

JAMES PATTERSON

The New York Times
Bestseller

"Alex Cross là một trong những nhân vật hay nhất và hấp dẫn nhất
trong thể loại tiểu thuyết trinh thám lý kỳ hiện đại."

— *San Francisco Examiner*

 **VHSG**
nhà nam NXB VĂN HÓA SÀI GÒN

HÔNG RUC ĐỎ ?

Hồng Rực Đỏ

James Patterson

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Phần Mở đầu: TRO TÀN, TRO TÀN

Chương 1

Chương 2

Phần Một: CUỐP CỦA GIẾT NGƯỜI

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Phần Hai: THU' LĂNG MẠ

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

Chương 26

[Chương 27](#)
[Chương 28](#)
[Chương 29](#)
[Chương 30](#)
[Chương 31](#)
[Chương 32](#)
[Chương 33](#)
[Chương 34](#)
[Chương 35](#)
[Chương 36](#)
[Chương 37](#)
[Chương 38](#)
[Chương 39](#)
[Chương 40](#)
[Chương 41](#)
[Chương 42](#)
[Chương 43](#)
[Chương 44](#)
[Chương 45](#)
[Chương 46](#)
[Chương 47](#)

Giới thiệu nội dung

Trong **Alex Cross**, thám tử xuất thân từ ngành y, năng lực phá án chưa bao giờ lần ất được tình cảm gia đình. Phải thường xuyên bỏ lại bà Nana, các con **Jannie**, **Damon** và “*tiêu Alex*” để lao theo các vụ án, Cross luôn ở trong một trạng thái bất an.

James Patterson đã xây dựng xung quanh vị thám tử đa cảm này cả một series tiểu thuyết hấp dẫn bạn đọc toàn thế giới, ở trong đó tội ác lúc nào cũng đạt đến giới hạn của sự khủng khiếp, nhưng tình người vẫn luôn là đối tượng nặng cân ở phía bên kia.

Hồng rực đỏ đưa **Cross** vào cuộc đối đầu với một tên Trùm đáng sợ. Hắn đặc biệt có tài tổ chức, sai hiên thuộc hạ, chính xác đến vài phần giây, và luôn biết rõ mọi chuyện, đủ khả năng tạo ra một lớp sương mù xung quanh gương mặt thật của mình. Hắn có thể là ai? Sau những **Gary Soneji**, **Casanova**, **The Wolf**, **The Weasel...**, lại thêm một tên tội phạm nữa trong danh sách những kẻ xấu lòng danh của **James Patterson**.

“Một tác phẩm đầy sức mạnh trong series Cross... Patterson rất biết cách làm cho các trang sách lật giở liên tục” - San Francisco Examiner

Phần Mở đầu: TRO TÀN, TRO TÀN

Chương 1

BRIANNE PARKER không có dáng dấp của một cướp nhà băng hay một kẻ giết người - khuôn mặt phúng phính non nớt đáng yêu của ả gặt được bất kỳ ai. Nhưng ả biết rằng ả sẽ sẵn sàng giết người nếu buộc phải ra tay sáng hôm nay. Vào tám giờ mười phút ả chắc chắn sẽ tìm ra câu trả lời.

Người phụ nữ hai mươi tư tuổi đó mặc quần kaki, khoác áo gió màu xanh phấn in dòng chữ Đại học Maryland và đi đôi giày thể thao hiệu Nike màu trắng đã mòn gót. Trong buổi ban mai, không ai trong số những người phải dậy sớm đi làm xa để ý đến ả khi ả đi từ chiếc xe Acura màu trắng có hình đập nổi đến rừng cây xanh bốn mùa rậm rạp, nơi ả ẩn nấp.

Ả ở bên ngoài Citibank tại khu Silver Spring, Maryland, ngay trước tám giờ. Theo lịch, chi nhánh ngân hàng sẽ mở cửa trong vòng chín mươi giây nữa. Qua trao đổi với tên Trùm, ả biết rằng đây là một nhà băng độc lập có hai lối xe ra vào, xung quanh có các cửa hiệu lớn như Target, PETSMART, Home Depot, Circuit City.

Đúng tám giờ, Brianne tiến lại gần nhà băng từ nơi ẩn nấp trong rừng cây xanh bên dưới tấm panô màu sắc sặc sỡ quảng cáo món điểm tâm McDonald's tẩm lợm cho công chúng. Từ góc đó, ả không thể bị cô thu ngân đang mở cánh cửa kính ở mặt tiền và mới bước ra ngoài nhìn thấy được.

Cách cô thu ngân vài bước, ả trùm vội chiếc mặt nạ cao su hình Tổng thống Clinton, một trong số những loại mặt nạ thịnh hành nhất ở Mỹ và có lẽ là loại khó truy lùng nhất. Đã biết tên cô thu ngân, nên ả đồng dặc gọi tên và rút súng gí vào lưng cô.

“*Đi vào trong*, cô Jeanne Galetta. Rồi quay ra khóa cửa trước lại. Chúng tôi muốn gặp sếp của cô, bà Buccieri.”

Bài diễn văn vắn tắt của ả tại lối vào nhà băng đã được dàn dựng sẵn, từng từ một, kể cả những chỗ ngắt giọng. Tên Trùm nói việc cướp nhà băng phải tuân thủ một trình tự cụ thể, gần như là thuộc lòng.

“Jeanne này, tôi không muốn giết cô. Nhưng tôi sẽ ra tay nếu cô không thực hiện mệnh lệnh của tôi. Bây giờ đến lượt *cô* cho biết ý kiến, cung ạ. Đến lúc này cô đã hiểu những gì tôi vừa nói chứ?”

Jeanne Galetta gật cái đầu có mái tóc nâu cắt ngắn mạnh đến nỗi chiếc kính gọng kim loại của cô suýt rơi ra. Cô hên hên nói, “Vâng, tôi hiểu. Xin đừng hại tôi.” Cô trạc ba mươi tuổi, ở mức độ nào đó cô có cái vẻ hấp dẫn kiểu tỉnh lẻ, nhưng bộ đồ vải polyester màu xanh và đôi giày cao gót kiểu ăn chắc mặc bền làm cô trông già hơn.

“Vào phòng bà giám đốc *ngay*, cô Jeanne. Nếu tám phút nữa mà tôi chưa rời khỏi đây thì *cô sẽ chết*. Tôi nói nghiêm chỉnh đây. Nếu tám phút nữa tôi chưa ra khỏi đây thì cô và bà Buccieri sẽ đi đời. Đừng có nghĩ rằng tôi sẽ không làm việc đó vì tôi là phụ nữ. Tôi sẽ bắn cả hai như bắn chó.”

Chương 2

Ả THÍCH CHIẾC AURA ĐẦY SỨC MẠNH NÀY và ả thực sự khoái sự tôn trọng mà ả đột nhiên có được tại nhà băng. Khi theo sau cô thu ngân đang run rẩy đi ngang qua hai chiếc máy ATM Diebold và rồi qua khu vực tiếp khách ở tiền sảnh, Brianne suy nghĩ về những giây quý báu ả vừa trải qua. Tên Trùm đã vạch ra một kế hoạch chặt chẽ và rõ ràng cho vụ cướp này. Hắn luôn mồm lặp đi lặp lại rằng mọi thứ đều phụ thuộc vào việc thực thi hoàn hảo.

Quan trọng từng phút, Brianne.

Quan trọng từng giây, Brianne.

Ngay cả việc chúng ta chọn Citibank để đánh quả hôm nay cũng là quan trọng, Brianne ạ.

Vụ cướp phải được thực hiện đúng, chính xác và hoàn hảo. ả đã *hiểu*, đã *hiểu*. Ông Trùm đã tính toán, lên kế hoạch chính xác theo tỉ lệ 9.9999 trên 10.

Bằng cú huých tay trái, Brianne đẩy cô thủ quỹ vào phòng bà giám đốc. ả nghe thấy tiếng o o nho nhỏ của máy vi tính từ bên trong phòng vọng ra rồi ả thấy Betsy Buccieri đang ngồi chễm chệ phía sau chiếc bàn kiểu giám đốc to tướng.

“Sáng nào bà cũng mở két vào lúc tám giờ năm phút, vì vậy hãy mở ngay ra cho tôi,” ả thét bà giám đốc đang mở to mắt vì ngạc nhiên và sợ hãi “*Mở ra ngay!*”

“Tôi không thể mở két,” bà Buccieri chống chế. “Két được tự động mở theo tín hiệu vi tính từ trụ sở chính ở Manhattan. Điều đó không bao giờ xảy ra cùng lúc.”

Tên cướp nhà băng chỉ vào tai trái của mình. ả dùng ngón tay ra hiệu cho bà Betsy Buccieri lắng nghe. Nhưng mà nghe gì mới được chứ? “*Năm, bốn, ba, hai...*” - Brianne đếm. Rồi sau đó ả với chiếc điện thoại trên bàn bà giám đốc. Điện thoại reo lên. Tính toán thời gian thật chuẩn xác.

“Điện thoại của bà đây,” Brianne nói, giọng ả hơi bị nghệt bởi chiếc mặt nạ Tổng thống Clinton. “Bà hãy nghe cho kỹ.”

ả đưa điện thoại cho Buccieri, nhưng ả biết chính xác từng từ bà giám đốc nhà băng sẽ nghe, và ai là người nói.

Giọng nói đáng sợ nhất mà bà giám đốc nghe được không phải là cái mà ông Trùm đang khiến trở nên rất thực nhưng nghe *có vẻ* là những hăm dọa vu vơ, mà là của ai đó thậm chí còn thực hơn. Thật rùng rợn.

“Betsy, Steve đây. Có một người đàn ông trong nhà chúng ta. Hắn đang chĩa súng vào anh. Hắn nói nếu đúng tám giờ mười phút người phụ nữ trong phòng em không mang theo tiền rời ngân hàng thì Tommy, Anna và anh sẽ bị giết.”

“Bây giờ là tám giờ bốn phút rồi.”

Đường dây đột ngột câm lặng. Giọng của chồng bà biến mất.

“Steve? Steve!” Lệ trào ra mắt Betsy Buccieri và lăn dài xuống gò má bà. Bà nhìn chăm chăm vào ả đàn bà mang mặt nạ và không tin nổi việc này đang xảy ra. “Làm ơn đừng làm hại họ. Tôi sẽ mở két sắt. Tôi sẽ mở ngay. Đừng làm hại bất cứ ai.”

Brianne nhắc lại lời nhắn mà bà giám đốc đã nghe. “Chính xác tám giờ mười phút. Không được chậm một giây và đừng giờ trò gì ngu ngốc. Không được bí mật nhấn chuông báo động. Không được đánh đầu tiên.”

“Xin hãy theo tôi. Không có chuông báo động đâu,” Betsy Buccieri hứa. Bà hầu như không còn khả năng suy nghĩ. *Steve, Tommy, Anna*. Những cái tên đó cứ vang lên trong đầu bà.

Họ đến bên cánh cửa kết sắt Mosler. Đồng hồ chỉ 8:05.

“Mở ra, Betsy. Chúng ta phải đúng giờ. Chúng ta đang mất thì giờ đấy. Gia đình bà không còn nhiều thời gian đâu. Steve, Anna, và bé Tommy, tất cả bọn họ có thể chết.”

Betsy Buccieri mất chưa đầy hai phút để vào trong khoang chứa bạc bằng thép bóng loáng, tuyệt đẹp có những chiếc pít tông giống như một đầu máy xe lửa. Những bó tiền có thể nhìn thấy trên hầu hết các giá - nhiều tiền hơn Brianne từng thấy trong đời. Ǻ mở hai chiếc túi bạt thô và bắt đầu nhét tiền vào đó. Bà Buccieri và Jeanne Galetta im lặng nhìn Ǻ lấy tiền. Ǻ khoái chứng kiến nỗi sợ hãi và lòng tôn kính dành cho Ǻ trên gương mặt họ.

Như đã được chỉ thị, Brianne vừa đếm thời gian vừa nhét tiền vào túi. “*Tám giờ bảy phút... Tám giờ tám phút...*” Cuối cùng Ǻ đã hoàn thành phần việc của mình trong khoang chứa bạc.

“Tôi sẽ nhốt hai vị trong khoang chứa bạc. Không được nói câu nào nếu không tôi sẽ bắn bỏ rồi nhốt xác của hai người trong đó.”

Ǻ kéo những túi bạt màu đen đựng tiền lên.

“Xin đừng hại chồng và con tôi,” Betsy Buccieri cầu xin. “Chúng tôi đã làm những gì cô...”

Brianne đóng sầm cánh cửa kim loại nặng nề, không buồn quan tâm đến lời van xin tuyệt vọng của Betsy Buccieri. Ǻ lột chiếc mặt nạ Clinton ra khỏi khuôn mặt ướt đầm mồ hôi.

Ǻ sắp bị *muộn*. Ǻ đi qua tiền sảnh, mở khóa cửa trước bằng bàn tay đeo găng plastic, rồi bước ra ngoài. Ǻ có cảm giác như đang chạy hết sức bình sinh đến chiếc xe của mình, nhưng Ǻ bình thản bước đi, như thể không hề bận tâm đến thế gian trong buổi sáng mùa xuân tươi đẹp này. Ǻ thêm được rút súng bắn vào cửa hiệu Egg McShit đồ sộ đang chăm chăm nhìn xuống Ǻ. Phải, Ǻ tỏ thái độ như thế đấy.

Khi tới chỗ chiếc Acura, Ǻ xem đồng hồ: 8 giờ 10 phút 52 giây. Ǻ đã trễ - nhưng tình hình bắt buộc phải như thế. Ǻ nở nụ cười.

Ǻ không gọi cho Errol đang có mặt tại nhà Buccieri, nơi Steve, Tommy và cô giữ trẻ Anna bị cầm giữ. Ǻ không báo cho gã biết Ǻ đã lấy được tiền và an toàn trên chiếc Acura.

Ǻ đã được ông Trùm căn dặn không được gọi.

Các con tin phải chết.

Phần Một: CƯỚP CỦA GIẾT NGƯỜI

Chương 3

CÓ MỘT CÂU CHÂM NGÔN trong đời làm thám tử tôi đã học được cách tin vào: *đừng nghĩ nước lạnh là không có cá sấu.*

Hôm ấy quả là một ngày trời yên biển lặng. Jannie, đứa con gái nhỏ hiếu động của tôi, đang cho con mèo Rosie đứng trên hai chân sau, còn Jannie thì nằm hai chân trước của nó. Nó và “*con miu đở*” đang khiêu vũ như chúng vẫn thường làm.

“Hoa hồng màu đỏ, hoa violet màu xanh,” Jannie say sưa hát bằng chất giọng ngọt ngào du dương. Đó là giây phút, là hình ảnh tôi không thể quên được. Bạn bè, bà con, láng giềng đã kéo đến dự tiệc Giáng sinh tại nhà tôi trên Phố Năm. Tôi đang có tâm trạng hết sức vui vẻ.

Nana đã chuẩn bị một bữa tiệc đáng kinh ngạc dành cho sự kiện đặc biệt này. Tôi ướp nước rau mùi, trai rán, giăm bông tươi, hành tây, và bí mùa hè. Mùi thịt gà ướp tỏi, sườn lợn và bốn loại bánh mì nhà tự nướng tỏa ra thơm ngát. Tôi cũng làm một món đặc sản đêm hôm đó, phần đóng góp của tôi - món bánh kem rắc quả mâm xôi.

Một trong số những ghi chép của Nana dán trên cửa chiếc tủ lạnh hiệu GE có nội dung như sau: “Có một mức khác thường ma lực và dũng khí nơi người da đen mà không ai có thể xóa bỏ, nhưng *ai cũng cố.*” - Toni Morrison. Tôi mỉm cười trước ma lực và dũng khí của bà tôi, người phụ nữ ngoài tám mươi tuổi.

Giáng sinh thật vui. Jannie, Damon, tiểu Alex và tôi chào đón mọi người trước hiên nhà khi họ đến nơi. Alex ngự trong vòng tay tôi, và nó là một đứa bé dễ gần. Nó cười vui với tất cả mọi người, kể cả với đôi tác của tôi, John Sampson, người thoát tiên có thể làm trẻ nhỏ hoảng sợ bởi anh to lớn - và *đáng sợ.*

“Thằng nhỏ rõ ràng là thích tiệc tùng,” Sampson nhận xét, và ngoác miệng cười.

Alex nhe răng cười đáp trả John-Kép, người cao sáu bộ chín[1] và nặng khoảng hai trăm năm mươi pao[2].

[1] Bộ (foot) bằng 0,3048m (mọi chú thích đều là của người dịch)

[2] Pao (pound) bằng 0,454 kg.

Sampson chìa tay đón lấy Alex từ tôi. Cu cậu gần như lọt thỏm trong hai bàn tay có kích cỡ tựa đôi găng bắt bóng của anh. Rồi Sampson phá lên cười và bắt đầu nói chuyện với thằng bé bằng những lời hoàn toàn vô nghĩa.

Christine từ gian bếp hiện ra. Nàng nhập bọn với ba chúng tôi. Cho đến lúc này, nàng và Alex Jr.[3] đang sống tách biệt với chúng tôi. Chúng tôi hy vọng cả hai sẽ dọn về sống cùng Nana, Damon, Jannie và tôi trong ngôi nhà này. Chỉ một đại gia đình. Tôi muốn Christine làm vợ tôi chứ không phải là bạn gái. Tôi muốn đánh thức tiểu Alex vào buổi sáng, rồi đêm đêm đưa nó đi ngủ.

[3] *Jr. (Junior): người con trai cùng tên với cha.*

“Tôi sẽ đảo qua một vòng cùng tiểu Alex. Rõ gương khi dùng chú nhóc này để cưa cẩm những người đàn bà đẹp,” Sampson nói. Anh bỏ đi, bế theo Alex.

“Anh có nghĩ chàng sẽ lập gia đình không?” Christine hỏi.

“Tiểu Alex hả? Thằng bé hả? Chắc có chứ.”

“Không, người bạn làm bên hình sự của anh, John Sampson kia. Liệu *anh ấy* có lấy vợ không, có ổn định cuộc sống không?” Nghe không có vẻ như việc *chúng tôi* chưa lập gia đình làm cho nàng ấy náy.

“Anh cho là có - một ngày nào đó. John có một mẫu gia đình rất tệ. Cha cậu ấy bỏ đi khi John mới lên một - cuối cùng ông chết vì chơi ma túy quá liều. Mẹ John là một con nghiện. Bà sống ở vùng Đông Nam cho đến cách đây hai năm. Trên thực tế Sampson được dì Tia của anh ấy nuôi dạy, với sự giúp đỡ của Nana.”

Chúng tôi quan sát Sampson bế Alex dạo quanh bữa tiệc. Anh va vào một phụ nữ xinh đẹp tên là De Shawn Hawkins, làm cùng với Christine. “Đúng là anh ấy *dùng* thằng bé để tiếp cận phụ nữ,” Christine kinh ngạc nói. “De Shawn, cẩn thận đấy,” nàng hét lên với cô bạn.

Tôi bật cười. “Cậu ấy nói gì làm nây đây”

Bữa tiệc bắt đầu vào khoảng hai giờ chiều và đến chín rưỡi vẫn còn náo nhiệt. Tôi vừa cùng Sampson hát một bản song tấu, bản “Skinny Legs and All” của Joe Tex. Thành công mỹ mãn. Chúng tôi nhận được nhiều tiếng cười và reo hò vui vẻ. Sampson đang bắt đầu hát bài “You’re the First, the Last, My Everything.”

Đúng lúc đó Kyle Craig bên FBI tới. Lẽ ra tôi phải bảo mọi người về nhà - bữa tiệc gần như đã tàn.

Chương 4

KYLE ĐEM ĐẾN một món quà bọc giấy màu và thắt ruy băng dành cho trẻ nhỏ. Quà cáp không phỉnh được tôi. Kyle là bạn tốt, có lẽ là một cảnh sát giỏi, nhưng không dễ gần và lảng tránh tiệc tùng như thể chúng là những căn bệnh truyền nhiễm.

“Không phải là đêm nay, Alex à,” Christine nói, và nàng đột nhiên trông có vẻ lo lắng, có lẽ cả giận dữ nữa. “Đừng dính vào mấy cái vụ rùng rợn, khủng khiếp đó nữa mà. Em xin anh, Alex, đừng dính vào đó nữa, đừng làm thế vào đêm lễ thánh tây này.”

Tôi biết nàng định nói gì, và tôi suy nghĩ về lời khuyên, hay lời cảnh báo của nàng một cách nghiêm túc. Tâm trạng của tôi trở nên u ám.

Trời đánh thánh vật thằng cha Kyle Craig này.

“Không, không, không,” tôi vừa nói vừa bước lại chỗ Kyle. Tôi dùng hai ngón tay trở làm một dấu chữ thập. “Ra khỏi đây ngay.”

“Tôi cũng rất vui được gặp anh,” Kyle cười nói. Sau đó anh ôm lấy tôi. “Giết người hàng loạt,” anh

thì thăm.

“Tôi rất tiếc, hãy gọi lại vào ngày mai hoặc ngày kia. Đêm nay tôi được nghỉ.”

“Tôi biết thế, nhưng vụ này đặc biệt tệ hại, Alex ạ. Vụ này thực sự kinh khủng lắm.”

Trong khi vẫn đeo còng lấy tôi, Kyle bảo tôi anh đến Washington chỉ một đêm và rất cần sự giúp đỡ của tôi. Anh đang cảm thấy nhiều áp lực. Một lần nữa tôi từ chối, nhưng Kyle bỏ ngoài tai, và cả hai chúng tôi đều biết một phần công việc của tôi là trợ giúp FBI trong những vụ án quan trọng tại đây. Ngoài ra, tôi còn chịu ơn Kyle một đôi lần. Vài năm trước anh đã để tôi tham gia phá một vụ bắt cóc - giết người ở Bắc Carolina, khi cháu gái tôi mất tích từ Đại học Duke.

Kyle biết Sampson và vài người bạn thám tử khác của tôi. Họ bước tới chuyện phiếm với anh như thể đây là một cuộc thăm viếng xã giao. Người ta có khuynh hướng mến Kyle. Tôi cũng vậy - nhưng không phải lúc này, không phải là đêm nay. Kyle nói anh phải ngó qua tiêu Alex trước khi chúng tôi bàn công việc.

Chương 5

TÔI ĐỒNG Ý VỚI KYLE. Hai chúng tôi đứng bên thềm bé lúc này đang ngủ giữa đồng gấu bông và bóng nhiều màu sắc trong chiếc cũi đặt trong phòng của Nana. Nó ôm chặt con gấu yêu thích có tên là Pinky của mình.

“Tôi nghiệp thằng bé. Thật xui xẻo,” Kyle thì thầm khi nhìn xuống Alex. “Nó trông giống anh chứ không phải Christine. Dù sao đi nữa thì hai người ôn chứ?”

“Chúng tôi đang giải quyết mọi việc ổn thỏa,” tôi nói, thật không may sự thật không phải thế. Christine đã rời Washington một năm, và từ khi nàng quay lại, quan hệ của chúng tôi không được tốt như tôi hằng hy vọng. Tôi nhớ một cội riêng hơn cả những gì tôi có thể nói ra. Điều đó đang giết chết tôi. Nhưng tôi không thể nói với bất kỳ ai về điều này, kể cả Sampson và Nana.

“Làm ơn đi, Kyle. Hãy để tôi được yên trong đêm nay.”

“Tôi ước gì việc này có thể chờ được, Alex ạ. Tôi e là không thể. Tôi đang trên đường trở lại Quantico[1]. Chúng ta có thể nói chuyện ở đâu bây giờ?”

[1] Quantico: một địa danh ở Virginia, tại đây có Học viện FBI.

Tôi lắc đầu và cảm thấy cơn giận đang dâng lên trong lòng. Tôi dẫn anh tới căn phòng kính, nơi tôi đặt một chiếc piano cũ vẫn còn chơi tốt ngang bằng tay đàn của tôi. Tôi ngồi xuống chiếc ghế rệu rạo và dạo vài nốt của bản “Let’s Call the Whole Things Off” của Gershwin.

Kyle nhận ra giai điệu và ngoác miệng cười. “Tôi xin lỗi về vụ này.”

“Rõ ràng xin lỗi vẫn chưa đủ. Tiếp đi nào.”

“Anh đã biết vụ cướp chi nhánh Citibank ở Silver Spring chưa? Vụ giết người tại tư gia của giám đốc nhà băng nữa? anh hỏi. “Chồng bà giám đốc, người giữ trẻ, cậu con trai ba tuổi của họ?”

“Sao tôi lại *không* biết vụ này chứ?” tôi đáp và nhìn đi chỗ khác. Những vụ giết người tàn bạo, vô nghĩa khiến tôi buồn và làm lòng tôi quặn đau khi tôi đọc về chúng. Bài tường thuật được đăng tải trên tất cả các báo và tivi. Ngay cả cảnh sát D.C. cũng cảm thấy bị xúc phạm.

“Tôi thực sự không hiểu những gì tôi nghe được cho đến lúc này. Chuyện quái gì xảy ra ở nhà bà giám đốc hả? Bọn cướp đã lấy được tiền, đúng không? Tại sao chúng phải giết con tin nếu chúng đã có tiền? Đó là cái anh đến báo cho tôi biết phải không?”

Kyle gật đầu. “Chúng rời khỏi nhà băng *trễ*. Mệnh lệnh rõ ràng là tên đồng bọn tại nhà băng phải mang tiền ra đúng vào lúc tám giờ mười phút. Alex à, tên này rời nhà băng *trễ gần một phút*. Chưa đầy một phút! Thế là chúng giết người cha ba mươi ba tuổi, đưa con trai ba tuổi, và cô giữ trẻ của họ. Cô này hai mươi lăm tuổi và lại đang có mang. Chúng *hành quyết* người cha, đưa con trai mới lên ba và cô giữ trẻ. Anh hiểu không hả Alex?”

Tôi vươn vai, xoay cổ. Tôi có thể cảm nhận được sự căng thẳng lan tỏa khắp người. Được, tôi đã *hiểu*. Làm sao chúng lại có thể giết những người ấy chẳng vì lý do gì?

Dẫu vậy, tôi thực sự không có tâm trạng dành cho công việc của cảnh sát, kể cả những vụ tội tệ như vụ này. “Ngọn gió nào đã đưa anh đến nhà tôi đêm nay thế? Dự lễ thánh tẩy của con trai tôi chắc?”

“Này, đồ mặc dịch.” Kyle bắt giắc mỉm cười và hạ giọng. Ít ra thì tôi cũng phải đến thăm cậu bé thần đồng này. Không may, vụ này thực sự nghiêm trọng. Băng cướp có khả năng đến từ Washington. Cho dù chúng không phải từ Washington, thì vẫn có khả năng ai đó ở đây có thể biết chúng, Alex ạ. Tôi cần anh tìm những kẻ giết người - *trước khi chúng lại ra tay*. Chúng tôi có cảm giác là vụ này mất thời gian đấy. Dẫu vậy, thằng bé nhà anh bảnh quá.”

“Phải, anh cũng bảnh,” tôi bảo Kyle. “Anh thực sự không thể nào bì được.”

“Cháu bé ba tuổi, người cha, cô giữ trẻ,” Kyle nhắc lại một lần nữa trước khi anh rời khỏi bữa tiệc. Đang chuẩn bị đi qua cánh cửa trong căn phòng kính thì Kyle quay lại phía tôi và nói, “Anh là người thích hợp cho vụ này. Chúng đã sát hại cả một gia đình, Alex ạ.”

Ngay sau khi Kyle ra về, tôi đi tìm Christine. Lòng tôi se lại. Nàng đã đưa Alex đi mà không chào từ biệt, không một lời nào.

Chương 6

MỘT CÁCH MIỄN CUỖNG, tên Trùm dừng xe trên phố, sau đó đi về phía một công trình bị bỏ hoang nằm bên sông Anacostia. Trăng rằm hắt ánh sáng lạnh lẽo màu trắng đục lên dăm dãy nhà ba tầng đổ nát với những ô cửa sổ không tấm chắn mở toang. Hắn tự hỏi liệu hắn có hào hứng với vụ này hay không. “Vào thung lũng của tử thần đây,” hắn thì thầm.

Hắn thêm choáng vì phát hiện ra nơi ẩn náu của vợ chồng Parker trong một dãy nhà xa đường nhất. Chúng ngồi thu lu trên tầng ba. Nơi nướng thân tạm thời bé nhỏ, đáng yêu của chúng được bài trí bởi một tấm đệm cáu bản và một chiếc ghế bô han gi. Những tấm giấy bao dính mỡ đưa về từ tiệm KFC và Mickey D's[1] vút bừa bãi trên sàn.

Khi bước vào phòng của chúng, hắn giơ cao hai hộp bánh pizza nóng hôi và một chiếc túi giấy màu nâu. “Chianti[2] và bánh pizza đây! Phải ăn mừng, đúng không nhỉ?”

[1] KFC (Kentucky Fried Chicken) và Mickey D's: nhãn hiệu của hai mạng lưới cửa hàng ăn nhanh.

[2] Chianti: một loại rượu vang Trung Ý

Brianne và Errol rõ ràng đang đói nên ngay lập tức cắm đầu vào món bánh pizza. Chúng chỉ chào hân sơ sơ, hân coi đó là sự bất kính. Tên Trùm tự mình rót rượu Chianti vào những chiếc cốc nhựa mà hân mang đến nhân dịp này. Hân rót đều cho từng người rồi nâng cốc.

“Chúc mừng những tội ác hoàn hảo,” hân nói.

“Đúng thế. Những tội ác hoàn hảo.” Errol Parker nhả mặt vì uống hai ngụm lớn Chianti. “Nếu đó là cái ông gọi những gì đã xảy ra tại Silver Spring. Ba vụ án mạng lẽ ra đã có thể tránh được.”

“Đó đúng là cái tao gọi,” tên Trùm nói. “Tuyệt đối hoàn hảo. Chúng mày sẽ thấy thôi.”

Chúng ăn uống trong im lặng. Các thành viên nhà Parker có vẻ cau có, thậm chí là thách thức. Brianne tiếp tục nhìn trộm hân. Bất thành linh Errol Parker bắt đầu xoa cổ họng. Gã họ liên hồi. Rồi gã hân hân, “Aaaaa! Aaaa!” Họng và ngực gã đang bồng rât. Gã không thở được. Gã gắng gượng đứng lên, nhưng ngay lập tức ngã nhào.

“Gì vậy? Có chuyện gì vậy hả Errol? *Errol?*” Brianne hỏi, hoảng hốt và sợ hãi.

Sau đó ả cũng chộp lấy cổ họng mình. Nó đang cháy. Ngực ả cũng vậy. ả đột ngột đứng dậy từ tấm đệm. ả làm rơi cốc rượu và giữ lấy cổ mình bằng cả hai tay.

“Chuyện quái quỷ gì đang xảy ra thế này? Chuyện gì đang xảy ra với chúng tôi hả?” ả hét lên với tên Trùm. “Ông đã làm gì?”

“Không rõ ràng hay sao?” hân đáp bằng cái giọng lạnh lùng, xa cách nhất mà ả từng nghe được.

Căn phòng dường như đang chao đảo không kiểm soát được. Errol lên cơn co giật, rồi ngã xuống sàn trong một cơn xung huyết. Brianne cắn một vết sâu trên lưỡi. Cả hai vẫn tiếp tục chộp lấy cổ họng của chúng. Chúng đang bóp chặt lấy cổ, nôn khan, không tài nào thở được. Mặt chúng đã chuyển sang tím tái.

Tên Trùm đứng bên kia căn phòng và quan sát. Triệu chứng tê liệt do thuốc độc mà chúng uống phải đang phát tác và cực kỳ đau đớn. Nó bắt đầu từ các cơ mặt, sau đó chuyển tới thanh môn phía sau cổ họng. Hai đứa nhà Parker rõ ràng không thể nuốt được. Cuối cùng, nó ảnh hưởng đến các cơ quan hô hấp. Một liều Anectine đủ cao đã làm cho tim ngừng đập.

Mất gần mười lăm phút để cả hai vợ chồng Parker lìa đời, tàn nhẫn như những nạn nhân bị sát hại tại Silver Spring, Maryland, vậy. Chúng nằm bất động, sóng soài trên sàn nhà. Biết chắc rằng chúng đã chết, nhưng cân tặc vô áy náy, hân vẫn kiểm tra những dấu hiệu của sự sống. Nét mặt chúng méo mó đến mức không thể chịu nổi và cơ thể chúng vắn lại. Chúng trông như thể bị ngã từ trên cao.

“Những tội ác hoàn hảo,” tên Trùm trang trọng nói trên hai xác chết nằm ườn ra một cách quái dị.

Chương 7

TÔI CỐ GỌI CHO CHRISTINE vào sáng sớm ngày hôm sau, nhưng nàng đang bật chế độ ngăn cuộc gọi và không nhắc máy. Nàng chưa từng làm như thế với tôi, và điều đó quả là nhức nhối. Tôi không thể nào gạt nó ra khỏi đầu khi tắm và thay đồ. Cuối cùng, tôi đi làm. Tôi không những bị tổn thương, mà còn đôi chút bực mình.

Sampson và tôi ra phố trước chín giờ. Càng đọc và nghĩ về vụ cướp Citibank ở Silver Spring, tôi càng bồn chồn và rối beng về chuỗi sự kiện chính xác. Thật không thể hiểu nổi. Ba người vô tội đã bị sát hại - *vì lý do gì?* Những tên cướp nhà băng đã lấy được tiền. Chúng là loại người loạn trí tàn nhẫn và dị hợm nào đây? Tại sao chúng lại giết người cha, đứa con và cô giữ trẻ của gia đình chứ?

Đây hóa ra lại là một ngày dài lê thê và khó chịu. Sampson và tôi vẫn làm việc vào lúc chín giờ đêm hôm đó. Tôi thử gọi về nhà cho Christine một lần nữa. Nàng vẫn không nhắc máy, cũng có thể nàng không có nhà.

Tôi có hai cuốn sổ đen rách tả tơi ghi đầy tên các đầu mối liên lạc đường phố. Sampson và tôi đã hỏi han hơn chục mối quan trọng nhất. Vẫn còn khá nhiều cho ngày mai, ngày kia, và ngày kia nữa. Tôi hầu như đã bị cuốn vào vụ này. Tại sao lại giết ba mạng người tại tư gia giám đốc nhà băng? Tại sao lại triệt hạ một gia đình vô tội?

“Chúng ta đang giậm chân quanh một cái gì đó,” Sampson nói khi chúng tôi đi qua Southeast trên chiếc xe cà tàng của tôi. Chúng tôi vừa nói chuyện với một gã bịp hạng cò con tên là Nomar Martinez. Gã biết về vụ cướp nhà băng ở Maryland, nhưng không biết kẻ nào làm vụ này. Chiếc radio trên xe đang phát một bài hát của cô danh ca Marvin Gaye. Tôi nghĩ về Christine. Nàng không muốn tôi có mặt trên đường phố nữa. Nàng rất nghiêm túc về chuyện ấy. Tôi không chắc liệu mình có thể bỏ làm thám tử hay không. Tôi yêu công việc của mình.

“Tôi có cùng cảm giác với Nomar. Lẽ ra chúng ta nên sờ gáy hắn. Hắn bồn chồn, sợ hãi điều gì đó,” tôi nói.

“Ở Southeast ai mà không sợ một điều gì đó?” Sampson hỏi. “Vấn đề vẫn còn đó. Ai sẽ nói với chúng ta đây?”

“Thế còn thằng đàn khó chịu kia thì sao?” tôi nói, và chỉ về phía góc phố chúng tôi đang đến gần. “Hắn biết tất cả những gì xảy ra quanh đây đây.”

“Hắn đã phát hiện ra chúng ta,” Sampson nói. “Chết tiệt, hắn chuồn rồi.”

Chương 8

TÔI ĐÁNH MANH TAY LÁI sang bên trái. Chiếc Porsche trượt về phía chỗ đỗ xe, sau đó thành linh dừng lại với một cú rơi đánh *thịch*. Sampson và tôi nhảy ra và bắt đầu đuổi theo Cedric Montgomery.

“Đứng lại! Cảnh sát đây!” tôi quát lên với hắn.

Chúng tôi lao xuống một con hẻm hẹp, nghèo nghèo, đuổi theo thằng đâm thuê chém mướn hạng tép riu và khả bất trị. Montgomery là một nguồn tin, nhưng hắn không phải là chỉ điểm. Nhưng hắn biết mọi chuyện. Hắn trạc ngoài hai mươi tuổi; cả Sampson và tôi đều đã suýt soát ngoại tứ tuần. *Chúng tôi tập luyện và vẫn còn nhanh nhẹn* - ít ra là trong suy nghĩ của chúng tôi.

Tuy nhiên, Montgomery thực sự không thể cất bước được nữa. Hắn là cái bóng mờ phía trước chúng tôi.

“Hắn chỉ là một thằng chạy nước rút thôi, bồ ạ,” Sampson nổi quạu. Anh đang ở bên tôi, ăn thua với tôi từng bước một. “Chúng ta lại giỏi chạy đường trường.”

“Cảnh sát đây!” tôi quát to lần nữa. “Tại sao cậu lại chạy hả Montgomery?”

Mồ hôi đã túa ra trên cổ và lưng tôi. Mồ hôi đang từ tóc tôi chảy xuống. Mắt tôi nổ đom đóm. *Nhưng tôi vẫn có thể chạy. Phải vậy không?*

“Chúng ta có thể tóm được hắn,” tôi nói. Tôi tăng tốc, mở hết tốc lực. Đó là một thách thức - một hành động thách đố đối với Sampson, một trò chúng tôi đã chơi nhiều năm. *Ai có thể? Chúng tôi.*

Trên thực tế chúng tôi đang tiến lại gần Montgomery hơn được chút ít. Hắn quay đầu nhìn lại - và không thể tin rằng chúng tôi ở ngay sau lưng hắn. Hai đoàn tàu hàng đang bám đuôi hắn, và hắn không có cách gì chạy thoát.

“Cài hết số đi, bồ!” Sampson nói. “Chuẩn bị va chạm.”

Tôi cài hết số. Sampson và tôi vẫn đang sánh bước. Chúng tôi đang có cuộc đua riêng, và Montgomery là đích đến.

Hai chúng tôi tóm được hắn cùng một lúc. Hắn lặn ra đất như một cầu thủ bắt bóng to xác bị nghiền nát giữa hai cầu thủ phòng ngự cực kỳ nhanh nhẹn. Tôi e rằng hắn sẽ không đứng dậy được nữa. Nhưng Montgomery lăn lộn vài lần, rên rỉ, và sau đó kinh ngạc nhìn chúng tôi.

“Chó chết,” hắn lẩm bẩm. Đó là tất cả những gì hắn nói. Sampson và tôi nhận lời tán dương đó, rồi chúng tôi còng hắn lại.

Hai tiếng đồng hồ sau Montgomery khai báo với chúng tôi tại đồn cảnh sát trên Phố Ba. Hắn thú nhận rằng hắn có nghe được điều gì đó về vụ cướp và giết người ở Silver Spring. Hắn sẵn lòng trao đổi thông tin nếu chúng tôi bỏ qua dăm tép ma túy hắn mang theo khi chúng tôi tóm được hắn trên phố.

“Tôi biết các ông đang tìm ai,” Montgomery nói, và hắn có vẻ rất tự tin. “Nhưng các ông sẽ không khoái nghe tên kẻ đó đâu.”

Hắn nói đúng - tôi không thích những gì hắn nói với tôi. Không thích chút nào.

Chương 9

TÔI KHÔNG CHẮC liệu tôi có thể tin những thông tin của Cedric Montgomery hay không, nhưng hắn

đã cung cấp cho tôi một đầu mối tương đối khó xoi mà tôi phải theo dõi. Hắn đã đứng ở một điểm: mạch nước của hắn làm tôi bối rối. Một trong những kẻ hắn ám chỉ trong vụ cướp lại là em cùng mẹ khác cha với người vợ quá cố của tôi, Maria. Hắn nghe được rằng Errol Parker có thể đã tham gia cướp nhà băng ở Silver Spring.

Sampson và tôi đã dành cả ngày hôm sau cố tìm Errol, nhưng gã không có nhà cũng như ở những nơi gã thường lui vắng quanh Southeast. Vợ gã, Brianne, cũng không có mặt ở những nơi đó. Không có ai nhìn thấy chúng trong vòng ít nhất một tuần qua.

Vào khoảng năm giờ rưỡi tôi dừng lại gần Trường Nội trú Truth để xem liệu Christine có còn ở đó hay không. Suốt cả ngày tôi nghĩ mãi về nàng. Nàng không trả lời điện thoại cũng như không gửi lại tin nhắn cho tôi.

Tôi gặp Chrisinte Johnson cách đây hai năm, và chúng tôi đã suýt làm đám cưới. Sau đó một chuyện buồn và đầy bi kịch đã xảy ra, và tôi vẫn còn tự trách mình: nàng bị bắt cóc bởi một kẻ tàn bạo đã từng thực hiện yải vụ giết người ở Southeast. Nàng bị cầm giữ làm con tin trong gần một năm trời. *Christine bị bắt cóc bởi nàng cặp với tôi.* Nàng mất tích một năm và người ta tin rằng nàng đã chết. Khi Christine được tìm thấy thì lại có một bất ngờ khác. Nàng có con, con của chúng tôi, Alex. Nhưng vụ bắt cóc đã làm nàng thay đổi, làm nàng thương tổn theo những cách nàng không hiểu nổi, và nàng không thể đương đầu với điều đó. Tôi đã cố gắng giúp nàng bằng mọi cách có thể. Đã nhiều tháng trôi qua kể từ khi chúng tôi gần gũi nhau. Nàng tiếp tục đẩy tôi mỗi lúc một ra xa hơn. Bây giờ Kyle Craig lại làm tình hình trở nên tồi tệ thêm.

Nana thường trông nom thằng bé khi Christine đang làm việc tại Trường Nội trú Truth. Giờ thì Christine và tiểu Alex đã đến căn hộ của nàng tại Mitchellville. Là nàng muốn thế.

Tôi vào trường qua một cánh cửa hông bằng kim loại gần phòng tập thể dục và nghe thấy tiếng bóng rổ quen thuộc đập vào gỗ cứng và tiếng cười cùng tiếng reo hò vui vẻ của bọn trẻ. Tôi tìm thấy Christine cúi húi bên chiếc máy vi tính trong văn phòng của nàng. Nàng là hiệu trưởng của Trường Nội trú Truth. Jannie và Damon học tại đây.

“Alex đây ư?” Christine lên tiếng khi nhìn thấy tôi tại cửa ra vào. Tôi đọc tấm bảng trên tường: *Tăng khen, giảm chê.* Liệu Christine có thể làm điều đó với tôi không? “Em gần xong rồi. Cho em thêm một hai phút nữa thôi.” Ít ra nàng đã không có vẻ bức mình về cái đêm Kyle Craig đến; nàng đã không đuổi tôi đi.

“Anh đến đưa em về nhà. Anh sẽ mang sách giúp em,” tôi nói và mỉm cười. “Được chứ?”

“Em nghĩ là được,” nàng nói, nhưng nàng không cười đáp lại và vẫn còn có vẻ xa cách làm sao.

Chương 10

KHI CHRISTINE ĐÃ CHUẨN BỊ ra về, chúng tôi cùng khóa cổng trường và đi xuống Phố School hướng về phía Phố Năm. Giữ đúng lời, tôi xách cái cặp tài liệu căng phòng của Christine; tôi có cảm giác như trong đó là cả chục cuốn sách. Tôi cố pha trò. “Em cũng không có ý kiến gì về việc mang quả bóng bowling này.”

“Em đã bảo anh những cuốn sách này nặng lắm. Em là nhà tư tưởng nặng ký, anh biết mà. Thực ra em

có phần vui vì anh đến tôi nay,” nàng nói.

“Anh không thể xa em.” Tốt hơn là nên nói ra sự thật. Tôi muốn khoác tay Christine hay chí ít là cầm bàn tay nàng, nhưng tôi còn do dự. Quá gần gũi và vẫn còn quá xa cách với nàng có vẻ là kỳ lạ và không ổn. Tôi khát khao được ôm nàng trong vòng tay tôi.

“Em muốn trao đổi với anh về một số vấn đề,” cuối cùng nàng nói. Nàng nhìn chăm chú vào mắt tôi. Từ vẻ mặt của nàng tôi có thể nói rằng chắc chắn cái tin tôi sắp sửa được nghe không phải là tin tốt.

“Em vẫn hy vọng rằng nó sẽ không làm em lo lắng - việc anh tham gia điều tra vụ án mạng này. Nhưng nó không những làm em lo lắng, Alex ạ. Nó làm em phát điên. Và em lo cho sự an toàn của chính mình. Em không thể ngăn chặn điều đó sau những gì đã xảy ra ở Bermuda. Em mất ngủ liên miên từ khi trở về Washington.”

Tôi tan lòng nát dạ khi nghe Christine nói như vậy. Tôi có cảm giác khủng khiếp về những gì đã xảy ra với nàng. Tuy vậy, nàng đã thay đổi quá nhiều. Dường như tôi không thể làm được gì để cải thiện điều đó, để giúp nàng. Tôi đã cố gắng một thời gian dài, nhưng vô vọng. Tôi lo rằng mình sẽ không chỉ mất Christine, mà còn mất cả tiểu Alex nữa.

“Em nhớ một số giấc mơ thời gian gần đây. Chúng quá nhiều bạo lực, Alex ạ. Và chúng rất thật. Một đêm kia anh lại truy đuổi Weasel, và rồi hắn giết anh. Hắn thậm chí đứng đó và bắn anh hết phát này đến phát khác. Sau đó hắn đến giết con và em. Tỉnh dậy em vẫn còn la hét.”

Cuối cùng tôi cầm lấy tay nàng. “Geoffrey Shafer chết rồi, Christine,” tôi nói.

“*Anh không biết chuyện đó đâu. Chắc chắn là không,*” Christine vặc lại, và rút tay nàng ra khỏi tay tôi. Một lần nữa nàng trở nên giận dữ.

Chúng tôi im lặng đi dọc bờ sông Anacostia. Một lát sau nàng kể tôi nghe về vài giấc mơ khác của nàng. Tôi có cảm giác nàng chỉ muốn tôi nghe mà không muốn tôi hiểu chúng. Tất cả những giấc mơ đều đầy bạo lực - những người Christine biết và yêu thương đều bị cắt xẻo và bị giết.

Cuối cùng Christine dừng bước tại góc Phố Năm gần nhà tôi. “Alex à, em phải nói với anh điều này. Em đã đến gặp một chuyên gia tâm thần, bác sĩ Belair, ở Mitchellville. Ông ấy đang giúp em.”

Christine tiếp tục nhìn chăm chú vào mắt tôi. “Em không muốn gặp anh nữa, Alex ạ. Em đã suy nghĩ về điều đó suốt nhiều tuần lễ. Em đã kể về nó cho bác sĩ Belair. Anh không thể thay đổi ý định của em được đâu, và em sẽ đánh giá cao nếu anh không cố làm việc ấy.”

Nàng đỡ lấy chiếc cặp tài liệu từ tay tôi rồi bỏ đi. Nàng không để tôi được nói một lời, nhưng dù sao tôi cũng cảm thấy khó khăn khi phải lên tiếng. Tôi đã nhận ra sự thật trong mắt nàng. Nàng không còn yêu tôi nữa. Việc tôi vẫn yêu nàng, và đương nhiên, yêu con trai bé bỏng của chúng tôi càng khiến cho tình hình trở nên tồi tệ hơn.

Chương 11

TRÊN THỰC TẾ TÔI KHÔNG CÓ LỰA CHỌN NÀO, vì thế tôi lao vào điều tra vụ cướp nhà băng và hàng loạt vụ giết người. Báo chí và truyền hình vẫn đăng tải những câu chuyện gây xúc động về

người cha, đưa con và cô giữ trẻ bị giết hại. Hình ảnh cậu bé ba tuổi Tommy Buccieri dường như có mặt khắp nơi. Tôi tự hỏi, *Có phải kẻ giết người muốn chúng tôi cảm thấy bị sỉ nhục hay không?*

Sampson và tôi dành gần trọn một ngày tìm Errol và Brianne Parker. Cùng với FBI lần theo dấu vợ chồng Packer, càng thấy rõ rằng chúng chắc chắn đã đánh cướp những nhà băng nhỏ ở Maryland và Virginia trong vòng ít nhất một năm qua. Vụ cướp Silver Spring lại khác. Nếu chúng làm vụ này thì có cái gì đó đã ngẫu nhiên thay đổi phong cách của chúng; chúng đã trở thành những sát thủ hung ác, nhẫn tâm. Sao vậy chứ?

Sampson và tôi dừng lại ăn trưa tại chợ Boston vào khoảng một giờ chiều. Đó không phải là lựa chọn thứ nhất, thậm chí là thứ hai của chúng tôi, nhưng việc này là có ích và một điều không thể phủ nhận là chàng Bự đã đói. Tôi thì còn có thể tiếp tục mà không cần ăn uống.

“Anh có cho rằng tại nhà Parker đang làm vụ khác không?” Sampson hỏi tôi khi chúng tôi cúi mũi vào các món thịt phi lê, ngô và khoai tây nghiền.

“Nếu chúng là những kẻ cướp nhà băng ở Maryland thì chắc chắn chúng đang giấu mình. Chúng biết tình hình còn đang nóng. Thỉnh thoảng Errol lỉnh xuống Nam Carolina. Nó là dân chài. Kyle đã có các đặc vụ FBI nằm vùng ở đó rồi.”

“Có khi nào anh ở bên Errol chưa?” Sampson muốn biết.

“Thường thì gia đình vẫn họp mặt, nhưng tôi nhớ là nó ít đến lắm. Có một lần tôi đi câu cùng nó. Errol giống như một đứa trẻ nít nếu chúng tôi tóm được cá hồi xanh hay cá trê nặng cỡ hai, ba pao. Maria lúc nào cũng yêu quý Errol.”

Sampson tiếp tục ăn món thịt và một suất đúp khoai tây nghiền của anh. “Anh vẫn nghĩ nhiều về Maria phải không?”

Tôi dẫn mình xuống ghề. Tôi không chắc tôi muốn nói về chuyện đó vào lúc này. “Nhiều sự việc khác nhau nhắc tôi nhớ đến cô ấy. Nhất là những ngày Chủ nhật. Thỉnh thoảng chúng tôi ngủ đến trưa, tự đãi mình bằng một bữa ăn nửa buổi ngon lành. Hoặc chúng tôi thăm ao vịt gần sông St. Tony. Những cuộc dạo chơi kéo dài trong công viên Garfield. Thật buồn, không thể hiểu nổi, John ạ - việc nàng mất khi còn quá trẻ. Đặc biệt đau lòng vì tôi không thể tìm được gì về vụ sát hại nàng.”

Sampson tiếp tục truy kích tôi bằng các câu hỏi. Thỉnh thoảng anh vẫn làm như vậy.

“Anh và Christine ổn chứ?”

“Không,” rốt cuộc tôi đành thú nhận. Nhưng tôi không thể nói ra toàn bộ sự thật. “Cô ấy không thể vượt qua những gì đã xảy ra với Geoffrey Shafer. Tôi thậm chí không chắc là Weasel đã chết. Ta dừng ở đây chứ?”

Sampson ngoác miệng cười. “Dừng ăn hay dừng cuộc kiểm tra chéo của tôi?”

“Chúng ta đi thôi. Hãy tìm ra Errol và Brianne Parker. Phá vụ cướp nhà băng. Nghỉ làm nốt phần còn lại của ngày.”

Chương 12

VÀO KHOẢNG BẢY GIỜ Sampson và tôi quyết định nghỉ ăn tối. Chúng tôi tính rằng chúng tôi sẽ làm việc trễ, có lẽ là quá nửa đêm. Loại công việc này là như thế. Tôi về nhà ăn bữa khuya với bọn trẻ và Nana.

Tôi ăn và ca tụng tài nấu nướng của Nana, nhưng tôi không thấy ngon miệng cho lắm. Tôi vẫn đang nén chuyện của Christine trong lòng. Không có gì quá sáng sủa đối với tôi.

Sampson và tôi nhất trí gặp nhau vào khoảng mười giờ để kiểm tra vài kẻ ăn sương vốn rất dễ tìm sau khi màn đêm buông xuống. Vào lúc mười giờ mười lăm phút chúng tôi lại đang rong ruổi về Southeast trên chiếc xe của mình.

Sampson phát hiện ra gã xì ke hạ đẳng và ăn cắp vặt mà chúng tôi biết. Darryl Snow đang thờ thần với đám bạn gã trước một quầy rượu và thịt nướng đã đổi tên và bây giờ gọi là Đã Từng Là Quán.

Sampson và tôi ra khỏi chiếc Porsche và đi nhanh về phía Snow. Gã hết đường chuồn. Lúc nào cũng vậy, Darryl luôn là thằng ăn mặc đúng mốt: quần soóc nylon màu đỏ thẫm bên ngoài bộ đồ lót nylon màu thanh thiên, áo phông Polo, áo gió Tommy Hilfiger, cặp kính râm Oakley.

“Chào người nghiện,” Sampson trầm giọng nói. “Cậu đang biến thành đồ vô dụng đấy.”

Ngay cả lũ bạn của Snow cũng phá lên cười. Darryl khoảng hai mươi bảy tuổi, tôi ngờ rằng gã nặng một trăm hai mươi pao kê cả quần áo, các nhãn hiệu thời trang và tất tần tật.

“Đi nói chuyện với tôi nào, Darryl,” tôi bảo gã. “Chuyện này không trao đổi công khai được.”

Gã lắc đầu quầy quậy như một con rối, nhưng lưỡng lự hồi lâu. “Tôi không muốn nói chuyện với ông, Cross.”

“Errol và Brianne Parker,” tôi nói khi chúng tôi đã tách ra vừa đủ xa những người khác.

Darryl nhìn tôi và nhướn cao mày trong khi vẫn tiếp tục lắc đầu. “Ông là người đã cưới chị gái nó hay sao nhỉ? Tại sao ông lại hỏi tôi? Sao ông cứ đeo đuổi tôi mãi thế hả?”

“Errol không dành nhiều thời gian cho gia đình nữa. Nó quá bận với các vụ cướp nhà băng. Nó ở đâu hả Darryl? Sampson và tôi không nợ cậu bất kỳ ân huệ nào ngay lúc này. Đây là một nơi quá nguy hiểm.”

“Tôi có thể chịu được điều đó,” Darryl nói và ngoảnh nhìn những cột đèn đường.

Tay tôi phóng ra chộp bừa lấy chiếc áo gió và sơ mi. “Không, cậu *không* thể. Cậu biết rõ hơn mà, Darryl.”

Snow hít hà và khẽ rửa. “Tôi nghe nói Brianne ở khu công trình cũ trên đại lộ 1. Những tòa nhà ở chuột trên đại lộ 1 nhỉ? Tuy nhiên tôi đêch biết con bé ấy có còn ở chỗ đó hay không. Đây là tất cả những gì tôi có.” Gã chìa tay ra, lòng bàn tay hướng lên trên.

Sampson lừ lừ đến đằng sau Snow. “*Ê*,” anh nói, và đôi chân mang giày chơi quần vợt của Darryl suýt rời khỏi mặt đất.

“Darryl có được việc không hả?” Sampson hỏi tôi. “Có vẻ hơi bòn chòn đấy.”

“Cậu có được việc không?” tôi hỏi Snow.

Gã lên giọng thông thiết. “Tôi đã nói với các ông nơi người ta thấy Brianne, phải không nào? Tại sao các ông không tới ngay chỗ đó? Các ông cứ kiểm tra đi. Mặc kệ tôi, hãy để tôi yên. Cả hai ông đều khoái *Truy tìm phù thủy Blair*. Khiếp quá đi mất.”

“Còn khiếp hơn nhiều,” Sampson nói và ngoác miệng cười. “*Phù thủy Blair* chỉ là một cuốn phim thôi, Darryl ạ. Còn chúng tôi là người thật, việc thật.”

Chương 13

“TÔI GHÉT CÁI TRÒ DƠ DÁY, kỳ quái lúc nửa đêm này,” Sampson làu bàu khi chúng tôi cuộc bộ đến công trình trên đại lộ 1. Những gì chúng tôi thấy phía trước là những tòa chung cư bị bỏ hoang, nơi các con nghiện và người vô gia cư sống, nếu bạn có thể gọi đó là cuộc sống tại thủ đô của nước Mỹ.

“Một lần nữa lại là *Đêm của những hồn ma*[1],” Sampson càu nhàu. Anh đã đúng; những kẻ tha thân bên ngoài tòa nhà giống hệt như những cỗ người máy.

[1] *Night of the Living Dead*: tên một bộ phim phát hành năm 1968 của đạo diễn Mỹ George A. Romero.

“Có thấy Errol Parker không? Có thấy Brianne Parker không?” tôi trầm giọng hỏi khi đi qua hàng người bệ rạc có những khuôn mặt hốc hác, râu tóc lâu ngày không cạo. Không có ai trả lời. Hầu hết bọn họ thậm chí không ngược lên nhìn tôi và Sampson. Họ biết chúng tôi là cảnh sát.

“Thấy Errol không? Thấy Brianne Parker không?” tôi tiếp tục hỏi, nhưng vẫn không có ai trả lời.

“Xin đừng vì sự giúp đỡ. Chúa rủ lòng thương các người,” Sampson nói. Anh đang nhại lại lời nói liên thoảng của những cái bang quanh thành phố.

Chúng tôi bắt đầu đi qua từng tòa nhà, lần lượt từng tầng một, từ tầng hầm lên đến mái. Tòa nhà cuối cùng chúng tôi tới trông có vẻ vắng bóng người vì một lý do chính đáng: nó là tòa nhà bán thiêu và xập xệ nhất.

“Mời anh vào trước, Alphonse,” Sampson càu nhàu. Trời đã về khuya và anh đang bắt đầu bần gắt.

Tôi có đèn pin, vì thế tôi dẫn đường. Khi đã sục sạo hết các tòa nhà, chúng tôi bắt đầu tìm kiếm trong tầng hầm. Mặt sàn lồi lõm, đầy những vết xi măng. Những mảng tơ nhện đầy bụi bặm chằng từ đầu này đến đầu kia của tầng hầm.

Tôi bước tới bên một cánh cửa gỗ đóng im ỉm và dùng chân đạp nó bật ra. Tôi có thể nghe thấy loài gặm nhấm đủ mọi kích cỡ đang chạy nhón nháo trong bốn bức tường và đang cào dũi dội như thể chúng bị sập bẫy. Tôi vẩy chiếc đèn pin ra xung quanh. Chẳng có gì ngoài một cặp chuột đang trợn trừng giận dữ.

“Có biết Errol và Brianne ở đâu không?” Sampson quát chúng. Chúng kêu chít chít đáp lại chúng tôi.

Anh và tôi tiếp tục tìm kiếm từ tầng này đến tầng khác. Tòa nhà ẩm ướt và nồng nặc mùi nước tiểu, mùi phân và mùi mốc. Mùi hôi thối bốc lên ngạt thở.

“Tôi đã thấy những nhà nghỉ tốt hơn thế này,” tôi nói, và cuối cùng Sampson cũng bật cười.

Tôi xô bật một cánh cửa khác và qua mùi tử khí đang thối rữa tôi biết rằng chúng tôi đã tìm thấy những xác chết. Tôi rọi đèn pin và nhìn thấy Brianne và Errol. Trông chúng không còn là người nữa. Tòa nhà rất nóng và sự phân rã nhanh chóng bắt đầu. Tôi cho rằng chúng đã chết ít nhất một ngày, có thể còn hơn.

Tôi chiếu ngọn đèn pin Maglite vào Errol trước, sau đó vào vợ gã. Tôi thở dài và cảm thấy hơi oải trong lòng. Tôi nghĩ đến Maria và tự hỏi làm sao nàng lại yêu mến điều gì đó ở Errol. Khi gã còn nhỏ, cậu con trai Damon của tôi đã gọi gã là cậu Errol.

Giác mạc của Brianne vẫn đục như thể ả bị đục nhân mắt. Mồm ả há hốc, quai hàm trể xuống. Errol trông cũng thế. Tôi nghĩ về gia đình đã bị hại ở Silver Spring. Chúng tôi đang đương đầu với loại sát thủ nào đây? Tại sao chúng lại giết vợ chồng Parker?

Áo của Brianne đã bị cởi ra, và tôi không thấy nó ở bất kỳ chỗ nào trong phòng. Chiếc quần jeans của ả bị kéo xuống, để lộ ra chiếc quần lót màu đỏ và cặp đùi ả.

Tôi tự hỏi chuyện này nghĩa là gì. Có phải kẻ giết người đã mang chiếc áo của Brianne đi không? Có ai yào đây kể từ khi xảy ra vụ án mạng hay không? Có phải chúng đã làm tình với Brianne sau khi ả đã chết? Đó là kẻ sát nhân?

Sampson trông có vẻ băn khoăn và bối rối. “Không giống xài thuốc quá liều,” anh nói. “Dữ quá. Cả hai đã rất đau đớn.”

“John này,” cuối cùng tôi nói khẽ, “tôi nghĩ chúng có khả năng bị đầu độc. *Có lẽ* chúng đã phải đau đớn lắm.”

Tôi gọi điện cho Kyle Craig và báo cho anh về vợ chồng Parker. Chúng tôi đã làm sáng tỏ một phần vụ cướp ở Silver Spring? Phải chăng ít nhất một tên sát thủ vẫn còn tại đào?

Chương 14

CUỘC KHÁM NGHIỆM TỬ THI GẤP RÚT xác nhận nghi ngờ của tôi rằng Errol và Brianne Parker bị đầu độc. Việc ăn phải một liều lượng lớn Anectine gây co cơ nhanh chóng và khiến tim ngừng đập. Thuốc độc được hòa vào chai rượu Chianti. Brianne Parker bị hãm hiếp sau khi chết. Thật là đốn mạt.

Sampson và tôi dành hai tiếng đồng hồ nữa nói chuyện với những kẻ lang thang, vô gia cư, nghiện ngập sống trong những tòa nhà bỏ hoang trên đại lộ 1. Không ai thừa nhận có biết Errol hoặc Brianne, không ai thấy những vị khách không bình thường tại tòa nhà, nơi vợ chồng Parker ẩn náu.

Cuối cùng tôi dạt về nhà để chợp mắt ít giờ đồng hồ, nhưng tôi trần trọc trong phòng ngủ. Khoảng năm giờ tôi ra khỏi giường và tập thể dục đi xuống lầu. Một lần nữa tôi lại nghĩ đến Christine và tiểu Alex.

Bản ghi chú trên cửa tủ lạnh của Nana đã được dán. Nội dung như sau: “Nàng chưa từng/muốn mình có màu da trắng/để qua được/chỉ mơ được sẫm màu hơn.” Tôi mở tủ lạnh và lấy ra một lon bia Steward, sau đó tôi ra khỏi gian bếp. Bài thơ trên cửa tủ lạnh lướt qua đầu tôi.

Tôi bật vô tuyến, rồi lại tắt đi. Tôi chơi dương cầm trong căn phòng kính - bản “Crazy for you” và sau đó là một chút Debussy[1]. Tôi dạo bản “Moonglow,” bản nhạc làm tôi nhớ quãng thời gian đẹp nhất bên Christine. Tôi tưởng tượng ra những cách chúng tôi có thể hàn gắn mối quan hệ của mình. Kể từ khi nàng trở về Washington, tôi đã cố đến đó mỗi ngày vì nàng. Nàng tiếp tục đẩy tôi ra xa. Cuối cùng tôi đưa tay gạt những dòng lệ trào ra trong mắt tôi. Nàng đã ra đi. *Một lần nữa mi phải bắt đầu làm lại.* Nhưng tôi không chắc mình có thể.

[1] Claude Debussy (1862-1918): nhà soạn nhạc nổi tiếng người Pháp.

Ván sàn kêu cọt kẹt. “Tôi nghe thấy anh chơi bản ‘Moonglow.’ Tôi có thể nói là rất hay.” Nana đang đứng bên bậu cửa với một chiếc khay trên tay. Trên đó có hai tách cà phê đang bốc hơi nghi ngút.

Bà đẩy một tách về phía tôi và tôi đỡ lấy. Đoạn bà ngồi xuống chiếc ghế xích đu bọc vải gai đã cũ kê gần cây dương cầm và im lặng nhăm nháp từng ngụm cà phê của bà.

“Đây là cà phê tan?” tôi chọc bà.

“Nếu anh tìm được cà phê tan trong gian bếp của tôi thì tôi sẽ cho anh cả ngôi nhà này.”

“Cháu có nhà rồi,” tôi nhắc bà.

“Là anh nói vậy, con trai ạ. Côngxectô bình minh à, Alex? Lý do nào thế?”

“Côngxectô trước bình minh. Cháu không ngủ được. Một đêm tệ hại, những giấc mơ xấu. Buổi sáng thì ngán ngâm cho đến lúc này.” Tôi nhấp tách cà phê thơm phức, thứ cà phê có trộn thêm rễ rau diếp xoăn. “Nhưng mà cà phê ngon quá.”

Nana tiếp tục nhăm nháp cà phê của bà. “Mmmm-hmmm. Nói xem có cái gì mà tôi không biết không nào. Còn gì nữa?”

“Bà có nhớ Errol, đứa em cùng mẹ khác cha của Maria không? Sampson và cháu tìm thấy xác nó tại công trình trên đại lộ 1 đêm hôm qua,” tôi nói với bà.

Nana bật ra tiếng chât lưỡi nhỏ đoạn khẽ lắc đầu. “Thế thì tệ quá, nhục nhã quá, Alex ạ. Họ là một gia đình tốt, là những người tử tế.”

“Sáng nay cháu phải đi báo cho gia đình bên ấy. Có lẽ đó là lý do cháu dậy sớm như thế.”

“Còn gì nữa?” Nana lại hỏi. Bà hiểu tôi quá rõ, và trong một chừng mực nhất định, điều đó lúc này đang an ủi tôi. “Hãy nói tôi nghe, Alex. Nói cho Nana của anh biết đi nào.”

“Đó là Christine,” cuối cùng tôi thú nhận. “Cháu nghĩ rằng quan hệ giữa chúng cháu đã chấm dứt. Cô ấy không muốn gặp cháu. Cô ấy bảo đã quyết định chính thức rồi. Cháu không biết việc này sẽ đẩy tiểu Alex đi đâu. Nana à, cháu đã cố làm mọi thứ bằng hết sức mình. Cháu thề là đã cố.”

Bà đặt tách cà phê xuống đoạn choàng một cánh tay gầy guộc của bà lên người tôi. Bà vẫn còn nhiều sinh lực trong cơ thể. Bà ôm tôi thật chặt. “Vậy là anh đã làm những gì có thể, phải không nào? Anh còn có thể làm gì nữa hả?”

“Cô ấy không thể chịu được những gì đã xảy ra tại Bermuda,” tôi thì thầm. “Cô ấy không muốn ở bên một thám tử điều tra những vụ giết người. Cô ấy không thể làm điều đó. Cô ấy không muốn ở bên cháu.”

Nana thì thâm lại với tôi, “Anh đang tự trách mình quá nhiều. Anh đang đổ những lỗi mà anh không mắc phải cho mình. Điều đó đang làm anh suy sụp, Alex ạ. Anh có thể suy sụp. Bây giờ anh phải nghe lời tôi.”

“Cháu đang nghe đây. Cháu luôn làm như thế.”

“Không hề.”

“Cũng có mà.”

“Không hề, và tôi có thể nói ‘không’ lâu hơn là anh nói ‘có’ đây,” bà ngắt lời. “Ngoài ra, nó chứng minh cho quan điểm của tôi.”

Nana luôn luôn nói lời cuối cùng. Bà là chuyên gia tâm lý cự phách nhất trong nhà, hay đại để bà luôn nói với tôi như vậy.

Chương 15

VỤ CUỐP NHÀ BĂNG THỨ HAI phát nổ như một trái bom hẹn giờ sáng sớm ngày hôm đó tại thành phố Falls Church, Virginia, khoảng mười dặm bên ngoài Washington.

Ngôi nhà của giám đốc nhà băng vẫn còn giữ được khá tốt dáng dấp thời thuộc địa trong một khu phố êm đềm, nơi mọi người có vẻ quý mến nhau một cách chân thành. Băng chứng về tình yêu trẻ có ở khắp nơi: đồ chơi của hãng Tyco, xe đạp, một chiếc lưới bóng rổ, những chiếc xích đu, chiếc quây nước chanh di động. Một khu vườn tuyệt đẹp phủ đầy những khóm hoa. Bầy chim đậu trên chiếc chong chóng chỉ hướng gió kỳ dị - một mụ phù thủy cười chôi - đặt trên mái gara. Sáng ngày hôm đó người ta hầu như có thể nghe thấy tiếng cười khúc khích của mụ phù thủy.

Tên Trùm đã lệnh cho nhóm tay chân mới của hắn chúng *sẽ tìm thấy những gì và cần tiến hành như thế nào*. Từng đường đi nước bước đã được lên kế hoạch và tập dượt cẩn thận.

Đám bộ hạ mới cao tay hơn vợ chồng Parker. Phải nôn ra một nửa số tiền từ phi vụ Citibank mới làm chúng quan tâm, nhưng cũng bõ công. Chúng gọi nhau là Mr. Red, Mr. White, Mr. Blue và Ms. Green. Chúng để tóc dài và trông giống một ban nhạc rock, nhưng chúng là một nhóm hiệu quả, ngón nghề rất cừ.

Mr. Blue đến chi nhánh First Union vào giờ mở cửa ở trung tâm Falls Church. Ms. Green cũng có mặt ở đó cùng y. Cả hai đều có vũ khí bán tự động trong bao súng đeo vai bên dưới áo gió của chúng.

Mr. Red và Mr. White đến nhà giám đốc. Katie Bartlett nghe thấy tiếng chuông cửa và nghĩ đó là cô giữ trẻ. Khi mở cửa trước, nhìn thấy một gã đàn ông mang vũ khí, đeo mặt nạ, bộ ông nghe điện đài với chiếc micro nhô ra dưới cằm mặt bà tái dại và chân khuỵu xuống ngay. Phía sau y là tên thứ hai cũng mang vũ khí.

“Quay vào! Nhanh lên!” Red hét to qua chiếc mặt nạ. Mũi súng của y gần sát mặt bà.

Red và White dồn người mẹ và ba đứa con nhỏ của bà vào phòng gia đình ở tầng chính. Căn phòng này là trung tâm giải trí của gia đình, và một cuộn băng video thể dục nhịp điệu Tae Bo đang chạy. Một ô cửa sổ lớn nhìn ra mặt chiếc hồ nhỏ, phẳng lặng, nhưng không ai có thể nhìn thấy chúng, trừ phi

người ta có một chiếc thuyền, mà không có con thuyền nào trên hồ buổi sáng ngày hôm đó.

“Nào, chúng ta sẽ làm một cuốn phim gia đình,” Mr. Red giải thích cho bà Bartlett và lũ trẻ. Y nói với họ một cách thân nhiên, gần như thân thiện.

“Ông không được làm đau bất kỳ người nào,” Katie Bartlett bảo y. “Chúng tôi sẽ hợp tác với các ông. Làm ơn cất khẩu súng đi. Tôi xin ông.”

“Tôi nghe bà, Katie. Nhưng chúng tôi phải cho chồng bà thấy rằng chúng tôi nghiêm túc và rằng trên thực tế tôi có mặt trong ngôi nhà này cùng với bà và lũ nhóc.”

“Chúng có hai, ba, bốn đứa,” người mẹ nói. Bà bắt đầu khóc, nhưng rồi có vẻ bà dần lòng cảm nín. “Chúng chỉ là những đứa trẻ. Các con tôi.”

Mr. Red rút súng vào bao. “Nào, nào! Tôi không muốn làm đau bọn nhóc. Tôi hứa sẽ không làm chúng đau.”

Cho đến lúc này y vẫn hài lòng với phi vụ. Katie có vẻ thông minh và lũ trẻ cư xử lễ phép. Nhà Bartlett là một gia đình nề nếp. Đúng như tên Trùm đã nói.

“Tôi muốn bà là người dán băng keo vào mồm lũ nhóc,” Mr. Red bảo Katie Bartlett. Y chìa ra một cuộn băng dính dày cộp.

“Chúng sẽ im lặng, tôi *hứa*,” bà nói. “Chúng là những đứa trẻ ngoan.”

Mr. Red cảm thấy thương hại bà. Bà là một phụ nữ xinh đẹp và tử tế. Y nghĩ về cặp vợ chồng và lũ con trong cuốn phim *Cuộc sống tươi đẹp*. Mr. Red nói thẳng với bọn trẻ, “Đây là băng keo, và chúng ta sẽ chơi một trò chơi với nó. Sẽ dễ chịu thôi,” y nói.

Hai trong số bọn trẻ nhìn y trừng trừng, nhưng đứa bé ba tuổi toét miệng cười. “Băng keo con vẹt ạ?”

“Phải rồi. Băng keo con vẹt. *Quạc, quạc, quạc, quạc*. Nào, bây giờ mẹ sẽ dán băng keo con vẹt vào miệng tất cả mọi người. Sau đó chúng ta sẽ làm một cuốn phim gia đình cho bố xem các cháu trông ra sao.”

Mr. Red phá lên cười. Còn Mr. White phải kiềm chế cái cười ngớ ngẩn. Lũ nhóc đáng yêu quá. Y hy vọng không phải giết đứa nào trong ít phút nữa.

Chương 16

AI ĐÓ sẽ bị giết chỉ trong ít phút nữa. Đồng hồ chỉ 8:12. Vụ cướp ở Falls Church diễn ra đúng giờ và không thể nào dừng lại được.

Mr. Green chữa khẩu liên thanh về phía hai nữ nhân viên thu ngân đang kinh hãi; cả hai đều ở độ tuổi từ giữa cho đến cuối đầu “hăm”.

Mr. Blue đã có mặt trong văn phòng giám đốc ở chi nhánh First Union. Y đang giải thích luật của trò chơi “sự thật hay hậu quả” cho James Bartlett và trợ lý giám đốc của ông.

“Không ai có chuông báo động trong người chứ?” giọng Mr. Blue cất nhanh và the thé. Nợ cho thấy y đang căng thẳng và *có lẽ* gần mất hết kiên nhẫn. “Đó có thể là một sai lầm nghiêm trọng đây, và ở đây không được có sai lầm.”

“Chúng tôi không có chuông báo động,” giám đốc nhà băng đáp. Ông có vẻ đủ sáng suốt và thiết tha muốn lấy lòng. “Tôi báo ông biết liền nếu chúng tôi có.”

“Các vị nghe cuốn băng huấn luyện do Hội An ninh Công nghiệp Mỹ phát hành chưa?” Blue hỏi.

“Ch...u...a, tôi chưa từng được nghe,” giám đốc nhà băng đáp bằng giọng cà lăm đầy lo lắng. “Tôi... tôi rất t...i... ế...c.”

“À, lời khuyên số một của họ trong một vụ cướp nhà băng là nên cộng tác để không ai bị thương tích.”

Giám đốc nhà băng gật đầu lia lịa. “Tôi đồng ý với điều đó. Tôi nghe ông. Tôi xin cộng tác, thưa ông.”

“Ngài là người khá khôn ngoan đối với cương vị giám đốc nhà băng. Tất cả những gì tôi nói với ngài về việc gia đình ngài đang bị giữ làm con tin hoàn toàn là *sự thật*. Tôi cũng muốn ngài luôn luôn nói thật với tôi. Bằng không sẽ có những hậu quả khôn lường. Nghĩa là *không* thiết bị báo động, *không* có tiền đánh dấu, *không được có* gói thuốc màu, *không* camera bí mật. Nếu Sonitrol[1] có thiết bị nào ở đây đang ghi hình tôi lúc này thì hãy cho tôi biết.”

[1] Tên một hãng an ninh thương mại hàng đầu thế giới.

“Tôi biết vụ Citibank ở Silver Spring,” giám đốc nói. Khuôn mặt rộng, vuông vức của ông đỏ như gấc. Mồ hôi từ trán ông lăn xuống thành những giọt lớn. Đôi mắt xanh của ông chớp liên hồi.

“Hãy xem màn hình máy tính của ngài,” Mr. Blue nói và chỉ bằng nòng súng. “Xem đi.”

Một cảnh phim hiện ra, và giám đốc thấy vợ đang dán băng keo đen lên miệng ba đứa con ông.

“Ôi, Chúa ơi! Tôi biết rằng giám đốc nhà băng ở Silver Spring đã chết. Nào, chúng ta bắt đầu đi,” ông nói với tên cướp đeo mặt nạ bằng vải kaki trong văn phòng của ông. “Gia đình tôi là tất cả đôi với tôi.”

“Chúng tôi biết,” Blue đáp. Y quay sang trợ lý giám đốc. Y chĩa súng vào cô. “Cô không phải là một anh hùng, phải không cô Collins?”

Cô lắc mái đầu tóc quăn hung đỏ. “Không, thưa ông, tôi không phải là anh hùng. Tiền của nhà băng không phải là tiền của tôi. Không đáng phải chết vì nó. Các con của ngài Bartlett không đáng chết vì nó.”

Mr. Blue nở nụ cười bên dưới chiếc mặt nạ của y. “Cô đã nói thay lời tôi đây.”

Y quay lại với giám đốc. “Tôi có con, ngài cũng có con. Tôi không hề muốn chúng mất cha,” y nói. Đó là phương châm của ông Trùm và rất có hiệu quả, y nghĩ. “Nào đi thôi.”

Họ vội vã đến khoang chứa bạc chính với ổ khóa có hai dãy số và cần cả Bartlett và trợ lý giám đốc của ông để mở. Không đầy sáu mươi giây, cửa khoang đã mở.

Tiếp đó Mr. Blue chìa ra một dụng cụ kim loại màu bạc cho mọi người thấy, trông nó giống như chiếc điều khiển TV. “Đây là chiếc máy quét của cảnh sát,” y nói. “Nếu cảnh sát hay FBI được báo và đến

đây thì tôi sẽ biết ngay. Và khi đó hai vị, cả hai nhân viên thu ngân nữa, sẽ toi mạng. Có thiết bị báo động nào trong khoang chứa bạc không?”

Giám đốc lắc đầu. “Không, thưa ông. Ở đó không có chuông báo động bí mật. Tôi xin đảm bảo với ông.”

Mr. Blue lại nở nụ cười bên dưới chiếc mặt nạ của y. “Nào, bây giờ thì đi lấy tiền cho tôi. Lẹ lên!”

Blue sắp hoàn thành việc chất tiền thì chiếc máy quét của y bất ngờ nhận được báo động. “*Vụ cướp đang diễn ra tại Nhà băng First Union, trung tâm Falls Church.*”

Y quay qua James Bartlett và bắn chết giám đốc nhà băng. Sau đó y quay lại bắn vào trán Collins.

Đúng như đã được lên kế hoạch.

Chương 17

CÒI BÁO ĐỘNG TRÊN NÓC XE CỦA TÔI đang rú inh ỏi.

Cơ thể tôi cũng thế.

Và cả tâm trí của tôi nữa.

Tôi đến nhà băng First Union ở Falls Church, Virginia, gần như cùng lúc với Kyle Craig và đội FBI của anh.

Một chiếc trực thăng màu đen đang đáp xuống khu vực đỗ xe của khu phố buôn bán gần như trống trơn ngay phía sau nhà băng. Kyle và ba đặc vụ khác nhảy ra khỏi máy bay chạy nhanh về phía tôi. Họ lom khom như những thầy tu đang vội tới nhà thờ. Cả bốn người đều mặc áo gió FBI màu thanh thiên, điều đó có nghĩa là Cục muốn công chúng biết rằng FBI tham gia công tác điều tra. Các vụ án mạng cho đến lúc này vẫn chưa có manh mối và làm bất kỳ ai cũng phải ớn lạnh. Người dân cần được trấn an, cần được trợ giúp.

“Anh đã vào bên trong nhà băng chưa?” Kyle vừa lắc lư đi lại chỗ tôi vừa hỏi, vẻ cau kỉnh. Trông anh cũng có vẻ mất ngủ.

“Thì chính tôi cũng chỉ vừa mới tới. Nhìn thấy chiếc trực thăng sè sè đáp xuống, tôi đoán hẳn là anh hoặc Darth Vader. Nào chúng ta cùng vào thôi.”

“Đây là đặc vụ cấp cao Betsey Cavaliere,” Kyle nói và chỉ vào người phụ nữ nhỏ nhắn có mái tóc đen bóng và đôi mắt huyền. Cô mặc chiếc áo gió FBI rộng thùng thình bên ngoài chiếc áo phông trắng, quần kaki, đi đôi giày thể thao. Cô chắc ngoài ba mươi tuổi. Phong cách mạnh mẽ và còn xinh đẹp nữa, dấu không hề yếu đuối.

“Đây là những thành viên cuối cùng của đội thứ nhất. Các đặc vụ Michael Doud và James Walsh,” Kyle tiếp tục giới thiệu. “Đây là Alex Cross. Anh ấy là liên lạc của VICAP[1] với cảnh sát D.C. Alex đã tìm thấy xác của Errol và Brianne Parker.”

[1] *Viết tắt của Violent Criminal Apprehension Program: Chương trình bắt tội phạm nguy hiểm của FBI.*

Những câu chào hỏi và những cái bắt tay lịch sự, vội vã khắp lượt. Đặc vụ cấp cao Betsey Cavaliere dường như đang đánh giá tôi. Có lẽ là bởi sếp của cô và tôi là chỗ bạn bè. Hoặc có lẽ bởi tôi là VICAP, là liên lạc chính thức giữa FBI và cảnh sát thủ đô. Kyle nắm lấy khuỷu tay tôi và kéo tôi rời khỏi các đặc vụ của anh.

“Nếu hai tên cướp nhà băng đầu tiên đã chết thì bọn quái nào làm vụ này hả?” Kyle hỏi trong khi chúng tôi bước qua dải băng màu vàng ngăn hiện trường vụ án đang bật tanh tách khá to trong làn gió khô hanh từ hướng Đông Nam thổi tới. “Không thể nào tệ hơn được nữa. Giờ thì anh thấy tại sao tôi lại lỗi anh vào rồi chứ?”

“Bởi vì dựa gang đồ đít thì cà đồ tròn mà,” tôi nói.

FBI ADIC[2], hay phó giám đốc phụ trách, đi cùng tôi bước vào tiền sảnh của nhà băng. Bụng tôi thắt lại. Hai nữ nhân viên thu ngân đang nằm trên sàn nhà. Họ mặc đồng phục màu xanh đậm lúc này đã nhuộm máu của chính họ. Cả hai đều đã chết. Những vết thương trên đầu họ cho thấy họ bị bắn từ cự ly gần.

[2] *ADIC (Assistant Director In Charge): Phó giám đốc phụ trách.*

“Bị hành quyết. Chó chết. *Chó chết thật,*” đặc vụ Cavaliere nói khi chúng tôi dừng lại bên các xác chết. Một đơn vị phụ trách hiện trường vụ án của FBI ngay lập tức bắt tay vào quay video và chụp ảnh hiện trường. Chúng tôi tiến về phía khoang chứa bạc mở toang.

Chương 18

TÌNH HÌNH NHANH CHÓNG TRỞ NÊN TỘI TỆ HƠN. Thêm hai nạn nhân nữa bên trong khoang chứa bạc, một nam và một nữ. Họ bị bắn vài lần. *Họ cũng bị trừng phạt sao?* Tôi tự hỏi. *Lỗi của họ là gì? Tại sao chuyện quái quỷ này lại xảy ra?*

“Nó chẳng có ý nghĩa quái nào đối với tôi cả,” Kyle vừa nói vừa dùng cả hai tay xoa mặt. Đó là tất máy cơ mặt thường thấy của anh và ngay lập tức nhắc tôi nhớ lại nhiều vụ án mà chúng tôi cùng điều tra trong quá khứ. Đôi khi chúng tôi than phiền về nó, nhưng chúng tôi luôn có mặt vì nhau.

“Cướp nhà băng không mấy khi giết người. Đây không phải là bọn chuyên nghiệp,” đặc vụ Cavaliere nói. “Vậy thì tại sao lại làm cái việc ngu xuẩn này?”

“Liệu có phải gia đình giám đốc bị giữ làm con tin như trong vụ cướp ở Silver Spring không?” tôi hỏi. Tôi gần như không muốn nghe câu trả lời.

Kyle nhìn tôi và gật đầu. “Bà mẹ và ba đứa con. Chúng tôi vừa nhận tin tức về họ. Ôn Chúa, họ đã được giải thoát. Họ không bị hại. Vậy thì tại sao bốn người này lại bị giết còn gia đình kia lại được tha? Đây là khuôn mẫu hả?”

Tôi vẫn còn chưa biết. Kyle đã đúng. Những vụ cướp nhà băng giết người vô nghĩa. Hay đúng hơn, *chúng tôi suy nghĩ không giống như những kẻ giết người. Chúng tôi không hiểu được điều đó, phải*

thể không?

“Có lẽ có sự vỡ kế hoạch tại chi nhánh nhà băng. Nếu vụ này liên quan đến vụ cướp nhà băng ở Silver Spring.”

“Chúng ta phải thừa nhận là có khả năng này,” đặc vụ Cavalierre nói. “Người cha, cô giữ trẻ và đứa nhỏ bị giết tại Silver Spring bởi giám đốc đã được cảnh báo rằng băng cướp phải ra khỏi nhà băng vào thời gian nào đó nếu không các *con tin sẽ chết*. Căn cứ vào máy quay giám sát tại nhà băng, chúng khuất dạng trong vòng chưa đầy một phút.”

Như mọi khi, Kyle có thông tin mà những người còn lại trong chúng tôi không có. Lúc này anh chia sẻ nó với chúng tôi. “Ở Falls Church, tín hiệu báo động đã được gửi cho cảnh sát. Tôi nghĩ đó là nguyên nhân gây ra cái chết của bốn người. Chúng tôi đang cố tìm nơi phát ra tín hiệu báo động.”

“Làm sao bọn cướp có thể biết báo động được gửi cho cảnh sát?” tôi hỏi.

“Có lẽ chúng có máy quét của cảnh sát,” đặc vụ Cavalierre đáp.

Kyle gật đầu. “Đặc vụ Cavalierre nhanh nhạy về các vụ cướp nhà băng lắm,” anh nói, “và về những thứ khác nữa.”

“Tôi muốn nhận vụ của Kyle,” cô nói và mỉm cười. Tôi tin những gì đặc vụ Cavalierre nói đều là sự thật.

Chương 19

TÔI THEO KYLE và thành viên đội thứ nhất của anh đến đại bản doanh FBI ở trung tâm Washington. Chúng tôi cảm thấy hơi buồn nôn về cảnh giết người mà chúng tôi đã chứng kiến. Đặc vụ Cavalierre biết nhiều về những vụ cướp nhà băng, kể cả vài vụ được thực hiện tại vùng Trung Tây tương tự như những vụ cướp Citibank và First Union.

Tại đại bản doanh, cô hăm hở tuôn ra bằng hết những thông tin liên quan mà cô có. Chúng tôi đọc các dữ liệu được in ra về một cặp liều lĩnh tên là Joseph Dougherty và Terry Lee Connor. Tôi tự hỏi liệu những hành động liều lĩnh của chúng có thể được sử dụng như một hình mẫu nào đó đối với hai vụ cướp gần đây không. Dougherty và Connor đã tấn công vào nhà băng ở vùng Trung Tây. Chúng có thể bắt cóc gia đình giám đốc trước. Trước một vụ cướp, chúng giữ giám đốc và gia đình ông này ba ngày qua kỳ nghỉ cuối tuần, sau đó cướp nhà băng vào ngày thứ Ba.

“Tuy nhiên, ở đây có một khác biệt lớn. Dougherty và Connor không hề làm hại một ai trong các vụ cướp của chúng,” Cavalierre nói. Chúng không phải là những kẻ giết người như đám cặn bã mà hiện chúng ta đang phải đương đầu. Chúng muốn cái quái gì cơ chứ?”

Vào khoảng bảy giờ tối hôm đó tôi buộc phải về nhà. Tôi ăn tối với Nana và bọn trẻ: gà chiên ít mỡ, pho mát yếm mạch, cải xanh hấp. Sau bữa ăn, Damon, Jannie và tôi rong rãnh xuống tầng hầm để bắt đầu giờ học quyền anh hàng tuần của chúng. Những buổi học quyền anh đã bắt đầu được vài năm và không còn mấy hữu ích với Damon và Jannie nữa. Damon là một đứa trẻ lên mười lanh lợi, Jannie lên tám, và cả hai đều có thể tự bảo vệ mình. Nhưng chúng thích luyện tập vì tình bằng hữu, cả tôi cũng vậy.

Những gì xảy ra đêm đó là hoàn toàn bất ngờ. Không hề được báo trước và hoàn toàn không ngờ được. Cuối cùng, khi tôi biết chuyện gì đã xảy ra, thì tôi đã hiểu vì sao.

Jannie và Damon đang nhờn nhờ chơi đùa, phô bày chút đỉnh dáng vẻ vênh váo của chúng. Jannie hẳn là đã dính một cú đấm của Damon.

Cú móc giáng thẳng vào trán Jannie, ngay bên trên mắt trái. *Tôi đoán chắc chuyện đó.* Những gì còn lại trở thành hư ảnh đối với tôi. Hoàn toàn là một cú sốc. Cứ như thể tôi tôi đang chứng kiến cuộc đời như một chuỗi những bức ảnh tĩnh vậy.

Jannie nghiêng sang trái và ngã quỵ trong một tư thế đáng sợ. Người con bé đập mạnh xuống sàn. Những cử động của nó bất thành linh giật giật, và rồi tay chân nó cứng đờ. Hoàn toàn không có dấu hiệu cảnh báo nào.

“Jannie!” Damon la lên, nó hiểu rằng đã đánh và làm bị thương em gái mình, dẫu rằng đây chỉ là một tai nạn.

Tôi vội vàng đến bên Jannie, cơ thể con bé bắt đầu lúc lắc và co thắt không thể kiểm soát. Những tiếng rên khe khẽ, tắc nghẹn phát ra từ họng nó. Rõ ràng Jannie không thể nói được. Sau đó mắt con bé lại trợn trừng cho đến khi chỉ còn lòng trắng.

Jannie bắt đầu nghẹt thở dữ dội. Tôi nghĩ con bé bắt đầu rút lưỡi. Tôi giật mạnh thắt lưng của tôi, gấp lại, đoạn chèn vào miệng Jannie để giữ cho con bé không rút lưỡi hay có thể làm tổn thương lưỡi vì cắn phải. Tim tôi đập thình thịch khi tôi nhét chiếc thắt lưng đã được gấp lại vào miệng Jannie. Tôi tiếp tục nói với nó, “Không sao, không sao đâu, Jannie. Mọi chuyện sẽ ổn thôi, con yêu ạ.”

Tôi cố nhẹ nhàng hết sức. Tôi cố không để cho nó thấy tôi lo lắng đến nhường nào. Những cơn co giật dữ dội không hề dừng lại. Tôi biết khá rõ rằng Jannie đang bị lên cơn tai biến.

Chương 20

KHÔNG SAO, con yêu ạ. Mọi thứ rồi sẽ ổn.

Hai hay ba phút kinh hoàng trôi qua như vậy. Tuy nhiên, mọi thứ không phải đều ổn cả, thậm chí gần như thế cũng không, mọi thứ trở nên khủng khiếp hết mức, khủng khiếp chưa từng có.

Môi Jannie đã chuyển sang màu xanh nhợt, và con bé đang chảy dãi. Sau đó Jennie mất kiểm soát bàng quang và tiêu ra sàn. Nó vẫn không nói được.

Tôi cử Damon lên lầu gọi trợ giúp. Một chiếc xe cứu thương phóng đến trong vòng không đầy mười phút sau khi cơn tai biến của Jannie chấm dứt. Không còn cơn tai biến nào khác cho đến lúc đó. Tôi cầu nguyện cho điều đó không xảy ra.

Hai nhân viên EMS[1] vội vã đi xuống tầng hầm, nơi tôi vẫn đang quỳ trên sàn bên cạnh Jannie. Tôi cầm một bàn tay nó; Nana cầm bàn tay kia. Chúng tôi đã đặt dưới đầu Jannie chiếc gối lấy từ trường kỷ và đắp mền cho nó. *Việc này thật điên rồ, tôi nghĩ. Việc này không thể xảy ra được.*

[1] EMS (Emergency Medical Services): dịch vụ cấp cứu.

“Cháu ổn rồi, cưng à,” Nana dịu dàng nói.

Cuối cùng Jannie nhìn bà. “Không, không phải thế, bà Nana.”

Lúc này Jannie đã hoàn toàn tỉnh táo, sợ hãi và lẫn lộn. Con bé còn bối rối vì đã đái dầm. Nó biết có chuyện gì đó kỳ lạ và khủng khiếp đã xảy ra với mình. Các nhân viên EMS nhẹ nhàng động viên. Họ kiểm tra những dấu hiệu về sự sống của Jannie: nhiệt độ, mạch, và huyết áp. Sau đó một người luôn ông truyền dịch vào cánh tay Jannie trong khi người kia đề lộ ra chiếc ống luôn khí quản.

Tôi tôi vẫn đập thình thình với một tốc độ kinh hoàng. Tôi có cảm giác như mình có thể cũng ngộp thở.

Tôi cho các nhân viên EMS biết chuyện gì đã xảy ra. “Cháu bị co thắt dữ dội trong khoảng hai phút. Chân tay cháu cứng đơ. Mắt cháu trợn trừng.” Tôi kể cho họ về buổi tập quyền anh và cú đấm trúng vào phía trên mắt trái con bé.

“Nghe có vẻ không giống với một cơn tai biến,” người phụ trách nói. Đôi mắt xanh của cô thật dễ thương, làm yên lòng người khác. “Đây có thể là cú đấm mà cháu dính, ngay cả khi đó là một đòn đánh nhẹ - đánh trượt. Chúng tôi phải đưa cháu tới bệnh viện St. Anthony.”

Tôi gật đầu đồng ý, sau đó tôi quan sát trong nỗi kinh hoàng khi người ta buộc đưa con gái bé bỏng của tôi vào cáng và chuyển nó lên chiếc xe cứu thương đang chờ sẵn. Chân tôi vẫn đứng không vững. Cả người tôi tê dại và mắt tôi tối sầm.

“Các bác phải dùng còi chứ,” Jannie thì thầm với các nhân viên EMS khi họ đặt nó vào phía sau chiếc xe cứu thương. “Cháu xin các bác!”

Và họ làm theo lời nó - trên suốt chặng đường đến bệnh viện St. Anthony. Tôi biết - tôi đi cùng Jannie.

Đó là chuyến đi dài nhất trong đời tôi.

Chương 21

TAI BỆNH VIỆN, Jannie được làm điện não đồ, sau đó nó phải trải qua một cuộc kiểm tra thần kinh kỹ càng hết mức mà người ta có thể làm cho nó vào thời điểm đó trong ngày. Thần kinh số của nó được kiểm tra. Nó được yêu cầu đi theo một đường thẳng, sau đó nhảy lò cò trên một chân để xác định khả năng mất điều vận. Nó đã làm như được yêu cầu, và lúc này có vẻ đã ổn hơn. Mặc dù vậy, tôi vẫn theo dõi nó vì sợ nó có khả năng bất ngờ bị choáng.

Ngay khi kết thúc cuộc kiểm tra, Jannie lên cơn tai biến thứ hai dữ dội hơn lần đầu. Nó hẳn cũng không tồi tệ hơn nếu xảy ra với tôi. Cuối cùng, khi cơn tai biến chấm dứt, Jannie được truyền thuốc giảm căng thẳng thần kinh. Nhân viên bệnh viện túc trực ngay bên nó, nhưng mối lo âu của họ vẫn đang gia tăng. Một y tá hỏi tôi có thấy bất kỳ triệu chứng nào trước khi xảy ra cơn tai biến, chẳng hạn như mất ngủ, đau đầu, buồn nôn, mất khả năng phối hợp hay không. Tôi không nhận thấy có biểu hiện gì bất thường.

Khi khám cho Jannie xong, bác sĩ Bone từ phòng cấp cứu kéo tôi ra một bên. “Chúng tôi sẽ giữ cháu

lại đây đêm nay để theo dõi, thám tử Cross à. Chúng tôi muốn theo dõi kỹ hơn.”

“Kỹ hơn là tốt,” tôi nói. Và tôi *vẫn còn* hơi run. Tôi có thể nhận thấy điều đó nơi bàn tay tôi.

“Cháu có thể phải ở đây lâu hơn thế,” bác sĩ Bone sau đó bổ sung thêm. “Chúng tôi muốn làm thêm xét nghiệm cho Jannie. Tôi không thích thực tế là đã xảy ra cơn tai biến thứ hai.”

“Vâng, tất nhiên rồi, thưa bác sĩ. Tôi cũng lo vì đã xảy ra cơn tai biến thứ hai.”

Còn một giường trên tầng bốn, và tôi lên đó cùng Jannie. Điều lệ của bệnh viện bắt buộc nó phải được đưa lên bằng thang, nhưng tôi phải đẩy. Jannie phờ phạc và im lặng một cách bất thường trong cái thang máy đang đi lên; nó không hỏi tôi câu nào cho đến khi chỉ còn cha con tôi phía sau tấm rèm trong phòng bệnh viện.

“Ổn rồi,” nó nói. “Cho con biết sự thật đi ba. Ba phải nói hết với con. *Nói thật* ba nhé.”

Tôi hít một hơi thật sâu. “Thôi được, chắc con bị cái gọi là cơn co giật. Hai lần cả thấy. Đôi khi chúng vẫn xảy ra, con yêu ạ. Hoàn toàn bất ngờ, như đêm nay vậy. Cú đâm của Damon có lẽ đã gây ra điều đó.”

Jannie cau mày. “Anh ấy chỉ chạm vào con thôi.” Nó nhìn chăm chăm vào mắt tôi, cố đọc ý nghĩ của tôi. “Thôi được,” nó nói. “Việc đó cũng không quá tệ, phải không ba? Ít ra con vẫn còn ở đây trên hành tinh trái đất cho đến lúc này.”

“Đừng nói thế,” tôi nói. “Không phải chuyện đùa đâu.”

“Vâng. Con sẽ không làm ba sợ nữa,” nó thì thầm.

Jannie vươn tay ra cầm lấy tay tôi và chúng tôi nắm tay nhau thật chặt. Trong vòng ít phút nó nhanh chóng chìm vào giấc ngủ trong khi vẫn còn giữ chặt lấy tay tôi.

Phần Hai: THƯ LĂNG MẠ

Chương 22

KHÔNG AI CÓ THỂ BIẾT chuyện gì đang xảy ra, và tại sao nó xảy ra.

Hắn thực sự khoái điều đó. Cảm giác về sự vượt trội sinh ra nó. Tất cả bọn chúng đều là lũ ngốc lẫn khân như vậy.

Có đến 9.9999 phần 10 vụ việc đang tiến triển rất tốt. Tên Trùm chắc rằng hắn không phạm phải sai lầm đáng kể nào. Hắn đặc biệt thỏa mãn trong vụ cướp ở Falls Church và nhất là bốn vụ giết người bí hiểm.

Hắn hồi tưởng từng khoảnh khắc của tội ác đầm máu như thể hắn có mặt ở đó thay cho Red, White, Blue và cô ả Green. Hắn mừng tượng ra quang cảnh tại ngôi nhà của giám đốc, và sau đó là các án

mạng tại nhà băng với niềm phấn khích và thỏa mãn tột độ. Tên Trùm liên tục tái tạo điều đó trong đầu và không hề mệt mỏi với chuỗi cảnh này, đặc biệt là sự tàn sát. Nghệ thuật và cách hình tượng hóa chúng mang lại cho hắn niềm tin vào sự sáng suốt trong suy nghĩ của hắn.

Hắn thấy mình đang mỉm cười trước ý nghĩ gọi điện cho cảnh sát: mật báo rằng có vụ cướp đang diễn ra. Hắn muốn các nhân viên của nhà băng First Union bị giết. *Đó là toàn bộ thời điểm tôi tề. Vẫn chưa ai thấy hay sao?*

Lúc này hắn phải tuyển mộ một nhóm khác, nhóm quan trọng nhất và khó tìm nhất. Nhóm cuối cùng phải cực giỏi và độc lập, và, bởi độc lập nên chúng có thể gây nguy hiểm cho hắn. Hắn hiểu rõ rằng những kẻ khôn ngoan thường có bản ngã lớn và không kiểm soát được. *Hắn dứt khoát hiệu điều đó.*

Hắn dừng lại ở những cái tên ứng cử viên tiềm tàng trên màn hình máy tính. Hắn đọc những trang tiểu sử dài dòng và cả những thành tích tội ác mà hắn coi như lý lịch của chúng. Sau đó bất thành lình vào cái buổi chiều ảm đạm và mưa gió ấy, hắn tình cờ tìm được một nhóm khác biệt với các nhóm khác y như hắn khác với phần còn lại của nhân loại.

Chúng cứ ư? Chúng không có hồ sơ phạm pháp. Chúng chưa từng bị bắt, thậm chí chưa từng bị nghi ngờ. Đó là lý do hắn phải rất khó khăn mới tìm ra chúng. Chúng có vẻ hoàn hảo - đối với vụ cướp hoàn hảo của hắn - đối với kiệt tác của hắn.

Chương 23

VÀO LÚC CHÍNH GIỜ SÁNG, tôi gặp một chuyên gia thần kinh tên là Thomas Petito, người đã kiên nhẫn giải thích những xét nghiệm Jannie sẽ phải trải qua trong cùng buổi sáng ngày hôm đó. Trước tiên ông muốn loại trừ một số nguyên nhân có thể gây ra cơn tai biến. Ông bảo tôi rằng lo lắng sẽ không có lợi, rằng Jannie đang nằm trong bàn tay tuyệt vời - *của ông* - và rằng lúc này điều tốt nhất tôi có thể thực hiện là đi làm. “Tôi không muốn anh lo lắng một cách vô ích,” Petito nói. “Và tôi không muốn anh ngáng đường tôi.” Tôi hôm đó, sau bữa tối với Jannie, tôi lái xe theo đại lộ I-95 về phía Nam đến Quantico. Tôi cần gặp các chuyên viên và những người quản lý hồ sơ giỏi nhất của FBI, và họ ở Quantico. Tôi không muốn bỏ mặc Jannie tại bệnh viện St. Antony, nhưng Nana lúc này đang ở bên con bé, và cũng không còn xét nghiệm đáng kể nào được lên kế hoạch thực hiện cho đến sáng hôm sau.

Kyle Craig đã gọi đến bệnh viện cho tôi và hỏi han về Jannie. Anh quan tâm một cách chân thành. Sau đó Kyle bảo tôi rằng Bộ Tư pháp, ngành ngân hàng và giới truyền thông cứ lằng nhằng bám lấy anh dai như đĩa dấm. Mạng lưới của FBI lúc này đã bao trùm hầu hết vùng Bờ Đông nhưng vẫn chưa mang lại kết quả. Thậm chí anh còn giới thiệu một nhân viên đặc vụ trong đội đã truy tìm được tên cướp nhà băng khét tiếng Joseph Dougherty hồi giữa thập niên 80 làm cố vấn.

Kyle còn nói rằng đặc vụ cấp cao Cavalierre đang điều hành lực lượng đặc nhiệm. Tôi không quá ngạc nhiên. Cô đã gây ấn tượng với tôi như một trong những đặc vụ thông minh nhất và giàu nghị lực nhất của Cục mà tôi từng gặp, ngoài chính Kyle.

Đặc vụ từng đảm nhiệm vụ Dougherty có tên là Sam Withers. Kyle, đặc vụ Cavalierre và tôi gặp ông tại phòng họp của Kyle ở Quantico. Withers bây giờ đã giữa lực tuần; ông đã nghỉ hưu và cho chúng tôi biết ông rất thường chơi golf ở khu Scottsdale. Ông thừa nhận đã không quan tâm nhiều đến các vụ cướp nhà băng trong vài năm, nhưng sự ghê rợn của những vụ cướp này làm ông chú ý.

Betsey Cavalierre đi thẳng vào vấn đề. “Sam à, ông đã đọc tường trình của chúng tôi về vụ cướp Citibank và First Union chưa?”

“Dĩ nhiên là đọc rồi. Tôi đọc chúng đôi lần trên đường tới đây,” Withers vừa nói vừa đưa bàn tay vuốt lên mái tóc húi cua. Ông là người lực lưỡng, chắc phải nặng ít nhất hai trăm năm mươi pao, và ông làm tôi nhớ đến những cầu thủ bóng chày đã giải nghệ như Ted Klusewski và Ralph Kiner.

“Cảm giác đầu tiên của ông?” cô hỏi người cựu đặc vụ. “Ông nghĩ sao hả Sam? Có mối liên quan nào đến rắc rối hiện thời không?”

“Có những khác biệt lớn, rất lớn giữa hai vụ này và một vụ mà tôi thụ lý. Cả Dougherty và Connor về bản chất đều không hung bạo. Những gã đó về cơ bản là những tội phạm tình lẻ, tâm thường. ‘Trường phái cũ,’ giống như những chương trình quảng cáo các bạn thấy trên ESPN[1]. Ngay cả các con tin cũng nói về chúng với những lời như ‘tâm đắc’ và ‘dễ thương.’ Connor luôn giải thích một cách kỹ càng rằng y không muốn thó bất kỳ thứ gì trong nhà các con tin. Y nói y không muốn làm thương tổn một ai. Cả y và Dougherty đều căm ghét các nhà băng, và xem thường các công ty bảo hiểm. Đó có lẽ là mối liên kết với những tên cướp của các bạn.”

[1] Entertainment and Sports Programming Network: Chương trình Thể thao và Giải trí trên mạng lưới truyền hình cáp.

Withers tiếp tục hồi tưởng và phỏng đoán bằng giọng nói ê a nhẹ nhàng, buồn ngủ của vùng Trung Tây. Tôi ngồi bất động và nghĩ về những gì ông nói. Có lẽ có ai đó ngoài kia cũng ghét cay ghét đắng các nhà băng và công ty bảo hiểm. Hay có thể chúng căm thù các chủ nhà băng và *gia đình* họ vì một lý do nào đó. Ai đó có lòng đồ kỵ đủ sâu sắc có thể đứng đằng sau những vụ cướp của và giết người. Điều này có một ý nghĩa nào đó, chẳng nhiều hơn những gì chúng tôi đã biết.

Sau khi Sam Withers rời phòng họp, chúng tôi bàn sang những vụ án khác có khả năng liên quan đến vụ này. Một vụ đặc biệt thu hút sự chú ý của tôi. Một vụ cướp lớn xảy ra bên ngoài Philadelphia vào tháng Giêng. Hai người đàn ông đã bắt cóc chồng và đưa con nhỏ của một ủy viên quản trị nhà băng. Chúng nói chúng có bom và dọa cho nổ tung các con tin trừ phi khoang chứa bạc của nhà băng được mở.

“Chúng giữ liên lạc qua điện đài xách tay. Chúng cũng sử dụng máy quét của cảnh sát. Trong chừng mực nào đó nó giống với vụ cướp First Union,” Betsey tường trình từ những ghi chép đồ sộ của cô. “Có khả năng cũng bọn này đã làm vụ First Union.”

“Có bạo lực trong vụ cướp bên ngoài Philly[2] không?” tôi hỏi Cavalierre.

[2] Tức Philadelphia.

Cô lắc đầu, và mái tóc đen óng ả của cô hất sang một bên. “Không, không hề có bạo lực.”

Với tất cả các nguồn từ FBI và hàng trăm sở cảnh sát địa phương, chúng tôi vẫn giậm chân tại chỗ trong công tác điều tra các vụ cướp - giết người. Có cái gì đó không ổn với bức tranh này. Chúng tôi vẫn chưa tư duy như những kẻ sát nhân.

Chương 24

TÔI TRỞ LẠI BỆNH VIỆN ST. ANTHONY vào khoảng bốn giờ rưỡi chiều. Jannie không có trong phòng, điều đó khiến tôi kinh ngạc. Nana và Damon đang ngồi và đọc. Nana nói con bé đã được đưa đi làm xét nghiệm theo yêu cầu của bác sĩ chuyên khoa thần kinh Petito.

Jannie trở về lúc năm giờ kém mười lăm phút. Trông nó có vẻ mệt mỏi. Nó còn quá nhỏ để trải qua loại hình thử thách này. Nó và Damon vẫn luôn khỏe mạnh ngay từ nhỏ, điều đó làm cho việc này càng trở nên choáng váng hơn.

Khi Jannie được đưa vào phòng bằng xe đẩy, Damon nghẹn ngào, cả tôi cũng vậy.

“Ôm chặt chúng con đi nào ba,” Jannie vừa nhìn chúng tôi vừa nói, “như ba từng làm khi chúng con còn nhỏ ý.”

Hình ảnh sống động đó ùa trở lại với tôi. Tôi nhớ cảm giác ôm chúng trong vòng tay tôi khi chúng nhỏ hơn nhiều. Tôi làm theo lời Jannie: tôi ôm chặt cả hai đứa con tôi.

Khi ba cha con tôi đang ôm chặt lấy nhau thì Nana quay về sau chuyến đi dạo trong hành lang bệnh viện. Có ai đó kè kè đi theo bà.

Christine Johnson theo chân Nana bước vào phòng. Nàng mặc chiếc váy màu xanh đậm và đôi giày hàng hiệu. Hẳn nàng đã từ trường tới ngay bệnh viện. Nàng có vẻ hơi xa cách đối với tôi, nhưng ít ra nàng cũng đã đến vì Jannie.

Tôi sẽ hỏi Nana sau xem ai đang trông Alex.

“Mọi người ở đây cả,” Christine nói. Nàng không hề đá lông nheo với tôi. “Ước gì tôi có chiếc máy ảnh.”

“Ồ, chúng con luôn muốn điều này,” Jannie nói với nàng. “Đây mới đúng là gia đình chúng ta.”

Chúng tôi nói chuyện một chút, nhưng chủ yếu là nghe Jannie mô tả cái ngày dài đặc và đáng sợ của nó. Jannie dường như rất dễ bất ngờ bị tổn thương, nó quá non nớt. Bữa tối của nó được mang tới lúc năm giờ. Thay vì phàn nàn về đồ ăn nhạt nhẽo của bệnh viện, nó so sánh với những món ăn yêu thích do Nana nấu.

Chuyện đó khiến mọi người phì cười, trừ Nana. Bà giả bộ phật ý. “Được thôi, khi về nhà chúng ta có thể đặt bữa từ bệnh viện,” Nana nói và giận dữ nhìn Jannie. “Đỡ cho bà nhiều phiền phức và công việc.”

“Ồ, bà thích làm việc mà,” Jannie bảo Nana. “Và bà thích phiền phức nữa.”

“Gần nhiều bằng cháu thích chọc bà,” Nana phản đối.

Khi Christine đứng dậy ra về thì cô y tá chuyển đến một cuộc gọi từ bệnh viện. Cô thông báo rằng có một cuộc gọi quan trọng cho thám tử Cross. Tôi rên rỉ và lắc đầu. Mọi người chăm chú nhìn tôi khi tôi cầm lấy ống nghe.

“Được mà, ba,” Jannie nói.

Kyle Craig trên đường dây. Anh có tin xấu. “Tôi đang trên đường tới chi nhánh First Virginia ở Rosslyn. Chúng lại cướp một nhà băng nữa, Alex à.”

Mắt Nana bắn vào tôi những mũi tên tầm thuốc độc. Christine không nhìn tôi. Tôi cảm thấy có lỗi và

hồ thẹn, mà tôi đâu có làm điều gì sai trái cho cam.

“Lại phải đi khoảng chừng một tiếng đồng hồ,” cuối cùng tôi nói. “Xin lỗi cả nhà.”

Chương 25

CÁC VỤ CUỐP NHÀ BĂNG xảy ra quá nhanh, vụ nọ kế tiếp vụ kia, giống như những con bài domino đang sụp đổ. Bất cứ kẻ nào đứng sau chúng cũng không muốn cho chúng tôi cơ hội suy nghĩ, nín thở, hay trở tay.

Rosslyn chỉ cách bệnh viện St. Anthony chừng mười lăm phút đi đường. Tôi không biết mình sẽ tìm được gì ở đó: những hành động hung ác có thể xảy ra hay số lượng những xác chết.

Chi nhánh First Virginia chỉ cách đại bản doanh của tập đoàn Bell Atlantic một khối nhà. Đây lại là một nhà băng độc lập nữa. Liệu điều đó có ý nghĩa gì với bọn cướp hay không? Hầu như là chắc chắn. Tuy nhiên, đó là cái gì? Một ít manh mối mà chúng tôi có được cho đến lúc này không nói lên vấn đề gì. Ít nhất cũng là không đối với tôi.

Tôi để ý đến một tiệm cà phê Dunkin' Donuts và một cửa hàng Blockbuster video[1] nằm phía bên kia đường. Nhiều người đi ra đi vào. Khu ngoại ô nhộn nhịp và hoạt động như thể chẳng có chuyện gì xảy ra.

[1] Cửa hàng băng hình những phim ăn khách.

Có cái gì đó đứt khoát đã xảy ra.

Tôi phát hiện ra bốn chiếc xe mui kín màu thẫm đậu sát nhau trong bãi đỗ xe của nhà băng. Tôi ngờ đó là xe của FBI và đánh xe vào gần bên chúng. Tại hiện trường chưa có xe cảnh sát. Kyle đã gọi tôi, nhưng anh lừa tịt cảnh sát Rosslyn. Đây không phải là dấu hiệu tốt.

Tôi chìa huy hiệu thám tử cho một đặc vụ cao kều đứng gác ở cửa sau. Cậu ta trạc ba mươi tuổi. Căng thẳng và sợ hãi.

“ADIC đang ở trong đó. Ông ấy đang chờ ngài, thám tử Cross,” chàng đặc vụ nói bằng chất giọng Virginia êm ái không giống với Kyle.

“Có thương vong trong đó không?” tôi hỏi.

Cậu ta lắc cái đầu húi cua hình viên đạn của mình. Cậu ta đang cố không để lộ mình hồi hộp. “Chúng tôi vừa mới đến, thưa ngài. Tôi không biết tình hình thương vong trong đó. Tôi được lệnh của đặc vụ cấp cao Cavalierre đứng đợi ngoài này. Đây là vụ của bà ấy.”

“Phải, tôi biết.”

Tôi mở cánh cửa kính. Tôi chờ một lát bên những chiếc máy ATM trong hành lang. Cố gắng tập trung. Chuẩn bị tinh thần chút ít. Tôi nhìn thấy Kyle và Betsey Cavalierre bên kia tiền sảnh.

Họ đang trao đổi với một người đàn ông tóc bạc có vẻ là giám đốc hay cũng có thể là trợ lý giám đốc

nhà băng. *Lạy Chúa, trông có vẻ không ai bị hại. Có thể như thế không?*

Kyle nhìn thấy tôi và ngay lập tức đi về phía tôi. Đặc vụ Cavalierre kè kè sát bên anh, gần đến nỗi trông cô như dính vào Kyle vậy.

“Thật kỳ diệu,” Kyle nói. “Ở đây không ai bị thương tích. Dầu vậy, chúng vẫn lấy được tiền và chuồn mất dạng. Chúng ta sẽ đến nhà giám đốc. Vợ và con gái ông ta bị giữ làm con tin, Alex à. Điện thoại nhà ngòm rồi.”

“Kyle này, hãy gọi cho cảnh sát Rosslyn. Họ sẽ phái xe tuần tra tới đó.”

“Chúng ta chỉ còn ba phút nữa thôi. Đi nào!” Kyle quát lên. Anh và đặc vụ Cavalierre đi ngay ra cửa.

Chương 26

THÔNG DIỆP CỦA KYLE to và rõ ràng. *FBI* phụ trách điều tra vụ cướp của giết người tại nhà băng. Tôi được phép tham gia hoặc rút lui. Trong một thoáng, tôi chấp nhận. Đây là vụ của Cavalierre và Kyle, là vấn đề hóc búa, là áp lực thời gian của họ.

Không ai nói lời nào khi chúng tôi đi qua Rosslyn trên một trong những chiếc xe mui kín của FBI. Đến giờ đã rõ khuôn mẫu của các vụ cướp: *Có người chết khi vụ cướp xảy ra*. Đường như một kẻ giết người hàng loạt đang thực hiện các vụ cướp nhà băng.

“Báo động của nhà băng đến thẳng FBI?” cuối cùng tôi cũng nói ra điều vẫn làm tôi băn khoăn kể từ khi tôi nhận được điện thoại của Kyle tại bệnh viện St. Anthony.

Từ băng ghế trước Beysey Cavalierre quay về phía tôi. “Hiện thời tất cả các nhà băng First Union, Chase, First Virginia và Citibank đều kết nối với chúng tôi. Đó là quyết định của họ - chúng tôi không hề gây áp lực. Chúng tôi đã chuyển thêm vài chục đặc vụ đến khu vực D.C. vì thế chúng tôi có thể sẵn sàng khi họ hoặc nhà băng khác bị tấn công. Chúng tôi đã tới chi nhánh ở Rosslyn trong vòng chưa đầy mười phút. Nhưng chúng đã chuồn rồi.”

“Các bạn đã gọi cho Sở Cảnh sát Rosslyn chưa?” tôi hỏi.

Kyle đáp, “Chúng tôi đã gọi rồi, Alex à. Chúng tôi không muốn giẫm vào chân người khác nếu không buộc phải làm như vậy. Họ đang trên đường tới chi nhánh nhà băng.”

Tôi lắc đầu và tròn xoe mắt. “Nhưng không phải là đến nhà giám đốc nhà băng.”

“Chúng tôi muốn tự mình kiểm tra ngôi nhà trước,” đặc vụ Cavalierre trả lời thay cho Kyle. “Bọn sát thủ không hề phạm sai lầm. Chúng ta cũng không.” Cô tỏ ra thô lỗ và không còn kiên nhẫn được với tôi. Tôi không thích giọng Cavalierre cho lắm, và cô dường như chẳng thêm quan tâm tôi đang nghĩ gì.

“Rosslyn có lực lượng cảnh sát rất tốt,” tôi bảo Cavalierre. “Trước đây tôi đã từng làm việc với họ. Cô đã bao giờ làm việc với họ chưa?” Tôi có cảm giác mình phải bảo vệ một vài người tôi biết và kính trọng.

Kyle thở dài. “Anh biết điều đó phụ thuộc vào việc ai phản ứng trước. Vấn đề là thế. Betsey nói đúng

đây - ta không thể phạm sai lầm trong vụ này. Họ cũng không.”

Chúng tôi rẽ vào đường cao tốc ở Rosslyn. Khu vực lân cận trông thanh bình, yên tĩnh và trù phú: những bãi cỏ được chăm nom chu đáo, những gara để được hai xe, những ngôi nhà cả cũ lẫn mới đều rộng rãi.

Chúng luôn luôn giết người, tôi không thể không suy nghĩ. Trước đây chúng đã làm điều đó với một gia đình rồi.

Chúng tôi dừng xe trước một ngôi nhà có hàng số 315 to tướng màu đỏ trên chiếc hộp thư màu vàng nhạt. Một chiếc xe mui kín màu đen men vào lề đường phía sau chúng tôi - lại thêm đặc vụ. Càng nhiều càng đáng sợ.

“Băng cướp chắc chuồn rồi,” Kyle nói vào bộ đàm của anh, “Nhưng hãy nhớ, người ta không thể biết chắc được. Bọn này là sát thủ. Mà chúng có vẻ cũng thích điều đó.”

Chương 27

NGƯỜI TA KHÔNG THỂ BIẾT CHẮC ĐƯỢC, tôi nghĩ. Điều đó mới đúng làm sao và đôi khi hết sức khủng khiếp.

Liệu đó có phải là một phần của những gì đã giữ tôi lại với công việc hay không? Sự kích động của cuộc săn đuổi ư? Góc tối của chính tôi ư? Đó là gì? Cái thiện đôi khi chiến thắng cái ác ư? Hay cái ác thường thắng cái thiện?

Khi rút khẩu Glock ra khỏi bao, tôi cố gạt ra khỏi tâm trí những gì có thể gây trở ngại cho sự tính toán thời gian hay những phản xạ của tôi trong ít phút nữa. Kyle, Betsey Cavalliere, và tội vôi lao tới cửa trước. Chúng tôi đã rút súng ra. Tất cả trông có vẻ vững vàng, chuyên nghiệp, căng thẳng có mức độ.

Người ta không thể biết chắc được.

Từ bên ngoài ngôi nhà im lặng như tờ. Ở một nơi nào đó trong vùng phụ cận tiếng chó tru lên. Một đứa bé khóc to. Tiếng trẻ khóc không vọng ra từ ngôi nhà của giám đốc nhà băng.

Trong cả hai vụ cướp đầu tiên đều có người chết. Đó là khuôn mẫu đáng xem xét nhất cho đến lúc này. Nghi lễ của kẻ sát nhân? Lời cảnh cáo? *Đó là cái gì?* Có thể là kiểu giết người cướp nhà băng? Lạy Chúa tôi, chuyện gì đang xảy ra thế này?

Kyle quyết định không tranh cãi với tôi. Đặc vụ Cavalliere giữ im lặng. Đôi mắt huyền của cô quan sát khuôn mặt tôi. Trước đây cô đã từng có mặt nơi tuyến đầu chưa? Tôi tự hỏi. Cô đang có cảm giác gì ngay lúc này? Cô đã bao giờ sử dụng súng chưa?

Cửa ra vào của ngôi nhà không khóa. *Chúng đã để cửa mở.* Có chủ đích? Hay bởi vì chúng tội chuồn?

Tôi di chuyển vào bên trong. Nhanh, im lặng, hy vọng vào điều tốt đẹp nhất, chờ đợi điều tồi tệ nhất. Phòng đợi, phòng khách, và gian bếp ở phía xa đều tối om, ngoại trừ ánh sáng đỏ của chiếc đồng hồ điện tử nhấp nháy trên bếp lò. Âm thanh duy nhất là tiếng kêu o o của chiếc tủ lạnh.

Đặc vụ Cavaliere rá hiệu cho cả ba chúng tôi tản ra. Không có đến một tiếng thì thâm bên trong ngôi nhà. Điều đó chẳng tốt chút nào. Các thành viên gia đình này đang ở đâu?

Tôi lom khom tiến về phía gian bếp. Tôi nhìn vào bên trong. *Không có ai ở đó.*

Tôi mở cánh cửa gỗ ở rìa gian bếp: *phòng để đồ. Mùi thơm hăng hắc của gia vị.*

Tôi mở cánh cửa thứ hai: *cầu thang sau dẫn lên tầng hai.*

Cánh cửa thứ ba: *cầu thang dẫn xuống tầng hầm.*

Tầng hầm phải được kiểm tra. Tôi bật công tắc điện. Không sáng. *Chết tiệt thật.*

“Cảnh sát đây,” tôi quát to. Không có trả lời.

Tôi hít một hơi thật sâu. Tôi không thấy có mối nguy hiểm cấp kỳ nào đối với mình, nhưng tôi lo ngại những gì tôi có thể phát hiện ra dưới đó. Tôi lưỡng lự chừng một giây hay đại loại thế, sau đó tôi bước xuống những bậc cầu thang gỗ kêu cọt kẹt. Tôi ghét những tầng hầm, lúc nào cũng ghét.

“Cảnh sát đây,” tôi nhắc lại. Vẫn không có trả lời từ dưới đó. Kiểm tra những nơi tối tăm trong một ngôi nhà chẳng vui vẻ chút nào, ngay cả khi bạn có súng và biết cách sử dụng nó khá tốt. Tôi bật chiếc đèn pin Maglite của mình. *Ok, chúng tôi tới đây.*

Trống ngực tôi đập dữ dội khi tôi vội vã xuống bậc cầu thang. Khẩu súng của tôi trong tư thế sẵn sàng nhả đạn. Tôi cúi thấp đầu và nhìn quanh. Lạy Chúa!

Tôi thấy họ ngay khi tôi vượt qua chỗ nhô ra bằng gỗ. Tôi cảm thấy lượng adrenaline tăng vọt.

“Tôi là thám tử Cross. Tôi là cảnh sát!”

Người vợ và bé gái ở đó. Bà mẹ bị trói và bịt miệng bằng băng đen trùm lên bộ quần áo màu sắc sặc sỡ. Mắt bà trợn trừng và sáng như hai ngọn đèn pha. Cháu bé bị quấn băng keo kín mồm. Ngực nó đang nhấp nhô cùng tiếng thốn thức không thành tiếng.

Dầu vậy, họ vẫn còn sống. Không có ai ở đây cũng như ở nhà băng bị thương tổn.

Sao vậy nhỉ?

Chả lẽ khuôn mẫu đã thay đổi?

“Chuyện gì đang xảy ra dưới đó thế? Anh không sao chứ, Alex?” Tôi nghe tiếng Kyle Craig gọi. Tôi chiếu đèn lên và nhìn thấy Kyle và đặc vụ Cavaliere trên đỉnh cầu thang.

“Họ ở đây. Họ an toàn rồi. Tất cả đều còn sống.”

Chuyện quái gì đang diễn ra thế này?

ÔNG TRÙM - cái danh thật kỳ quặc và hoàn toàn lố bịch. Nó gần như là vô lý. Hấn thích nó chỉ vì lý do đó.

Trên thực tế hấn đã xem những gì diễn ra tại nhà giám đốc nhà băng, và hấn có cảm giác như đang đứng bên chính xác hấn. Hấn nhớ tới một show truyền hình cũ từ thời hấn còn trai trẻ: *Bạn đang ở đó*. Thì hấn đã ở đó rồi, chẳng phải thế sao?

Hấn thấy khá kích động khi chứng kiến các nhân viên kỹ thuật của FBI vào ngôi nhà đó với những chiếc hộp ma thuật màu đen của họ. Hấn biết hết về họ, đó là VCU, hay Đội Trọng án.

Hấn quan sát kỹ những đặc vụ có bản mặt ảm đạm, khó dăm dăm đến và đi.

Sau đó cảnh sát Rosslyn kéo đến một đàn. Nửa tá xe tuần tra đèn pha sáng rực. Cảnh tượng tương đối hoành tráng.

Cuối cùng hấn thấy thám tử Alex Cross rời khỏi ngôi nhà. Cross là người tầm thước và trắng kiện. Anh mới qua tuổi tứ tuần, giống võ sĩ Muhammad Ali thời kỳ sung sức nhất. Tuy nhiên khuôn mặt anh phẳng phiu. Đôi mắt nâu luôn lóe sáng. Thực ra trông anh bảnh hơn Ali.

Cross là một trong những đối thủ hàng đầu của hấn, và đây là cuộc chiến sống còn, phải vậy không? Đây là cuộc đấu trí dữ dội, mà còn hơn thế nữa, cuộc đấu của ý chí.

Tên Trùm tin tưởng rằng hấn sẽ thắng Cross. Trong chừng mực nào đó, đây là trận đấu không tương xứng. Ông Trùm luôn luôn thắng, phải không? Nhưng hấn vẫn cảm thấy có phần không chắc chắn. Cross cũng tỏ ra đầy tự tin, và điều đó làm hấn nổi giận. *Làm sao mà mi dám chứ? Thắng cha thám tử này nghĩ mình là ai vậy?*

Tên Trùm quan sát ngôi nhà hồi lâu và biết rằng ở đó hấn được tuyệt đối an toàn.

Tuyệt đối an toàn.

Trên thang chia độ thì hệ số an toàn là 9.9999 phần 10.

Lúc đó hấn có một ý nghĩ thật điên khùng, và hấn biết nó từ đâu đến. Khi hấn mới chỉ là một thằng nhóc, hấn rất thích những cuốn phim và chương trình truyền hình cao bồi - da đỏ. Hấn luôn ủng hộ người da đỏ. Và hấn đặc biệt khoái một hành động khác thường của họ - lén vào trại địch và đánh địch khi chúng còn đang ngủ. Cái đó gọi là, hấn tin thế, *bám sát kẻ thù*.

Tên Trùm muốn bám sát Alex Cross.

Chương 29

NGAY SAU KHI BIẾT tất cả mọi người trong nhà đều an toàn, tôi mới gọi về bệnh viện St. Anthony để xem tình hình của Jannie. Cảm giác day dứt, tính đa nghi, và bồn phẫn, tất cả giày vò tôi ghê gớm. Con thịnh nộ đeo cứng lấy tôi. Gia đình giám đốc nhà băng vẫn an toàn. Còn gia đình của chính tôi thì sao đây?

Tôi được nối máy với phòng trực trên tầng của Jannie. Tôi trao đổi với y tá trực Julietta Newton, người thỉnh thoảng ghé phòng của Jannie khi tôi tới thăm. Julietta làm tôi nhớ tới một người bạn cũ, một y tá đã mất một năm trước, Nina Childs.

“Alex Cross đây. Xin lỗi vì đã làm phiền cô, Julietta, nhưng tôi đang cố liên lạc với bà tôi, hoặc con gái tôi, Jannie.”

“Nana lúc này không có đây,” cô y tá thông báo cho tôi. “Jannie vừa xuống lầu để làm siêu âm. Đã có lịch siêu âm cho cháu và bác sĩ Petito muốn dành cho cháu sự ưu tiên. Bà anh đã theo cháu xuống dưới lầu rồi.”

“Tôi đang trên đường đến đó. Jannie không sao chứ?”

Cô y tá do dự, sau đó cô đáp lời tôi. “Cháu lại lên con, thám tử ạ. Tuy nhiên cháu đã ổn rồi.”

Từ Rosslyn tôi phóng tới bệnh viện và đến nơi trong khoảng mười phút. Tôi vội vã đi xuống nhà B1 và tìm thấy khu có bảng hiệu KIỂM TRA CHẨN ĐOÁN. Đã muộn, gần mười giờ. Không có ai ở bàn trực, vì thế tôi bước qua và đi xuống một dãy hành lang màu xanh nhạt trông kỳ quái và gớm guốc vào thời khắc đó của đêm.

Khi tôi đến gần căn phòng có dòng chữ CHỤP X QUANG và SIÊU ÂM trên cánh cửa, một nhân viên kỹ thuật xuất hiện từ ô cửa bên kia hành lang. Anh ta làm tôi giật mình. Chả là tôi đang đi trong tâm trạng rối bời. Tôi đang mãi suy nghĩ và lo lắng về Jannie.

“Ông cần gì? Ông có được phép xuống đây không, thưa ông?”

“Tôi là ba của Jannie Cross. Tôi là thám tử Cross. Con gái tôi đang được làm siêu âm. Đêm nay cháu lên con tại biển.”

Người đàn ông gật đầu, “Cháu ở dưới này. Tôi sẽ chỉ đường cho ông. Tôi nghĩ cháu đang giữa chừng kiểm tra. Bệnh nhân cuối cùng của chúng tôi đêm nay đây.”

Chương 30

ANH CHÀNG KỸ THUẬT VIÊN CỦA BỆNH VIỆN dẫn tôi vào phòng siêu âm, nơi Nana đang ngồi thức. Bà đang cố giữ vẻ bình tĩnh, cố duy trì sự tự chủ thường ngày của bà. Lần này điều đó không mang lại kết quả. Tôi nhận ra vẻ sợ hãi trong mắt bà, hay có lẽ tôi đang suy diễn từ cảm giác của chính tôi.

Tôi nhìn lên chiếc máy siêu âm, và đó là một cỗ máy tối tân. Nó thoáng rộng hơn và ít gò bó hơn những chiếc tôi đã từng thấy. Tôi đã làm siêu âm hai lần, vì thế tôi biết thủ tục của nó. Jannie sẽ phải nằm ngửa ở bên trong. Đầu nó được giữ cố định ở một bên bất kỳ bằng “các bao cát.” Hình ảnh một mình Jannie bên trong cỗ máy ấn tượng này thật đáng lo ngại. Nhưng con tai biển thứ ba của nó trong vòng hai ngày thì cũng thế.

“Cháu có thể nghe thấy chúng ta không?” tôi hỏi.

Nana khum hai bàn tay lên tai bà. “Con bé đang nghe nhạc trong đó. Nhưng anh có thể cầm tay nó,

Alex à. Nó biết sự đụng chạm của anh đây.”

Tôi đưa tay ra và cầm lấy một bàn tay Jannie. Tôi bóp nhẹ, và nó bóp lại bàn tay tôi. *Nó biết đó là tôi.*

“Chuyện gì xảy ra khi cháu rời khỏi đây?” tôi hỏi Nana.

“Chúng ta gặp may đấy, rất may là đằng khác,” bà đáp. “Bác sĩ Petito ghé lại trong phiên trực. Ông ấy đang nói chuyện với Jannie thì con bé lại lên cơn co giật. Ông ấy ra lệnh đưa đi siêu âm, và người ta đã dành sự ưu tiên cho con bé. Trên thực tế họ đã hết lòng với nó.”

Tôi ngồi xuống vì tôi cần làm thế. Đây là một ngày dài lê thê và căng thẳng và vẫn còn chưa kết thúc. Trống ngực tôi vẫn đập dồn, đầu óc tôi quay cuồng. Phần còn lại của cơ thể tôi đang vật lộn để bắt nhịp kịp.

“Đừng có bắt đầu tự trách mình,” Nana bảo tôi. “Như tôi đã nói, chúng ta rất may đấy. Các bác sĩ giỏi nhất trong bệnh viện có mặt ngay tại đây trong phòng con bé.”

“Cháu không trách cứ ai cả,” tôi lẩm bẩm và biết rằng điều đó không hề đúng.

Nana cau mày. “Dù anh có mặt khi con bé lên cơn co giật hay không thì nó vẫn cứ được siêu âm ở đây. Và phòng khi anh nghĩ nguyên nhân có thể là đám bóc, bác sĩ Petito nói hầu như không có khả năng đó. Đụng chạm chỉ là rất nhỏ. Đây còn là cái gì đó khác cơ, Alex ạ.”

Đây chính là điều tôi lo sợ. Chúng tôi chờ phiên khám bệnh kết thúc, và đó là sự chờ đợi kéo dài, hết sức khó khăn. Cuối cùng, Jannie được từ từ kéo ra khỏi cỗ máy. Khuôn mặt nhỏ nhắn của nó ngồi lên khi nhìn thấy tôi.

“Ban nhạc Fugees,” nó nói, đoạn tháo tai nghe đưa cho tôi. “*Killing me softly with his song*,” nó hát theo nhạc. “Chào ba. Ba nói ba quay lại. Ba đã giữ lời.”

“Ba giữ lời mà.” Tôi cúi xuống hôn con. “Con thế nào rồi hả cưng?” tôi hỏi. “Bây giờ con có có thấy dễ chịu không?”

“Các cô chú ấy cho con nghe những bản nhạc thực hay,” nó nói. “Con đang kiên trì, kiên trì chịu đựng. Dầu vậy, con không thể đợi để nhìn thấy những hình ảnh bộ não của mình.”

Tôi cũng không thể, bác sĩ Petito cũng không thể nán chờ những bức hình. Ông không có yê gì chuẩn bị rời bệnh viện. Hơn mười một rưỡi một chút tôi gặp ông trong văn phòng của ông. Tôi rất mệt. Cả hai chúng tôi đều mệt.

“Một ngày dài đối với bác sĩ,” tôi nói. Ngày nào cũng có vẻ giống như thế này đối với Petito. Người thầy thuốc chuyên khoa thần kinh bắt đầu ngày làm việc vào lúc bảy rưỡi sáng, và vào lúc chín, mười giờ đêm, đôi khi muộn hơn, ông vẫn còn có mặt tại bệnh viện. Trên thực tế ông khuyến khích bệnh nhân gọi về nhà cho ông nếu họ có vấn đề hay chỉ vì họ hoảng sợ về đêm.

“Cuộc sống của tôi mà.” Ông nhún vai. “Nó khiến tôi phải ly dị cách đây vài năm đấy.” Ông ngáp. “Làm tôi bây giờ vẫn độc thân. Nó là nguyên nhân khiến tôi sợ hôn nhân. Dù sao thì tôi cũng yêu nghề này.”

Tôi gật đầu và nghĩ rằng mình đã hiểu. Sau đó tôi hỏi ông một câu hỏi đang cháy bỏng trong đầu tôi. “Bác sĩ phát hiện ra điều gì chẳng? Con tôi có ổn không?”

Ông chậm rãi gật đầu, đoạn nói ra những lời tôi không hề muốn nghe. “Tôi e rằng ở đây có khối u. Tôi

khá chắc rằng đó là một khối u não, một loại u thường xuất hiện ở trẻ. Chúng ta sẽ biết rõ sau khi phẫu thuật. Nó nằm trong tiểu não của con bé và là mối đe dọa đối với tính mạng. Tôi rất tiếc phải cho anh biết tin này.”

Tôi ở thêm một đêm nữa tại bệnh viện với Jannie. Nó thiếp đi và một lần nữa nắm chặt tay tôi.

Chương 31

SÁNG SỚM HÔM SAU máy nhắn tin của tôi đổ chuông. Tôi gọi điện thoại và nhận được tin xấu từ Sandy Greenberg, một người bạn làm việc tại đại bản doanh của Interpol ở Lyon, nước Pháp.

Một phụ nữ tên là Lucy Rhys-Cousins đã bị giết hại dã man tại một siêu thị ở London. Cô bị giết trước sự chứng kiến của các con mình. Sandy cho tôi biết cảnh sát London nghi rằng kẻ sát nhân chính là chồng cô, Geoffrey Shafer, kẻ tôi đã biết dưới cái tên Weasel.

Tôi đã không thể nào tin được chuyện này. Bây giờ cũng không. Không phải là Weasel. “Liệu có phải là Shafer hay không?” tôi hỏi Sandy. “Anh có biết chắc không đây?”

“Chính hắn, Alex à, tuy nhiên chúng tôi sẽ không xác nhận với đám báo giới. Scotland Yard rất cả quyết. Bọn trẻ nhận ra hắn. Người cha rô đại của chúng! Hắn giết bà mẹ ngay trước mắt chúng.”

Geoffrey Shafer phải chịu trách nhiệm về vụ bắt cóc Christine. Hắn còn thực hiện vài vụ giết người khủng khiếp ở khu Southeast, Washington. Hắn săn những người nghèo và không có khả năng tự vệ. Tin hắn có thể còn sống và lại giết chóc giống như một cú đâm nhanh, bất ngờ vào dưới thắt lưng. Tôi biết thậm chí khi Christine nghe được về Shafer thì tình hình còn tồi tệ hơn.

Từ bệnh viện St. Anthony tôi gọi về nhà cho nàng nhưng chỉ nhận được lời nhắn của nàng. Tôi bình tĩnh nện vào máy của nàng. “Christine, hãy nhắc máy nếu em ở đó. Alex đây. Làm ơn nhắc ông nghe. Anh rất cần nói chuyện với em.”

Tuy nhiên tại nhà Christine vẫn không có ai nhắc máy. Tôi biết rằng Shafer không thể có mặt tại Washington - vậy mà tôi vẫn lo ngại khả năng hắn có thể đến đó. Cái gu của hắn là làm những điều bất ngờ. Con chồn[1] khôn kiếp này!

[1] Weasel có nghĩa là con chồn.

Tôi xem đồng hồ. Bảy giờ sáng. Thỉnh thoảng Christine đến trường vào ngày thứ Bảy. Dù sao thì tôi cũng quyết định đến Trường Nội trú Truth. Nơi đó không xa lắm.

Chương 32

TRÊN ĐƯỜNG LÁI XE ĐẾN ĐÓ tôi nghĩ mãi, *Không được để chuyện này xảy ra. Không được để*

nó xảy ra một lần nữa. Xin Chúa rủ lòng, đừng làm điều đó với nàng. Người không thể làm điều đó. Người không thể.

Tôi đậu xe gần trường và lao ra khỏi xe. Rồi tôi thấy mình đang chạy xuống hành lang tới văn phòng nép mình trong góc của Christine. Tim tôi đập cả rích cả tằng trong lồng ngực. Bước chân tôi thiếu tự tin. Tôi có thể nghe thấy tiếng gõ bàn phím trước khi tôi đến bên cánh cửa.

Tôi nhòm vào bên trong.

Tôi thở phào nhẹ nhõm khi nhìn thấy Christine ở đó trong văn phòng ấm áp và bừa bộn của nàng, hoàn toàn bừa bộn. Nàng luôn luôn tập trung cao độ khi làm việc. Tôi đứng nhìn trong giây lát. Sau đó tôi gõ nhẹ vào rầm cửa.

“Anh đây,” tôi nhẹ nhàng nói.

Christine ngừng đánh máy và quay lại. Ngay lập tức nàng nhìn tôi như nàng đã từng nhìn. Nó làm tôi tan chảy. Nàng mặc chiếc quần màu xanh nước biển và áo khoác lụa cắt may màu vàng. Nàng trông không có vẻ gì như đang trải qua quãng thời gian tồi tệ, nhưng tôi thừa biết.

“Anh đang làm gì ở đây?” cuối cùng nàng cũng hỏi. “Em đã nghe chuyện đó trên kênh CNN sáng nay,” nàng tiếp tục. “Em đã thấy cảnh giết người khủng khiếp tại khu chợ ở London.” Nàng lắc đầu, mắt nàng nhắm nghiền.

“Em không sao chứ?” tôi hỏi.

Christine lớn tiếng trả lời. “Em không ổn! Em cách sự yên ổn một triệu dặm. Tin đó không hay chút nào. Nhiều đêm em *không ngủ* được. Lúc nào em cũng gặp ác mộng. Ban ngày em không thể tập trung. Em tưởng tượng những điều khủng khiếp xảy ra với tiêu Alex. Với Damon, Jannie, Nana và anh. Em không thể nào ngăn điều đó lại được.”

Những lời nói của nàng khoan thặng vào lòng tôi. Đó là một cảm giác kinh hoàng không tài nào ngăn cản. “Anh không nghĩ hân có thể đến đây,” tôi nói.

Cơn giận hân lên trong mắt Chrisitne. “Anh không biết chắc điều đó cơ mà.”

“Shafer tự xem mình trên tầm chúng ta. Chúng ta không quan trọng đến thế trong cái thế giới quái dị của hân. Vợ hân thì quan trọng. Hơn nữa, anh ngạc nhiên là hân đã không giết bọn trẻ.”

“Anh thấy chưa, anh cũng *ngạc nhiên* cơ mà. Không ai biết chắc thằng điên, thằng tâm thần đó sẽ làm gì! Và giờ anh lại vướng vào thêm nhiều kẻ trong số chúng: những kẻ truy lạc đã giết những con tin vô tội mà chẳng vì lý do gì. *Bởi lẽ chúng có thể.*”

Tôi bắt đầu bước vào bên trong văn phòng - nhưng nàng giơ tay lên. “Đừng. Làm ơn tránh xa em ra.”

Sau đó Christine đứng lên và bước qua tôi và đi về phía phòng rửa mặt của giáo viên. Nàng mắt hút vào bên trong không một lần nhìn lại.

Tôi biết nàng sẽ không quay ra - không cho đến khi biết chắc tôi đã đi rồi. Cuối cùng khi tôi ra đi, tôi nghĩ mãi rằng nàng đã không hỏi gì về Jannie.

Chương 33

TÔI GHÉ BỆNH VIỆN ST. ANTHONY một lần nữa trước khi đi làm. Jannie đã dậy và chúng tôi ăn sáng cùng nhau. Nó nói với tôi rằng tôi là người cha tốt nhất trên đời, và tôi bảo nó là cô con gái ngoan nhất. Sau đó tôi nói với nó về khối u và rằng nó cần phải phẫu thuật. Con gái đáng thương của tôi òa khóc trong vòng tay tôi.

Nana đến, và Jannie được đưa đi làm thêm xét nghiệm. Tôi không thể làm gì tại bệnh viện trong vòng vài tiếng đồng hồ. Tôi rời bệnh viện để gặp lại FBI. Ở đó lúc nào cũng có việc. Christine đã từng bảo tôi, *Công việc của anh là truy đuổi những kẻ điên khùng, dễ tiện*. Công việc đó dường như không có hồi kết.

Đặc vụ phụ trách Cavalierre đến đúng mười một giờ để phổ biến phương án tác chiến cho nhóm tại văn phòng địa phương của FBI trên Phố Mười bốn ở Northwest. Tôi có cảm giác như một nửa nhân sự của Cục có mặt ở đó, và đây là một cảnh đầy ấn tượng, một cái gì đó thật yên lòng.

Tôi được nhắc nhở rằng toán cướp nhà băng yêu cầu sự chính xác. Có lẽ đó là lý do Kyle Craig cảm thấy thám tử Cavalierre phù hợp với vụ này. Anh đã nói với tôi rằng cô là người chính xác và rõ ràng, một trong những thám tử chuyên nghiệp nhất mà anh từng gặp trong nhiều năm qua tại Cục. Tâm trí tôi tiếp tục quay lại với những vụ cướp của giết người được mọi người chú ý. Tại sao chúng lại muốn làm cho thiên hạ biết đến, thậm chí là những điều bỉ ổi? Có phải bọn cướp đang chuẩn bị các nhân viên nhà băng và công ty kinh doanh khác cho các vụ cướp trong tương lai hay không? Có phải làm mọi người sợ hãi là để sẽ không ai dám kháng cự? Hay phải giết người nhằm mục đích trả thù? Có cảm giác là ít nhất một tên trong số những kẻ giết người có thể đã từng làm việc tại nhà băng. Chúng tôi sẽ truy đuổi theo hướng đó với tất cả những gì chúng tôi có.

Tôi nhìn quanh phòng giải quyết khủng hoảng đông chật người trong văn phòng địa phương của FBI. Vài bức bình phong trên tường được chia ra cho các bản tường thuật, ảnh những kẻ tình nghi và nhân chứng. Thật không may, không ai trong số những kẻ tình nghi đặc biệt nóng, thậm chí âm âm thôi cũng không. Các bình phong được gọi là “Gã mập,” “Phu nhân giám đốc,” “Bạn gái của đức ông chồng,” “Ria mép.”

Tại sao chúng ta lại không có nổi một kẻ tình nghi ra hồn? Điều đó phải nói với chúng ta điều gì chứ? Chúng ta đã bỏ qua khâu nào chẳng?

“Chào các bạn. Tôi muốn cảm ơn trước tất cả các bạn vì đã hy sinh kỳ nghỉ cuối tuần,” đặc vụ Cavalierre lên tiếng với mức độ mỉa mai và hài hước vừa phải. Cô mặc quần kaki và một chiếc áo phông màu tía nhạt. Một chiếc cặp nhỏ màu tía cài trên mái tóc cô. Trông cô tự tin và bình thản một cách đáng nể.

“Nếu bạn không đến ngày thứ Bảy,” một thám tử có hàng ria quặp nói to từ phía cuối căn phòng, “thì đừng phiền lòng đến vào ngày Chủ nhật.”

“Các bạn biết tại sao người khôn luôn ngồi ở phía sau rồi chứ?” Cavalierre bẻ lại và nở nụ cười quyền rũ. Cô phớt tỉnh như không.

Cô cầm lên chiếc cặp giấy dày cộp màu xanh. “Mỗi người đã có một bộ hồ sơ tệ hại như bộ này, chứa đựng những vụ án đã xảy ra có thể liên quan. Những vụ cướp của băng Joseph Dougherty diễn ra trên khắp vùng Trung Tây trong thập niên 80 trong chừng mực nào đó cũng tương tự. Ở đây còn có tài liệu về David Grandstaff, kẻ đã lên kế hoạch cho một vụ cướp nhà băng lớn nhất trong lịch sử nước Mỹ. Đáng chú ý là Grandstaff đã bị Cục tóm. Tuy nhiên, trong nỗ lực đầy nhiệt huyết của chúng ta nhằm hạ bệ y, những thủ đoạn đáng ngờ đã được sử dụng. Sáu tuần xộ khảm, một bồi thẩm đoàn đã cận nhắc trong vòng mười phút rồi thả Grandstaff. Cho đến nay ba triệu đôla từ vụ cướp Ngân hàng Quốc gia

Tucson I vẫn biệt vô âm tín.”

Có một bàn tay vẫy vẫy cùng một câu hỏi được đưa ra từ phía trước căn phòng. “Bây giờ thằng cha Grandstaff này ở đâu?”

“Ồ, hắn đã chui xuống đất rồi,” đặc vụ Cavaliere đáp. “Sâu khoảng sáu bộ. Y không thể liên quan đến những vụ cướp này, đặc vụ Doud ạ. Nhưng y có thể đã truyền cảm hứng cho chúng. Với Joseph Dougherty cũng vậy. Bất kỳ kẻ nào thực hiện những vụ này cũng có thể biết đến công trình của chúng. Như tôi từng nghe người ta nói trong các cuốn phim, “Y là nhà nghiên cứu trò chơi.”

Sau khoảng nửa giờ gập gở, đặc vụ Cavaliere giới thiệu tôi với những đặc vụ khác.

“Vài người trong các bạn đã biết Alex Cross từ bên cảnh sát D.C. Anh ấy là Sút thủ, có bằng tiến sĩ tâm lý. Tiến sĩ Cross là chuyên gia tâm lý pháp lý. Anh cũng là *bạn rất thân* của Kyle Craig. Cả hai đều ngang sức ngang tài. Vì vậy tốt hơn cả là các bạn nên giữ kín bất kỳ điều gì các bạn có thể nghĩ về cảnh sát Đô thành, hay ADIC Craig.”

Cô ngược mắt lên nhìn tôi. “Sự thật thì, tiến sĩ Cross đã phát hiện ra thi thể của Brianne và Errol Parker tại D.C. Điều đó cũng gần như chúng ta phải xông vào vụ này. Hãy để ý xem tôi phải cẩn thận lấy lòng tiến sĩ Cross như thế nào.”

Tôi đứng lên và vừa nhìn quanh phòng họp vừa nói với các đặc vụ. “Vâng, tôi e là vợ chồng Parker cũng chui xuống đất rồi,” tôi nói, và nhận được ít tiếng cười. “Brianne và Errol chỉ là loại tép riu, nhưng đã từng bóc lịch vì cướp nhà băng. Chúng tôi đang kiểm tra tất cả những ai biết chúng tại nhà tù Lorton. Cho đến giờ vẫn chưa có kết quả. Tất cả những gì chúng tôi làm vẫn chưa đem lại gì nhiều, và điều đó thật đáng lo ngại.

“Vợ chồng Parker là những đạo chích có nghề, nhưng không có khả năng bằng bất kỳ kẻ nào đã lôi kéo chúng - và sau đó đã quyết định khừ chúng. À mà vợ chồng Parker đã bị đầu độc. Tôi cho rằng kẻ ả tay đã nhìn chúng chết, cái chết khủng khiếp. Có lẽ tên sát nhân đã hiếp Brianne Parker sau khi ả chết. Ngay lúc này đây mới chỉ là phỏng đoán, nhưng tôi không nghĩ mớ bong bóng này chỉ là về những vụ cướp nhà băng.”

Chương 34

TÊN TRÙM KHÔNG NGỦ ĐƯỢC! Quá nhiều ý nghĩ khó chịu réo ù ù như đàn ong giận dữ xâm lấn bộ não vốn đã mệt mỏi rã rời của hắn. Hắn đã bị trừng phạt nghiêm khắc, bị dôn vào tình trạng không thể chịu đựng nổi. Hắn cần trả thù. Hắn đã dành cuộc đời hắn cho việc đó - từng thời khắc không ngủ của đấng đấng bốn năm qua.

Cuối cùng tên Trùm rời khỏi giường. Hắn ngồi gục đầu trên bàn làm việc chờ cho những cơn buồn nôn qua đi, chờ đợi cho hai bàn tay chết tiệt của hắn thôi run rẩy. *Đây là cuộc sống đáng thương của ta, hắn nghĩ. Ta bắt chấp nó. Ta bắt chấp tất cả mọi điều về nó, bắt chấp từng hơi thở của ta.*

Cuối cùng, hắn bắt tay vào viết một lá thư lãng mạn đã hình thành trong đầu hắn khi hắn còn nằm trên giường.

Gửi chủ tịch Citibank,

Đây là lời kêu gọi thức tỉnh, và là một lời kêu gọi nghiêm túc. Hậu quả đối với Citibank là tàn khốc.

Ngài tưởng rằng ngài được bảo vệ an toàn khỏi những người nhỏ bé, nhưng ngài không an toàn.

Tay tôi run lên khi viết điều này. Cả người tôi run lên vì giận dữ.

Chủ nhà băng của tôi không làm việc hết trách nhiệm. Đối với “chủ nhà băng cá nhân,” bà ta ảng chừng cũng vô tri vô giác như một trong những bức vách ngăn màu xám trong văn phòng nhỏ của bà ta. Tôi đã luôn nghĩ rằng các chủ nhà băng thông minh và kín tiếng. Vậy thì làm sao có thể chấp nhận rằng trong nhiều trường hợp tôi lại biết vô số sai lầm ngu xuẩn quá sức tưởng tượng phạm phải với lợi ích của tôi?

Tôi yêu cầu một vụ chuyển tiền đơn giản giữa các quỹ: IMMA[1] sang tài khoản vĩnh lai. Điều đó đã không được thực hiện đúng lúc.

[1], IMMA (Insured Money Market Account): tài khoản thị trường cho vay ngắn hạn được bảo hiểm.

Gần đây khi tôi đổi chỗ, sự thay đổi địa chỉ của tôi đã không được đối xử một cách hợp tình hợp lý. Ba tháng đã trôi qua mà tôi vẫn không nhận được bản thông kê diễn tiến tài khoản của mình. Hóa ra là địa chỉ của tôi không hề được thay đổi và những bản kê diễn tiến tài khoản của tôi đang đến nhầm địa chỉ.

Sau tất cả những hành động vô sỉ này, sau tất cả những sai lầm được gây ra bởi những nhân viên ăn không ngồi rồi của ngài; nhà băng của ngài đang trơ trẽn, láo xược phủ nhận khoản tiền cho vay của cá nhân đối với tôi. Phận khó chịu nhất là ngồi đây và nghe Miss Princeton Priss ti tiện từ chối tôi bằng sự hạ mình giả dối toát ra trong giọng nói của ả.

Tôi xét đoán các tổ chức dịch vụ trên thang điểm 10. Tôi tin tưởng 9.999 phần 10 rằng nhà băng của ngài đang phạm sai lầm nghiêm trọng.

Những người nhỏ bé sẽ có thời của mình.

Hắn đọc lại bức thư và nghĩ nó không quá tệ - không tệ đối với hai giờ sáng. Không, trên thực tế bức thư thật tuyệt.

Hắn sẽ sửa chữa, ký tên, và cuối cùng để nó vào tủ tài liệu của hắn - như hắn vẫn làm với những lá thư khác. Gửi chúng theo hệ thống thư tín liên bang quá nguy hiểm và lộ liễu.

Mẹ kiếp, hắn căm thù các nhà băng với tình cảm nồng nhiệt! Hắn căm thù các công ty bảo hiểm! Những nhà đầu tư tự cao tự đại! Những hãng Internet hôn xược! Hắn căm thù chính phủ! Những anh những ả tai to mặt lớn phải bị hạ bệ. Và chúng sẽ bị hạ bệ. Cuối cùng thì những người nhỏ bé sẽ mở ra thời đại của mình.

Chương 35

TÔI ĐÃ HỨA VỚI JANNIE một điều khi rời xa nó sáng ngày hôm đó. Lời hứa trang trọng nhất của tôi là tôi sẽ ghé tiệm Big Mike Giordano mua bánh pizza.

Tôi tung hộp bánh nóng hổi trên tay khi bước vào phòng của nó tại bệnh viện. Nó không thể ăn nhiều, nhưng bác sĩ Petite nói một lát pizza cũng tốt.

“Bánh đây,” tôi vừa nói vừa nhún nhảy bước vào phòng.

“Hoan hô! Hoan hô!” từ trên giường nó reo lên. “Ba đã cứu con thoát khỏi thứ đồ ăn kinh khủng và chán ngấy của bệnh viện. Cảm ơn ba. Ba là người vĩ đại nhất.”

Jannie trông không có vẻ đau ốm, không có vẻ như cần có mặt tại bệnh viện St. Anthony. Tôi ước điều đó là sự thật. Tôi đã có thông tin quan trọng về ca phẫu thuật của nó. Toàn bộ thời gian chuẩn bị và phẫu thuật sẽ diễn ra từ tám đến mười tiếng đồng hồ. Ca phẫu thuật sẽ cắt bỏ khối u và một phần sẽ được sử dụng làm sinh thiết. Cho đến khi làm phẫu thuật, tình trạng của nó sẽ được ổn định bằng thuốc Dilantin. Ca phẫu thuật bắt đầu vào tám giờ sáng ngày mai.

“Con muốn quả ôliu và cá cơm, đúng không?” tôi trêu nó khi mở hộp bánh pizza.

“Ngài nhầm rồi, thưa Ngài Giao Bánh. Tốt hơn cả ngài hãy đem chiếc bánh góm ghiếc ấy trở lại cửa hàng nếu như trên nó có những con cá nhỏ hơn nhớt đó,” nó đáp và nguyệt tôi theo cái cách hằn lả học được từ người bà thân thiết của mình.

“Ba chỉ trêu cháu thôi mà,” Nana nói và liếc nhìn tôi dịu dàng hơn.

Jannie nhún vai. “Cháu biết mà, Nana. Cháu trêu lại ba thôi. *Đó là việc của chúng ta, làm đi, làm đi. Hãy làm điều bạn muốn,*” nó hát một giai điệu pop xưa và nở nụ cười.

“Con thích cá cơm,” Damon nói chỉ để gây tranh cãi. “Chúng thực mặn.”

“Phải,” Jannie cau mặt với anh mình. “Em nghĩ kiếp trước hẳn anh là một con cá cơm.”

Như mọi khi, chúng tôi cười vang trong lúc ăn ngón ngấu món bánh pizza thêm phô mát và sữa. Chúng tôi trao đổi tin tức trong ngày của mình. Một lần nữa Jannie trở thành trung tâm chú ý khi một tờ tử mĩ lần chụp X quang thứ hai kéo dài trong nửa giờ đồng hồ. Sau đó nó tuyên bố: “Con đã quyết định sẽ trở thành bác sĩ. Đó là quyết định cuối cùng của con. Chắc là con sẽ vào trường Johns Hopkins như ba.”

Cuối cùng vào khoảng tám giờ, Nana và Damon đứng lên để ra về. Hai bà cháu đã có mặt tại bệnh viện suốt từ sau ba giờ.

Jannie thông báo: “Ba ở thêm chút nữa vì ba đã phải làm việc và hôm nay con không được ở bên ba nhiều.” Jannie ra hiệu cho Nana ôm mình và hai bà cháu đã ôm nhau một lúc lâu. Nana thì thầm điều gì đó riêng tư vào tai Jannie, và nó gật đầu ra chiều đã hiểu.

Rồi Jannie vẫy Damon lại bên giường. “Ôm và hôn em đi nào,” con bé ra lệnh.

Damon và Nana ra về cùng rất nhiều lời chào tạm biệt, những cái vẫy tay, hẹn gặp lại vào ngày mai và những nụ cười can đảm. Jannie ngồi đó với đôi gò má ửng nhem và bóng láng, nó vừa khóc vừa cười.

“Thực ra thì cháu phần nào thích nghề này,” Jannie nói với Nana và Damon. “Mọi người biết rằng cháu *phải* là trung tâm của sự chú ý. Và đừng lo lắng - cháu sẽ trở thành bác sĩ. Trên thực tế, từ giờ trở đi hãy gọi cháu là *bác sĩ Jannie*.”

“Chúc ngủ ngon, bác sĩ Jannie. Hãy mơ những giấc mơ ngọt ngào,” Nana dịu dàng nói từ bên ngưỡng cửa. “Bà sẽ gặp lại cháu vào ngày mai, cháu yêu.”

“Chúc ngủ ngon,” Damon nói. Cu cậu quay đi rồi quay lại. “Ồ phải rồi - bác sĩ Jannie.”

Bố con tôi im lặng một lát sau khi Nana và Damon đã ra về. Tôi bước tới và choàng tay ôm lấy nó. Tôi nghĩ rằng cảnh chia tay là quá nặng nề cho cả hai chúng tôi. Tôi ngồi trên mép giường và ôm con như thể nó sẽ suy sụp. Chúng tôi ngồi như thế hồi lâu, chỉ nói thật ít, hầu như chỉ ôm nhau.

Tôi ngạc nhiên khi thấy Jannie nhanh chóng thiếp đi trong tay tôi. Cuối cùng đó là lúc những dòng lệ bắt đầu trào ra từ mắt tôi.

Chương 36

TÔI Ở LẠI BỆNH VIỆN CẢ ĐÊM với Jannie. Tôi chưa bao giờ buồn và sợ như thế cả; nỗi sợ hãi là một thực thể hiện hiện siết chặt ngực tôi. Tôi ngủ một lát, nhưng không nhiều. Tôi nghĩ đôi chút về các vụ cướp nhà băng - chỉ để lái tâm trí mình đến một nơi nào khác. Những người vô tội đã bị sát hại đã man, và điều đó đã tác động mạnh đến tôi và tất cả những người khác.

Tôi cũng nghĩ về Christine. Tôi yêu nàng, không thể nào khác được, nhưng tôi tin nàng đã đi đến quyết định về mối quan hệ của hai chúng tôi. Tôi không thể thay đổi điều đó. Nàng không muốn ở bên một nhân viên điều tra hình sự, còn tôi hầu như không thể làm gì khác.

Cả Jannie và tôi đều tỉnh giấc vào khoảng năm giờ sáng hôm sau. Phòng của nó trông ra một cửa chớp thung kính rộng rãi và một vườn hoa nhỏ. Chúng tôi ngồi lặng lẽ và quan sát bình minh qua cửa sổ. Cảnh tượng tuyệt vời và thanh bình đến độ nó lại khiến tôi buồn bã. *Chẳng lẽ đây là bình minh cuối cùng bên nhau của chúng tôi sao?* Tôi không muốn nghĩ như vậy, nhưng tôi không thể nào xua ý nghĩ đó ra khỏi đầu mình.

“Đừng lo, ba à,” Jannie nói, nó quan sát khuôn mặt tôi như cô đồng nhỏ, như đôi lúc nó có thể làm. “Trong đời con sẽ còn nhiều bình minh diễm lệ... đâu vậy con cũng hơi lo sợ. Thật đấy.”

“Đúng vậy,” tôi nói. “Đó là cái cách nó luôn luôn tồn tại giữa chúng ta.”

“Vâng. Vì thế mà con sợ,” Jannie khẽ đáp.

“Ba cũng thế, con gái bé bỏng ạ.”

Chúng tôi cầm tay nhau và nhìn lên vầng dương rực rỡ màu da cam. Jannie im lặng. Tôi phải thu hết ý chí để không bị suy sụp. Tôi bắt đầu nhen thở và che giấu nỗi sợ hãi của mình bằng cái ngáp giả tạo mà tôi chắc không phỉnh phờ được nó.

“Chuyện gì xảy ra sáng hôm nay hả ba?” Cuối cùng Jannie thì thầm hỏi.

“Cuộc chuẩn đoán cuối cùng trước khi phẫu thuật,” tôi đáp. “Có lẽ là một lần thử máu nữa.”

Nó chun mũi lại. “Ồ đây họ là lũ ma cà rồng. Đó là lý do con bắt ba ở lại đêm qua.”

“Quả là một ý nghĩ hay ho. Ba đã cưỡng lại vài cơn bột phát hèn nhất lúc sớm tinh mơ. Ba không muốn đánh thức con. Chắc hẳn người ta sẽ cắt tóc của con trước.”

Jannie đặt cả hai tay lên trên đầu. “*Không!*”

“Chỉ cắt một ít ở phía sau. Trông sẽ đẹp thôi.”

Jannie tiếp tục có vẻ sợ hãi. “Phải rồi. Ba nghĩ vậy ư? Sao ba cũng không cắt phần tóc sau đầu ba chứ? Lúc đó ba con mình trông đều đẹp cả.”

Tôi phá lên cười với nó. “Ba sẽ cắt, nếu con muốn.”

Bác sĩ Petito bước vào phòng và nghe thấy cha con tôi đang chọc nhau.

“Cháu là số một trong danh sách của chúng tôi,” ông mỉm cười nói với Jannie

Jannie hít phồng lồng ngực nhỏ của nó. “Thế ạ? Cháu là số một.”

Vào lúc bảy giờ năm phút sáng người ta đưa Jannie rời xa tôi.

Chương 37

TÔI GIỮ TRONG ĐẦU HÌNH ẢNH ĐẶC BIỆT về Jannie đang khiêu vũ cùng với Mèo Rosie và hát bài *Hoa hồng đỏ*. Tôi mặc cho nó chấp chờn hết lần này đến lần khác trong cái ngày dài lê thê và khủng khiếp đó tại bệnh viện St. Anthony. Tôi ngờ rằng chờ đợi tại các bệnh viện cũng gần như chúng ta bắt đầu có mặt tại địa ngục trước thời điểm của mình, hay ít nhất cũng là ở nơi luyện ngục. Phần lớn thời gian Nana, Damon và tôi nói rất ít. Sampson và các dì của Jannie ghé qua một lát. Họ cũng choáng váng. Chuyện này thật khủng khiếp. Đó là những thời khắc tồi tệ nhất đời tôi.

Sampson đưa Nana và Damon tới tiệm cà phê tự phục vụ để kiểm cái lót dạ, nhưng tôi thì không đi. Không có thông tin nào về tình hình Jannie. Mọi thứ trong bệnh viện có cảm giác phi thực tế đối với tôi. Những hình ảnh về cái chết của Maria lại ùa về. Sau khi vợ tôi bị thương trong vụ nổ súng vô nghĩa bên ngoài xe, nàng cũng được đưa đến bệnh viện St. Anthony này.

Quá năm giờ ít phút, chuyên gia thần kinh, bác sĩ Petito, bước vào phòng chờ, nơi chúng tôi tụ tập. Tôi nhìn thấy ông trước khi ông thấy chúng tôi. Tôi có cảm giác xấu. Ngay lập tức tìm tôi đập thình thịch. Từ nét mặt ông tôi không thể nói gì hơn là trông ông có vẻ mệt mỏi. Nhìn thấy chúng tôi ông liền vẫy tay và đi về phía chúng tôi.

Ông mỉm cười và tôi biết mọi chuyện đều tốt đẹp.

“Chúng tôi đã thành công,” bác sĩ Petito nói khi đến bên chúng tôi. Ông bắt tay tôi, rồi Nana và Damon. “Xin chúc mừng.”

“Cám ơn,” vừa nắm chặt tay ông tôi vừa thì thầm, “vì tất cả những hy sinh của các bạn.”

Khoảng mười lăm phút sau, Nana và tôi được phép vào phòng hồi sức. Ngay tức thì tôi cảm thấy vui vẻ, lạng lạng dễ chịu. Jannie là bệnh nhân duy nhất trong phòng. Chúng tôi lặng lẽ đến bên giường của nó, gần như đi trên đầu ngón chân. Một tấm băng che cái đầu bé nhỏ của nó. Nó được nối với những chiếc máy theo dõi và một chiếc giá truyền dịch để rộng.

Tôi cầm một tay Jannie. Nana cầm tay kia. Nó đã ổn, *họ đã thành công*.

“Tôi có cảm giác như mình đã *sống* và đã tới thiên đường vậy,” Nana nói với tôi, và bà mỉm cười. “Anh không thấy vậy sao?”

Jannie cựa quậy và bắt đầu tỉnh dậy sau khoảng hai mươi lăm phút được đưa vào phòng hồi sức. Bác sĩ Potito được gọi và quay lại trễ hơn đôi chút. Ông đề nghị nó thở sâu rồi cố ho.

“Cháu có đau đầu không hả Jannie?” ông hỏi.

“Cháu nghĩ là có,” con bé đáp.

Sau đó Jannie nhìn Nana và tôi. Thoạt tiên nó nheo mắt, đoạn nó cố mở to mắt. Rõ ràng nó vẫn còn choáng. “Chào ba. Chào bà. Con cũng biết ba và bà đã tới thiên đường,” cuối cùng Jannie nói.

Rồi tôi xoay đi để Jannie có thể thấy cái tôi đã làm.

Tôi đã cắt một chút tóc ở phía sau đầu. Y như nó vậy.

Chương 38

HAI NGÀY SAU, tôi trở lại với những vụ giết người-cướp nhà băng, có một vụ vừa làm tôi quan tâm, vừa làm tôi nản lòng. Công việc còn đó chứ? Không có tôi cuộc điều tra vẫn tiếp diễn. Mặt khác, không có ai bị bắt. Một trong những câu nói nổi tiếng của Nana chợt đến trong tâm trí tôi: *Nếu đi lòng vòng theo hình tròn thì có lẽ anh đang bỏ qua nhiều chi tiết.* Có thể cho đến lúc này đó là vấn đề của công tác điều tra.

Tôi nhìn thấy Betsey Cavalierre tại văn phòng FBI trên Phố Bốn. Cô chỉ ngón tay vào tôi nhưng mỉm cười một cách thân thiện. Cô mặc chiếc áo cộc tay màu da bò, một chiếc áo thun màu thiên thanh, quần jeans, và trông cô khá bảnh. Tôi mừng vì gặp cô. Nụ cười đầu tiên đó của cô dường như cuối cùng đã làm tan băng giá giữa chúng tôi.

“Lẽ ra anh phải kể tôi nghe về con gái anh - về cuộc giải phẫu ấy. Mọi chuyện ổn chứ hả Alex? Anh không ngủ được nhiều, phải không?”

“Bác sĩ bảo cháu đã ổn. Con bé cứng rắn lắm. Lúc sáng cháu hỏi tôi khi nào chúng tôi có thể tập quyền anh trở lại. Tôi xin lỗi trước đây đã không nói với cô chuyện này. Tôi quá bối rối.”

Cô nói át đi mấy từ cuối cùng của tôi. “Tôi mừng vì cháu đã ổn,” cô nói. “Tôi có thể thấy sự yên lòng trên mặt anh.”

Tôi mỉm cười. “À, tôi có thể cảm thấy điều đó. Tôi đã phải tập trung hoàn toàn vào chuyện ấy. Nào chúng ta vào việc thôi.”

Betsey nháy mắt. “Tôi đến đây từ sáu giờ đây.”

“Xạo,” tôi nói.

Tôi ngồi xuống bên chiếc bàn làm việc mà tôi vẫn đang sử dụng và bắt đầu xem qua cả núi giấy tờ đã chất thành đống. Đặc vụ Cavalierre ngồi bên chiếc bàn đối diện với bàn làm việc của tôi. Tôi vui vì được quay lại làm việc. Ngoài kia còn một hoặc nhiều sát thủ đang giết những nhân viên thu ngân nhà băng, các giám đốc, các gia đình. Tôi muốn chặn đứng việc này, nếu có thể.

Khoảng một tiếng đồng hồ sau tôi nhìn lên và thấy đặc vụ Cavalierre đang nhìn chăm chăm về phía tôi với vẻ thần thờ trên mặt. Tôi cho rằng cô chìm đắm trong những suy nghĩ của mình.

“Ở đây có người tôi cần gặp,” tôi nói. “Lẽ ra tôi phải nghĩ đến y trước hôm nay mới phải. Y đã rời Washington được một thời gian. Đã đến Philly, New York, Los Angeles. Hiện y đã quay lại. Y đã cướp nhiều nhà băng, và y rất hung bạo.”

Betsey gật đầu. “Tôi muốn gặp y. Nghe có vẻ là một tay cừ đấy.”

Có lẽ việc cô đi cùng tôi sáng hôm ấy có gì đó liên quan đến sự thiếu những manh mối đáng tin cậy của chúng tôi. Chúng tôi lên xe của cô và đi tới một khách sạn rẻ tiền trên đại lộ New York. Khách sạn Doral là một quán trọ xập xệ, cũ nát, tróc sơn. Một nhóm bả ả điếm gầy nhom, quá đát mặc những chiếc váy ngắn cũn cỡn vừa ra khỏi khách sạn khi chúng tôi đến. Một gã ma cô mặc bộ com lê kiểu cổ viền kim tuyến tựa vào chiếc Cadillac mui rời màu vàng đang xỉa răng.

“Anh đưa tôi đến tất cả những nơi hạy ho nhất đấy,” đặc vụ Cavalierre nói khi xuống xe. Tôi nhận ra cô đeo bao súng ở cổ chân. Ăn mặc ấn tượng lắm.

Chương 39

ONY BROPHY sống *một cuộc sống điên rồ* trên tầng bốn khách sạn Doral, nhân viên tiếp tân trong khách sạn nói y đã ở đây được một tuần, và rằng y là “một thằng cha gây rắc rối, không phải là một người tử tế, và là một thằng cha cà chớn nặng.”

“Tôi không nghĩ nơi này liên kết với khách sạn Doral ở Miami,” Betsey nói khi chúng tôi lên cầu thang sau. “Thật là dơ dáy.”

“Hãy chờ cho đến khi cô gặp Brophy. Y hợp với nơi này.”

Chúng tôi tới phòng y không hề báo trước và rút súng ra. Brophy là nghi can hợp lý trong các vụ giết người-cướp nhà băng. Y hợp với những gì đã có trong hồ sơ. Tôi gõ cườm tay vào cánh cửa gỗ trần trụi, trầy xước.

“Gì vậy?” một giọng nói cộc cằn vang lên từ phía trong. “Tôi nói *chuyện gì vậy?*”

“Sở cảnh sát Washington D.C. đây. Mở cửa,” tôi quát to.

Tôi nghe có tiếng di chuyển, đoạn có ai đó mở vài ổ khóa ở phía trong. Cánh cửa từ từ mở ra và Brophy choán hết khung cửa hẹp. Y cao 6.4 bộ và nặng gần hai trăm sáu mươi pao, cơ bắp cuộn cuộn. Mái tóc đen của y được cắt bằng những đường dao khéo léo đến sát da đầu.

“Đồ cóm D.C. chết tiệt,” y nói, một điều thuốc không đầu lọc vắt vẻo trên môi y. “Và ả mái mơ dễ thương đi cùng ông là ai thế hả?”

“Thực ra tôi có thể tự giới thiệu,” Betsey nói với Brophy.

Tony Brophy nhìn xuống cô và ngoác miệng cười. Có vẻ y thích nhận được phản ứng đáp lại sự thô lỗ của mình. “Tốt thôi. Nói đi nào. *Gâu gâu.*”

“Tôi là Betsey Cavallierre, đặc vụ cấp cao của FBI,” Betsey nói.

“Đặc vụ *cấp cao* cơ à! Xem nào, màn trình diễn của cóm trên TV là gì nhỉ? Chúng ta có thể làm việc này bằng biện pháp nặng - hoặc cũng có thể bằng biện pháp nhẹ,” y nói, và phô ra hai hàm răng trắng đều đặn đáng kinh ngạc. Y đang mặc chiếc quần bán quần sự, chân đi đôi dép tằm màu trắng nhờ, không áo sơ mi. Cánh tay và thân trên của y được phủ bởi những hình xăm gớm ghiếc và lớp lông đen quần tít.

“Tôi chọn biện pháp nặng. Nhưng chỉ là tôi thôi,” Betsey nói.

Brophy quay sang một ả tóc vàng gầy nhom đang đứng bên chiếc trường kỷ kiểu cổ màu vàng chanh kê phía trước một chiếc tivi. Ả mặc chiếc sơ mi FUBU rộng thùng thình trùm lên bộ đồ lót.

“Em có thích cô ta nhiều như anh không hả Nora?” Brophy hỏi ả tóc vàng.

Ả nhún vai, có vẻ như ả chẳng quan tâm đến thứ gì ngoài Rosie O'Donnell trên tivi. Ả dong dỏng cao.

Tóc ả để xõa với những lọn rủ xuống trán. Ấy có những hình xăm dây kẽm gai trên cả mắt cá chân, cổ tay và cổ họng.

Brophy quay lại nhìn Betsey Cavalierre và tôi. “Tôi nghĩ là chúng ta có việc để thảo luận. Vậy, quý bà bí ẩn này là FBI. Tốt thôi. Nghĩa là các vị có thể nhận được thông tin mà có lẽ tôi có.”

Betsey gật đầu. “Tôi muốn tần cho anh một trận hơn.”

Đôi mắt đen của Tony Brophy một lần nữa trở nên giao hoạt. “Tôi *thực sự* khoái cô ta.”

Chúng tôi theo Brophy tới một chiếc bàn gỗ sồi một bên kê trong gian bếp. Y ngồi chàng hảng trên ghế, lưng ghé ép vào bụng và bộ ngực lông lá của y. Chúng tôi phải đi đến một thỏa thuận trước khi y mở miệng. Y đã đứng ở một điểm - ngân sách của Betsey Cavalierre lớn hơn của tôi nhiều.

“Dầu vậy đây phải là tin đáng giá,” cô cảnh báo.

Y gật đầu đầy tự tin và tự mãn. “Đó là cái tốt nhất cô có thể mua được, người đẹp ạ. Hàng đầu đấy. Cô biết không, tôi đã *gặp* người đứng đằng sau tất cả những vụ ở Maryland và Virginia. Có muốn biết hắn là người như thế nào không? Chà, đó là một thằng con hoang lạnh lùng. Và đừng quên ai đang nói với các vị điều đó nhé.”

Brophy nhìn Betsey và tôi chăm chăm. Dứt khoát y có được sự quan tâm của chúng tôi.

“Hắn tự nhận là *Ông Trùm*,” Brophy nói bằng chất giọng ê a của vùng Florida. “Hắn hoàn toàn nghiêm túc về điều đó. *Ông Trùm cơ đấy!* Các vị tin chứ?”

“Hai chúng tôi gặp nhau tại Khách sạn Hàng không Sheraton. Hắn liên lạc với tôi qua một gã tôi biết đến từ New York,” Brophy tiếp tục. “Kẻ mệnh danh là Ông Trùm biết nhiều điều về tôi. Hắn nêu ra những điểm mạnh, rồi những điểm yếu của tôi. Cứ như hắn đi guốc vào bụng tôi vậy. Hắn còn biết cả về Nora đáng yêu và thói quen của cô ấy.”

“Anh nghĩ hắn là cóm hả? Tất cả những thông tin hắn biết về anh nữa?” Tôi hỏi Brophy.

Brophy ngoác miệng cười. “Không, *một thằng quá tinh ranh* thôi. Tuy nhiên, hắn có thể đã nói chuyện với vài cóm, xét đến việc hắn biết mọi chuyện. Đây là lý do tôi ở lại nghe thằng cha công tử bột đó. Hơn nữa hắn còn bảo đây là một cơ hội có sáu con số đối với tôi. *Vụ đó* đã thu hút sự quan tâm của tôi.”

Tất cả những gì mà đặc vụ Cavalierre và tôi phải làm lúc này là nghe y nói. Một khi Brophy đã mở miệng thì không gì có thể dừng y lại được.

“Trông hắn ra sao?” tôi hỏi.

“Ông muốn biết trông hắn đã ra sao hả? Một câu hỏi trị giá triệu đô đấy, Regis Philbin[1] ạ. Để tôi dựng cảnh cho ông đã. Khi tôi bước vào căn phòng khách sạn của hắn, có những ngọn đèn sáng chói chiếu vào tôi. Giống như ánh đèn đêm công chiếu phim của Hollywood vậy. Tôi đéch nhìn thấy cái chó gì cả.”

[1] Regis Francis Xaver Philbin: người dẫn chương trình truyền hình nổi tiếng từng đoạt giải Emmy.

“Cả hình thù cũng không ư?” tôi hỏi Brophy. “Anh hắn đã nhìn thấy cái gì đó.”

“Cái bóng của hắn. Hắn có mái tóc dài. Cũng có thể hắn đeo tóc giả. Mũi to, tai to. Hệt như chiếc xe

hơi mở cả hai bên cửa vậy. Chúng tôi trao đổi và hẳn nói hẳn sẽ liên lạc - nhưng tôi không nhận được tin tức gì từ hẳn nữa. Tôi đoán hẳn không muốn tôi tham gia băng của hẳn.”

“Sao không?” tôi hỏi Brophy. Đó là một câu hỏi nghiêm túc. “Tại sao hẳn lại không muốn một kẻ như anh?”

Brophy đưa tay làm thành một khẩu súng và bắn vào tôi. “Hẳn muốn *những kẻ giết người*, ông bạn ạ. Tôi không phải là sát thủ. Tôi là thằng đang yêu. Đúng không hả Betsey?”

Chương 40

NHỮNG GÌ BROPHY CHO CHÚNG TÔI BIẾT thật đáng sợ và không thể tiết lộ cho báo giới. Một kẻ nào đó tự coi mình là Ông Trùm đang ở ngoài kia hỏi han và che giấu những sát thủ chuyên nghiệp. *Chỉ những tay sát thủ*. Y sẽ có kế hoạch gì tiếp theo đây? Lại thêm những vụ cướp nhà băng và bắt cóc? Y đang nghĩ cái quái quỷ gì chứ?

Đêm đó sau khi xong việc, tôi tới bệnh viện St. Anthony. Bệnh tình của Jannie đang tiến triển tốt, nhưng dù sao tôi cũng ở thêm một đêm nữa với nó. Tổ ấm xa nhà của chúng tôi. Nó bắt đầu gọi tôi là “bạn cùng phòng.”

Sáng hôm sau tôi cố đọc hồ sơ về những cựu nhân viên bất mãn của Citibank, First Union và First Virginia; và cả hồ sơ của tất cả những ai đã từng có bất kỳ đe dọa nghiêm trọng nào đối với các nhà băng. Tâm trạng trong cơ quan FBI địa phương là một dạng âm thầm tuyệt vọng. Không có cảm giác náo nức hay phấn khích, những cái diễn ra cùng các manh mối, đầu mối, tiến bộ bất kỳ. Chúng tôi vẫn chưa có trong tay đối tượng tình nghi khả dĩ nào.

Những mối đe dọa và thông tin thất thiệt đến nhà băng thường được một ban điều tra nội bộ xử lý. Thư lằng mọ nói chung hầu hết đến từ những người bị từ chối cho vay hay có nhà cửa bị tịch biên. Tác giả của thư lằng mọ có thể là đàn bà cũng như đàn ông. Căn cứ vào những hồ sơ tâm lý tôi đọc sáng ngày hôm ấy thì thường đó là người có việc làm, có các vấn đề tài chính hay gia đình. Đôi khi ở đó có những đe dọa nghiêm trọng bởi công việc của nhà băng hay mối quan hệ với các đối tác nước ngoài như Nam Phi, Iraq hay Bắc Ailen. Thư từ tại các nhà băng lớn được chiếu X quang tại phòng thư, và thường có đèn báo động nhậm. Thiệp âm nhạc Giáng sinh đôi khi báo động cả hệ thống.

Quá trình này quả là mệt mỏi, nhưng cần thiết. Nó là một phần của công việc. Khoảng một giờ, tôi ngược nhìn Betsey Cavalierre. Cô ở ngay đây với những người khác trong nhóm chúng tôi, cô ngồi bên chiếc bàn kim loại đơn sơ, gần như bị che khuất sau núi giấy tờ.

“Tôi sẽ lại ra ngoài một lát,” tôi vừa cười vừa bảo cô. “Có một gã tôi muốn kiểm tra. Gã có vài đe dọa với Citibank. Gã sống gần đây thôi.”

Cô buông bút. “Tôi sẽ đi cùng anh. Nếu anh không phản đối. Kyle nói anh ấy tin vào những linh cảm của anh.”

“Xem chuyện gì xảy ra với Kyle khi anh ta tin vào linh cảm,” tôi nói và mỉm cười.

“Đúng thế,” Betsey nói và nháy mắt. “Ta đi thôi.”

Tôi đã đọc đi đọc lại hồ sơ của Joseph Petrillo. Nó nổi bật so với những hồ sơ khác. Tuần nào cũng vậy trong suốt hai năm vừa qua, chủ tịch Citibank ở New York cũng nhận được một lá thư đầy giận dữ, thậm chí là hằn học của Petrillo. Gã đã từng làm bảo vệ cho nhà băng từ tháng Giêng năm 1990 cho đến gần đây. Gã bị sa thải vì những cắt giảm ngân sách có ảnh hưởng đến tất cả các bộ phận trong nhà băng chứ không chỉ ảnh hưởng đến mình gã. Petrillo không chấp nhận lời giải thích hay bất kỳ điều gì khác mà nhà băng cố đưa ra để bắt gã phải ra đi.

Có điều gì đó về giọng điệu của những bức thư khiến tôi lo lắng. Chúng được viết một cách bài bản và thông minh, nhưng cho thấy dấu hiệu của sự hoang tưởng, thậm chí có thể là bệnh tâm thần phân liệt. Petrillo từng là đại úy tại Việt Nam trước khi làm việc cho nhà băng. Gã đã chứng kiến chiến trận. Cảnh sát ắt phải thấy gã liên quan tới mớ thư từ quái gở, nhưng không có lời buộc tội nào được đưa ra.

“Đây hẳn là một trong số những cảm giác tuyệt vời của anh,” Betsey nói khi chúng tôi lái xe đến nhà kẻ tình nghi trên đại lộ 5.

“Đây là một trong số những cảm giác *tôi tệ* nổi tiếng đó,” tôi nói. “Viên thám tử đã hỏi cung gã vài tháng trước cũng có cảm giác tệ hại. Nhà băng từ chối đi xa hơn với lời than phiền.”

Không giống như người anh em trùng tên với nó ở New York, đại lộ 5 ở D.C. là một khu vực có giá thuê thấp nằm bên rìa đồi Capitol phong cách trường giả. Đầu tiên đây chủ yếu là nơi cư trú của người Mỹ gốc Ý, nhưng giờ đây đã pha tạp về chủng tộc. Những chiếc xe han gỉ, cũ kỹ sắp hàng trên phố. Một chiếc BMW mui kín chở đầy đứng tách khỏi những chiếc xe khác. Chắc là một kẻ buôn ma túy.

“Vẫn hệt như xưa,” Betsey nói.

“Cô biết khu vực này sao?” tôi hỏi trong lúc chúng tôi quay về phía đường phố, nơi Petrillo sống.

Cô gật đầu và đôi mắt huyền của cô nheo lại. “Ngày xưa, số năm cụ thể thì lúc này không tiết lộ được, tôi được sinh ra không xa nơi này. Chính xác là cách đây bốn khối nhà.”

Tôi ngược nhìn Betsey và nhận ra vẻ dữ tợn trên khuôn mặt cô khi cô nhìn đắm đắm qua kính chắn gió. Cô đã cho tôi chia sẻ một phần nhỏ quá khứ của cô. Cô đã lớn lên tại một khu vực thấp kém ở Washington. Cô không có vẻ thích điều đó.

“Chúng ta không cần phải hành động theo trực giác này,” tôi nói với cô. “Tôi có thể điều tra việc này sau. Hẳn là chẳng có gì, nhưng Petrillo sống quá gần cơ quan địa phương.”

Cô lắc đầu và nhún vai. “Hôm nay anh đọc quá nhiều hồ sơ đấy. Đây là một trong số những hồ sơ có nhiều ý nghĩa hơn với anh. Chúng ta nên hành động theo trực giác. Tôi không sao khi có mặt ở đây.”

Chúng tôi dừng lại trước một cửa hiệu ở góc phố, nơi bọn trẻ địa phương hẳn đã la cà suốt vài thập kỷ qua. Nhóm trẻ thời nay trông hơi hoài cổ trong việc chúng lựa chọn quần jeans thụng, áo phông đen, tóc chải lật ra sau. Tất cả bọn chúng là người da trắng.

Chúng tôi qua đường và đi về phía cuối khối nhà. Tôi chỉ vào ngôi nhà nhỏ màu vàng. “Đó là nhà của Petrillo.”

“Nào chúng ta đi nói chuyện với thằng cha đó,” cô nói. “Xem gã có cướp nhà băng nào thời gian gần đây không.”

Chúng tôi leo lên những bậc thềm bê tông rỗ nhám nhờ đến một cánh cửa bằng kim loại màu xám có lưới chắn. Tôi gõ cửa và gọi to, “Cảnh sát D.C. đây. Tôi muốn nói chuyện với Joseph Petrillo.”

Tôi quay sang Betsey lúc này đang đứng bên trái tôi, bên dưới một trong những bậc thang đá. Tôi cũng

chẳng biết sẽ nói gì với cô.

Cho dù có là gì đi chăng nữa - *tôi cũng sẽ không thể nói ra.*

Một phát súng khủng khiếp vang lên - chắc chắn là súng ngắn. Tiếng nổ rất to, đinh tai nhức óc, kinh khủng hơn cả tiếng sét. Nó phát ra từ bên trong ngôi nhà, cách cửa trước không xa.

Betsey hét lên.

Chương 41

TÔI LAO RA KHỎI HÀNH LANG, kéo Betsey theo cùng. Chúng tôi nằm bẹp trên cỏ, vừa tranh nhau rút súng vừa thở đứt hơi.

“Lạy chúa tôi! *Lạy Chúa!*” cô hồn hển. Không ai trong chúng tôi trúng đạn, nhưng chúng tôi sợ hết vía. Tôi còn bực với bản thân mình vì đã bắt cần nơi cửa ra vào.

“*Mẹ kiếp!* Tôi không ngờ thằng khốn đó lại bắn vào chúng ta.”

“Lần cuối cùng tôi nghi ngờ phản ứng theo bản năng của anh,” cô thì thầm. “Tôi sẽ gọi tăng viện.”

“Gọi thủ đô *trước*,” tôi bảo cô. “Đó là thành phố của chúng ta.”

Chúng tôi nép mình bên một bờ gậu không được sang sửa và vại bụi hồng không được chăm chút. Cả hai chúng tôi tay súng sẵn sàng. Tôi chĩa súng lên ngang tầm mắt. Tên Trùm có đây không? Chúng tôi tóm được hãn chưa?

Bên kia đường phố, đám choai choai phía trước cửa hiệu đang tranh tráo tìm hiệu trận đánh, nhất là loạt đạn từ đâu bắn ra. Chúng hết sức ngạc nhiên và trở mắt nhìn chúng tôi như thể chúng tôi là những nhân vật trong bộ phim *Cảnh sát New York* hay *An ninh trật tự* vậy.

“Ngu thấy mẹ,” một đứa trong số chúng khum tay quanh miệng và hét toáng lên.

“Ít ra thì gã cũng ngừng bắn trong chốc lát,” Betsey thì thầm. “Ngu thấy mẹ.”

“Không may, gã vẫn còn đạn. Gã còn có thể bắn nữa nếu gã muốn.”

Tôi di chuyển trên mặt đất để có thể nhìn rõ mặt tiền của ngôi nhà hơn chút ít. Không có lỗ thủng nào trên cánh cửa. Tuyệt nhiên không.

“Joseph Petrillo!” tôi gọi to một lần nữa.

Không có đáp trả từ bên trong ngôi nhà.

“Cảnh sát D.C. đây!” tôi quát to. *Ông đợi tôi chường mặt ra lần nữa hả, đồ ngu? Lần này ông muốn mục tiêu rõ hơn chút ít chắc?*”

Tôi nhích lên gần hàng hiên hơn, nhưng nằm rạp dưới rào chắn.

Đám nhóc bên kia đường bắt đầu nhai điệu bộ của tôi. “Ông Petrillo? Ông khùng Petrillo? Ông không sao trong đó chứ, hả ông khùng?”

Ít phút sau lực lượng tăng viện tới. Hai xe cảnh sát rú còi inh ỏi. Sau đó là hai xe nữa. Tiếp đó là hai xe mui kín của FBI. Tất cả đều được vũ trang đến tận răng và sẵn sàng cho một trận đánh lớn. Việc phong tỏa được tiến hành khắp mọi nơi trên đường phố. Những ngôi nhà bên kia đường được bỏ trống, cả cửa hiệu ở góc phố cũng vậy. Một chiếc trục thăng của đài truyền hình hạ xuống trong một chuyến viếng thăm bất ngờ và không được chào đón - một chuyến bay ngang qua mục tiêu.

Tôi đã từng tham gia hoạt cảnh bạo lực kiểu này nhiều lần hơn là tôi thích nghĩ đến. Không hề dễ chịu. Chúng tôi chờ thêm hai mươi phút nữa trước khi đội SWAT[1] tới. Những hiệp sĩ đồng phục xanh. Họ mặc giáp đầy người và sử dụng trục gỗ để phá cửa trước. Sau đó chúng tôi tiến vào bên trong.

[1] SWAT (Special Weapons And Tactics): lực lượng đặc nhiệm.

Tôi không cần phải đi, nhưng tôi đã vào nhà sau nhóm thứ nhất. Tôi khoác chiếc áo chống đạn Kevlar, cả đặc vụ Cavalierre cũng thế. Trong chùng mực nào đó tôi thích cô vào cùng chúng tôi.

Ở bên trong còn kỳ cục hơn. Phòng khách của ngôi nhà trông giống căn gác của một thư viện: ảm mốc, những cuốn sách không bọc bìa, những cuốn tạp chí rách nát, và những tờ báo cũ chất thành đống cao tới bảy bộ và chiếm phần lớn diện tích căn phòng. Chỗ nào cũng có mèo, để đến chục con. Chúng kêu to meo meo lâm ly thông thiết. Lũ mèo trông có vẻ đói.

Joseph Petrillo cũng có ở đó. Gã nằm trên một trong những chồng copy tờ tạp chí *Newsweek*, *Time*, *Life* và *People*. Hẳn là gã đã làm đổ chúng khi ngã ngửa ra sau. Miệng gã há ra trông như đang nở nụ cười - dù sao cũng là nụ cười nửa miệng.

Gã đã tự sát bằng súng. Nó nằm trên sàn nhà gần cái đầu đầm máu của gã. Hầu hết má trái của gã biến mất. Máu phun lên tường, lên ghế và một vài cuốn sách. Một con mèo đang liếm tay gã một cách khó chịu.

Tôi nhìn xuống những cuốn sách và giấy má bị đồ gàn xác chết. Tôi nhận ra một cuốn sách quảng cáo cho Citibank. Ngoài ra còn vài mẫu kê khai ngân hàng của Petrillo. Các mẫu kê khai cho thấy số dư 7.711 đôla cách đây ba năm, nhưng bây giờ giảm xuống chỉ còn 61 đôla.

Betsey Cavalierre cúi xuống bên xác chết. Tôi có cảm giác rằng cô đang hết sức cố để không bị xỉu. Một cặp mèo bản thủ đang cọ vào chân cô, nhưng có vẻ cô không để ý đến chúng.

“Đây không thể là tên Trùm,” cô nói.

Tôi nhìn vào mắt cô và nhận thấy trong đó nỗi sợ, nhưng chủ yếu là nỗi buồn. “Tôi chắc đây không phải là hân, Betsey à. Không phải là gã Petrillo tội nghiệp và lũ mèo chết đói này.”

Chương 42

CUỐI CÙNG TÔI PHẢI VỀ NHÀ lên giường đánh một giấc qua đêm. Jannie thương tôi lại đau lưng vì ngủ trên ghế trong phòng nó. Ở nhà khi tôi nhanh chóng thiếp đi thì chuông điện thoại reo. Tôi chụp

lấy ông nghe sau hai hồi chuông inh ỏi.

Đó là Christine.

“Alex à, có ai đó ở trong nhà. Em nghĩ đó là Shafer. Hắn đến đây để bắt em. Làm ơn hãy giúp em!”

“Gọi cho cảnh sát đi. Anh tới ngay,” tôi nói vào ống nghe. “Em và Alex ra khỏi đó *ngay!*”

Thường tôi phải mất gần nửa giờ đồng hồ để đến được Mitchellville. Đêm hôm đó tôi đi chỉ mất chưa đầy mười lăm phút. Anh đèn rực rỡ trên khắp con phố. Hai xe cảnh sát đã đỗ trước nhà Christine. Trời đang mưa nặng hạt.

Tôi nhảy ra khỏi chiếc Porsche và chạy tới hàng hiên. Một nhân viên cảnh sát tuần tra lực lưỡng mặc chiếc áo mưa màu xanh đen giơ tay ngăn tôi lại.

“Tôi là thám tử Alex Cross, thuộc Lực lượng Cảnh sát Đô thành. Tôi là bạn thân của Christine Johnson.”

Anh ta gạt đầu và không để tôi trình huy hiệu cảnh sát. “Cô ấy ở trong đó với các cảnh sát khác. Cô Johnson vẫn ổn, thám tử ạ. Cả cậu bé cũng vậy.”

Tôi đã có thể nghe thấy tiếng Alex đang khóc trong nhà. Khi bước vào phòng khách, tôi nhìn thấy hai cảnh sát tuần tra cùng Christine. Nàng đang khóc, nhưng vẫn nói to với các nhân viên công lực.

“Hắn đang ở đây! Tôi nói với các anh hoài. Geoffrey Shafer - con chồn Weasel ấy! Hắn đang ở đâu đó trong này!” nàng hét lên và lùa cả hai tay vào mái tóc.

Alex đang khóc trong chiếc cũi. Tôi bước tới và bế nó lên. Nó im bất ngay khi nằm trong vòng tay tôi. Tôi bước lại phía Christine và hai viên cảnh sát.

“Hãy nói cho họ nghe về Geoffrey Shafer,” Christine nài xin tôi. “Hãy cho họ biết chuyện gì đã xảy ra. *Cho họ biết hắn điên khùng ra sao!*”

Tôi cho hai viên cảnh sát biết tôi là ai và sau đó là vụ bắt cóc khủng khiếp của Christine hơn một năm trước ở Bermuda. Tôi kể thật ngắn gọn, và khi tôi kết thúc thì họ gạt đầu. Họ đã biết chuyện gì xảy ra, họ đã hiểu.

“Tôi nhớ vụ này đã được đăng báo,” một trong số họ nói. “Rắc rối là, không hề có bằng chứng cho thấy có người đã đột nhập vào đây đêm nay. Chúng tôi đã kiểm tra tất cả cửa ra vào, cửa sổ, và sàn nhà.”

“Các anh không phản đối nếu tôi ngó qua một lượt chứ?” tôi hỏi.

“Không hề. Chúng tôi sẽ đợi ở đây cùng cô Johnson. Cứ thông thả, thám tử ạ.”

Tôi trao con chó Christine rồi kiểm tra ngôi nhà thật kỹ. Tôi nhìn khắp mọi nơi, nhưng tuyệt nhiên không thấy có bất kỳ dấu hiệu đột nhập nào. Tôi lùng sục khắp khuôn viên cho dù nền đất ẩm ướt nhưng cũng không thấy có dấu chân mới nào. Tôi không tin đêm nay Shafer đã đến đây.

Khi tôi trở lại phòng khách, Christine và con đang lặng lẽ nép sát vào nhau trên trường kỷ. Hai viên cảnh sát tuần tra đang chờ bên ngoài trên hàng hiên trước. Tôi bước ra trao đổi với họ.

“Tôi có thể thẳng thắn không?” một trong số họ hỏi tôi. “Có thể cô Johnson gặp điềm gở? Nghe có vẻ giống như ác mộng hay cái gì đó. Cô ấy cam đoan thẳng cha Shafer này đã vào nhà. Vào phòng ngủ.

Tôi không thấy gì xác nhận cho điều đó, thám tử ạ. Cửa ra vào được khóa. Chuông báo động vẫn bật. Có phải cô ấy gặp ác mộng không hả?”

“Thỉnh thoảng cô ấy vẫn gặp. Thời gian gần đây ấy mà. Cảm ơn sự giúp đỡ của các anh. Từ giờ phút này tôi chịu trách nhiệm ở đây.”

Sau khi những chiếc xe tuần tra rời đi, tôi quay vào với Christine. Lúc này nàng có vẻ đã bình tĩnh hơn đôi chút, nhưng mắt nàng vẫn còn vờn vờn nỗi buồn.

“Chuyện gì đang xảy ra với em?” nàng hỏi. “Em muốn cuộc sống của em trở lại như trước đây. *Em không tài nào thoát khỏi hẳn.*”

Nàng đã không cho tôi ôm ấp nàng, cả lúc này cũng vậy. Nàng không muốn nghe rằng có lẽ nàng đã mơ thấy Geoffrey Shafer, con chồn Weasel. Christine cảm ơn tôi vì đã tới, nhưng rồi nàng bảo tôi về nhà.

“Anh không giúp được gì cho em đâu,” nàng nói.

Tôi hôn con, rồi ra về.

Chương 43

ĐÚNG BẢY GIỜ SÁNG. Mr. Blue chọn vị trí của mình trong khu rừng linh sam phía sau một ngôi nhà ở khu Woodley Park của Washington.

Hết như đã làm ba buổi sáng qua, giám đốc nhà băng Martin Casselman rời nhà vào khoảng bảy giờ hai mươi phút. Casselman ngó kỹ khu phố trước khi lên xe. Có lẽ ông vẫn còn bị sốc bởi những vụ cướp nhà băng gần đây ở Maryland và Virginia. Ấy thế mà trên thực tế hầu hết mọi người không nghĩ điều đó có thể xảy ra với họ.

Vợ của Casselman là giáo viên tại trường Trung học Dumbarton Oaks. Bà dạy tiếng Anh, môn học mà Mr. Blue ghét cay ghét đắng. Mrs. C. sẽ đi làm vào khoảng gần tám giờ. Cả hai vợ chồng Casselman đều ngăn nắp và có thể đoán trước, cái đó làm cho công việc dễ dàng hơn.

Mr. Blue nép mình bên một cây du cổ thụ đang tàn; đến giờ y vẫn chờ một cuộc gọi đến chiếc máy di động của mình; và y cảm thấy dễ chịu. Khoảng tám phút sau khi Casselman rời khỏi nhà thì chuông điện thoại reo. Y nhấn phím Đàm thoại.

“Mr. Blue. Hãy báo cáo cho tôi.”

“C. đã đến cuộc gặp của chúng ta. Lúc này ông ta đang ở bãi đỗ xe. Hết.”

“Tốt. Mọi việc có vẻ thuận lợi cho cuộc gặp của tôi với Mrs. C.”

Ngay sau khi Mr. Blue nhấn phím Kết thúc đàm thoại, y nhìn thấy Victoria Casselman bước ra từ cửa trước của ngôi nhà rồi khóa lại. Cô mặc bộ vest màu hồng và làm gã nhớ tới cô đào Farrah Fawcett thời vàng son.

“Nó đang làm cái quái gì thế này?” y ngạc nhiên nói. Lẽ ra không có bất kỳ bất ngờ nào trong công

việc của y. Ông Trùm đã nghiên cứu mọi thứ một cách hoàn hảo. *Đây không phải là sự hoàn hảo.* Mr. Blue bắt đầu đi nhanh qua đám cây và cỏ dại mọc cao ngăn cách y với ngôi nhà của Casselman. Y đã có thể thấy rằng y không kịp làm điều đó.

Sai lầm.

Của mình, hay của con nhỏ đó?

Của cả hai chúng ta sao? Sáng nay nó rời nhà quá sớm; mình đã sai vị trí!

Y co giò chạy về phía phố Hawthorne, nhưng cô đã lên chiếc Toyota màu đen của mình và đang lùi ra khỏi đường lái xe vào nhà. Nếu cô rẽ phải thì tất cả hoàn toàn đổ xuống sông xuống bể. Nếu cô rẽ trái thì y vẫn còn có cơ hội cứu vãn tình thế. *Nào Farrah, sang trái đi!*

Mr. Blue cố nghĩ ra một điều gì đó để gọi cô - một cái gì đó có thể xua tan sự lạnh nhạt của cô. Nhưng đó là cái gì mới được chứ? *Nghĩ đi. Nghĩ đi nào.*

Quả là cô gái ngoan! Cô đã rẽ trái, nhưng y vẫn không nghĩ y có thể kịp ra đến đường để chặn cô lại.

Y bắt đầu cầm đầu chạy hết tốc lực. Y cảm thấy cái nóng bất ngờ, khủng khiếp đang réo lên qua ngực y. Y không tài nào nhớ nổi lần cuối cùng y phải vất chân lên cỏ mà chạy như thế này.

“Này! Này! Giúp tôi với!” y gân cổ hét lên. “Làm ơn giúp tôi! Xin hãy giúp tôi!”

Cái đầu có mái tóc vàng mượt của Victoria Casselman quay lại khi cô nghe thấy tiếng hét. Cô giảm tốc độ một chút, nhưng vẫn không dừng xe hẳn.

Y phải chặn cô lại.

“Vợ tôi sắp sinh con!” Mr. Blue gào lên. “Làm ơn giúp tôi. Vợ tôi sắp sinh rồi.”

Y nhẹ người đến khó tin khi nhìn thấy chiếc xe mui kín màu đen dừng lại ở giữa đường. Y hy vọng không có người hàng xóm ầu đoảng nào nhìn ra từ một trong những ngôi nhà nối đuôi nhau nhấp nhô trên phố. Dầu vậy, điều đó cũng không thành vấn đề. Bằng cách này hay cách khác y cũng phải chặn cô lại. Khi chạy đến chỗ chiếc xe y vẫn còn thở không ra hơi.

“Có chuyện gì xảy ra với ông thế? Vợ ông đâu?” Victoria Casselman hét to với y qua cửa sổ để mở.

Mr. Blue tiếp tục thở hổn hển cho đến khi y đến bên chiếc xe. Sau đó y rút phắt ra một khẩu Sig Sauer và đánh nòng súng vào cằm cô. Đầu Victoria Casselman ngật sang bên và cô oà khóc vì đau đớn.

“Chúng ta sẽ quay về!” vừa nhảy lên xe y vừa quát to. Nòng súng của y lăm lăm chĩa vào đầu cô.

“Mày đi quái đâu vào lúc bảy giờ bốn mươi phút hả? Ồ, cứ ngậm miệng đi. Thực ra tao cũng đêch quan tâm. Mày phạm sai lầm, Victoria ạ. Mày phạm sai lầm nghiêm trọng.” Đó là tất cả những gì Mr. Blue có thể làm để không bắn chết cô trên băng ghế trước chiếc xe của cô.

Chương 44

VỤ CƯỚP ĐANG DIỄN RA tại chi nhánh nhà băng Chase Manhattan gần khách sạn Omni Shoreham ở Washington. Betsey Cavallierre và tôi không trao đổi nhiều trên đường từ văn phòng FBI tới nhà băng. Cả hai chúng tôi đều thấy sợ những gì có thể mục sở thị.

Betsey chú tâm vào công việc. Cô đặt còi báo động lên nóc xe và chúng tôi lao qua Washington. Trời lại đang đổ mưa, những làn nước quật mạnh vào mũi xe và kính chắn gió. Thành phố Washington đang than khóc. Con ác mộng này đang trầm trọng thêm và dường như đang tăng tốc độ. Nó cũng rùng rợn và không đoán trước được như bất kỳ vụ án mạng phức tạp nào tôi đã thụ lý trước đây. Điều đó chẳng có ý nghĩa gì đối với tôi. Một toán cướp nhà băng, cũng có thể là hai toán, đang hoạt động như một băng giết người hàng loạt. Tin tức được đăng tải ồ ạt trên báo chí; công chúng khiếp sợ, và họ có quyền lo ngại. Ngành ngân hàng kịch liệt phản đối việc các vụ cướp và giết người vẫn chưa bị chặn đứng.

Tôi bị giật ra khỏi trạng thái mơ màng bởi tiếng còi của cảnh sát ré lên ở phía trước. Dàn âm thanh đinh tai nhức óc ấy khiến tôi dựng tóc gáy. Sau đó tôi nhìn thấy băng hiệu màu xanh trắng của chi nhánh nhà băng Chase.

Betsey dừng xe cách Phố Hai mươi tám khoảng một khối nhà. Đó là nơi gần nhất chúng tôi có thể đến được. Dù trời mưa nặng hạt, nhưng ở đây vẫn có cả trăm người hiếu kỳ, hàng chục xe cứu thương, xe cảnh sát, thậm chí cả một xe cứu hỏa cũng đã có mặt tại hiện trường.

Chúng tôi chạy qua cơn mưa xối xả về phía ngôi nhà gạch đỏ giản dị ở góc đường Calvert. Tôi chạy trước Betsey vài sải chân, nhưng cô vẫn đang di chuyển.

“Cảnh sát đô thành đây. Tôi là thám tử Cross,” tôi nói và chìa huy hiệu của mình cho viên cảnh sát tuần tra đang cố chặn đường vào bãi đỗ xe. Viên cảnh sát nhìn thấy cái khiên màu vàng và tránh sang bên.

Còi xe cảnh sát và xe cứu thương đủ loại tiếp tục rú vang và tôi tự hỏi vì sao lại như vậy. Đến thời điểm bước vào tiền sảnh của nhà băng thì tôi hiểu. Tôi đếm được năm xác chết. Các nhân viên thu ngân và ủy viên ban quản trị: ba nữ, hai nam. Tất cả đều bị bắn chết. Lại là một cuộc thảm sát nữa, có lẽ là cuộc thảm sát tệ hại nhất cho đến bây giờ.

“Sao lại thế này? Lay Chúa!” Đặc vụ Cavallierre thì thào bên tôi. Cô bám chặt lấy cánh tay tôi trong một giây, nhưng rồi cô nhận ra việc mình làm và buông ra.

Một đặc vụ FBI đi nhanh về phía chúng tôi. Tên anh là James Walsh, và tôi nhớ anh từ lần gặp đầu tiên tại văn phòng địa phương. “Ồ đây có năm người chết lặn. Tất cả đều là nhân viên nhà băng.”

“Có con tin ở nhà không?” Betsey hỏi.

Walsh lắc đầu. “Vợ giám đốc nhà băng cũng đã chết. Bị bắn ở tầm gần. Chúng tôi không biết bị hành quyết vì lý do gì... Betsey này, chúng đề một người sống sót tại nhà băng đây. Ông ấy có một lời nhắn gửi cô và thám tử Cross. Nó được gửi đến từ một kẻ nào đó gọi là Ông Trùm.”

Chương 45

TÊN CỦA NGƯỜI SÔNG SÓT là Arthur Strickland, và ông ta đang được giữ tại văn phòng ông giám đốc đã bị sát hại, xa giới truyền thông hết mức có thể được. Ông ta là nhân viên an ninh của nhà băng.

Strickland là một người dong dỏng cao, cường tráng, trạc ngoại tứ tuần. Mặc dù gây được ấn tượng về mặt thể chất, nhưng ông ta trông có vẻ đang bị sốc. Những giọt mồ hôi đầm đìa trên mặt và hàng ria rậm của ông ta. Bộ đồng phục màu xanh nhạt của ông ta hoàn toàn ướt sũng.

Betsey bước về phía nhân viên an ninh của nhà băng và nói rất nhỏ, động lòng trắc ẩn. “Tôi là đặc vụ cấp cao Cavalierre đến từ cơ quan FBI. Tôi phụ trách điều tra vụ này, thưa ông Strickland. Đây là thám tử Cross bên cảnh sát D.C. Tôi nghe nói ông có một thông điệp chuyển cho chúng tôi?”

Người đàn ông trông có vẻ khỏe mạnh bất ngờ suy sụp. Ông ta che tay lên mặt và nức nở. Mắt chùng một phút để ông ta trấn tĩnh và có thể mở miệng.

“Những người bị giết ở đây hôm nay đều tử tế. Họ là bạn tôi,” ông ta nói. “Tôi có bốn phận bảo vệ họ, và cả khách hàng của chúng tôi nữa, tất nhiên rồi.”

“Những gì xảy ra thật khủng khiếp, nhưng đó không phải là lỗi của ông,” Betsey nói với người bảo vệ. Cô đang cố ân cần, cố trấn tĩnh ông ta, và cô đang làm tốt công việc của mình. “Tại sao bọn cướp lại giết họ? Ông trốn thoát bằng cách nào?”

Người bảo vệ lắc đầu sợ sệt. “Tôi không hề trốn,” ông ta đáp. “Chúng giữ tôi ngoài sảnh cùng những người khác. Hai đứa trong bọn chúng làm việc này. Tất cả chúng tôi bị ra lệnh úp mặt xuống sàn. Chúng nói chúng sẽ rời nhà băng vào lúc tám giờ mười lăm phút. Không muộn hơn. Đừng có phạm sai lầm, chúng nhắc đi nhắc lại vài lần. Không được báo động, không hét hoảng.”

“Chúng rời khỏi nhà băng trễ hay sao?” tôi hỏi Arthur Strickland.

“*Không, thưa ngài,*” người bảo vệ trả lời tôi. “Đúng như vậy đấy. Lẽ ra chúng có thể làm việc đó đúng giờ. Chúng dường như không muốn thế. Chúng bảo tôi đứng lên. Tôi nghĩ chúng sẽ bắn tôi ngay lúc đó. Tôi đã sang Việt Nam, nhưng chưa bao giờ tôi sợ như thế cả.”

“Chúng gửi ông lời nhắn cho chúng tôi?” tôi hỏi ông ta.

“Vâng, thưa ngài. Một lời nhắn cho cả ngài và cô đây. “*Ông thích nhà băng này chứ?*” một tên trong bọn chúng hỏi tôi. Tôi đáp tôi yêu công việc của tôi. Hắn gọi tôi là thằng mọi ngu xuẩn. Rồi hắn nói rằng tôi phải là người đưa tin của chúng. Tôi phải nói với đặc vụ FBI Cavalierre và thám tử Cross rằng có sai lầm tại nhà băng. Hắn nói *không được phạm thêm sai lầm nữa*. Hắn nhắc lại câu này vài lần. Không được phạm thêm sai lầm nữa. Hắn nói, “Hãy bảo chúng thông điệp này là của Ông Trùm.” Sau đó chúng bắn tất cả mọi người. Chúng bắn họ ngay nơi họ nằm trên sàn nhà một cách lạnh lùng. Tất cả là lỗi của tôi. Tôi làm bảo vệ tại nhà băng này. Tôi đã để điều đó xảy ra.”

“Không phải thế, ông Strickland à.” Betsey nhẹ nhàng an ủi nhân viên bảo vệ nhà băng. “Không phải lỗi của ông. Chúng tôi mới là những người có lỗi chứ không phải ông.”

Chương 46

KHÔNG THỂ MẮC SAI LẦM NÀO NỮA.

Tên Trùm biết rõ về đặc vụ FBI Betsey Cavaliere và thám tử Cross. Hắn biết rõ mọi chuyện, thậm chí cả những nhân viên cảnh sát thụ lý vụ này. Lúc này họ là một phần trong kế hoạch của hắn.

Đó là một ngày đẹp trời cho chuyến du ngoạn của hắn về miền quê bên ngoài Washington. Hoa bách hợp nở rộ, và bầu trời quang đãng, biếc màu lơ điểm đôi cụm mây bông bông bênh đôi xứng nhau về phía Đông và phía Tây.

Băng cướp nhà băng đang ẩn náu tại một gia trang ngay phía Nam Hayfield, tiểu bang Virginia. Hơn tám mươi dặm về phía Tây Nam Washington, gần năm hăm trong vùng Tây Virginia.

Hắn vòng qua một khúc cua trên con đường đất và nhìn thấy đuôi chiếc xe tải của Mr. Blue đỗ ngay bên ngoài một ngôi nhà màu đỏ tàn tạ. Một cặp chó vừa sủa inh ỏi trong sân vừa đón những con mòng. Hắn vẫn chưa thấy thành viên nào trong băng cướp cũng như những ả bồ của chúng, nhưng hắn nghe thấy tiếng nhạc rock-n-roll đình tai nhức óc, tiếng guitar chát chúa, bản rock có hương vị phương Nam mà bọn chúng chơi đều đặn vào buổi sáng và buổi tối.

Hắn bước vào phòng khách của gia trang vốn đã được xây dựng lại giống như một gác xép. Hắn nhìn thấy Mr. Blue, Mr. Red, Mr. White và đám bộ bịch của chúng, trong đó có cô nàng Green. Hắn có thể ngửi thấy mùi cà phê đang pha. Một cây chổi đang tựa vào tường, điều đó có nghĩa là chúng đã quét dọn chút đỉnh trước khi hắn tới. Kế bên cây chổi là khẩu Heckler & Koch Marksman.

“Chào cả nhà,” hắn lên tiếng và kín đáo vẫy tay, *kiểu của hắn*. Hắn mỉm cười, nhưng biết rằng chúng xem hắn là kẻ kỳ cục. Đành vậy thôi. Ms. Green đang nhìn hắn như thể hắn là *một thằng cha dị hợm đang nóng máy với ả*.

“Ồ, giáo sư của tôi,” Blue nói và ném vào hắn cái cười vui vẻ, một cái cười cực kỳ giả dối. Tên Trùm đầu có ngọc. Mr. Blue là một sát thủ máu lạnh. Đó là lý do y được chọn cho những vụ cướp nhà băng First Union, First Virginia và Chase. Tất cả bọn chúng đều là sát thủ, kể cả ba con đàn bà.

“Bánh pizza đây.” Hắn giơ lên hai chiếc hộp và một túi giấy. “Tao đã mua bánh pizza. Và cả chút vang Chianti hảo hạng nữa.”

Chương 47

Kẻ phá đám, hắn nghĩ.

Cỗ máy giết chóc.

Giết thì giờ.

Ý tưởng chết người.

Cánh đồng chết

Tên Trùm nhếch mép cười trò chơi chữ của chính mình. Dẫu vậy, đó là kiểu cười nửa miệng có cảm giác không hay lắm trên mặt hắn. Nó có vẻ giả tạo và có phần gượng gạo. Mới hơn bốn giờ, và bên ngoài còn nắng chói chang. Hắn đã có một chuyến đi dạo thú vị trên cánh đồng. Hắn đã xem xét mọi

vấn đề một cách toàn diện. Lúc này hắn đang trên đường quay trở lại gia trang.

Hắn bước vào qua cửa trước có thung lưới và để mắt lướt qua các thi thể. Các thành viên của băng cướp đã ngóm, cả sáu đứa. Thi thể của chúng co quắp và vặn vẹo một cách kỳ lạ, kiểu mà kim loại có thể cong vắn trong bão lửa. Hắn đã chứng kiến hiện tượng này một lần, đó là sau cơn hỏa hoạn lan qua các sườn đồi bên ngoài Berkeley, California. Hắn khoái điều đó: cái vẻ đẹp tuyệt đối của một thảm họa tự nhiên.

Hắn dừng lại và xem xét kỹ lưỡng các thầy ma. Chúng là những kẻ sát nhân và chúng phải chịu đựng điều đó. Lần này hắn đã sử dụng Marplan làm độc dược. Điều đáng chú ý là loại thuốc an thần này có tác dụng mạnh nhất khi được hấp thụ cùng pho mát và vang đỏ, đặc biệt là Chianti. Kết hợp hóa học kỳ quặc đó làm huyết áp tăng vọt, theo sau là xuất huyết não, và cuối cùng làm sụp đổ hệ tuần hoàn. *Thế đó.*

Hắn nhìn kỹ hơn những thầy ma và thấy chúng cực kỳ hấp dẫn. Đồng tử mắt của chúng giãn ra. Miệng chúng há hốc trong tiếng thét kỳ quặc hãi hùng. Những chiếc lưới xanh lè phồng rộp thè rạ bên khoe mép. Bây giờ hắn phải đưa chúng ra khỏi đây. Hắn phải làm cho những thầy ma này biến mất, gần như thể chúng chưa từng tồn tại trên đời.

Một con mái tên là Gersh Adamson ngã sóng soài trên sàn nhà gần cửa trước. ả đã cố chạy ra ngoài, phải vậy không? Giỏi lắm. ả chính là Ms. Green, một quý cô tóc vàng mảnh mai đã nói ả mới hai một tuổi nhưng trông không quá mười lăm. Miệng ả cố định trong một tiếng thét đau đớn mà hắn thực sự chết mê chết mệt. Hắn hầu như không thể nào rời mắt khỏi đôi môi của Gersh Adamson.

Hắn nghĩ rằng ả là kẻ nhẹ nhất để đưa đi; chắc ả không nặng hơn một trăm pao.

“Chào cô em Green. Anh luôn luôn khoái em, em biết thế mà. Tuy nhiên anh có khác chút đỉnh. Anh cần phải nói rằng anh *đã từng* nhút nhát. Anh đang khắc phục điểm yếu đó.”

Hắn vươn tay ra sờ vào cặp nhũ hoa nhỏ nhắn của ả. Hắn ngạc nhiên thấy rằng Ms. Green mặc coóc xê có độn bên dưới chiếc áo cánh. ả dường như không phải là một tiểu hippy. Hắn cởi khuy áo ả, đoạn kéo nó ra và nhìn chăm chăm vào ngực ả.

Hắn cởi khuy chiếc quần jeans của ả đàn bà đã chết. Sau đó hắn lùa ngón tay vào bên trong đồ lót của ả. Da đã hơi lạnh. Rồi ả đeo một chiếc khoen bạc. Hắn sờ vào nó, giật nó như giật nắp một chiếc lon.

ả đeo đôi dép xa tạnh xám cao gót, và hắn cẩn thận kéo chúng ra khỏi bàn chân ả. Hắn kéo chiếc quần jeans bó xuống và rồi cũng tuột nốt ra. Móng chân của Ms. Green được sơn màu xanh nhạt.

Tên Trùm kéo khóa chiếc coóc xê đăng ten có độn và nhào nặn cặp nhũ hoa nhỏ nhắn của ả. Hắn dùng lòng bàn tay bóp cả hai vú cùng một lúc. Đoạn hắn nhéo mạnh hai núm vú nhỏ nhắn, hoàn hảo của ả. Hắn đã muốn làm như thế ngay từ lần đầu tiên hắn gặp ả. Hắn muốn làm ả đau chút ít, cũng có thể là đau nhiều.

Hắn nhìn ra cửa sổ của gia trang, rồi lại nhìn các xác chết. “Tao không làm cho bất kỳ đứa nào trong chúng mày phát chán, đúng không hả?” hắn hỏi.

Hắn túm đôi chân trần của Ms. Green kéo ả đến chỗ tắm thảm nhàu nát ở giữa phòng. Đoạn hắn cởi quần ra. Hắn đang hứng. Hắn không thường xuyên có hứng như vậy. Có lẽ FBI đã đúng: Rốt cuộc thì hắn có thể là một kẻ giết người mẫu mực. Có lẽ hắn chỉ đang bắt đầu hiểu thực tế hắn là ai.

“Ta là quái nhân,” tên Trùm nói, đoạn hắn kéo quần lót của ả đàn bà sang một bên rồi ấn mạnh của hắn vào trong động đạo nguyên của xác chết. “Ta là thằng điên, cô em Green ạ, và đó là điều nực cười nhất. *Ta là một thằng điên.* Giá mà cảnh sát biết điều đó. Đầu mỗi này mới đáng giá làm sao.”

Phần Ba: ĐÁNH ĐU CÙNG HẢO THỦ

Chương 48

BA NGÀY TRÔI QUA không có thêm vụ cướp nào. Một trong số đó là thứ Bảy, và tôi phải dành cả buổi chiều cho Thăng bé. Cuối cùng, vào khoảng bảy giờ, tôi đưa nó về cho Christine.

Trước khi chúng tôi vào nhà, tôi bế Alex đi quanh vườn hoa phía sau căn hộ của nàng ở Mitchellville. Tôi thích gọi nó là “điền trang nơi thôn dã” của nàng. Khu vườn thật đẹp. Chính Christine đã trồng và chăm sóc nó. Khu vườn trồng đủ loại hoa hồng: nào là hồng trà, nào là floribunda và grandiflora. Nó làm tôi nhớ đến nàng hồi nàng chưa bị bắt cóc tại Bermuda. Tất cả mọi thứ về khu vườn đều bắt mắt. Điều đó hẳn đã lý giải vì sao đến đây thiếu nàng lại có cảm giác buồn tẻ tái.

Tôi dễ dàng bông Thăng bé trên hồng, vừa nói chuyện với nó, vừa chỉ vào thảm cỏ đã được xén tía, một cây liễu rủ, bầu trời, và vàng dương đang lặn. Sau đó tôi chỉ cho nó những nét tương đồng trên mặt chúng tôi: mũi giống mũi, mắt giống mắt, miệng giống miệng. Vài phút một lần tôi dừng lại hôn lên má, lên cổ hay lên đỉnh đầu Alex.

“Hãy ngửi mùi hương hoa hồng đi con,” tôi thì thầm.

Ít phút sau tôi thấy Christine hấp tấp bước ra khỏi nhà. Tôi có thể nói nàng đã nghĩ gì độ trong đầu. Cô em gái Natalie của nàng ị ạch theo sau. Để bảo vệ nàng ư? Tôi có cảm giác là họ sắp sửa hòa với nhau chống lại tôi.

“Alex à, chúng ta phải nói chuyện,” Christine nói khi bước tới chỗ tôi ở trong vườn. “Natalie, em có thể trông cháu vài phút không?”

Tôi miễn cưỡng trao tiểu Alex cho Natalie. Có vẻ như tôi không có nhiều lựa chọn. Christine đã thay đổi rất nhiều trong những tháng qua. Đôi khi tôi có cảm giác như tôi không hề quen biết nàng. Có lẽ tất cả chuyện này liên quan đến những cơn ác mộng của nàng. Chúng không có vẻ gì đang tiến triển khả quan hơn.

Chương 49

TÔI CỐ NÉN XÚC CẢM CỦA MÌNH. Đó là tình trạng giữa hai chúng tôi bấy lâu nay. Tôi nhận thấy mắt Christine đỏ hoe. Nàng đã khóc.

“Bây giờ anh lại thụ lý một vụ án mạng khác, Alex. Em cho rằng việc đó là tốt - đây là lẽ sống của anh. Rõ ràng ở lĩnh vực này anh rất có năng khiếu.”

Tôi không thể giữ im lặng nữa. “Anh đã đề nghị rời khỏi sở cảnh sát để hành nghề tư. Anh đã làm thế mà, Christine.”

Nàng nhướn mày và lắc đầu. “Em rất lấy làm vinh hạnh.”

“Anh không cố cãi vã với em,” tôi nói. “Anh rất tiếc, cứ nói tiếp đi. Anh không cố ý ngắt lời em.”

“Ở Washington em không còn cuộc sống nữa. Em lúc nào cũng sợ. Chính xác hơn là *kinh hãi*. Lúc này em ghét đến trường. Em có cảm giác như thể cuộc sống của em đã bị tước đoạt. Đầu tiên là George, và sau đó là những gì xảy ra ở Bermuda. Em sợ rằng Shafer sẽ quay lại tìm em.”

Tôi phải lên tiếng. “Hắn không thể, Christine ạ.”

“Đừng nói thế!” nàng cao giọng. “*Anh không biết đấy thôi. Anh không thể!*”

Không khí trong phổi tôi đang từ từ bị hút ra. Tôi không chắc cứ đà này Christine sẽ còn đi đến đâu, nhưng nàng dường như đang bị kích động. Nó giống như cái đêm nàng cố con ác mộng rằng Shafer vào nhà nàng.

“Em sẽ đi khỏi khu vực Washington,” nàng nói. “Em sẽ đi sau năm học này. Em không muốn anh biết em sẽ đi đâu. Em không muốn anh tìm em. Làm ơn đừng cố làm thám tử với em, Alex ạ. *Hoặc làm bác sĩ tâm thần.*”

Tôi không thể tin những gì tôi nghe được. Tôi không chờ đợi những điều như thế. Tôi đứng đó câm lặng, chỉ đăm đăm nhìn Christine. Tôi không nghĩ mình từng có cảm giác sờ đến thế, buồn đến thế và cô đơn đến thế trong đời. Tôi cảm thấy vô nghĩa và trống rỗng.

“Còn con thì sao?” cuối cùng tôi nói trong tiếng thì thầm phát ra ghen ngào và khàn đặc.

Nước mắt bất ngờ trào ra trong đôi mắt tuyệt đẹp của nàng. Christine bắt đầu nức nở và run rẩy. Không thể nào kiểm soát nổi. “Em không thể đem Alex đi cùng. Không thể trong hoàn cảnh của em. Không như *thế này*. Lúc này con phải ở với anh và Nana.”

Tôi bắt đầu mở miệng, nhưng không thốt lên lời, không một lời nào. Christine nhìn thẳng vào mắt tôi một thoáng. Mắt nàng quá buồn đau và bối rối. Sau đó nàng quay đi và trở lại nhà. Nàng mắt hút vào bên trong.

Chương 50

TÔI BUỒN BỨC và nén tất cả trong lòng. Tôi biết tốt hơn là không làm cái điều chỉ khiến cho tình hình tồi tệ hơn. *Bác sĩ, chữa trị bản thân mình.*

Tôi tình cờ gặp Adele Finally, bác sĩ tâm thần của tôi, ở nhà thờ sáng ngày Chủ nhật. Chúng tôi tham dự buổi lễ chín giờ cùng gia đình. Chúng tôi ra rìa tiền sảnh để nói chuyện. Adele hẳn đã nhìn thấy điều gì đó trong mắt tôi. Chị rất tỉnh và biết rõ về tôi kể từ khi tôi quen chị gần bốn năm qua.

“Mèo Rosie chết hay sao hả?” chị hỏi và mỉm cười.

“Rosie vẫn ổn, Adele ạ. Tôi cũng vậy. Cảm ơn chị đã quan tâm.”

“Chà. Vậy sao trông anh lại giống Ali vào cái buổi sáng sau khi hạ Joe Frazier ở Manila nhỉ? Anh có thể giải thích điều đó cho tôi không? Còn nữa, anh không hề cạo râu để đi nhà thờ nữa.”

“Bộ đồ đẹp đấy,” tôi bảo chị. “Màu sắc rất hợp với chị.”

Adele cau mày và có vẻ không tin vào điều đó. “Đúng đấy. Màu xám đứt khoát hợp với tôi, Alex ạ. Có gì không ổn ư?”

“Không có gì.”

Adele châm một cây nến dâng tạ ơn. “Tôi thích sự màu nhiệm,” chị thì thầm và mỉm cười tinh nghịch. “Alex này, lâu nay không gặp anh. Điều đó hoặc là rất tốt, hoặc là rất xấu.”

Tôi cũng tự tay châm một cây nến tạ ơn. Sau đó tôi cầu nguyện. “Lạy Chúa lòng lành, xin hãy để mắt đến Jannie. Con cũng cầu mong Christine đừng rời khỏi Washington. Con biết người hăn đang một lần nữa thử thách con đây.”

Adele nhăn nhó như thể chị bị bỏng. Chị rời mắt khỏi ngọn nến đang cháy lung linh và nhìn vào mắt tôi.

“Ồ, Alex, tôi rất tiếc. Anh không cần thêm thử thách nữa đâu.”

“Tôi không sao,” tôi nói với chị. Tôi không muốn bị cuốn vào chuyện này, không hề muốn, kể cả với Adele.

“Ồ, Alex, Alex.” Chị lắc đầu quầy quậy. “Anh biết rõ hơn thế. Tôi cũng vậy mà.”

“Tôi ổn, thật đấy.”

Adele có vẻ bức mình với tôi. “Ổn, được thôi. Sẽ mất một trăm đô khám bệnh. Anh có thể bỏ số tiền ấy vào giỏ tiền quyên góp.”

Adele quay về với gia đình chị, họ ngồi ở khoảng giữa dưới lối đi trung tâm. Chị ngoái lại nhìn tôi. Lúc này chị không còn cười nữa.

Khi tôi về chỗ của mình, Damon hỏi người phụ nữ xinh đẹp mà tôi vừa nói chuyện ở phía sau nhà thờ là ai.

“Cô ấy là bác sĩ. Là bạn của ba,” tôi đáp, điều đó là khá đúng.

“Cô ấy là bác sĩ của ba ư? Bác sĩ gì hả ba? Cô ấy có vẻ hơi giận ba đấy,” nó thì thầm. “Ba đã làm gì sai vậy?”

“Ba không làm gì sai cả, con ạ,” tôi khẽ khàng đáp lời. “Ba không có chuyện riêng tư ư?”

“Không phải thế. Vả lại chúng ta đang ở nhà thờ. Con đang nghe ba xưng tội mà.”

“Ba không xưng tội cho con nghe đâu. Ba ổn. Ba vẫn ổn. Ba hòa đồng với thế giới này. Ba không thể nào vui hơn thế.”

Damon ném vào tôi cái nhìn bức bối hết như Adele. Sau đó nó lắc đầu và quay đi. Nó cũng không tin

tôi. Khi chiếc rô đưng tiền quyền góp được mang tới, tôi bỏ vào đó một trăm đôla.

Chương 51

ÊN TRÙM giữ tất cả mọi thứ trong một lịch trình nghiêm ngặt. Chiếc đồng hồ trong đầu hắn đang kêu tích tắc rất to, luôn luôn kêu tích tắc.

Những băng cướp nhà băng thiện nghệ nhất, ưu tú nhất, có kế hoạch gặp hắn trong căn phòng của hắn tại khách sạn Holiday, gần Colonial Village ở Washington. Đương nhiên là chúng đúng giờ. Hắn đã làm cho điều kiện gặp gỡ trở nên long trọng.

Brian Macdougall vênh vác bước vào phòng trước những đứa khác. Tên Trùm mỉm cười trước phong cách tự mãn lộ bịch mà Macdougall thể hiện. Hắn biết rằng Macdougall sẽ đi đầu vào phòng. Theo sau gã là những tay em, B. J. Stringer và Robert Shaw. *Ba thằng này trông chẳng giống lũ trộm có đẳng cấp chút nào*, hắn nghĩ. Hai trong số chúng mặc áo phông màu xanh trắng đậm của cùng hiệp hội bóng chày Long Island.

“Còn Mr. O’Malley và Mr. Crews?” tên Trùm lên tiếng từ phía sau tấm màn che ánh sáng ngăn không cho chúng nhìn thấy hắn. “Tôi có thể hỏi họ đâu rồi không?”

Macdougall trả lời thay cả nhóm. “Hôm nay họ phải làm việc. Ngài cho chúng tôi một thông báo tương đối ngắn, cộng sự ạ. Ba chúng tôi đột ngột bỏ đi sáng hôm nay. Có vẻ đáng ngờ nếu tất cả chúng tôi báo ốm.”

Tên Trùm tiếp tục quan sát ba thằng đến từ New York đang ngồi phía sau đèn. Thằng nào trông cũng bình thường. Sự thật thì chúng là băng cướp nhà băng nguy hiểm nhất mà hắn từng sử dụng. Chúng chính là cái hắn cần cho thử thách tiếp theo.

“Vậy đây là cái gì, một cuộc sát hạch chẳng?” Macdougall hỏi. Gã đánh chiếc sơ mi lụa màu đen, quần đen, và đi giày đế bằng. Gã có mái tóc đen chải ngược ra sau và chòm râu dề.

“Một cuộc sát hạch hả? Không, không hề. Nếu muốn, vụ này là của các ông. Tôi biết các ông làm ăn ra sao. Tôi biết tất cả về các ông. Tôi nào có lạ gì thành tích của các ông.”

Macdougall nhìn thẳng vào nguồn sáng rực rỡ, như thể cái nhìn của gã có khả năng xuyên qua chúng. “Việc này cần phải có một cuộc gặp tay đôi,” gã lạnh lùng nói. “Đó là cách *duy nhất* để chúng tôi hành sự.”

Tên Trùm đứng bật dậy. Hắn sững sờ và cúi kinh. Chân ghế của hắn tạo ra tiếng lạo xạo rất to khi trượt trên sàn nhà. “Ngay từ đầu các ông đã được thông báo rằng việc đó không thể được. Cuộc gặp *kết thúc*.”

Một sự im lặng nặng nề trùm lên căn phòng khách sạn. Macdougall đưa mắt nhìn Stringer và Shaw. Gã gãi chòm râu dề vài lần rồi bật cười vang. “Tôi chỉ thử thôi, đồng sự ạ. Tôi đoán chúng tôi có thể sống mà không nhìn thấy mặt ngài. Ngài có mang theo tiền công của chúng tôi không đấy?”

“Tôi có tiền, thưa các quý ông. Năm mươi nghìn đôla. Chỉ tính riêng cuộc gặp với tôi. Tôi luôn luôn giữ lời.”

“Và chúng tôi có thể ra đi với khoản tiền đó nếu chúng tôi không thích kế hoạch của vụ này?”

Bây giờ đến lượt tên Trùm nở nụ cười. “Các ông sẽ thích kế hoạch này thôi,” hắn nói. “Các ông sẽ đặc biệt thích phân chia cho các ông. Mười lăm triệu đôla đây. Tôi sẽ liên lạc với các ông sau.”

Chương 52

“HẮN ĐÃ NÓI MƯỜI LĂM TRIỆU PHẢI KHÔNG?”

“Đây là những gì hắn nói. Chúng ta phải cướp cái quái quỷ gì đây?”

Vincent O’Malley và Jimmy Crews không đi làm trong ngày hôm đó. Chúng chờ đợi tuần tự bên trong một chiếc Toyota Camry và một chiếc Acura Legend. Chúng liên lạc với nhau bằng bộ ống nghe có micro. Xe của chúng đồ đôi diện với khách sạn Holiday ở Washington. Chúng đang theo dõi tên Trùm xuất hiện bên ngoài để có thể bám theo hắn, xem hắn là thằng khôn nào.

O’Malley và Crews nghe diễn biến cuộc họp qua Brian Macdougall, kẻ được gán thiết bị thu âm. Chúng nghe thấy con số mười lăm triệu được đề cập và bản khoản đây có thể là vụ quái nào. Thằng cha tự nhận mình là Ông Trùm là cái gì đó nữa. Hắn nói, hay đúng hơn là thuyết giáo, và hắn làm cho cái việc rợn người này nghe cứ giống như một cuộc đi dạo trong công viên vậy. Sáu đến tám giờ làm việc, ba mươi triệu được chia phân. Điều gây ấn tượng nhất là hắn trả lời tất cả những câu hỏi hóc búa của Brian Macdougall.

O’Malley liên lạc với Crews trên một chiếc xe khác. “Mày nghe chuyện cúت đá này chứ hả Jimmy? Mày có tin không?”

“Hắn làm tao mê đây. Tao khoái được ngó cái bản mặt đực ra như ngỗng ỉa của Macdougall ngay lúc này. Thằng cã chớn ấy biết rõ mình mà. Có vẻ như hắn *biết* mọi điều về Brian. Này, tao nghĩ cuộc họp đang giải tán đây.”

O’Malley và Crews giữ im lặng trong ít phút tiếp theo. Sau đó O’Malley lên tiếng. “Hắn ra khỏi khách sạn rồi. Tao nhìn thấy hắn, Jimmy. Hắn đi bộ. Hắn đang đi trên Phố Mười sáu về phía Nam. Hắn có vẻ không quan tâm đến việc bị bám đuôi. Tao tóm được hắn rồi!”

“Rốt cuộc thì hắn cũng đéch khôn ngoan cho lắm,” Crews nói.

O’Malley phá lên cười. “Chó chết. Tao cứ đinh ninh rằng hắn là thằng khôn lanh cơ đấy.”

Crews nói, “Tao sẽ đi song song xuống Phố Mười bốn. Bộ dạng hắn ra sao hả? Hắn mặc gì?”

“Cao, hơn sáu bộ lặn. Dận da trắng. Để râu cằm. Có thể là râu giả. Tóc dài. Quần áo khá bình thường: áo khoác thể thao và quần dài thường, sơ mi xanh... Hắn đang tăng tốc độ. Lúc này hắn bắt đầu chạy rồi, Jimmy này, hắn đang chạy ra khỏi phố chính. Hắn đã quay về qua một cái sân. Hắn *đang chạy*! Thằng chó đê ấy đang chạy! Nào, ta bắt đầu thôi!”

Vincent O’Malley nhảy ra khỏi xe và bám đuôi tên Trùm. Gã chạy gần hàng cây thích và sồi ven đường. Gã tiếp tục báo lại cho Crews. “Hắn đang đi vào khu rừng cạnh công viên Shepherd. Thằng

khôn ấy đang cố thoát khỏi chúng ta. Hãy nghĩ tới điều đó đi.”

O’Malley cố hết sức bám theo tên Trùm, nhưng gã không thể theo kịp. Hắn đúng là một vận động viên. Bề ngoài hắn không có vẻ như vậy, nhưng hắn có thể di chuyển thực nhanh.

Sau đó O’Malley mất dấu hắn! “Hắn biến rồi. Cứ phang vào mộng tao đi. Tao mất dấu hắn rồi, Jimmy à. Tao không nhìn thấy hắn nữa. Chuyện này không hay chút nào.”

Crews lại phát hiện ra tên Trùm. “Tao *tóm được* hắn rồi. Tao cũng đang đi bộ. Hắn vẫn đang chạy giống như một thằng móc túi nào đó khoảng được chiếc ví của tao vậy.”

“Mày theo kịp hắn chứ?”

“Hy vọng là như thế. Chúng ta sẽ biết thôi. Vì mười lăm triệu đôla tao sẽ theo kịp hắn bằng cách này hay cách khác.”

Cuối cùng tên Trùm cũng ra khỏi khu rừng và bước lên một con đường phụ san sát những ngôi nhà gạch hiện đại, Crews vừa thở hồng hộc vừa nói vào micro. “Ôn Chúa là ngày nào tao cũng chạy. Hắn cũng chạy. Hắn đã ra đường Morningside... Aaa mẹ kiếp, hắn đang quay vào khu rừng chỗ chết ấy. Hắn lại tăng tốc rồi. Thằng khôn này hắn phải tập luyện ở Appalachian Trail[1] chứ chả chơi.”

[1] Con đường mòn dài 3.200 km kéo dài từ núi Springer ở tiểu bang Georgia tới núi Katahdin ở Maine, miền Đông nước Mỹ.

Cuộc rượt đuổi đã trở thành trò chơi mèo vờn chuột khó tin. Dù không phải là tay mơ, nhưng O’Malley và Crews đã để tuột con mồi của chúng hai lần trong hai mươi phút tiếp theo. Chúng đã cách khách sạn Holiday nhiều dặm, ở một nơi nào đó về phía Nam Trung tâm Quân y Walter Reed.

Sau đó Crews phát hiện ra hắn trên một con đường phụ nhỏ hẹp được gọi là Powhatan Place. Tên Trùm đã rẽ vào con đường dành cho xe đi ở phía sau hay đại loại thế. Crews theo sau. Gã nhìn thấy một tấm bảng kim loại và gã hầu như không thể tin nổi những gì ghi trên đó.

Crews báo lại cho O’Malley. Sau đó chúng báo cho Brian Macdougall, kẻ đã tham gia cuộc rượt đuổi vui vẻ này.

Crews không thể tìm được chất giọng mỉa mai. “Tao biết hắn ở chỗ quái nào rồi, người anh em ạ. Đoán xem - hắn ở trong một nhà thương điên. Hắn đang ở trong khuôn viên một viện tâm thần có tên Hazelwood. Và bây giờ tao lại mất hắn một lần nữa!”

Chương 53

SÁNG THỨ HAI, tôi nhận một cú điện gọi đến gặp Kyle Craig và Betsey Cavalierre tại tòa nhà Hoover trên Phố Mười và đại lộ Pennsylvania. Người ta muốn tôi có mặt tại phòng làm việc của giám đốc vào lúc tám giờ. Đây được gọi là một cuộc gặp “khẩn.”

Tòa nhà Hoover đôi khi được gọi là “Cung điện bí mật,” và vì những lý do rõ ràng. Khi tôi đến phòng họp của giám đốc FBI thì Kyle và Betsey đang đợi. Betsey trông có vẻ căng thẳng. Đôi bàn tay nhỏ nhắn của cô siết lại thành nắm đấm, các đốt ngón tay trắng bệch.

Tôi giả bộ bức mình vì giám đốc Burns vẫn chưa có mặt. “Ông ấy đến trễ,” tôi lẩm bẩm. “Chúng ta rời khỏi đây thôi. Ta còn nhiều việc hay hơn để làm đây.”

Ngay lúc đó một trong hai cánh cửa gỗ sồi bóng lộn thông vào phòng mở ra. Hai người bước vào tôi đều biết cả. Cả hai trông có vẻ không vui. Một người là giám đốc FBI Ronald Burns, người tôi đã gặp trong thời gian điều tra những vụ thảm sát của Casanova ở Durham và Chapel Hill, Bắc Carolina. Người thứ hai là Bộ trưởng Tư pháp Richard Pollett. Tôi đã gặp ông ta khi tham gia một vụ liên quan đến tổng thống.

“Chúng ta đang hứng chịu sự giận dữ khủng khiếp về những vụ cướp của giết người này. Những nhà băng lớn, Phố Wall,” Pollett nói với Kyle. Ông ta gật đầu với tôi. “Chào thám tử.” Đoạn ông ta nhìn Betsey. “Tôi xin lỗi, chúng ta chưa hề gặp nhau.”

“Tôi là đặc vụ cấp cao Cavalierre,” cô đáp, và đứng lên bắt tay ông bộ trưởng. Tôi là SAC[1].”

[1] *The Special Agent-in-Charge (SAC): đặc vụ phụ trách.*

“Cô Cavalierre là đặc vụ phụ trách công tác điều tra phải không?” Pollett hỏi giám đốc Burns.

“Vâng, là cô ấy đây,” Kyle trả lời câu hỏi đó. “Đây là vụ án của cô ấy.”

Bộ trưởng Pollett nhìn cô chăm chăm. “Được rồi, cô là SAC. Vậy kết quả đầu, thưa cô Cavalierre? Tôi bước vào căn phòng này sẵn sàng trừng phạt. Hãy cho tôi biết vì sao tôi không nên làm thế.” Richard Pollett đã điều hành một hãng đầu tư lớn và thành đạt ở Phố Wall trước khi đến Washington. Ông ta chẳng biết mô tê gì về thi hành pháp luật nhưng lại tin rằng ông ta đủ thông minh để hiểu ra bất kỳ điều gì một khi ông ta có vài sự kiện.

“Ngài đã tham gia truy nã tội phạm quốc gia bao giờ chưa?” Betsey nhìn trả vào mắt ông ta.

“Tôi không nghĩ đây là một câu hỏi thích hợp,” ông ta lạnh lùng đáp. “Tôi đã điều hành một số cuộc điều tra rất quan trọng, và tôi luôn luôn thu được kết quả.”

“Các vụ cướp diễn ra quá nhanh,” tôi thấy mình đang nói với Pollett. “Rõ ràng chúng ta đang bắt đầu từ số không. Đây là những gì chúng ta biết cho đến lúc này. Một gã đàn ông đơn độc lên kế hoạch cướp của giết người tại Citibank, First Union, First Virginia và Chase. Chúng ta biết y đang thu nạp những thành viên sẵn sàng chém giết. *Y chỉ khoái tuyển mộ những kẻ giết người.*

“Hồ sơ của chúng ta cho chúng ta biết y là một gã đàn ông tuổi từ ba mươi lăm đến năm mươi. Y chắc chắn có học vấn tốt cùng kiến thức hoàn hảo về các nhà băng và hệ thống an ninh của chúng. Có lẽ y đã làm việc cho một viện tài chính trong quá khứ, hay thậm chí nhiều hơn một viện, và có thể có mối ác cảm với chúng. Y cướp nhà băng vì tiền, nhưng giết người chắc là để trả thù. *Việc này* chúng ta vẫn còn chưa chắc chắn.”

Tôi nhìn quanh phòng. Tất cả đang lắng nghe thay cho cái lộn. “Ít ngày trước chúng tôi đã tìm ra và thẩm vấn một người đàn ông tên là Tony Brophy. Hắn được tuyển mộ cho một trong các vụ cướp nhưng đã bị loại. Hắn không đủ tàn nhẫn. Hắn không phải là sát thủ.”

Betsey tiếp lời. “Chúng ta huy động hơn hai trăm đặc vụ. Chúng ta chỉ chậm hơn chúng đội phút tại vụ cướp Chase ở D.C.,” cô nói. “Chúng tôi biết hắn tự nhận mình là Ông Trùm. Đã có nhiều tiên tri trong một khoảng thời gian tương đối ngắn.”

Pollett quay sang giám đốc FBI và gật đầu cộc lốc. “Tôi không thỏa mãn, nhưng ít nhất thì cuối cùng tôi cũng đã nhận được vài câu trả lời. Nhiệm vụ của anh là tóm tên Trùm này, Ron ạ. Làm đi. Những gì

đang xảy ra khiến cho toàn bộ hệ thống tài chính của chúng ta xuất hiện thương tổn. Những cuộc thăm dò dư luận cho thấy lòng tin vào các nhà băng đang suy giảm. Và đây là thảm họa đối với đất nước này. Tôi bảo đảm rằng *tên Trùm* của anh đã hiểu ra điều đó.”

Mười phút sau, Betsey Cavalierre và tôi cùng đi thang máy xuống gara ngầm của giám đốc FBI. Kyle ở lại đi sau với giám đốc Burns.

Khi chúng tôi xuống đến tầng hầm, Betsey nói, “Tôi nợ anh cái vụ trên lầu. Anh đã cứu tôi. Đúng là vận đỏ. Tôi chút xíu nữa thì đã bị tổng khứ vì cái Phố Wall tự cao tự đại khôn kiếp ấy.”

Tôi nhìn cô và một nét cười vụt hiện trên mặt tôi. “Cô dứt khoát là người bản tính. Tôi hy vọng cô không ác cảm với cánh Đại Kinh doanh hay hệ thống nhà băng?”

Cuối cùng cô toét miệng cười. “Tất nhiên là tôi ác cảm. Ai mà không cơ chứ?”

Chương 54

TÔI DÀNH VÀI TIẾNG ĐỒNG HỒ TIẾP THEO ở bệnh viện với Jannie. Nó lại nói với tôi rằng nó sẽ làm bác sĩ và nghe có vẻ nó sẵn sàng chọn ngành y. Nó khoái chí trọng việc sử dụng các thuật ngữ như *pilocytic astrocytoma* (khối u của nó), *prothrombin* (một loại huyết thanh protein dùng làm đông máu), và *chất tương phản* (thuộc nhuộm dùng trong chụp CT[1] mà nó vừa trải qua sáng hôm đó.)

[1] CT (Computed tomography) scan: chụp cắt lớp.

“Con khỏi rồi,” cuối cùng Jannie thông báo, “và người mẫu mới đã hồi phục sáng giá hơn bao giờ hết nhé.”

“Có lẽ tốt hơn là con sẽ vào làm việc trong lĩnh vực *giao tế dân sự* hay quảng cáo khi lớn lên,” tôi trêu nó. “Hãy làm cho J. Walter Thompson hay Young và Rubicam ở New York ấy.”

Nó chum miệng và trông như vừa cắn phải chanh vậy. “*Bác sĩ* Janelle Cross đó nghe. Hãy ghi nhớ nơi ba nghe những tiếng đó lần đầu nhé.”

“Đừng lo,” tôi bảo nó. “Ba không quên đâu.”

Khoảng một giờ tôi đến trung tâm giải quyết khủng hoảng tại văn phòng FBI địa phương trên đại lộ 4. Sau cuộc hội kiến với Pollett và Burns, tôi biết chúng tôi sẽ phải làm việc trễ. Một phòng họp được trưng dụng trên tầng ba. Hơn một trăm đặc vụ đang triển khai bên ngoài nơi này. Ngoài ra, còn có khoảng sáu mươi thám tử đến từ D.C. và những khu vực xung quanh.

Bây giờ chúng tôi đã có nhiều hơn chút ít hình ảnh những kẻ tình nghi trên tường. Tất cả bọn chúng đều là cướp nhà băng có kỹ năng và kinh nghiệm để hoàn thành những phi vụ lớn. Tôi nghiên cứu bản danh sách và ghi chú về vài đứa trong số chúng.

Mitchell Brand là đối tượng tình nghi trong vài vụ cướp chưa phá được diễn ra trong và xung quanh D.C. Stephen Schnurmacher là kẻ đứng sau ít nhất hai vụ cướp nhà băng thành công tại khu vực Philadelphia. Jimmy Doud là một kẻ phục vụ quây rượ ở Boston, một kẻ chưa bao giờ bị tóm nhưng đã cướp hàng chục nhà băng ở New England. Victor Kenyon đang tập trung nỗ lực của hắn vào trung

tâm Florida. Tất cả bọn chúng đều cướp nhà băng và vẫn chưa bị tóm. Chúng thông minh, và thành thạo việc chúng làm. Nhưng chúng có phải là trùm hay không?

Mọi cái về khóa họp diễn ra trên đại lộ 4 đều căng thẳng và hết sức khó chịu. Tôi gọi vài cú điện thoại về các đối tượng tình nghi, đặc biệt là Mitchell Brand vì hắn hành nghề bên ngoài D.C. Khi lần đầu tiên trong cả đêm tôi liếc nhìn đồng hồ thì đã gần mười một rưỡi.

Betsey Cavalierre và tôi không có dịp trao đổi từ khi tôi đến buổi chiều hôm đó. Tôi đến chỗ cô để chúc ngủ ngon trước khi rời khỏi tòa nhà. Cô vẫn đang cố gắng làm việc. Cô đang trao đổi với hai đặc vụ nhưng ra hiệu cho tôi chờ cô.

Cuối cùng cô đi tới. Cô vẫn cố tỏ ra tươi tỉnh, và tôi tự hỏi sao cô lại làm thế.

“Thủ đồ có đôi mắt mới về Mitchell Brand,” tôi nói với cô. “Hắn đủ hung dữ để liên quan đến cái gì đó như thế này.”

Bất thành linh cô ngáp dài. “Ngày dài nhất trong đời tôi đây. *Chà!* Jannie sao rồi?” cô hỏi. Tôi ngạc nhiên và cũng vui bởi câu hỏi này.

“Ồ, cháu đang tiến triển tốt; thậm chí là *tuyệt vời*. Hy vọng là cháu sẽ sớm về nhà. Bây giờ cháu muốn làm bác sĩ rồi.”

“Alex này,” cô nói, “chúng ta đi uống chút nào. Đây là nhắm mắt làm liều thôi, nhưng tôi có cảm giác rằng anh cần tâm sự với ai đó. Sao anh lại không tâm sự với tôi?”

Tôi phải thú nhận rằng đề nghị này khiến tôi hoàn toàn bất ngờ. Tôi áp ứng trả lời. “Tôi muốn lắm, nhưng không phải là đêm nay. Tôi phải về. Đề khi khác nhé?”

“Được, tôi hiểu. Tốt thôi. Đề khi khác vậy,” cô nói, nhưng một nét buồn thoáng qua trên mặt cô.

Tôi không hề chờ đợi điều đó từ đặc vụ Betsey Cavalierre. Cô đã thể hiện sự quan tâm đến gia đình tôi. *Và cô dễ bị tổn thương.*

Chương 55

ĐÂY LÀ ĐỊA ĐIỂM, thời gian, cơ hội.

Khách sạn Renaissance Mayflower trên đại lộ Connecticut gần Phố Mười bảy.

Nó có vẻ nhộn nhịp như mọi khi vào sáng ngày hôm đó, nhộn nhịp và quan trọng. Mayflower là nơi diễn ra tất cả những lễ nhậm chức tổng thống kể từ thời Calvin Coolidge[1]. Năm 1922 khách sạn được tu sửa toàn bộ, các kiến trúc sư và các nhà sử học đã làm việc bên nhau để phục chế về nguy nga tráng lệ ban đầu của nó. Đây là nơi thích hợp dành cho hội nghị của công ty hay họp hành của ban giám đốc. Đó là lý do tên Trùm biết về nó.

[1] John Calvin Coolidge (4/7/1872-5/1/1933): tổng thống thứ 30 của Hoa Kỳ.

Một chiếc xe buýt màu xanh-vàng được thuê chạy tour đang chờ phía trước Mayflower từ sát trước

chín giờ. Theo lịch trình, nó khởi hành vào lúc chín rưỡi và sẽ dừng bánh tại Trung tâm Kennedy, Nhà Trắng, Đài Kỷ niệm Lincoln và Việt Nam, Viện Smithsonian và nhiều điểm du lịch nổi tiếng khác xung quanh Washington. Hãng xe buýt có tên Lữ hành Washington. Nhóm khách lên xe đến từ Hãng Bảo hiểm MetroHartford.

Cuối cùng, vào lúc chín giờ bốn mươi phút, khi tài xế Joseph Denyeau đóng cửa, trên xe đã có mười sáu phụ nữ và hai trẻ em. “Mời mọi người đi thăm các viện bảo tàng, các địa danh lịch sử khác nhau, và *ăn trưa*,” ông thông báo vào micro của mình.

Một trợ lý của công ty tên là Mary Jordan đứng lên ở phía trước và nói với nhóm khách. Jordan trạc ngoài ba mươi, hấp dẫn và dễ ưa, cực kỳ có năng lực. Cô tỏ ra lịch sự với những người phụ nữ quan trọng trên xe mà không xu nịnh hay quy lụy họ. Biệt danh của cô tại MetroHartford là Merry Mary.

“Tất cả các bạn đều biết lịch trình sáng nay,” cô nói. Rồi cô nở nụ cười rạng rỡ. “Nhưng có lẽ chúng ta nên hủy bỏ toàn bộ kế hoạch và đi uống. Chỉ là đùa thôi,” cô nhanh chóng bổ sung.

“Ê,” một phụ nữ lên tiếng. “Cái đó nghe vui đấy, Mary à. Nào chúng ta cùng đến một quán rượu thực sự đi. Teddy Kennedy đã đi đâu để làm chút tẩu cho tỉnh ngủ nhỉ?” Dọc theo lối đi tất cả mọi người đều phá lên cười.

Chiếc xe du lịch từ từ đi xuống con đường vào khách sạn, sau đó rẽ vào đại lộ Connecticut. Ít phút sau chiếc xe rẽ vào Phố Oliver, một con phố của khu dân cư. Đó là con đường tắt mà cánh lái xe thường đi từ Mayflower.

Một chiếc xe tải hiệu Chevy màu xanh thẫm lù ra khỏi một con đường cho xe đi vào nhà khoảng giữa khối nhà. Rõ ràng tài xế xe tải không thấy chiếc xe buýt, nhưng tài xế xe buýt thì nhìn thấy chiếc Chevy. Ông nhẹ nhàng đạp phanh và dừng lại ở giữa phố.

Tài xế chiếc xe tải không nhúc nhích thậm chí cả khi Joe Denyeau đã bóp còi. Denyeau nghĩ rằng tay đó hẳn đã ngán đến cổ đám xe tải và xe buýt cứ nhè con phố phụ làm đường đi tắt. Còn lý do nào khác ở đây khiến thằng cha đó cứ ngồi ì ra giận dữ nhìn ông?

Hai kẻ đeo mặt nạ bất ngờ hiện ra từ phía sau một hàng rào cao. Một trong số chúng đi thẳng đến trước chiếc xe buýt du lịch; tên kia đâm khẩu súng tự động vào trong ô cửa hông đang mở, cách đầu người tài xế có vài phân.

“Mở cửa ra không thì ông sẽ mất mạng, Joseph,” gã quát người lái xe. “Sẽ không có ai bị đau nếu ông tuân lệnh. Ông có ba giây để làm theo chỉ thị. Một...”

“Tôi mở, tôi mở,” Denyeau nói, giọng ông the thé, đầy sợ hãi. “Bình tĩnh mà.”

Vài phu nhân ngừng giữa chừng câu chuyện của họ và nhướng mắt nhìn về phía trước chiếc xe buýt. Mary Jordan trượt xuống ghế phía sau tài xế, cô ngồi một mình ở đó. Cô có thể nhìn thấy gã đàn ông mang súng, và rồi gã nháy mắt với cô.

“Hãy làm những gì ông ấy nói, Joe à,” Jordan thì thầm. “Đừng chơi trò anh hùng.”

“Đừng lo. Điều đó thậm chí không có trong ý nghĩ của tôi.”

Gã mang súng, đeo mặt nạ bất ngờ leo lên chiếc xe buýt. Gã chĩa khẩu Walther hai nòng tự động vào họ. Vài hành khách bắt đầu la hét.

Gã đeo mặt nạ hét to, “Đây là một vụ trộm! Chúng tôi chỉ muốn lấy tiền từ MetroHartford thôi. Tôi hứa với các người sẽ không có ai bị thương. Tôi cũng có con, các người cũng có con. Hãy bảo đảm

rằng tất cả con cái chúng ta đều có cơ may gặp chúng ta vào sáng ngày mai.”

Chương 56

CHIẾC XE BUÝT DU LỊCH trở nên im lặng một cách lạ lùng. Ngay cả con trẻ cũng im lặng.

Brian Macdougall phát biểu và ngay lập tức gã khoái chí được là trung tâm của sự chú ý. “Ồ đây có một ít luật lệ. *Một*, không được la hét nữa. *Hai*, không ai được khóc, kể cả trẻ con. *Ba*, không ai được kêu cứu. Đồng ý hả? Rõ cả rồi chứ?

Hành khách há hốc mồm nhìn gã mang súng. Tên kia đã trèo lên mui xe và đang thay thiết bị hiển thị bằng chữ số, cách dễ nhất để máy bay của cảnh sát có thể phát hiện ra nó trên đường.

“Tôi nhắc lại - *đồng ý chứ?*” Brian Macdougall gào lên.

Đám đàn bà và trẻ con gật đầu răm rắp và đáp lời gã bằng những âm thanh đứt quãng.

“Phần tiếp theo, Tất cả những ai có điện thoại di động hãy đẩy nó ra phía trước - ngay bây giờ. Như chúng ta đều biết, cảnh sát có thể theo dấu điện thoại di động. Không dễ, nhưng có thể làm được. Bất kỳ ai vẫn mang điện thoại di động khi chúng tôi soát người sẽ bị giết. Dù đó là trẻ con. Đơn giản vậy thôi. Rõ chưa? Đồng ý chứ hả? Chúng ta có còn phải làm rõ mọi điều nữa không?”

Những chiếc điện thoại di động được vội vã đẩy ra phía trước. Cộ chín cái cả thảy. Gã mang súng vứt chúng ra khỏi xe, vào trong hàng rào. Sau đó gã sử dụng một chiếc búa nhỏ và đập tan chiếc máy thu phát hai chiều trên xe đến mức không thể phục hồi được nữa.

“Bây giờ tất cả mọi người cúi đầu xuống thấp hơn cửa sổ. Tất cả giữ im lặng. Kể cả trẻ con. Cúi đầu xuống và không được nhìn lên cho đến khi các người được lệnh. Làm đi.”

Phụ nữ và trẻ em trên xe răm rắp phục tùng.

“Này Joe,” gã mang súng quay lại nói với người tài xế xe buýt, “ông có một chỉ thị duy nhất - *theo sau chiếc xe tải màu xanh*. Trong bất kỳ trường hợp nào cũng không được lơ tơ mơ kéo ông sẽ mất mạng ngay tắp lự. Ông chẳng đáng gì với chúng tôi, còn sống hay là chết. Nào, ông làm gì đây?”

“Theo sau chiếc xe tải màu đen.”

“Rất tốt, Joe ạ. Tuyệt lắm. Ngoại trừ việc chiếc xe tải có màu xanh. Thấy chiếc xe tải *màu xanh* chứ? Hãy bám theo nó, và lái cẩn thận đấy. Chúng tôi không muốn xảy ra bất kỳ sự cố xe cộ nào trong hành trình của chúng ta.”

Chương 57

BA TRỢ LÝ GIÁM ĐỐC đang tắt bật trả lời điện thoại, thu thập thư và fax cho ba mươi sáu giám đốc của MetroHartford làm việc trong căn phòng Trung Hoa danh tiếng tại khách sạn Mayflower. Các trợ lý muốn được thoát khỏi văn phòng, đặc biệt vì các đại bản doanh nằm ở Hartford, Connecticut.

Sara Wilson, trợ lý trẻ nhất, là người đầu tiên nhìn thấy bản fax của những kẻ bắt cóc gửi đến. Cô nhanh chóng đọc nó, rồi chuyển qua cho hai trợ lý cao cấp hơn. Mặt cô đỏ lựng và tay cô run bần bật.

“Đây là một kiểu đùa bệnh hoạn nào chẳng?” Betsy Becton hỏi khi bà nhìn thấy bản fax. “Thật điên khùng. Cái gì thế này?”

Nancy Hall là trợ lý cho John Dooner - CEO của tập đoàn. Cô nhào vào cuộc họp của hội đồng mà không gõ cửa và nói vang khắp phòng. Chính xác ra, cô không cần lên giọng. Phòng Trung Hoa tại Mayflower có vấn đề về âm học. Trần là một mái vòm cuộn. Thậm chí tiếng thì thầm ở một góc của căn phòng rộng này cũng có thể nghe thấy ở góc kia.

“Ngài Dooner, tôi phải gặp ngài *ngay bây giờ*,” cô nói. Sếp của cô chưa từng thấy cô hời hợt và bối rối như vậy bao giờ.

Việc CEO ra ngoài khiến bầu không khí trong phòng trở nên vui vẻ hẳn, nhưng câu chuyện phiếm và những nụ cười kéo dài không lâu. Chưa đầy năm phút sau Dooner quay lại. Mặt ông tái nhợt và ông vội vã bước tới bục.

“Tình hình rất cấp bách,” giọng Dooner run rẩy khiến các thành viên khác của hội đồng bị sốc. “Xin các ngài hãy lắng nghe chăm chú. Chiếc xe buýt du lịch được thuê chở vợ tôi và vợ của các ngài đã bị cướp. Những kẻ chịu trách nhiệm tự nhận cùng là lũ bệnh hoạn đã cướp các nhà băng và bắt cóc con tin ở Maryland và Virginia trong vài tuần qua. Chúng nói các vụ cướp của giết người đã được thực hiện là “bài học cảnh cáo” dành cho những người có mặt trong căn phòng này. Chúng muốn ta biết chúng cực kỳ nghiêm túc về việc đáp ứng các yêu sách của chúng - và đáp ứng đúng thời hạn. Đến từng giây.”

Viên CEO tiếp tục, mặt ông được chiếu sáng đầy ấn tượng bởi chiếc đèn trên bục. “Yêu sách của chúng đơn giản và rõ ràng. Chúng muốn ba mươi triệu đôla phải được chuyển cho chúng trong chính xác năm tiếng đồng hồ nữa, bằng không tất cả con tin sẽ bị sát hại. Chúng ta không biết chiếc xe buýt du lịch bị chiếm giữ như thế nào. Steve Bolding từ Nhóm kiểm soát khủng hoảng của chúng ta đang trên đường tới đây. Ông ấy sẽ quyết định xem cần đến cơ quan cảnh sát nào. Chắc sẽ là FBI.”

Dooner dừng lại để thở. Vẻ hồng hào trên mặt ông từ từ trở lại. “Như các ngài đã biết, chúng ta có một khế ước bảo hiểm bắt cóc đủ trang trải tới năm mươi triệu đôla tiền chuộc. Tôi ngờ rằng những kẻ bắt cóc đã biết điều này. Chúng có vẻ hoạn hạo và có tổ chức. Chúng còn hết sức tinh táo, điều đó đem lại cho chúng lợi thế. Tôi nghĩ chúng biết rằng chúng ta có khế ước bảo hiểm cho chính chúng ta. Vì thế chúng ta có thể nhận tiền và có thể nhận nhanh chóng.

“Vậy thì, thưa các quý ông quý bà, làm ơn đi, chúng ta phải bàn đến những khả năng lựa chọn của chúng ta. *Nếu* ở đây có bất kỳ lựa chọn nào. Những kẻ bắt cóc đã làm rõ một điều - trong việc này không thể có sai lầm, bằng không mọi người sẽ chết.”

Chương 58

TÔI CÓ MẶT TẠI VĂN PHÒNG FBI ĐỊA PHƯƠNG trên Phố Bốn khi chúng tôi nhận được điện thoại khẩn cấp.

Một chiếc xe buýt của Hãng Du lịch Lữ hành Washington cùng mười tám hành khách và tài xế đã bị cướp ngay sau khi rời khỏi khách sạn Renaissance Mayflower. Ít phút sau, một khoản tiền chuộc lên tới ba mươi triệu đôla đã được yêu cầu từ Hãng Bảo hiểm MetroHartford.

Chỉ thị từ những kẻ bắt cóc nêu rõ các cơ quan cảnh sát không được can thiệp, nhưng không đòi nào chúng tôi có thể chịu thua và tin chúng. Chúng tôi bố trí tại khách sạn Capitol Hilton nằm trên Phố Mười sáu và K, gần Mayflower. Việc này rất nguy hiểm, nhưng Betsey có cảm giác chúng tôi cần theo dõi chủ yếu tại khách sạn. Toàn bộ Văn phòng Địa phương khu vực thủ đô của FBI được đặt trong tình trạng báo động.

Những chiếc trực thăng công nghệ cao Apache quần đảo trên không tìm kiếm chiếc xe buýt của Hãng Lữ hành Washington. Máy bay Apache có các máy dò nhiệt dành cho mục đích tìm kiếm nêu và khi những kẻ bắt cóc mưu toan giấu chiếc xe buýt và hành khách trên đó. Chiếc đồng hồ alpha trên mũ xe buýt đã được thông báo cho trực thăng cảnh sát, quân đội, thành phố, tiểu bang, và thậm chí cả máy bay dân dụng. Không nhóm nào được biết vì sao họ lại tìm kiếm chiếc xe buýt.

Capitol Hilton đủ gần để nếu cần chúng tôi có thể đến được khách sạn Mayflower trong khoảng chín mươi giây. Chúng tôi cũng hy vọng nó đủ xa để băng cướp không biết chúng tôi ở đây. Từ giờ cho đến khi tiền được trả, chúng tôi còn đứng hai tiếng đồng hồ. Lịch trình khít khao một cách khó tin. Cả với chúng và chúng tôi.

Thế rồi công việc trở nên nặng nề hơn.

Jill Abramson từ ủy ban an ninh nội bộ của hãng bảo hiểm và Steve Bolding từ hãng an ninh đó đến khách sạn Hilton. Abramson là một phụ nữ chắc nịch mặc bộ đồng phục màu vàng có sọc nhỏ. Bà ở độ tuổi cuối tứ tuần. Bolding là người tầm thước và khỏe mạnh, chắc mới ngoài ngũ tuần. Ông ta mặc chiếc áo khoác xanh có phù hiệu, sơ mi trắng, và quần jeans. Họ phải đến Hilton để trao đổi với chúng tôi cách thức giải quyết vụ việc.

Betsey mở miệng định nói, nhưng Bolding đột ngột phẩy tay. Ông ta có điều gì đó phải nói trước. Rõ ràng là ông ta muốn điều khiển cuộc họp.

“Đây là cách sẽ tiến hành. Tôi cho các bạn tham gia vụ này, nhưng đồng thời tôi cũng có thể lại gạt bỏ các bạn. Tôi là cựu SAC của Cục vì thế tôi biết tất cả các phương án đúng đắn - và tất cả những phương án sai lầm. Chúng ta không có thì giờ để đi vào các chi tiết ở đây. Đặc vụ Cavalliere, có manh mối nhận dạng những đối tượng tình nghi không? Bây giờ là mười một giờ bốn mươi sáu phút. Thời điểm hành động của chúng ta là một giờ bốn mươi lăm. *Chính xác như vậy.*”

Betsey hít một hơi ngắn trước khi trả lời câu hỏi của Bolding. Cô giữ được bình tĩnh tốt hơn tôi với vị chuyên gia an ninh tư này.

“Đối tượng tình nghi, có đấy, nhưng không có gì chúng ta có thể sử dụng để giúp các con tin. Một người hàng xóm đã chứng kiến vụ bắt cóc chiếc xe buýt. Có hai tên tham gia. Chúng đeo mặt nạ kiểu trượt tuyết. Chiếc xe buýt đã được phát hiện trên Phố DeSales, nhưng chúng tôi không biết lúc đó là trước hay sau khi các con tin bị bắt giữ. Bây giờ là mười một giờ *bốn mươi bảy*, thưa ngài Bolding.”

Ms. Abramson nói một điều khiến tất cả chúng tôi ngạc nhiên. “Chúng ta có tiền chuyển đến Mayflower ngay lúc này. Tiền chuộc sẽ được trả.”

“Theo kế hoạch,” Bolding nói. “Chúng tôi đang đợi thêm chỉ dẫn từ những kẻ bắt cóc. Người ta đã

không có tin tức gì kể từ sau lần liên lạc đầu tiên của chúng. Người của chúng tôi sẽ giao tiền, và chúng tôi sẽ làm việc đó một mình.”

Cuối cùng Betsey Cavalierre cũng cự lại Bolding. “Tôi đã nghe ngài, bây giờ đến lượt ngài nghe tôi, thưa ngài. Ngài *đã là* SAC, tôi *đang là* SAC. Nếu mà ngài còn ở Cục thì tôi đã là cấp trên của ngài, và bây giờ tôi đang là cấp trên của ngài. Người của chúng tôi sẽ giao tiền. Tôi sẽ đến đó - ngài thì không. Đó sẽ là cách thức được tiến hành!”

Cả Abramson và Bolding bắt đầu tranh cãi với cô, nhưng Betsey ngay lập tức ngắt lời họ.

“Đủ những điều nhảm nhí từ cả hai vị rồi đây. Mọi thứ sẽ được bàn bạc với nhận thức đầy đủ về những kẻ bắt cóc khó đoán trước hết sức nguy hiểm này. Nếu ngài không thích điều kiện của tôi thì hãy xéo đi. Tôi sẽ bắt giữ ngài ngay tại đây, Bolding ạ. Kể cả cô cũng vậy, thưa cô Abramson. Chúng tôi có nhiều việc phải làm - *trong vòng chính xác một tiếng năm mươi tư phút.*”

Chương 59

HẶN ĐI LẠI GIỮA MỌI NGƯỜI trong cái tiền sảnh đông đúc và những *hành lang rộng thênh thang chẳng dẫn tới đâu* bên trong khách sạn Capitol Hilton. Không ai trong số họ biết chuyện gì đang xảy ra, đó đúng là điều hân thích. Chỉ có hăn mới có câu trả lời cũng như câu hỏi.

Hăn đã nhận ra các đặc vụ FBI và nhà thám tử đô thành Cross khi họ đến. Họ không thấy hăn, đương nhiên, nhưng ngay cả khi họ nhận ra thì hăn cũng không thể bị chặn lại và bị bắt. Chuyện đó đơn giản không thể xảy ra.

Đây là một sự kết hợp không tương xứng đến khó tin - trí tuệ và kinh nghiệm của hăn tương phản với của họ. Đôi khi nó thậm chí không có vẻ gì là một thử thách đối với hăn. Trở ngại, vấn đề duy nhất hăn có thể thấy là: *Nếu hăn trở nên quá ngán ngấm và khinh suất thì có lẽ họ đã có cơ hội tóm hăn.*

Hăn đề ý đến một đội hộ tống nhỏ, diện mạo lo lắng và căng thẳng, đi qua tiền sảnh và hướng về phía các phòng họp. Đây là nơi FBI đã hạ trại. MetroHartford đã vi phạm lời cảnh cáo của hăn, nhưng hăn đã biết họ sẽ làm như thế. Điều đó thực ra không quan trọng. Hăn muốn FBI và Cross tham gia vụ này.

Cuối cùng, hăn quyết định rời khách sạn Hilton. Hăn đi tới Renaissance Mayflower - *hiện trường của tội ác khủng khiếp*. Đó là nơi sự kiện chính sẽ diễn ra.

Và đây cũng là nơi tên Trùm muốn có mặt. Hăn muốn chứng kiến, muốn có mặt ngay tại đó.

Chương 60

NHỮNG KẺ BẮT CÓC cuối cùng cũng gọi cho ban giám đốc MetroHartford vào lúc một giờ mười phút. Chỉ còn ba mươi lăm phút nữa là đến thời hạn chốt.

Chúng tôi biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu chúng tôi lỡ mất thời hạn chót. Hoặc nếu những kẻ bắt cóc lỡ, cho dù chúng làm điều đó có chủ đích.

Betsey và tôi vội vã tới khách sạn Mayflower. Chúng tôi có hai cơ may nho nhỏ, nhưng căn cứ vào đường hướng phát triển của sự việc cho đến lúc đó thì chúng tạo cảm giác lớn hơn nhiều. Cơ may thứ nhất là cửa phục vụ của gian bếp dẫn tới một cầu tàu chất hàng và một con hẻm. Khi Clinton đọc diễn văn nhậm chức, Cơ quan Tình báo đã đóng ở đó. Chúng tôi sử dụng con hẻm để đột nhập vào bên trong mà không bị phát hiện. Cơ may thứ hai là các đặc vụ FBI trong khách sạn đã biết rằng căn phòng nơi hội đồng MetroHartford đang nhóm họp, phòng Trung Hoa, có thứ duy nhất có thể hữu ích đối với chúng tôi. Ở phía sau căn phòng đó có một cầu thang hẹp bằng kim loại. Cầu thang này dẫn tới một lối đi hẹp phía trên hành lang. Ở đó có những lỗ quan sát nhỏ vì thế chúng tôi có thể theo dõi và nghe ngóng mà không bị phát hiện.

Betsey và tôi vội vã đi lên lối đi hẹp và nép mình tít bên trên phòng họp. Lẽ ra chúng tôi không cần phải lo lắng.

Những kẻ bắt cóc vẫn giữ liên lạc.

“Chúng tôi *cho rằng* FBI và có thể cả cảnh sát Washington lúc này đang can thiệp,” giọng của một kẻ bắt cóc vang lên qua chiếc micro trong phòng Trung Hoa. “Chúng tôi không phản đối. Chúng tôi hoàn toàn tôn trọng điều đó. Trên thực tế, chúng tôi chào mừng Cục. Chúng tôi đã đưa các người vào kế hoạch.”

Betsey và tôi chia sẻ với nhau cái nhìn bức bối. Tên Trùm đang làm chúng tôi trông thật tệ hại. Tại sao chứ? Chúng tôi vội vã xuống lầu và nhập cùng những người khác trong phòng Trung Hoa. Đầu tôi đang quay cuồng với hàng loạt câu hỏi. Tên Trùm rất giỏi trong việc làm chúng tôi lúng túng. Quá giỏi là đằng khác.

“Trước hết, tôi sẽ nhắc lại yêu cầu của chúng tôi về tiền,” giọng nói đã biến dạng nói qua micro. “Việc này rất quan trọng. Làm ơn hãy làm theo chỉ dẫn. Như các người đã biết, năm trong số ba mươi triệu cần phải ở dạng kim cương thô. Kim cương phải được bỏ vào túi có dây rút. Không được có quá tám túi. Tiền mặt phải là những tờ 20 và 50 đôla. Không có tờ 100 đôla. Không bỏ tiền nào được đánh dấu. Không được gắn bất kỳ loại thiết bị theo dõi nào. Thế nào, tôi đang nói với ai đây?”

Betsey tiến lại gần chiếc micro. Tôi cũng làm như vậy. “Đây là đặc vụ đặc biệt Elizabeth Cavalliere. Tôi là đặc vụ phụ trách của FBI.”

“Tôi là Alex Cross, cảnh sát Washington và hợp tác với Cục.”

“Tốt cho các người. Tôi đã quen với tên tuổi, danh tiếng của cả hai người. Tiền của chúng tôi đã sẵn sàng như được yêu cầu chưa?”

“Rồi, đã sẵn sàng. Tiền và kim cương đang ở đây, tại khách sạn Mayflower này,” Betsey đáp.

“Tuyệt! Chúng tôi sẽ liên lạc.”

Chúng tôi nghe thấy tiếng lách cách khi gã cúp máy.

CEO của MetroHartford nổi cáu. “Chúng đã biết các vị ở đây! Ôi Chúa ơi, chúng con đã làm gì thế này! Chúng sẽ giết các con tin mất thôi!”

Tôi đặt mạnh tay lên vai ông ta. “Bình tĩnh nào. Làm ơn đi. Tiền chuộc có được thu xếp đúng như chúng yêu cầu không?” tôi hỏi.

Ông ta gật đầu. “Dĩ nhiên. Kim cương sẽ đến đây bất kỳ lúc nào. Tiền thì đã tới rồi. Chúng tôi đang làm phần của mình, tất cả những gì chúng tôi có thể. Người của các vị đang làm gì hả?”

Tôi tiếp tục nói bằng giọng ôn tồn. “Và không ai tại MetroHartford nghe được lời nào về việc tiền và kim cương sẽ được giao ở đâu chứ? Đây là câu hỏi quan trọng đây.”

Giám đốc hãng bảo hiểm tá hỏa, và có lý do chính đáng. “Anh đã nghe gã đàn ông nói qua điện thoại rồi đây. Gã nói chúng sẽ liên lạc. *Không*, chúng tôi không nghe được tí gì về nơi giao tiền và kim cương cả.”

“Đó là tin tốt, ngài Dooner ạ. Chúng hành động một cách chuyên nghiệp. Chúng tôi cũng vậy. Tôi không tin chúng đã làm hại người nào. Chúng ta sẽ đợi cú điện thoại tiếp theo. Việc trao đổi là phần khó khăn nhất đối với chúng.”

“Vợ tôi đang ở trên chiếc xe buýt,” giám đốc điều hành nói. “Cả con gái tôi cũng vậy.”

“Tôi biết,” tôi trấn an ông ta. “Tôi biết mà.”

Và tôi còn biết rằng tên Trùm có vẻ thích làm thương tổn các gia đình.

Chương 61

KHÔNG CÓ VẼ NHƯ chúng tôi không làm tất cả những gì có thể, nhưng cho đến lúc này chúng tôi vẫn ở dưới sự kiểm soát của chúng, mà thời gian của chúng tôi đang cạn dần. Kim đồng hồ đang quay. Quay rất nhanh.

Không một chiếc máy bay nào phát hiện ra chiếc xe buýt du lịch, và điều đó nghĩa là chiếc xe buýt đã nhanh chóng rời khỏi con đường, hay có thể chúng đã thay thiết bị hiển thị bằng chữ số trên mũi xe. Những chiếc máy bay lên thẳng dò nhiệt của quân đội cũng không tìm thấy gì. Vào lúc một giờ hai mươi phút, một cú điện thoại nữa gọi đến phòng Trung Hoa tại khách sạn Mayflower. Vẫn là giọng nói đáng lo ngại đã được máy làm biến dạng.

“Đã đến giờ hành động rồi. Có một kiện hàng ở bàn trước gửi cho ngài Dooner. Bên trong các người sẽ thấy những chiếc bộ đàm. Hãy mang theo tất cả.”

“Chúng tôi sẽ đi đâu?” Betsey hỏi.

“*Chúng ta* sẽ giàu to. *Các người* sẽ chất tiền và kim cương lên một chiếc xe tải và đi về phía Bắc trên đại lộ Connecticut. Nếu các người đi trạch lộ trình tôi vạch ra thì *một con tin sẽ bị bắn*.”

Đường dây một lần nữa câm lặng.

Chúng tôi có một chiếc xe tải đỗ trong con hẻm bên ngoài nhà bếp của khách sạn. Những kẻ bắt cóc biết chúng tôi có. Tuy nhiên, bằng cách nào? Điều đó nói với chúng tôi những gì? Betsey Cavalierre và tôi cùng hai đặc vụ khác lao ra ngoài đến chiếc xe tải, rồi hướng về đại lộ Connecticut.

Khi bộ đàm tắt chúng tôi vẫn đi trên đại lộ Connecticut. Các đặc vụ FBI gọi điện đài cầm tay là “bộ

đậm.” Những kẻ bắt cóc cũng gọi như vậy qua điện thoại. Đầu mỗi này nói lên điều gì? Đó có phải là đầu mỗi hay không? Phải chăng kẻ gọi điện đơn giản nói rằng gã biết tất cả về chúng tôi?

“Thám tử Cross phải không?”

“Tôi đây. Chúng tôi đang đi trên đại lộ Connecticut. Gì nữa đây?”

“Tôi biết ngài sẽ có mặt ở đó. Nghe cho kỹ đây. Nếu chúng tôi thấy bất kỳ chiếc máy bay thám thính hay trực thăng nào bay trên lộ trình đã được xác định của các người thì một con tin sẽ bị bắn. Rõ chưa?”

“Rõ lắm rồi,” tôi đáp. Tôi nhìn qua Betsey. Ngay lập tức cô chặn máy bay thám thính lại. Bọn bắt cóc dường như biết tất cả những gì chúng tôi đang làm.

“Tiếp tục đi càng nhanh càng tốt về phía Ga Hàng không Baltimore - Washington. Ngài và các đặc vụ FBI phải lên chuyến tàu Northeast Corridor khởi hành lúc năm giờ mười phút chiều từ Baltimore đi Boston. Mang những túi đựng tiền theo. Mang theo kim cương. Chuyến tàu năm giờ mười đi Boston! Chúng tôi biết rằng tất cả các đặc vụ FBI trên tàu Northeast sẵn sàng phục tùng ngài. Hãy chuẩn bị sử dụng họ. Điều đó không thành vấn đề đối với chúng tôi. Chúng tôi thách ngài ngăn chặn khoản tiền chuộc. Việc đó không làm được đâu!”

“Có phải tôi đang nói với Ông Trùm không?”

Chiếc bộ đàm câm lặng.

Chương 62

ĐẶC VỤ FBI VÀ CẢNH SÁT ĐỊA PHƯƠNG đã được phái đến tất cả các ga xe lửa dọc theo lộ trình của chuyến tàu Northeast Corridor, nhưng có mặt trên toàn bộ lộ trình tiếp theo là không thể. Những kẻ bắt cóc biết điều đó. Lúc này chúng đã khiến cho tất cả mọi thứ ủng hộ chúng.

Các đặc vụ Cavalierre, Walsh, Doud và tôi đã lên tàu rời Baltimore. Chúng tôi ẩn mình ở phía trước toa thứ hai.

Con tàu chạy rầm rầm là một nơi rất ồn ào, chúng tôi không thể suy nghĩ một cách thông suốt, hay thậm chí trao đổi với nhau dễ dàng. Chúng tôi chờ lần liên lạc tiếp theo từ những kẻ bắt cóc. Mỗi phút trôi qua dường như lâu hơn trên thực tế.

“Lát nữa chúng sẽ bảo chúng ta hất những túi tiền ra khỏi đoàn tàu đang chạy,” tôi nói. “Các bạn thấy thế nào? Có ý kiến khác không?”

Betsey gật đầu. “Tôi không nghĩ chúng sẽ liệu đón con tàu này tại một trong số các ga. Tại sao chúng lại phải liệu cơ chứ? Chúng biết ta không thể có mặt tại tất cả khu vực từ đây đến Boston. Việc chúng cấm máy bay bay bất kỳ đâu gần đoàn tàu này là một lý lẽ tiên quyết đấy.”

“Chúng dường như đã giải quyết được vấn đề tế nhị về việc giao tiền, trao đổi. Gã là thằng chó đẻ,” đặc vụ Walsh nói.

Betsey tiếp lời, “Gã, cũng có thể đó là một ả.”

Tôi nhắc cô. “Tony Brophy nói y gặp một người đàn ông, nếu chúng ta có thể tin y.”

“Và nếu kẻ y gặp chính là tên Trùm,” cô chống chế.

Đặc vụ Doud nói, “Cái tên này làm tôi bức mình. Làm hấn nghe như là một kẻ dị hợm. Một thứ đồ bỏ. Ông *Trùm*.”

“Brophy nói nhiều lắm. Y nói người đàn ông y hầu chuyện là một thằng cà chớn. Nhưng y vẫn muốn làm ả,” Betsey nói.

“Phải rồi, công xá cũng hậu hĩnh mà,” Doud xen vào.

Betsey nhún vai. “Có lẽ hấn là kẻ dị hợm, có lẽ là một dạng thiên tài máy tính nào đó. Tội chẳng may may ngạc nhiên. Bây giờ những kẻ dị hợm đang điều hành thế giới, đúng không nào? Tiếp tục trả thù cho những gì xảy ra với chúng trên ghế nhà trường. Tôi không lạ gì.”

“Hồi còn đi học tôi tương đối trầm tĩnh,” tôi nói và nháy mắt.

Chiếc bộ đàm lại kêu khọt khẹt.

“Xin chào các ngôi sao thực thi pháp luật. Cuộc vui thực sự sắp bắt đầu rồi. Hãy nhớ, nếu chúng tôi nhìn thấy bất kỳ chiếc máy bay nào gần đoàn tàu thì *một con tin sẽ bị bắn*,” giọng đàn ông quen thuộc ra lệnh. Liệu đó có phải là tên Trùm hay không?

“Làm sao chúng tôi biết các con tin vẫn còn sống hả?” Betsey hỏi. “Vì sao chúng tôi phải tin các anh nói thật? Trước đây các anh đã sát hại những người vô tội rồi đấy thôi.”

“Các người biết thế quái nào được. Các người không cần phải tin. Chúng tôi đã giết người. Tuy nhiên, các con tin trên xe buýt vẫn còn sống. Được rồi - mở cửa tàu ra ngay! Chuẩn bị chờ tín hiệu tiếp theo của tôi. Đưa những chiếc túi ra cửa! Ngay bây giờ, làm ngay, làm ngay đi! Lẹ lên! Đừng để chúng tôi phải giết ai đó.”

Chương 63

BỐN CHÚNG TÔI vội chuyển những túi tiền nặng trĩu đến ô cửa gần nhất của đoàn tàu. Tôi đã bắt đầu vã mồ hôi. Có cảm giác mặt và da đầu tôi đỏ bừng.

“*Chuẩn bị! Chuẩn bị!*” giọng nói trên chiếc bộ đàm điên cuồng ra lệnh. “*Việc này sắp diễn ra rồi*”

Betsey đã dùng chiếc máy phát hai chiều khác báo cho người của mình. Miền quê đang lướt qua trong màu xanh sáng ngời và màu nâu xám xịt. Chúng tôi đã ở đâu đó gần Aberdeen, Maryland, qua ga cuối cùng được chừng bảy phút.

“*Chuẩn bị! Các người sẵn sàng chưa? Chớ làm tôi thất vọng!*” giọng nói la lối.

Cho đến giờ, mảnh lối duy nhất chúng tôi tìm ra là cổ mở rộng khu vực những túi tiền sẽ rơi xuống.

Thậm chí chúng tôi còn cân nhắc giữ lại một bao trên khoang, nó có thể buộc chúng phải tìm kiếm một lúc. Nhưng chúng tôi đồng ý việc đó quá nguy hiểm đối với các con tin.

Chiếc bộ đàm lại câm lặng.

“Mẹ kiếp!” Doud la lên.

“Chúng ta ném các túi tiền ra chứ?” Walsh hét át tiếng ầm ầm của đoàn tàu và tiếng gió rít bên tai.

“Không! Chờ đã!” tôi hét lên với anh ta và Doud lúc này đang tựa bắp bênh trên cạnh tàu. “Hãy chờ hướng dẫn của chúng! Gã bảo chúng ta ném tiền ra. Không ném túi!”

“Đồ chó đẻ!” Betsey vừa quát lên vừa vung tay thành hình cánh cung cứng nhắc. “Chúng đang giỡn chúng ta. Lúc này chúng đang cười vào mũi chúng ta.”

“Phải, chúng chắc chắn đang làm thế,” tôi nói. “Nào, hãy giữ bình tĩnh. Chúng ta phải cùng nhau bình tĩnh.”

FBI điên cuồng truy tìm kênh những kẻ bắt cóc đang sử dụng đối với máy thu phát hai chiều. Việc đó không có kết quả. Đó là những máy thu phát hai chiều tối tân nhất, loại bên quân đội sử dụng. Những con chip trộn âm trong chúng đã được mã hóa để thay đổi tần số mỗi lần chúng được sử dụng. Thậm chí có khả năng những kẻ bắt cóc có vài chiếc máy thu phát hai chiều và vứt bỏ chúng sau mỗi lần gọi đi.

Betsey vẫn còn giận dữ. Đôi mắt huyền của cô long sòng sọc. “Gã đã suy tính mọi thứ, kể cả không cho chúng ta biết thời gian dự kiến. Thằng khốn này là ai vậy?”

Chiếc bộ đàm lại khọt khẹt.

“Mở cửa! Chuẩn bị ném những chiếc túi ra,” giọng nói một lần nữa bất ngờ ra lệnh.

Tôi chớp lấy hai chiếc túi đựng đầy những tờ 20 và 50 đôla. Tôi hết sức lo lắng khi lần thứ hai lao ra phía cánh cửa mở toang. Bên ngoài gió gào rú dữ dội.

Lúc này đoàn tàu lao ầm ầm qua rừng sâu, những cây du và thông, những bụi cây rậm rạp. Tôi không nhìn thấy nhà cửa - hay người ẩn trong rừng. Đây có vẻ là nơi lý tưởng để thả tiền chuộc.

Chiếc bộ đàm câm lặng một lần nữa!

“Đồ khốn!” đặc vụ Doud hét to đến lạc giọng. Những người còn lại trong chúng tôi rên rỉ và gục xuống sàn tàu.

Giọng nói nhắc lại thủ tục mười một lần trong vòng một giờ mười lăm phút tiếp theo. Ba lần chúng tôi bị buộc phải di chuyển toàn bộ số tiền đến những toa khác nhau trên đoàn tàu.

Chúng tôi bị đẩy hoàn toàn tới toa cuối - rồi ngay lập tức lại bị yêu cầu trở lại phía trước.

“Các người giỏi lắm. Rất biết vâng lời,” giọng nói vang lên.

Rồi chiếc máy phát hai chiều một lần nữa câm lặng.

Chương 64

“TÔI KHÔNG THỂ CHỊU ĐƯỢC TRÒ NÀY!” Betsey kêu lên. “Đồ trời đánh, thánh vật! Tôi muốn giết thằng khốn đó.” Những chiếc túi đựng tiền quá cỡ và nặng trĩu; chúng tôi kiệt sức vì phải lôi chúng suốt cả đoàn tàu. Chúng tôi phủ đầy mồ hôi, bụi và bồ hóng. Bồn chồn và bức tức. Tiếng xìch không ngừng của con tàu ồn hơn bất cứ khi nào.

Đoàn tàu Amtrak lại đang lao nhanh qua rừng sâu. Tiếng còi tàu vang xa. Đặc vụ Walsh vẫn đang theo dõi những nhà ga chúng tôi đã đi qua.

Sau đó chiếc bộ đàm léo nhéo trở lại. “Chuẩn bị sẵn sàng các bao tiền và kim cương. Mở cửa ra! Và khi các người ném chúng - hãy ném chúng gần nhau. Nếu không, một con tin sẽ bị bắn! Chúng tôi theo dõi nhất cử nhất động của các người. Cô khá lắm, đặc vụ Cavallier a.”

“Phải, còn mì là một kẻ quái gở,” Betsey lầm bầm một mình. Chiếc áo phông màu xanh nhạt của cô thấm đi vì mồ hôi. Mái tóc đen của cô dính sát vào da đầu. *Nếu trước đó cô có một ao xo[1]* chất béo trên người, thì cô đã mất nó khi đáp chuyến tàu khó chịu này.

[1] Ounce: đơn vị đo trọng lượng, bằng 28,35g.

“Báo động giả,” giọng nói từ máy phát vọng ra với niềm hân hoan không che giấu. “Thư giãn đi. Hiện thời chỉ có thế.”

Chiếc bộ đàm lại câm lặng.

“Chết tiệt!”

Tất cả đổ sụp lên những chiếc tay nải và nằm thở hổn hển. Tôi vẫn cố giữ cho đầu óc mình hoạt động một cách sáng suốt, nhưng sau mỗi lần báo động giả thì điều đó đang trở nên khó khăn hơn. Tôi thực sự không chắc liệu mình còn có thể chạy một lần nữa tới đầu bên kia của đoàn tàu hay không.

“Có lẽ chúng ta nên xuống tàu cùng những túi tiền này,” từ chỗ của mình trên những túi tiền Walsh lên tiếng. “Ít ra thì cũng làm hỏng thời gian biểu của chúng. Hãy làm cái gì đó mà chúng không trông đợi.”

“Đó là một ý kiến, nhưng quá nguy hiểm cho các con tin,” Betsey bảo anh ta.

Walsh và Doud chửi thề âm ỉ khi chiếc máy thu phát hai chiều lại tiếp tục hoạt động. Chúng tôi hầu như đã hết chịu nổi. Giới hạn của chúng tôi là gì chứ?

“Có tạt giạt mình,” giọng nói vang lên. Chúng tôi có thể nghe thấy tiếng nổ của lon nước ngọt hay lon bia được mở. Sau đó là dấu hiệu của đồ ăn. Hay có lẽ nên nói thế này, không có tạt cũng giạt mình?”

Giọng nói thét lên với chúng tôi. “Ném các bao tiền ra! Làm đi! Chúng tôi đang theo dõi đoàn tàu. Chúng tôi thấy các người! Ném các bao tiền ra không chúng tôi sẽ giết tất cả con tin!”

Chúng tôi không có lựa chọn, không có phương án lựa chọn nào còn để ngỏ đối với chúng tôi. Tất cả những gì chúng tôi có thể làm là cố ném những bao tiền ra ngoài gần với nhau. Chúng tôi quá mệt không di chuyển nhanh nhẹn được như lẽ ra có thể. Tôi có cảm giác như đang đi trong mơ vậy. Quần áo tôi ướt sũng, tay chân tôi nhức nhối.

“Ném các bao tiền ra nhanh hơn đi!” giọng nói ra lệnh. Hãy xem đám vai u thịt bắp kia nào, đặc vụ Cavallier.”

Gã có thể nhìn thấy chúng tôi sao? Chắc thế rồi. Nghe có vẻ như vậy. Không nghi ngờ gì nữa, gã đang ở trong rừng với chiếc máy phát hai chiều của gã. Bọn chúng có bao nhiêu đứa đây?

Đoàn tàu đang lao nhanh qua một khúc cua gấp trên đường khi chiếc túi thứ chín được ném ra. Chúng tôi không nhìn thấy những gì đang diễn ra phía sau mình năm mươi bộ. Chúng tôi ngã xuống sàn, chửi thề và rên rỉ.

Betsey thở hổn hển. “Lũ khốn. Chúng làm được vụ này. Chúng chuồn cùng với nó. Ôi, quỷ tha ma bắt chúng đi.”

Chiếc bộ đàm lại hoạt động. Thằng khốn này vẫn chưa buông tha chúng tôi. “Cảm ơn sự giúp đỡ của các người. Các người là những tay cừ nhất. Các người luôn luôn có thể kiếm một chận đóng gói tạp phẩm tại cửa hàng A&P địa phương đây. Chúc cho đó không phải là một lựa chọn nghề nghiệp dở sau vụ này.”

“Mi là Trùm phải không?” tôi hỏi.

Đường dây câm lặng.

Giọng nói qua máy bộ đàm biến mất, cả tiền và kim cương cũng vậy, và chúng vẫn còn giữ mười chín con tin.

Chương 65

BẢY DẶM SAU ĐÓ, các đặc vụ Cavalierre, Doud, Walsh và tôi xuống tàu tại ga tiếp theo.

Hai chiếc Suburban đen bóng đang chờ chúng tôi. Vài nhân viên FBI mang súng đứng quanh những chiếc xe. Một đám đông đã tụ tập tại sân ga. Họ đang chỉ trỏ vào những khẩu súng và các nhân viên FBI như thể phát hiện ra đội bóng Washington Redskins vừa mới trở về từ một chuyến đi săn.

Chúng tôi được cung cấp tin tức nóng. “Có vẻ chúng đã chuồn khỏi khu rừng,” một đặc vụ nói với chúng tôi. “Kyle Craig hiện đang trên đường tới đây. Chúng tôi đã dựng rào chắn, nhưng chúng sẽ chỉ là hú họa thôi. Dầu vậy cũng có vài tin tốt. Chúng ta có lẽ đã gặp may trên chiếc xe buýt du lịch.”

Lát sau chúng tôi được nối liên lạc với một phụ nữ từ Tinden, một thành phố nhỏ ở Virginia. Được tin là người phụ nữ này có thông tin về nơi có thể tìm thấy chiếc xe buýt. Bà ta cho biết bà ta sẽ chỉ nói với “cảnh sát,” và rằng bà ta không quan tâm nhiều đến FBI cũng như các biện pháp của họ.

Chỉ sau khi tôi giới thiệu nhân thân của mình, người phụ nữ đứng tuổi này mới bằng lòng nói chuyện với tôi. Giọng bà nghe có vẻ căng thẳng.

Tên bà là Isabelle Morris và bà đã nhìn thấy một chiếc xe buýt du lịch trong khu nông trại bên ngoài quận Warren. Bà bắt đầu nghi ngờ bởi bà sở hữu hãng xe buýt địa phương và chiếc xe đó không phải là xe của hãng bà.

“Chiếc xe đó màu xanh có những sọc vàng phải không?” Betsey hỏi mà không giới thiệu mình là nhân viên FBI.

“Xanh và vàng. Không phải xe của tôi. Vì thế tôi không biết chiếc xe du lịch đó sẽ làm gì ở đây,” bà Morris nói. “Không có lý do gì để một chiếc xe buýt như vậy ra khỏi lộ trình vào nơi này. Đây là lãnh thổ của dân quê. Tinden không nằm trên lộ trình của bất kỳ cuộc du lịch nào mà tôi biết.”

“Bà có nhớ biển số xe, hay ít ra là một phần của nó không?”

Bà có vẻ bực mình với câu hỏi này. “Tôi chẳng có chút lý do nào để kiểm tra biển số xe. Tại sao tôi phải làm thế chứ?”

“Thưa bà Morris, vậy thì tại sao bà đã báo cảnh sát địa phương về chiếc xe buýt đó?”

“Tôi đã nói với anh rồi, nếu trước đó anh lắng nghe. Không có lý do gì để một chiếc xe buýt du lịch đến đây. Ngoài ra, bạn trai tôi ở trong đội tuần tra dân phòng quanh đây. Tôi là một quả phụ, anh biết đấy. Thực ra anh ấy là người gọi điện cho cảnh sát. Liệu tôi có thể hỏi tại sao anh lại quan tâm đến thế không?”

“Thưa bà Morris, khi bà nhìn thấy chiếc xe buýt du lịch thì trên xe có hành khách không?”

Betsey và tôi đưa mắt nhìn nhau trong khi chờ đợi bà trả lời.

“Không, chỉ có người lái xe thôi. Anh ta là người vạm vỡ. Tôi không nhìn thấy ai khác. Thế cảnh sát thì sao? Và cánh FBI quỷ quái nữa? Tại sao anh lại quan tâm nhiều thế?”

“Một phút nữa tôi sẽ đến đó. Bà có nhận ra dấu hiệu nhận dạng nào trên chiếc xe đó không? Dấu hiệu nơi đến? Biểu trưng? Bất kỳ cái gì bà có thể đã thấy sẽ giúp chúng tôi. Mạng sống của nhiều người đang bị nguy hiểm đây.”

“Ôi, lạy Chúa,” bà thốt lên. “Có, bên sườn xe có dán nhãn: *Chuyến thăm Williamsburg*. Tôi nhớ đã nhìn thấy nó. Anh biết gì nữa không? Tôi nghĩ trên tấm panô bên sườn xe có lẽ đã viết dòng chữ Du lịch Lữ hành Washington. Phải rồi, tôi gần như chắc chắn điều đó. Du lịch Lữ hành Washington. Điều đó có giúp gì cho anh không?”

Chương 66

BETSEY ĐANG TRAO ĐỔI với Kyle Craig trên đường dây khác. Họ đang lập kế hoạch đưa chúng tôi tới ngay Tinden, Virginia. Bà Morris tiếp tục nói miết với tôi. Những chi tiết rời rạc trở lại trong trí nhớ của bà. Bà nói với tôi rằng bà đã thấy chiếc xe buýt du lịch rẽ vào một con đường nhỏ của quận không xa nơi bà sống.

“Trên đường chỉ có ba nông trại thôi, và tôi biết rõ về chúng. Hai trong số đó giáp với một căn cứ quân sự bỏ không xây dựng từ những năm 80. Tôi phải tự mình kiểm tra việc làm bất chính này mới được,” bà nói.

Ngay lập tức tôi ngắt lời bà. “*Không, không*. Cứ ở yên đó, thưa bà Morris. Đừng nhúc nhích. Chúng tôi đang trên đường tới chỗ bà.”

“Tôi biết vùng này. Tôi có thể giúp các anh,” bà phản đối.

“Chúng tôi đang tới chỗ bà. Xin bà cứ ở yên đó.”

Một trong những chiếc trực thăng của FBI đang rà soát khu rừng gần đó được điều tới nhà ga. Ngay khi nó đến thì Kyle cũng có mặt. Chưa bao giờ tôi mừng đến thế khi gặp anh.

Betsey cho Kyle biết chính xác những gì cô hy vọng sẽ làm ở Virginia. “Chúng ta đáp trực thăng tới càng gần càng tốt mà không bị phát hiện. Cách thị trấn Tinden bốn hoặc năm dặm. Tôi không muốn có quá đông lực lượng trên bộ tham dự. Độ chục người có năng lực, có thể ít hơn.”

Kyle đồng ý với kế hoạch, bởi đó là một kế hoạch tốt, và chúng tôi lên trực thăng của FBI. Anh biết các đặc vụ mà anh muốn điều động ở Quantico và anh phái họ đến Tinden.

Khi đã lên khoang trực thăng chúng tôi ôn lại tất cả những gì đã nghiên cứu trọng các vụ cướp nhà băng trước đó. Chúng tôi còn bắt đầu nhận thông tin về khu vực bà Morris đã thấy chiếc xe buýt. Căn cứ quân sự mà bà đề cập đến đã từng là một căn cứ hạt nhân từ những năm 80. “Các tên lửa đạn đạo xuyên lục địa đã được cất giữ dưới lòng đất tại vài căn cứ hạt nhân bên ngoài Washington,” Kyle nói. “Nếu chiếc xe buýt du lịch ở trên căn cứ này thì một căn hầm bê tông có thể che giấu nó không bị các máy bay trực thăng tìm nhiệt phát hiện.”

Chiếc trực thăng của chúng tôi bắt đầu đáp xuống một khu đất trống gần một trường trung học địa phương. Tôi nhìn đồng hồ. Mới hơn sáu giờ. Liệu mười chín con tin vẫn còn sống? Tên Trùm đang chơi trò chơi tàn bạo nào đây?

Những sân thể thao xanh tươi trải dài phía sau ngôi trường gạch đỏ hai tầng đáng vẻ bình dị. Toàn bộ khu vực này hoang vắng, ngoại trừ hai chiếc xe mui kín và một chiếc xe tải màu đen đang đợi chúng tôi. Chúng tôi cách quốc lộ, nơi bà Morris đã nhìn thấy chiếc xe buýt của Hãng Du lịch Lữ hành Washington, chừng bốn hoặc năm dặm.

Isabelle Morris đang ngồi trên chiếc xe mui kín thứ nhất. Bà khoảng cuối tuổi thất tuần, một phụ nữ đầy đặn có nụ cười hớn hở không phù hợp phô ra hàm răng giả. Một người bà dễ chịu của ai đó.

“Ta đến nông trại nào trước đây?” tôi hỏi bà. “Ở đâu có thể có người đang lẫn trốn?”

Cặp mắt màu xanh xám của người phụ nữ có tuổi nheo lại thành khe hở khi bà nghĩ ngợi. “Nông trại của Donald Browne,” cuối cùng bà nói. Những ngày này không có ai sống ở đó. Browne mất mùa xuân vừa rồi, tội nghiệp ông ấy. Người ta có thể dễ dàng lẫn trốn ở đó.”

Chương 67

CỨ TIẾP TỤC ĐI. TỐI LUÔN,” tôi nói với người lái xe khi chúng tôi đến gần nông trại Browne trên quốc lộ 24. Anh ta làm theo yêu cầu của tôi. Chúng tôi vòng qua một khúc cua trên đường kéo dài khoảng một trăm bộ. Sau đó chiếc xe từ từ dừng lại.

“Tôi thấy có người trên bãi đất. Y đang tựa vào một gốc cây. Gần ngôi nhà. Y đang quan sát con lộ, Kyle à. Đang quan sát chúng ta đến gần. *Họ vẫn còn ở đây.*”

Lên xa hơn, tôi có thể thấy tàn tích của căn cứ tên lửa cũ đã có thời hiện diện nơi đây. Tôi nghĩ chúng tôi có thể tìm thấy chiếc xe buýt du lịch được giấu trong một hầm chứa tên lửa, tránh được những chiếc trực thăng tìm kiếm Apache. Tôi không lạc quan như vậy về mười chín con tin từ MetroHartford. Tên Trùm căm thù các hãng bảo hiểm, chẳng phải thế sao? Đây có phải là sự trả thù không?

Trong tôi vụt hiện lên hình ảnh khủng khiếp của các con tin đã bị giết trong những vụ cướp nhà băng; tôi lo sợ sẽ thấy hiện trường một vụ thảm sát tại nông trại này. Chúng tôi đã được cảnh báo. Không sai sót, không sai lầm. Luật lệ đã được tuân thủ trong các vụ cướp nhà băng. Có gì thay đổi chẳng?

Kyle nói, “Nào, đi vào rừng thôi. Chúng ta không có thì giờ kén cá chọn canh đâu.”

Anh liên lạc với các đơn vị khác. Sau đó anh, Betsey và tôi chạy thẳng hướng Bắc qua khu rừng rậm rạp. Chúng tôi vẫn chưa thể nhìn thấy gia trang, nhưng chúng tôi cũng không thể bị phát hiện.

Khu rừng lan đến ngôi nhà chính, đó quả là điều may mắn đối với chúng tôi. Các bụi cây hầu hết đều nhô cao, che kín gần trọn con đường lái xe vào nhà. Đèn trong nhà đã tắt. Không thể nhìn thấy chuyển động nào. Không tiếng động.

Mặc dù vậy tôi có thể nhìn thấy tên gác cho bọn bắt cóc. Y cách chúng tôi không xa và quay lưng lại phía chúng tôi. Còn những tên khác đâu? Các con tin đâu? Tại sao trong nhà lại không có đèn?

“Nó làm cái quái gì thế kia?” Kyle lẩm bẩm, anh cũng bối rối hết như tôi.

“Một thằng gác tòi,” Betsey thì thầm. “Tôi không thích tí nào.”

“Tôi cũng vậy,” tôi nói. Điều đó chẳng có ý nghĩa gì. Tại sao lại chỉ đề một tên gác? Và tại sao bọn bắt cóc vẫn còn ở đây?

“Chúng ta hạ thằng này trước. Sau đó ta tiến vào nhà,” Kyle thì thầm.

Chương 68

TÔI RA HIỆU CHO KYLE VÀ BETSEY tỏ ý tôi sẽ bám theo tên gác. Hạn chế đến mức tôi đa tiếng động, tôi nhanh chóng tiến đến chỗ y. Tôi giáng mạnh báng khẩu súng lục. Một tiếng rắc đầy thỏa mãn vang lên và kẻ bắt cóc lăn ra đất. Y không phát ra một âm thanh nào. *Thật quá dễ. Chuyện quái gì đang diễn ra đây?*

Betsey cúi thấp và tiến nhanh đến bên tôi. Cô thì thầm, “Loại lính gác quái quỷ nào thế hả? Trước đây chúng luôn luôn cẩn trọng cơ mà.”

Nửa tá đặc vụ hiện ra từ cánh rừng phía sau chúng tôi. Betsey ra hiệu cho họ dừng lại. Trong gia trang vẫn không có ánh đèn hay chuyển động nào. Cảnh tượng thật kỳ quái và hư ảo.

Sau đó Kyle ra lệnh tiến lên, tiến vào ngôi nhà. Chúng tôi im lặng chạy về phía trước. Đường như không có thêm canh gác hay bảo vệ. Chả lẽ đây lại là một loại cạm bẫy nào đó? Chúng đang đợi chúng tôi đột nhập vào trong ư? Còn bà Morris thì sao? Bà ta có thể là một phần của vụ này không?

Tôi tiếp cận gia trang cùng đợt đặc vụ đầu tiên và cảm thấy vô cùng khiếp sợ. Tôi nâng khẩu Glock của mình lên và đá bật cánh cửa trước. Tôi không thể tin vào mắt mình. Tôi phải ghìm mình để không hét to lên.

Nhóm con tin đang ở trong phòng khách của gia trang. Họ chăm chăm nhìn tôi, rõ ràng họ hoảng sợ, nhưng không ai bị thương. Tôi đếm nhanh: mười sáu phụ nữ, hai trẻ em, và người lái xe. Tất cả đều còn sống. Không ai bị trừng phạt vì chúng tôi đã phá vỡ luật lệ.

“Những kẻ bắt cóc?” tôi hỏi nhỏ. “Có tên nào trong số chúng còn ở đây không?”

Một phụ nữ tóc đen bước lên phía trước và nói. “Chúng để lại người gác quanh nhà. Có một tên ở gần cây du đẳng trước đây.”

“Hết rồi. Chúng tôi không thấy tên nào khác nữa,” Betsey nói với nhóm con tin. “Mọi người ở yên tại chỗ trong khi chúng tôi xem xét xung quanh.”

Các đặc vụ FBI tiến vào và tỏa ra khắp ngôi nhà. Một số con tin bắt đầu khóc khi nhận ra rằng họ sẽ không chết, rằng cuối cùng họ đã được giải cứu.

“Chúng nói chúng tôi sẽ bị giết nếu chúng tôi cố rời khỏi ngôi nhà trước sáng ngày mai. Chúng kể cho chúng tôi về gia đình Buccieri và Casselman,” một phụ nữ đáng cao, tóc đen nói giữa những tiếng nấc. Tên cô ta là Mary Jordan và cô ta là người phụ trách nhóm du lịch.

Chúng tôi rà soát tỉ mỉ ngôi nhà - không còn ai ở đó. Không có bất kỳ chứng cứ rõ ràng nào, nhưng các chuyên gia kỹ thuật sắp đến đây. Chiếc xe buýt du lịch đã được tìm thấy trong một nhà kho tại căn cứ quân sự cũ.

Khoảng nửa tiếng sau, bà Morris lạch bạch đi tới qua cửa trước. Hai đặc vụ cố ngăn bà lại nhưng vô vọng. Về ngoài cửa người phụ nữ địa phương này gần như là một dấu chấm hết hài hước vào sự căng thẳng trong vài tiếng đồng hồ qua. “Tại sao các anh lại đánh lão Bud O’Mara hả? Lão là người tử tế làm việc tại bên xe tải. Bud nói lão được trả một trăm đôla để đứng quanh quất và chờ đợi. Nhận cả thấy một trăm đô để bị đánh quá mạnh vào đầu. Lão không làm hại ai, Bud là người vô hại.”

Một điều kỳ quặc và hồ hởi diễn ra khi vài chiếc xe giải cứu đến. Các con tin bắt đầu vỗ tay và reo hò. Chúng tôi đã đến đây vì họ; chúng tôi đã không để họ chết.

Nhưng ngược lại tôi thừa biết: Vì một lý do nào đó, tên Trùm đã không muốn họ phải chết.

Phần Bốn: CHỚP NHOÁNG

Chương 69

ĐƯƠNG NHIÊN, vụ án tiếp tục là một sự kiện truyền thông nóng sốt kéo dài hơn mức cần thiết. Báo giới đã biết về sự tồn tại của một “Ông Trùm,” và nó tạo ra những dòng tít giật gân. Bức ảnh cậu bé Buccieri, một trong những nạn nhân đầu tiên, là đặc trưng nghệ thuật trong hết bài báo này đến bài báo khác. Tôi đã bắt đầu thấy khuôn mặt của cậu bé trong những giấc mơ của mình.

Tôi đang làm việc từ mười hai đến mười sáu tiếng một ngày. Tên cướp nhà băng Washington tên là Mitchell Brand vẫn nằm ở vị trí đầu tiên trên bản danh sách những kẻ tình nghi của FBI. Y đã có mặt trên bảng những phần tử tình nghi hơn một tuần. Chúng tôi vẫn chưa thể xác định nơi cư trú của Brand, nhưng y khớp với phân tích của chúng tôi. Trong khi đó, các nhân viên điều tra tội phạm đã kiểm soát khu vực thả tiền và tìm chứng cứ. Các nhân viên kỹ thuật của FBI rà soát từng phân vuông trong gia trang Browne. Dấu vết của đồ hóa trang sân khấu được tìm thấy trong bồn rửa của gia trang. Tôi hỏi han vài con tin, và họ ủng hộ ý kiến cho rằng những kẻ bắt cóc có thể đã đeo mặt nạ, tóc giả, và chắc là cả lót giày nữa.

Hai ngày đầu tôi và Sampson làm việc tại Washington. Hãng MetroHartford đã trao giải một triệu đôla cho những thông tin giúp bắt được những kẻ liên quan đến tội ác này. Giải thưởng nhằm vào toàn thể công chúng, nhưng cũng dành cho bất kỳ ai đã liên quan đến vụ cướp có số tiền được chia chác ít hơn giải thưởng này.

Việc truy tìm tên cướp nhà băng Mitchell Brand còn được tập trung ở Washington. Brand là người da đen, ba mươi tuổi, bị tình nghi dính vào nửa tá vụ cướp nhưng y chưa bao giờ bị chính thức buộc tội và đã bắt ngờ trốn biệt. Ngày xưa y là trung sĩ quân đội trong chiến dịch Bão táp Sa mạc. Brand được biết là một kẻ hung bạo. Căn cứ vào hồ sơ của y bên quân đội, chỉ số thông minh của y trên 150.

Một núi chứng cứ đang được thu thập, nhưng tai tiếng của vụ này cũng đang chống lại chúng tôi. Những cú điện thoại và fax đưa ra những lời khuyên không ngừng đổ về văn phòng địa phương của FBI. Bỗng nhiên ở đây có hàng trăm đầu mối để điều tra. Tôi tự hỏi liệu tên Trùm có đang hoạt động chống lại chúng tôi hay không.

Đêm thứ hai sau vụ bắt cóc nhằm vào hãng MetroHartford, vào khoảng mười một giờ Sampson xuất hiện tại văn phòng. Tôi cũng vừa đến đó. Tôi chụp lấy hai lon bia lạnh và chúng tôi trò chuyện trong căn phòng kính ít nhiều giống như những người văn minh.

“Tôi hy vọng sẽ gặp hoàng tử bé đêm nay,” Sampson nói khi chúng tôi ngồi xuống.

“Cháu sẽ đến ở với chúng tôi.” Tôi báo cho John tin tức mới nhất. Ít nhất thì cũng là một phần trong số đó.

Anh ngoác miệng cười, răng anh trắng và to như những phím đàn piano. “Đó là tin tuyệt hay, bỏ ẹ. Tôi đoán Christine sẽ đến như một phần của kiện hàng.”

Tôi lắc đầu. “Không, cô ấy không đến, John ạ. Cô ấy không vượt qua được những gì đã xảy ra với Geoffrey Shafer. Cô ấy vẫn còn lo sợ cho cuộc sống của mình, cho cuộc sống của tất cả chúng tôi. Cô ấy không muốn gặp tôi nữa. Giữa chúng tôi tất cả đã chấm dứt rồi.”

Sampson chỉ trừng trừng nhìn tôi. “Hai người thật đẹp đôi. Tôi không biết nữa, bỏ ẹ.”

“Tôi cũng không. Tôi không biết đã nhiều tháng nay rồi. Tôi đã đề nghị được rời khỏi lực lượng cảnh sát và tôi nghĩ tôi sẽ được từ nhiệm. Christine bảo tôi điều đó không quan trọng.”

Tôi nhìn đắm đắm vào mắt bạn tôi. “John, tôi đã mất nòng. Tôi đang cố làm lại cuộc đời. Chuyện này làm tôi tan lòng, nát dạ.”

Chương 70

MÁY NHẮN TIN CỦA TÔI đổ chuông vào khuya hôm sau tại nhà. Đó là Sampson. “Náo loạn cả lên rồi,” anh nói. “Không đùa đâu, Alex ạ.”

“Cậu đang ở đâu thế?” tôi hỏi.

“Ngay lúc này tôi đang đi cùng Rakeem Powell. Chúng tôi đang ở trên khu nhà East Capitol. Một trong số chỉ điểm của anh ấy đã cung cấp cho chúng tôi thông tin có giá trị. Có lẽ chúng tôi đã lần ra Mitchell Brand.”

“Rồi có chuyện gì nữa hả?” tôi hỏi.

“Rakeem gọi viên trung úy của anh ấy. Viên trung úy này lại gọi cho sếp. Lúc này sếp Pittman đang cùng một nửa lực lượng cảnh sát D.C. trên đường tới đây.”

Tôi nghĩ trên thực tế lúc đó tôi giận điên người. “Đây vẫn là vụ chó chết của tôi. Vậy mà Pittman không hề liên lạc với tôi.”

“Đó chính là lý do tôi gọi cho anh, bồ ạ. Tốt hơn cả là phóng ra đây.”

Tôi gặp Sampson tại khu nhà East Capitol. Theo người chỉ điểm, Brand đã lẩn trốn ở đây. Khu nhà East Capitol là cái tôi được nghe gọi là “nơi tạm trú bao cấp của con người.” Thực vậy, công trình này trông giống như một nhà tù đã bị lãng quên. Những bức tường bê tông trắng lạnh lẽo bao quanh các tòa nhà giống hệt boong ke. Đó là những ngôi nhà hết sức ảm đạm và không điển hình ở hầu hết vùng Southeast. Những người nghèo sống tại đây làm tất cả những gì có thể trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

“Nơi này nằm ngoài vòng kiểm soát, Alex à,” Sampson phàn nàn khi chúng tôi cùng nhau đi vào một trong những khoảng sân bên thủ ngăn cách các tòa nhà. “Xem chừng ở đây có quá nhiều hỏa lực. Lắm thầy thôi ma. Sếp hình sự lại gây ấn tượng đây.”

Tôi nhìn quanh, lắc đầu và rửa thầm. Đây đúng là một sở thú khôn kiếp. Tôi nhìn thấy lực lượng đặc nhiệm và vài cảnh sát hình sự. Thêm vào đó là những người hàng xóm hiếu kỳ như thường thấy. *Mitchell Brand. Lay Chúa. Liệu có phải y là tên Trùm không?*

Tôi nhanh chóng khoác lên người chiếc áo giáp chống đạn hiệu Kevlar và kiểm tra khẩu Glock của mình. Sau đó tôi quay đi và trao đổi với sếp hình sự. Tôi nhắc nhở Pittman rằng đây là vụ của tôi, và ông ta không thể tranh cãi về điều đó. Tuy thế tôi có thể nói ông ta ngạc nhiên vì tôi có mặt tại hiện trường.

“Từ bây giờ tôi sẽ phụ trách,” tôi nói.

“Chúng ta đã lừa Brand vào chỗ kẹt. Đừng có làm hỏng chuyện,” cuối cùng Pittman nổi quạu, sau đó ông ta rời khỏi chỗ tôi đang đứng.

Chương 71

ĐẶC VỤ CẤP CAO JAMES WALSH đến hiện trường sau tôi. Tuy nhiên không có Betsey Cavallierre. Tôi đi lên chỗ Walsh. Anh ta và tôi đã trở nên thân thiết trong hơn hai tuần qua, nhưng đêm nay anh ta có vẻ xa cách. Anh ta cũng không thích những gì đang diễn ra tại đây. Anh ta cũng được thông báo muộn.

“Đặc vụ cao cấp Cavallierre đâu rồi?” tôi hỏi.

“Cô ấy được nghỉ hai tuần. Tôi nghĩ cô ấy đang đi thăm một người bạn ở Maryland. Anh biết thằng Mitchell Brand này chứ?”

“Tôi biết đủ về y. Chắc chắn y sẽ được trang bị tốt nếu quả thực có ở trên đó. Có vẻ y có cô bồ mới tên là Theresa Lopez. Cô ta sống ở khu nhà này. Lopez có ba con. Tôi biết nhưng không thân cô ta.”

“Tuyệt lắm,” Walsh nói và lắc đầu, trợn mắt. “Ba nhóc, mẹ chúng và một đối tượng tình nghi cướp nhà băng có vũ trang.”

“Anh hiểu rồi đấy. Chào mừng đến với D.C., đặc vụ Walsh. Dù sao đi nữa thì Brand cũng có thể tham gia vào nhóm đã tấn công MetroHartford. Y có thể là tên Trùm. Chúng ta phải đi tóm y thôi.”

Tôi gặp đội đột kích tại một trạm quan sát trong tòa nhà bên cạnh. Trạm quan sát này là một phòng thu được các thám tử phòng chống ma túy thủ đô bố trí trong khu nhà East Capitol sử dụng. Trước đây tôi đã đến căn phòng này vài lần. Đây là khu vực lảng giềng của tôi.

Một đội gồm tám người chúng tôi sẽ vào căn hộ trên tầng bảy để điếu Mitchell Brand xuống. Tám người là nhiều hơn cần thiết. Chỉ có điều trong chừng mực nào đó thì đông người sẽ tự tin hơn.

Trong lúc cả đội kiểm tra vũ khí và mặc áo chống đạn thì tôi nhìn ra đường. Những ngọn đèn đường màu vàng hắt xuống bên dưới thứ ánh sáng vàng vọt. Cảnh tượng thật tệ hại. Ngay cả khi có sự hiện diện của từng ấy cảnh sát trong khu vực thì cuộc chơi ma túy vẫn tiếp tục. Không gì có thể ngăn được nó. Tôi quan sát một nhóm cảnh giới và lái xe trợ trảo đang bán ma túy ở góc xa, phía sau khu nhà. Một con nghiện đi đến, bước chân thoăn thoắt, đầu cắm xuống. Một thằng ngốc ở địa phương, cảnh này tôi thường thấy. Tôi rời mắt khỏi vụ buôn bán ma túy như thể nó không hề xảy ra.

Tôi bắt đầu nói với cả đội. “Mitchell Brand bị truy nã vì những nghi ngờ cướp nhà băng First Union ở Falls Church. Dứt khoát y có khả năng là mắt xích của chúng ta dẫn đến bất kỳ kẻ nào đứng đằng sau các vụ cướp. Đây là đối tượng tình nghi nặng ký nhất mà chúng ta lần ra cho đến bây giờ. *Y có thể* là tên Trùm đấy.

“Chúng ta có thể nói Brand đang có mặt trên căn hộ của nhân tình. Cô ta là người tình mới của y. Thám tử Sampson sẽ phát cho mọi người sơ đồ chuẩn một phòng ngủ trong tòa nhà. Các bạn phải biết rằng trong một căn phòng ngủ chúng ta có thể thấy Brand, người tình của y và ba đứa con của cô ta, tuổi từ hai đến sáu.”

Tôi quay sang đặc vụ Walsh. Hai đặc vụ của anh ta là thành phần của đội xung kích. Walsh không bổ sung thêm điều gì, nhưng anh ta nói với người của mình, “Cảnh sát Washington sẽ là lực lượng chính hành động tại căn hộ. Chúng ta sẽ yểm trợ trong hành lang và tiến vào căn hộ của ả nhân tình. Chỉ có vậy thôi,” anh ta nói.

“Được rồi, nào hành động thôi,” tôi nói. “Tất cả phải hết sức cẩn thận. Tất cả những gì chúng ta biết về Brand đều cho thấy y là kẻ nguy hiểm và sẽ được vũ trang đến tận răng.”

“Y từng phục vụ trong Lực lượng Đặc biệt bên quân đội đấy,” John Sampson bổ sung. “Điều đó có tác dụng ra sao với món cút phết kem hả?”

Chương 72

CÓ VŨ TRANG VÀ NGUY HIỂM - đủ là một sáo ngữ dung tục, nhưng lại có ý nghĩa thực đối với các nhân viên cảnh sát.

Chúng tôi tiến vào tòa nhà. Ba hàng một băng qua tầng trệt dơ dáy, tối tăm, sau đó chúng tôi vội vã lao lên vài đợt cầu thang về phía tầng sáu. Cầu thang bẩn thỉu và ố màu rắng sẫm. Có lẽ ở đây đã từng xảy ra một vụ hỏa hoạn nghiêm trọng. Mồ hôi bám dày trên tường, sàn nhà, và cả thành cầu thang bằng kim loại. Tên Trùm có thể ẩn nấp trên đó không? Hắn là người da đen? Với FBI điều đó có vẻ là không tưởng. Vì sao vậy?

Bất thành linh chúng tôi bắt gặp hai con nghiện nhếch nhác, gầy trơ xương đang chậm thuốc trên cầu thang tầng bốn. Chúng tôi rút súng ra, và chúng lùi mắt nhìn chúng tôi trùng trùng, tiến thoái đều lưỡng nan.

“Chúng tôi không làm gì các anh,” cuối cùng một người trong hai tên nghiện gằn giọng nói. Trông hắn phải ngoài tứ tuần, nhưng chắc chắn mới chỉ ngoài hai mươi tuổi.

“Cứ tự nhiên,” tôi khẽ nói. Tôi lạnh lùng chìa một ngón tay vào chúng. “Không được mở miệng đấy.”

Hai thằng xì ke mắc bệnh hoang tưởng hẳn phải nghĩ rằng chúng tôi đang đến bắt chúng. Cả hai không thể tin nổi chúng tôi vội vã vượt qua chúng. Tôi nghe thấy Sampson nói, “Biến ngay. Đây là ngày may mắn cuối cùng của chúng mày đấy.”

Tôi đã có thể nghe thấy tiếng trẻ khóc và lũ nhóc đang la hét, tiếng làm nhảm của vài chiếc tivi, tiếng nhạc jazz, hip-hop và salsa lọt qua những bức tường mỏng. Bụng tôi thắt lại. Vào tóm Brand trong một tòa nhà đông đúc là một ý kiến rất dở, nhưng lúc này tất cả mọi người đều mong muốn kết quả. Brand là một đối tượng tình nghi nặng ký.

Sampson khẽ chạm vào vai tôi. “Tôi sẽ vào cùng Rakeem,” anh nói. “Anh *theo sau*, bồ ạ. Đừng có mà tranh cãi với tôi.”

Tôi cau mặt nhưng đành gật đầu. Sampson và Rakeem Powell là những xạ thủ giỏi nhất chúng tôi có. Họ thận trọng, thông minh và có kinh nghiệm, nhưng đây là cuộc bố ráp khó khăn và đáng sợ. Có vũ khí và nguy hiểm. Lúc này bất kỳ chuyện gì cũng có thể xảy ra.

Tôi quay về phía một thám tử, người đang cầm chiếc búa kim loại nặng trĩch bằng cả hai tay. Trông nó giống như một quả tên lửa nhỏ. “Phá cái cửa chết tiệt này ra, anh bạn. Tôi không yêu cầu anh gõ cửa trước đâu.”

Tôi quay lại nhìn đồng đội đang căng thẳng và lo âu phía sau mình. Tôi giơ một nắm tay lên. “Chúng ta sẽ vào khi tôi đếm đến bốn,” tôi nói.

Tôi ra hiệu bằng ngón tay - một - hai - ba!

Chiếc búa đập vào cánh cửa bằng toàn bộ sức mạnh kinh hoàng của một hậu vệ NFL[1]. Các chốt cửa văng ra tức thì. Chúng tôi lao vào bên trong. Sampson và Powell cách tôi một bước về phía trước. Vẫn chưa có phát súng nào được bắn ra.

[1] NFL (National Football League): Liên đoàn Bóng đá Quốc gia.

“Mẹ...mẹ, ời!” Một đứa bé hét lên hoảng hốt. Cảm giác hãi hùng về những gia đình đã bị tên Trùm làm hại bắt gặp đập đến trong tôi. Chúng tôi không cần đồ máu ở nơi này.

Có vũ trang và nguy hiểm.

Hai đứa bé đang xem phim *South Park* trên tivi. Michell Brand đâu rồi? Và mẹ của lũ trẻ, Theresa Lopez, chạy đâu? Họ thậm chí có thể không có nhà. Trong các căn hộ thỉnh thoảng bọn trẻ vẫn bị bỏ mặc một mình suốt nhiều ngày.

Cánh cửa phòng ngủ trước mặt chúng tôi im im đóng. Tiếng nhạc vang lên ở một nơi nào đó trong căn hộ. Nếu đêm nay Mitchell Brand có mặt tại đây thì y đã không quá cảnh giác. Nó không giống với suy nghĩ của tôi cho lắm. Cho đến giờ tôi không hề thích bất kỳ điều gì về vụ này.

Tôi kéo bật cánh cửa phòng ngủ và nhìn chăm soi vào bên trong. Trống ngực tôi đập thình thình. Tôi khom người trong tư thế sẵn sàng nhả đạn. Đứa trẻ thứ ba đang chơi với con gấu bông trên sàn nhà. “Gấu xanh nè,” cháu nói với tôi.

“Gấu xanh,” tôi thì thầm.

Tôi lui nhanh vào hành lang. Tôi nhìn thấy Sampson đá tung một cánh cửa khác. *Sơ đồ căn hộ chúng tôi được cung cấp có sai sót! Đây là một căn hộ hai phòng ngủ.*

Bất thành linh Mitchell Brand bước ra hành lang. Y đang kéo theo Theresa Lopez. Khẩu súng ngắn nòng cỡ 45 của y kê vào trán cô ta. Lopez là một phụ nữ khả ái có nước da nâu nhạt. Cô ta đang run bần bật. Cả Brand và Lopez đều trần như nhộng, ngoại trừ những sợi dây chuyền vàng quấn quanh chiếc cổ bự, cổ tay và cổ chân trái của y.

“Bỏ súng xuống, Brand,” tôi quát lên át tiếng âm ỉ trong căn hộ. Anh không đi đâu được. Anh không thể ra khỏi đây. Anh đủ thông minh để biết điều đó. *Bỏ súng xuống.*”

“Xéo ra khỏi đường tao!” y gầm lên. “Tao đủ thông minh để khoan một lỗ trên mặt mày trước đây.”

Tôi giữ vững lập trường trước Brand. Sampson và Rakeem Powell bước lên phía bên kia. “Vụ cướp nhà băng First Union ở Falls Church. Nếu anh không liên quan, thì anh không gặp rắc rối gì,” tôi hạ giọng đôi chút. “Bỏ súng xuống.”

Brand lại hét lên. “Tao không cướp nhà băng First Union! Tao ở New York suốt cả tuần lễ đó! Tao đi dự đám cưới, đám cưới em gái Theresa. Ai đó đã chơi tao. Ai đó đã đổ thừa vụ đó cho tao!”

Theresa Lopez bắt đầu nức nở không thể nào ngăn được. Bọn trẻ cũng khóc và gọi mẹ chúng vẳng lên. Các thám tử và đặc vụ FBI ngăn chúng lại, bảo đảm an toàn cho chúng..

“Anh ấy đi dự đám cưới của em tôi!” Theresa Lopez gào lên với tôi. Mắt cô ta đang cầu khẩn. “*Anh ấy đi dự cưới!*”

“Mẹ ơi! Mẹ!” bọn trẻ la lên.

“Hạ súng xuống đi, Brand. Mặc quần áo vào. Chúng tôi cần nói chuyện với anh. Tôi *tin* anh có mặt tại đám cưới. Tôi tin anh và Theresa. *Bỏ súng xuống!*”

Tôi biết rằng áo tôi ướt sũng. Một trong số đám trẻ vẫn đang núp sau Brand và Lopez. Trong hướng bắn. *Ôi, lạy Chúa, đừng để con phải bắn người đàn ông này.*

Sau đó, Michell Brand từ từ hạ khẩu súng xuống khỏi trán Theresa Lopez. Y hôn vào thái dương cô ta. “Anh xin lỗi, em yêu,” y thì thầm.

Tôi nghĩ chúng đã tôi phạm sai lầm. Tôi cảm nhận điều đó từ đáy lòng mình. Tôi *biết* điều đó khi y hạ súng. Có lẽ kẻ nào đó đã chơi Brand một ván. Chúng tôi đã lãng phí nhiều thời gian và nguồn lực để bắt y. Chúng tôi đã bị làm rối trí suốt nhiều ngày.

Tôi cảm thấy hơi thở lạnh giá của tên Trùm trên gáy tôi.

Chương 73

TỪ KHU NHÀ EAST CAPITOL tôi trở về rất muộn. Tôi không cảm thấy quá bồn chồn về nhiều thứ: nào là làm việc quá nhiều, nào là Christine và vụ bắt giữ Brand đêm hôm đó.

Tôi cần nghỉ ngơi, vì thế tôi chơi nhạc của Gershwin và Cole Porter trên cây đàn piano cho đến khi không thể nào mở mắt được nữa. Sau đó tôi leo lên lầu. Ngay khi đầu vừa chạm gối, tôi đã nhanh chóng chìm vào giấc ngủ.

Tôi ngủ một mạch đến sáng. Cuối cùng vào khoảng bảy giờ rưỡi tôi cùng Nana và Damon dùng bữa sáng. Đây là một ngày trọng đại đối với gia đình Cross. Tôi lại còn không phải đi làm. Tôi đã có những việc thú vị hơn để làm rồi.

Chúng tôi rời khỏi nhà vào khoảng tám giờ rưỡi. Chúng tôi đến bệnh viện St. Anthony. Jannie sẽ xuất viện.

Nó đang đợi chúng tôi. Jannie đã thu dọn đồ đạc xong, nó mặc quần jeans xanh và chiếc áo phông “Hãy quan tâm đến trái đất” khi chúng tôi đến phòng nó. Hôm trước Nana đã mang quần áo đến cho Jannie, nhưng đương nhiên nó đã bảo Nana phải mang chính xác những gì.

“Đi nào, đi nào. Con không thể chờ về nhà lâu hơn nữa,” Jannie cười khúc khích và nới luôn miệng ngay khi chúng tôi ra đến cửa. “Đây là ya li của em, làm gì mà vội thế?” Jannie đưa chiếc túi có bánh xe hiệu American Tourister nhỏ màu hồng cho Damon và cu cậu tròn xoe mắt, nhưng dù sao Damon cũng vẫn nhận chiếc túi từ tay em gái.

“Đợt điều trị đặc biệt này phải kéo dài bao lâu nữa?” Damon hỏi.

“Đến hết đời.” Jannie cho Damon biết sự thật. “Thậm chí còn lâu hơn thế.”

Bất thành linh một cơn hoảng sợ thoáng qua trên mặt Jannie. “Con không thể về nhà được, phải không ba?” nó hỏi tôi.

Tôi gật đầu và mỉm cười. “Chắc là con có thể. Nhưng những gì con không thể làm là một mình rời khỏi đây. Quy định của bệnh viện mà, cô y tá nhỏ.”

Jannie có vẻ tiu nghỉu. “Không phải là trên xe đẩy. Con ra đi là phải hoành tráng.”

Tôi cúi xuống đón nó. “Phải đấy, trên xe đẩy,” tôi nói. “Nhưng lúc này con đã ăn mặc chỉnh tề. Trông con rất tuyệt cho chuyến đi của mình đấy, nàng công chúa ạ.”

Chúng tôi dừng lại nơi phòng trực, Jannie chào tạm biệt và nhận những cái ôm thăm thiết. Sau đó chúng tôi rời bệnh viện St. Anthony.

Giờ nó đã khỏe. Khối u đã được cắt bỏ là u lành. Giấy khám sức khỏe ghi không còn bệnh, và tôi chưa bao giờ có cảm giác nhẹ nhõm như thế trong đời. Nếu tôi đã từng quên là nó quý giá chừng nào với tôi, tôi ngờ rằng tôi đã có lúc quên, thì điều đó sẽ không bao giờ xảy ra nữa. Jannie, Damon, và tiểu Alex là những báu vật của tôi.

Chưa đầy mười phút phút chúng tôi đã về đến nhà, và Jannie tinh nghịch như một cún con trên xe. Nó ló mặt ra khỏi cửa sổ xe để mở và tròn mắt nhìn chăm chăm vào mọi thứ và hít thở bầu không khí có vị khói của thành phố, cái mà nó tuyên bố là kỳ lạ, là tuyệt đối khác thường.

Khi chúng tôi đến nhà và tôi đỗ xe, Jannie từ từ xuống xe, gần như là cung kính. Nó nhìn lên ngôi nhà cũ của chúng tôi như thể nó là Nhà thờ Đức Bà vậy. Nó quay ngoắt 360 độ, rà soát lại khu vực lân cận của chúng tôi trên Phố Năm và gật đầu tán thưởng.

“Không có nơi nào giống nhà mình,” cuối cùng nó thì thào. “Hệt như trong truyện *Phù thủy xứ Oz* vậy.” Nó quay sang tôi. “Thậm chí ba còn lấy từ trên cây xuống cả con điều Người Dơi và Robin nữa. Lạy Chúa.”

Tôi bật cười và cảm nhận một cảm giác tuyệt vời đang tỏa khắp người. Tôi biết đó là cái gì. *Tôi không còn chết điếng vì mất Jannie nữa.* “Thực ra, chính Nana mới là người treo lên đó lấy con điều xuống,” tôi nói.

“Thôi nào, dừng lại.” Nana phá lên cười và phẩy tay về phía tôi.

Chúng tôi theo Jannie vào nhà và ngay lập tức nó bế con mèo Rosie lên. Nó đưa Rosie lên mặt và bị chiếc lưới nhảm như giấy ráp liềm lấp. Sau đó nó chậm rãi nhay cùng con mèo của gia đình trong vài khoảnh khắc đầy lồi cuồn hệt như nó đã làm vào cái đêm đặt tên thánh cho tiểu Alex.

Jannie khe khẽ hát, “Hoa hồng màu đỏ, violet màu xanh. Con rất vui con đã về nhà. Con yêu cả nhà ta.”

Tôi rất dễ chịu và thoải mái ngắm nhìn rồi nhập vai - *đúng thế, Jannie Cross, con nói đúng, không có nơi nào như ở nhà. Có lẽ đó là lý do ba đã làm việc hết công suất để bảo vệ nó.*

Nhưng rồi một lần nữa, có lẽ ba chỉ đang cố gắng hợp lý hóa cá tính của ba, và chắc chắn sẽ luôn luôn là như vậy.

Chương 74

TÔI ĐẾN VĂN PHÒNG FBI ĐỊA PHƯƠNG sáng sớm hôm sau. Trong phòng xôn xao các bản fax, điện thoại, máy tính cá nhân, và sự hoạt động - tốt có, xấu có. Đã khá rõ là Mitchell Brand không phải là kẻ chúng tôi cần, và có lẽ thậm chí y đã bị lừa vào thế kẹt.

Betsey Cavalierre đã trở về từ kỳ nghỉ cuối tuần. Da cô rạm nắng và nụ cười tươi rói, và trông có vẻ cô đã nghỉ ngơi thoải mái. Tôi thoáng băn khoăn cô đã đi đâu, nhưng rồi một lần nữa tôi lại bị cuốn vào guồng quay dữ dội của công tác điều tra.

Phòng tác chiến công nghệ cao của FBI vẫn ở yên ổn tại chỗ của nó, nhưng bây giờ ba trong số bốn bức tường đã được phủ kín bởi những manh mối cụ thể. Quan điểm của FBI là mỗi đường phố đều phải được rà soát tỉ mỉ. Giám đốc đã chính thức thể hiện rõ quan điểm của mình khi nói rằng đây là cuộc săn lùng tội phạm có quy mô lớn nhất trong lịch sử FBI. Nghiệp đoàn Mỹ đang gây áp lực lớn. Sự việc tương tự đã từng xảy ra sau khi Sát thủ bom thư giết một nhà kinh doanh New Jersey hồi đầu thập kỷ 90.

Tôi dành hầu hết thời gian trong ngày xem những hình ảnh bắt tận cùng vài đặc vụ và thám tử đô thành khác trong căn phòng họp không cửa sổ, dường như thiếu cả không khí. Những đối tượng tình nghi liên tục được chiếu trên màn ảnh rộng, sau đó là thảo luận và xếp chúng vào ba loại: *Loại bỏ*, *Có vấn đề*, *Cực kỳ có vấn đề*.

Vào sáu giờ tối hôm đó, đặc vụ cao cấp Walsh triệu tập một cuộc họp xem xét khả năng băng cướp đó sẽ lại gây án. Betsey Cavalierre đến muộn để triển khai phương án tác chiến. Cô ngồi ở phía sau và quan sát.

Hai chuyên gia tâm lý hành vi của FBI mô tả tỉ mỉ một bản danh sách những mục tiêu tiềm tàng trong tương lai đối với tên Trùm. Những mục tiêu này bao gồm các nhà băng đa quốc gia, những hãng bảo hiểm hàng đầu khác, các hãng tín dụng, các đại công ty viễn thông, và các hãng của phố Wall.

Một trong hai chuyên gia tâm lý hành vi, bác sĩ Joanna Rodman, nói rằng những vụ cướp đã thể hiện sự căm ghét - loại như vậy cô chưa từng thấy trước đây. Cô nói thủ phạm khoái đánh lừa nhà chức trách và có thể khát khao danh tiếng và tai tiếng.

Sau đó bác sĩ Rodman đã đưa ra tuyên bố có tính thách đố nhất của cô. Cô tin rằng tên Trùm sẽ lại gây án. “Tôi sẵn lòng đặt cược cho điều đó,” cô nói, “và tôi không phải là loại người hay cá cược đâu nhé.”

Tôi giữ im lặng suốt hầu hết cuộc họp. Tôi thích ngồi cuối lớp và lắng nghe hơn. Đó là phương pháp tôi đã áp dụng khi còn là sinh viên đại học Georgetown và sau này là đại học Johns Hopkins.

Đặc vụ Cavalierre không tin điều đó. “Tiến sĩ Cross này, anh nghĩ gì về khả năng tên Trùm của chúng ta lại gây án hả?” cô hỏi ngay sau khi bác sĩ Rodman dứt lời. “Có muốn cá không?”

Tôi xoa mặt và nhớ rằng mình có cái tật này từ hồi còn đi học. Tôi ngồi thẳng dậy.

“Tôi cũng không phải là dân cá cược. Tôi nghĩ bản danh sách những mục tiêu tiềm tàng khá thấu đáo. Tôi đồng ý với hầu hết những vấn đề được nêu ra. Một tên đang điều hành vụ này. Các băng nhóm

khác nhau được tuyển mộ cho những nhiệm vụ rất riêng biệt mà thôi.”

Tôi thoáng cau mày với Betsey, đoạn tôi nói tiếp. “Tôi nghĩ những vụ cướp của giết người đầu tiên có nhiệm vụ làm mọi người khiếp sợ. Chúng đã làm được. Nhưng trong vụ MetroHartford băng cướp đã được yêu cầu làm nhanh và hiệu quả, *không đổ máu*. Tôi không thấy bằng chứng về sự căm ghét hay thù hận trong vụ bắt cóc MetroHartford. Không hề có từ những gì các nạn nhân nói với chúng ta. Điều đó mâu thuẫn với những vụ cướp nhà băng trước đó. Thực tế không ai bị giết khiến tôi tin... rằng vụ này đã kết thúc. Kết thúc rồi.”

“Mất toi ba mươi triệu đô la ư?” Betsey Cavalierre hỏi. “Phải thế không?”

Tôi gật đầu. “Tôi nghĩ trò chơi của tên Trùm lúc này là - cứ tóm ta, nếu các người có thể. Và tiện đây cũng nói luôn rằng - *các người không thể*.”

Chương 75

BETSEY CAVALIERRE bước tới bên tôi sau khi việc triển khai phương án tác chiến kết thúc. “Không hoàn toàn là lấy lòng anh, nhưng tôi đồng ý với anh,” cô nói. “Tôi nghĩ hắn có thể đang giỡn chúng ta. Hắn có thể đã lừa Mitchell Brand.”

“Tôi cho rằng điều này hoàn toàn có thể,” tôi nói. “Bề ngoài thì có vẻ kỳ quái và điên khùng. Hắn có cái tôi lớn, hắn có tính ganh đua, và đó là lợi thế tốt nhất đối với chúng ta ngay lúc này. Đây chỉ là một lợi thế cạnh tranh rất nhỏ mà chúng ta có.”

“Chúng ta sẽ nghỉ đêm, xuống lầu uống với tôi đi, Alex. Tôi muốn trao đổi với anh. Tôi hứa sẽ không làm nhảm về tên Trùm.”

Tôi nhăn mặt. “Betsey, đêm nay tôi phải về. Hôm qua con gái tôi ra viện,” tôi nói với cô. “Tôi xin lỗi. Tôi không thể tin rằng việc này lại xảy ra tới hai lần. Tôi không cố tránh mặt cô đâu.”

Cô cười đôn hậu. “Tôi hiểu, và chuyện đó có gì lớn đâu. Chỉ có điều tôi có giác quan thứ sáu rằng anh cần có người tâm sự thôi. Về đi. Tôi còn khá nhiều việc phải làm ở đây. Còn một việc nữa. Một đội của chúng tôi sẽ tới Hartford vào ngày mai. Chúng tôi sẽ thẩm vấn nhân viên và cựu nhân viên tại MetroHartford. Anh nên tham gia nhóm này. Điều đó quan trọng đây, Alex ạ. Khoảng tám giờ chúng ta sẽ rời phi trường Bolling.”

“Tôi sẽ đến Bolling. Bằng cách này hay cách khác chúng ta cũng sẽ tóm được tên Trùm. Nếu hắn lừa Mitchell Brand, thì đó là sai lầm đầu tiên của hắn. Nghĩa là hắn đang làm liều trong khi đáng ra hắn không nên làm vậy.”

Tôi về nhà và ăn bữa tối cực kỳ vui vẻ với Nana và các con, bữa tối tuyệt nhất ở Washington đêm đó. Nana đã nấu món gà tây, món bà vẫn làm hai tháng một lần. Bà bảo thịt gà tây được nấu đúng kiểu thế này quá cầu kỳ nên chỉ có hai lần trong một năm thôi, vào Giáng sinh và lễ Tạ ơn.

“Anh xem cái này rồi chứ, Alex?” bà hỏi và đưa cho tôi bài báo bà đã cắt ra từ tờ *Washington Post*. Đó là bản danh sách được biên soạn bởi Hội đồng Quyền Trẻ em về những nơi tốt nhất và xấu nhất trong việc nuôi dạy trẻ. Washington D.C. đứng chót.

“Cháu đọc rồi,” tôi đáp lời bà. Tôi không thể cưỡng được chút châm chọc. “Bây giờ bà đã hiểu vì sao cháu lại làm việc trễ nhiều đêm như thế. Cháu đang cố dọn sạch cái sự nhớp nhúa ghê gớm này tại thủ đô của chúng ta.”

Nana nhìn vào mắt tôi. “Anh đang thua đấy, anh bạn ạ,” bà nói.

Điều trở trêu nhất là, đây là đêm chúng tôi luôn dành cho buổi tập quyền anh hàng tuần. Jannie năn nỉ tôi xuống lầu với Damon và nó được phép xem. Damon đã có sẵn phản ứng cho trường hợp này. “Em chỉ muốn xem anh cũng bị đưa vào bệnh viện thôi.”

Jannie bẻ lại. “Tầm bậy. Vả lại, bác sĩ Petito nói những buổi học quyền anh và ‘cú đấm hã’ của anh chẳng liên quan gì đến khối u của em cả. Đừng tự phỉnh mình nhé, anh Damon, anh đâu phải là Mohammad Ali.”

Thế là chúng tôi xuống tầng hầm và tập trung chú ý vào động tác chân - khái niệm cơ bản. Thậm chí tôi còn cho chúng thấy bằng cách nào Ali đã làm hoa mắt Sonny Liston trong hai trận đấu đầu tiên ở Miami và Lewiston, Maine, và rồi làm điều tương tự với Floyd Patterson sau khi Patterson đã nhạo báng anh một thời gian dài trước trận đấu.

“Đó là bài học quyền anh hay là lịch sử cổ đại hả ba?” cuối cùng Damon hỏi, giọng hơi bất mãn.

“Hai bài học lận, thay vì một!” Jannie khoái chí la lên. “Không thể hay hơn được. Quyền anh và lịch sử. Phải rồi.” Nó đã trở lại thời kỳ sung sức nhất.

Sau khi bọn trẻ lên lầu đi ngủ, tôi gọi cho Christine và lại nhận được lời nhắn của nàng. Nàng không nhắc máy. Tôi có cảm giác như có một lưỡi dao lướt qua giữa các lóng xương tôi. Tôi biết tôi phải tiến lên cùng cuộc sống của mình, nhưng vẫn còn hy vọng tôi có thể làm Christine đổi ý. Sẽ không thể nếu nàng không nói với tôi. Hay thậm chí để tôi nói chuyện với tiểu Alex. Tôi nhớ nó còn cào.

Tôi lại tới chơi piano, và tôi được nhắc nhở rằng thạch là loại đồ ăn thường được phết lên bánh mì trắng, lên mặt con trẻ và lên các phím đàn piano.

Tôi cẩn thận lau sạch cây đàn piano, sau đó tôi chơi nhạc của Bach và Mozart để làm dịu lòng mình nhưng vô ích.

Chương 76

SÁNG HÔM SAU tôi tới căn cứ không quân Bolling ở Anacostia vào lúc tám giờ kém mười. Đúng tám giờ, SAC Cavalierre và ba đặc vụ khác, trong đó có James Walsh, có mặt. Chuyên gia tâm lý hành vi từ Quantico, bác sĩ Joanna Rodman, xuất hiện trễ ít phút. Chúng tôi cất cánh trên một chiếc trực thăng Bell đen bóng có dáng vẻ vừa trịnh trọng vừa quan trọng. Chúng tôi đi sân tên Trùm. Tôi hy vọng hân sẽ không làm điều tương tự với chúng tôi.

Tôi đến tổng hành dinh của MetroHartford ở trung tâm thương mại vào chín giờ rưỡi. Khi bước vào tòa cao ốc văn phòng, tôi có cảm giác mạnh là nơi này được hăng bảo hiểm thiết kế một cách có ý thức nhằm tạo ra cảm giác tin cậy, thậm chí là kính sợ. Tiền sảnh có trần rất cao, những tấm kính lấp lánh khắp nơi, sàn nhà đen bóng láng, và những tác phẩm nghệ thuật đương đại to quá khổ đang gào thét từ những bức tường. Tương phản với không gian công cộng uy nghi, các văn phòng bên trong trông

cứ như thể chúng được thiết kế bởi hoặc các kiến trúc sư hạng xoàng của hãng hoặc người làm thuê địa phương. Mạng lưới những khoang có tường lủng lếp đầy những căn phòng rộng, thiếu không khí trên tất cả các tầng. Có rất nhiều “chuồng cu” ở ngoài những khối vuông, khá nhiều cặp hồ sơ dành cho tác phẩm trào phúng “Dilbert”[1]. Trước hôm nay FBI đã cử đặc vụ đến đây, nhưng bây giờ là lúc những người có uy quyền đi làm.

[1] Tên mục truyện tranh trào phúng của tác giả Scott Adams.

Ngày hôm ấy tôi nhìn thấy hai mươi tám người và tôi nhanh chóng nhận ra rằng ít nhân viên của MetroHartford có óc hài hước. *Ở đây có gì mà cười?* có vẻ là phương châm của hãng. Tôi còn hiểu ra rằng trong số những người tôi gặp ở đây có rất ít kẻ chấp nhận mạo hiểm. Vài người trong số họ thậm chí còn nói, “Bạn không thể quá cẩn trọng.”

Cuộc thăm vắn cuối cùng của tôi hóa ra lại hấp dẫn nhất. Đó là cuộc thăm vắn một phụ nữ tên là Hildie Rader. Tôi đang buồn và quần trí, nhưng suy nghĩ cởi mở của cô ta lập tức làm tôi phấn chấn.

“Tôi nghĩ tôi đã *gặp* một trong số những kẻ bắt cóc. Hắn ở ngay trong trung tâm Hartford này thôi. Tôi ở gần hắn cũng như tôi gần anh ngay lúc này,” cô ta nói.

Chương 77

TÔI CÓ KHÔNG thể hiện quá nhiều ngạc nhiên. “Sao trước đây cô không nói với ai hả?” tôi hỏi.

“Tôi gọi vào đường dây nóng MetroHartford đã thiết lập. Tôi nói với hai kẻ đăng trí. Đó là người đầu tiên gọi lại cho tôi.

“Cô làm tôi quan tâm đây, Hildie,” tôi bảo cô ta.

Hildie là một phụ nữ đồ sộ có cái cười xinh xắn và chất phác. Cô ta bốn mươi hai tuổi và từng là thư ký giám đốc. Cô ta không còn làm cho MetroHartford nữa, đó có thể là lý do trước đó không ai thăm vắn cô ta. Cô ta đã bị hãng bảo hiểm sa thải *hại lần*. Lần đầu cô ta bị gạt ra rìa là vào một trong những đợt thắt lưng buộc bụng theo chu kỳ và khá đều đặn của hãng. Hai năm sau cô ta được thuê lại, nhưng ba tháng trước cô lại phải ra đi vì lý do mà cô ta mô tả là “mối tương tác tệ hại” với ông chủ của cô, ngài Louis Fincher - CFO của MetroHartford. Vợ Fincher là một trong số những con tin trên chuyến xe buýt du lịch.

“Hãy cho tôi biết về người đàn ông cô gặp ở Hartford, người mà cô tin là đã dính dáng đến vụ bắt cóc,” tôi nêu câu hỏi sau khi đã đề cô ta nói.

“Ở đây có tiền cho tôi không đây?” cô ta hỏi, ném vào tôi cái nhìn ngờ vực. “Anh biết đấy, hiện tôi đang thất nghiệp.”

“Hãng đang treo thưởng cho những thông tin giúp phá án.”

Cô ta lắc đầu và phá lên cười. “Chà! Vụ đó nghe có vẻ hơi lâu, lâu lắc ra đấy. Hơn nữa, tôi có nên tin vào lời nói của Metro không?”

Tôi không thể phủ nhận điều cô ta nói. Tôi chờ cô ta tập trung tư tưởng. Tôi có cảm giác rằng cô ta

đang nghĩ xem cô ta muốn nói với tôi ngân nào.

“Tôi gặp hân tại Tom Quinn’s. Đó là một quán rượu địa phương trên Phố Asylum gần rạp hát và phòng họp cũ của Nghị viện. Chúng tôi đã nói chuyện, và tôi thấy mến hân. Tuy hân khá quyến rũ, nhưng điều đó khiến tôi cảnh giác. Về quyến rũ thường đi liền với rắc rối. Người có gia đình? Một kẻ lập dị?”

“Dù sao thì chúng tôi cũng trò chuyện một lát, và dường như hân vui, nhưng cũng chẳng đi đến đâu, nếu anh hiểu tôi định nói gì. Trên thực tế, hân rời Quinn’s trước. Hai đêm sau *tôi lại gặp hân* tại Quinn’s. Chỉ đến lúc đó mọi thứ mới thay đổi. Anh biết không, nhân viên phục vụ quầy rượu là một người bạn thân của tôi. Cô ấy cho tôi biết hân đã hỏi cô ấy về tôi trước cái đêm tôi gặp hân. Hân biết tên tôi. Hân biết tôi đã từng làm việc cho Metro. Hoàn toàn vì tò mò mà tôi đã nói chuyện với hân lần thứ hai.”

“Cô không sợ người đàn ông đó à?” tôi hỏi.

“Không, khi tôi ở Tom Quinn’s. Tất cả mọi người đều biết tôi, vì thế tôi sẽ được giúp ngay nếu tôi cần. Tôi muốn biết thằng cha này muốn cái quái gì. Rồi điều đó trở nên tương đối rõ ràng đối với tôi. Hân muốn nói về MetroHartford hơn là về tôi. Hân giỏi về khoản ấy, nhưng dứt khoát là hân muốn nói về ban giám đốc. Ai khất khe nhất? Ai là chỉ huy. Thậm chí còn chõ mũi vào gia đình họ nữa. Đặc biệt hân hỏi về ngài Fincher. Và ngài Dooner. Sau đó, giống hệt như lần trước, hân ra về trước tôi.”

Tôi vừa gật gù vừa hoàn tất vài dòng ghi chép. “Cô không gặp lại hân, không nghe gì về hân nữa sao?”

Hildie Rader lắc đầu và mắt cô ta nheo lại. Tuy vậy tôi có nghe về hân. Tôi đã có quan hệ tốt với Betsy Becton. Cô ấy là một trong những trợ lý cho ngài chủ tịch Dooner. Dooner là sếp của các sếp tại MetroHartford.

“Điều này thật thú vị,” cô ta nói với tôi. “Betsy đã gặp một người đàn ông giống hệt thằng cha tôi gặp tại Quinn’s. Bởi vậy chính là hân. Hân ngồi bên cô ấy ở quán cà phê tại Borders trên Phố Main. Hân tán gẫu với Betsy khi cả hai nhâm nháp loại cà phê đắt tiền, mocha, latte, hay đại loại thế. Hân muốn biết về, anh có đoán là gì không? *Ban giám đốc điều hành tại MetroHartford*. Hân là một trong số những kẻ bắt cóc, đúng không?”

Chương 78

TRONG SUỐT MỘT NGÀY DÀI tôi đã biết được rằng gần 70.000 người ở khu vực Hartford được thuê làm việc trong ngành công nghiệp bảo hiểm. Ngoài MetroHartford, các hãng Aetna, Travelers, MassMutual, Phoenix Home Life, và United Health Care đều đóng trụ sở ở đây. Vì lý do đó, chúng tôi có nhiều trợ giúp hơn cần thiết, và nhiều đối tượng tình nghi hơn. Tên Trùm có thể đã giao thiệp với bất kỳ hãng bảo hiểm nào vào thời gian nào đó trong quá khứ.

Sau khi kết thúc ngày làm việc tại hãng bảo hiểm, tôi tụ tập với những người khác tại khách sạn Marriott gần đó để trao đổi các ghi chép. Bước đột phá trong ngày đầu là câu chuyện của Hildie Rader rằng một thành viên của băng cướp có khả năng ở Hartford một tuần trước khi xảy ra vụ bắt cóc con tin.

“Sáng mai chúng ta sẽ thẩm vấn cả hai người phụ nữ, Rader và Becton. Hãy dựng cho được phác thảo hỗn hợp từ những mô tả của họ. Ngay sau khi chúng ta có bức phác thảo, chúng ta sẽ trưng bày nó xung

quanh đại bản doanh của các công ty. Ngoài ra, yêu cầu gửi tới đây mớ kết quả tìm kiếm của chúng ta ở D.C. Xem có gì giống không,” Betsey nói. Sau đó cô mỉm cười. “Tình hình đang nóng lên. Rốt cuộc thì có lẽ chúng cũng không thông minh cho lắm.”

Khoảng tám giờ rưỡi, tôi rời căn hộ để gọi cho Jannie và Damon trước khi chúng đi ngủ. Nana trả lời điện thoại. Bà biết là tôi gọi trước khi tôi kịp mở miệng.

“Ở nhà mọi việc đều ổn, Alex ạ. Không có anh ngọn lửa gia đình vẫn đang cháy đượm. Anh lỡ mất bữa tối có thịt bò rôti rồi. Ngay khi biết anh đi xa, tôi đã làm món ăn anh thích đấy.”

Mắt tôi tròn tròn. Tôi không thể tin được điều đó. “Bà đã làm món thịt bò rôti thật à?” tôi hỏi Nana.

Bà cười khúc khích một lát. “Đương nhiên là không. Tuy nhiên chúng ta có món sườn bê hảo hạng.” Nana thậm chí còn cười to hơn. Sườn bê hảo hạng hẳn là món khoái khẩu thứ nhì của tôi - và tôi vẫn đói sau khi dùng món của khách sạn, thịt bò hun khói tẩm nhiều gia vị và pho mát đã chế biến phết lên thứ bánh mì đen khô khốc.

Nana lại cười phá lên. “Chúng ta có bánh sandwich kẹp thịt gà tây. Nhưng chúng ta chưa ăn xong món bánh hấp hồ đào nóng hôi nhà làm. Đúng kiểu nhé. Jannie và Damon đang ở ngay đây. Mấy bà cháu đang chơi trò sắp chữ, và ta đang ăn hết cả tiền tiết kiệm của chúng.”

“Nana thắng có mười hai điểm và bà đã đi lượt của bà rồi,” Jannie nói khi nó cầm ống nghe. “Ba ồ ừ chứ, ba?” con bé hỏi, giọng trở nên triu mến.

“Sao ba lại không ồ hả?” tôi hỏi. Thực tế thì tôi đang cảm thấy dễ chịu hơn. Nana đã làm tôi vui. “Con sao rồi?”

Jannie cười khúc khích. “Con khỏe hết sức. Anh Damon chu đáo đến kinh ngạc. Anh ấy mang bài tập từ trường về cho con và tất cả đã được làm rồi. Tuyệt cú mèo! Con sắp chiếm ngôi đầu rồi, vĩnh viễn, trong trò chơi sắp chữ. Tuy thế, cả nhà đều nhớ ba. Đừng để bị thương nghe ba. Ba không dám chịu đau chứ?”

Tôi cảm thấy khá mệt, nhưng tôi lê bước trở lại hoàn thành buổi làm việc với các đặc vụ FBI. *Đừng để bị thương*, tôi ngậm ngời khi đi dọc dãy hành lang dài dặc của khách sạn. Jannie bắt đầu lên giọng giống hệt Christine rồi. *Đừng để bị thương. Anh không dám chịu đau đâu.*

Chương 79

TÂM TRÍ TÔI CÒN Ở NƠI NÀO ĐÓ khi tôi gõ cửa và Betsey Cavallier mở cánh cửa phòng cô. Có vẻ như các đặc vụ khác đã về hết. Cô đã mặc chiếc áo phông màu trắng và quần jeans, và cô không đi giày.

“Xin lỗi. Tôi phải gọi điện về nhà,” tôi tạ lỗi.

“Chúng tôi đã giải quyết mọi việc khi anh đi.” Cô cười toe toét.

“Tuyệt quá,” tôi nói. “Chúa phù hộ cho FBI. Các bạn là những người tuyệt nhất. Trung thành, Dũng cảm, Liêm chính.”

“Anh biết khẩu hiệu trên con dấu của chúng tôi rồi đấy. Trên thực tế, tất cả mọi người đều mệt mỏi. Chúng ta có thể uống chút gì đó, nếu anh muốn. *Hắn* anh không còn lý do nào nữa. Quán bar trên sân thượng mà tôi đã đọc thấy trong thang máy thì sao? Hay là ta đến thăm Bảo tàng Thẻ thao Connecticut? Bảo tàng Cảnh sát Hartford?”

“Quán bar trên sân thượng nghe có vẻ hợp với tôi,” tôi nói. “Cô có thể cho tôi xem cả thành phố từ trên đó.”

Thực thế, quán bar trông ra phong cảnh tuyệt vời của Hartford và vùng thôn dã bao quanh. Từ nơi chúng tôi ngồi tôi có thể trông thấy biểu trưng được chiếu sáng của hãng Aetna và Travelers cũng như con lộ 84 uốn khúc theo hướng Đông Bắc về phía đường cao tốc Massachusetts. Betsey gọi một ly vang cabernet. Tôi thì gọi bia.

“Mọi việc ở nhà ra sao?” cô hỏi ngay khi nhân viên phục vụ quay quay đi với yêu cầu của chúng tôi.

Tôi bật cười. “Hiện tôi có hai đứa con nhỏ ở nhà, và cả hai đều rất tuyệt, nhưng ở đó có một số trạng thái không ổn định và thay đổi nào đó đối với cuộc sống của chúng tôi.”

“Tôi là một trong sáu người con gái,” cô nói. “Lớn nhất và cũng là hư nhất. Tôi biết tất cả trạng thái không ổn định và thay đổi đối với các gia đình.”

Cô mỉm cười, và tôi thích thấy cô thư giãn. Tôi cũng thích thấy bản thân mình thư giãn.

“Anh có cục cưng chứ?” cô hỏi. “Tất nhiên là có, nhưng anh không nói với tôi thôi. Tôi biết dù thế nào đi nữa anh cũng không nói. Tôi là cục cưng của cha mẹ tôi. Rắc rối có tính định kỳ trong câu chuyện đời khép kín tệ hại của tôi là ở đó.”

Tôi tiếp tục mỉm cười. “Rắc rối gì chứ? Tôi chẳng thấy có chút rắc rối nào. Tôi nghĩ cô thật hoàn hảo.”

Betsey nhám nháp quả hạch muối từ tay mình. Cô nhìn vào mắt tôi. “Hội chứng đòi hỏi cao. Không có gì tôi làm đủ đạt yêu cầu cả - *đối với tôi thôi*. Mọi thứ phải hoàn hảo. Không được sai sót, lầm lẫn,” Betsey nói và cười nhạo chính bản thân mình. Tôi thích cô ở chỗ đó: cô không màu mè, và thực tế thì quan điểm của cô về sự việc có vẻ khá lành mạnh.

“Cô vẫn sống theo những tư tưởng cao cả của chính mình chứ?” tôi hỏi.

Cô đưa tay vén mái tóc đen nhánh của mình ra khỏi mắt. “Tôi vẫn và không. Tôi hầu như được ở nơi mà tôi muốn trên tuyến đầu. Tôi *rất* thoải mái với Cục. Cái đó nói thế nào nhỉ? ‘Hay ăn thì phải lăn vào bếp.’ Tuy nhiên, tôi phải thừa nhận rằng tôi đang thiếu một sự thăng bằng nào đó trong cuộc đời mình. Đây là hình ảnh đẹp dành cho một cuộc sống thăng bằng,” cô nói. “Anh đang tung hứng bốn trái bóng mà anh đặt tên là công việc, gia đình, bạn hữu, tình thân. Vậy thì *công việc* là quả bóng cao su. Nếu anh làm rơi thì nó nảy trở lại. Còn những quả bóng khác - chúng được làm bằng thủy tinh.”

“Tôi đã làm rơi một ít trong số những quả bóng thủy tinh ấy trong đời. Chúng sút mẻ, đôi khi chúng vỡ tan thành mảnh vụn.”

“Chính xác.”

Đồ uống của chúng tôi được mang tới và chúng tôi nhấp từng hớp rụt rè, e ngại. Khá buồn cười. Cả hai chúng tôi đều biết điều gì đang diễn ra ở đây, đều không biết nó sẽ đi tới đâu hoặc đây là một ý kiến hay hay dở. Betsey nồng nặc hơn và chu đáo hơn tôi vẫn tưởng. Cô còn là một người biết lắng nghe.

“Tôi dám cá trên thực tế anh khá giỏi giữ cân bằng công việc, gia đình, bè bạn. Tinh thần của anh dường như cũng tốt,” cô nói.

“Thời gian gần đây tôi không điều hòa thật tốt công việc. Chính cô có tinh thần rất tốt. Cô là người nhiệt tình, lạc quan. Mọi người quý mến cô. Nhưng cô đã nghe tất cả chuyện này trước đây rồi.”

“Không nhiều đến mức tôi không muốn nghe một lần nữa.” Cô nâng ly vang của mình lên. “Chúc mừng tinh thần lạc quan, và *tâm trạng*. Và chúc mừng án tù chung thân dành cho bạn của chúng ta - ông Trùm.”

“Chúc cho tên Trùm phải tù một gông,” tôi nói và nâng ly bia của tôi.

“Vì vậy mà chúng ta đến một Hartford rộng lớn hơn,” cô nói, mắt đắm đắm nhìn bức màn ánh sáng lung linh mờ ảo của thành phố. Tôi quan sát cô một thoáng, và tôi khá chắc rằng cô muốn tôi ngắm nhìn cô.

“Gì vậy?” tôi hỏi.

Cô lại cười phá lên và đó là cái cười nhanh chóng ảnh hưởng đến người khác. Cô có cái cười tuyệt đẹp, nó làm nổi bật đôi mắt huyền long lanh của cô. “*Gì vậy* nghĩa là sao?”

“Là sao ư? Chỉ đơn giản là gì vậy thôi,” tôi chọc. “Cô biết chính xác là tôi đang nói về cái gì mà.”

Cô vẫn cười. “Tôi *phải* hỏi anh câu hỏi ấy, Alex ạ. Tôi không có lựa chọn trong chủ đề này. Tôi không có được ý chí tự do. Nó đến đây rồi. Có thể làm bối rối, nhưng tôi không quan tâm. Nào, anh có muốn quay về phòng tôi không? Tôi muốn anh về đó. Không có điều kiện ràng buộc nào cả. Cứ tin tôi. Tôi sẽ không đeo cùm vào anh đâu.”

Tôi không biết nói gì với Betsey, nhưng tôi không từ chối.

Chương 80

CẢ HAI CHÚNG TÔI ĐỀU LẶNG LẼ khi rời khỏi quán bar của khách sạn. Tôi cảm thấy không được thoải mái cho lắm, có thể là rất không thoải mái.

“Tôi có phần thích ràng buộc,” cuối cùng tôi nói với cô. “Thỉnh thoảng tôi thậm chí còn thích một chút đeo bắm nữa cơ đấy.”

“Tôi biết anh thích thế. Cứ xuôi theo dòng đời một lần này đi. Nó sẽ tốt cho cả hai chúng ta. Sẽ tốt mà. Nó đang hình thành và *tiến triển rất tốt*.”

Tiến triển rất tốt.

Khi chúng tôi đã vào trong thang máy, Betsey và tôi hôn nhau lần đầu tiên, đó là nụ hôn dịu dàng, ngọt ngào và không thể nào quên, hết như những nụ hôn đầu. Betsey phải kiềm chân để chạm tới miệng tôi. Tôi biết mình sẽ không bao giờ quên điều đó.

Cô bắt đầu phá lên cười ngay khi chúng tôi rời nhau ra - vẫn là cái hài hước như thường lệ của cô. “Tôi không nhỏ *đến mức đó*. Tôi cao hơn 5.3 bộ, gần 5.4 bộ lận. Có tuyệt không hả? Nụ hôn của chúng

ta ấy mà?

“Tôi thích hôn cô,” tôi nói với Betsey. “Nhưng mà cô nhỏ lắm.”

Miệng cô có mùi thơm bạc hà và nó còn phảng phất trong tôi. Tôi tự hỏi cô đã nhét bạc hà vào miệng từ khi nào. Cô thật nhanh tay. Da cô nhẵn nhụi và mịn màng khi chạm tới. Mái tóc đen của cô óng ánh buông xõa trên bờ vai. Tôi không thể phủ nhận rằng tôi bị cô hút hồn.

Phải làm gì đây. Tôi có cảm giác rằng điều này là quá nhiều, quá nhanh đối với tôi. Quả là chóng vánh.

Cửa thang máy *xích* mở trên tầng của cô. Tôi cảm thấy sự gấp gáp, và có lẽ cả cơn sợ hãi. Tôi không hiểu điều đó là gì, nhưng tôi biết tôi thích Betsey Cavalierre. Tôi muốn giữ chặt lấy cô, muốn biết cô là ai, cô muốn ở bên loại người nào, cô nghĩ gì, cô mơ ước điều gì, có thể nói gì tiếp theo.

Betsey nói, “*Walsh* kìa.”

Chúng tôi nhanh chóng lui vào thang máy. Tôi thót cả tim. *Phải gió.*

Cô quay lại nhìn tôi và phì cười. “Nhát thế. Ở đây làm gì có ai. Đừng căng thẳng quá! *Tuy thế tôi thì có đấy.*”

Đến lúc này cả hai chúng tôi đều phá lên cười. Dứt khoát Betsey có khiếu hài hước. Có lẽ lúc này như thế là đủ. Tôi thích được ở bên cô, cười vui như cách chúng tôi đang cười.

Ngay sau khi vào phòng cô chúng tôi liền ôm cứng lấy nhau. Người cô thật ấm áp. Tôi để ngón tay mình nhẹ nhàng rà xuống lưng cô và cô khẽ bật ra tiếng thở dài. Tôi di chuyển ngón tay cái thành những vòng tròn nhỏ trên lưng cô. Tôi dịu dàng xoa bóp làn da cô và có thể cảm thấy cô đang thở gấp. Trông ngực tôi cũng đang đập dồn.

“Betsey,” tôi thì thầm. “Tôi không thể làm việc này. Tôi chưa thể.”

“Tôi biết,” cô thì thầm đáp lại lời tôi. “Nhưng cứ ôm tôi. Ôm nhau thật dễ chịu. Kể cho tôi biết về cô ấy đi, Alex. Anh có thể tâm sự với tôi.”

Tôi nghĩ chắc là cô đúng. Tôi có thể tâm sự với cô, và thậm chí tôi còn muốn thế. “Như tôi đã nói rồi, tôi thích sự ràng buộc. Tôi coi trọng mối quan hệ mật thiết, nhưng tôi có cảm giác phải giành lấy nó. Tôi đã phải lòng một người phụ nữ tên là Christine Johnson. Điều đó có vẻ đúng đắn đối với cả hai chúng tôi. Không khi nào tôi không muốn ở bên cô ấy.”

Tôi suy sụp. Tôi không hề muốn thế, nhưng tiếng nức nở đến từ đâu không rõ. Rồi tôi khóc rất nhiều, không thể nào bắt mình dừng lại được. Người tôi rung lên, nhưng tôi có thể cảm thấy Betsey đang giữ chặt lấy tôi, giữ chặt không rời.

“Tôi rất tiếc,” cuối cùng tôi cũng áp úng được mấy từ.

“Đừng nói thế,” cô nói. “Tôi nghĩ cả hai đứa mình đều cần những vòng tay. Những cái ôm mới tốt nhường nào.”

Betsey và tôi ôm nhau một lúc lâu và rồi tôi quay về phòng mình đơn độc.

Chương 81

TÊN TRÙM cảm thấy tự tin và kích động đến nỗi hẳn không thể nào chịu nổi. *Đêm đó hẳn đã có mặt tại Hartford.* Hẳn không hề sợ hãi. Không ai làm hẳn sợ. Kể cả FBI và tất cả những người tham gia vụ này.

Làm sao ngăn chặn chính mình? Làm sao sửa đổi chính bản thân hẳn? Đó là mối quan tâm duy nhất của hẳn. Làm sao để càng ngày càng khá hơn?

Hẳn đã có kế hoạch cho đêm nay - một loại kế hoạch khác. Thủ đoạn này quá khôn ngoan, quá phi lý. Hẳn chưa từng nghe đến một cái gì tương tự kế hoạch này. Đó quả là một “tác phẩm” thú vị và nguyên bản.

Phản bình thường nhất là đột nhập vào một căn hộ nhỏ kiểu nhà vườn ở ngoại ô Hartford. Hẳn cắt tấm kính trên cửa ra vào hành lang, thò tay vào và vặn quả nắm cửa, và *thế là xong* - hẳn đã vào được bên trong.

Hẳn lắng nghe hơi thở của ngôi nhà trong một khoảnh khắc đầy thi vị. Âm thanh duy nhất hẳn nghe được là tiếng gió thì thầm qua rặng cây tỏa bóng xuống mặt nước ao màu đen bất động.

Hẳn hơi lo sợ khi vào trong nhà, nhưng nỗi sợ đó là tự nhiên và đầy kích động. Cái sợ làm cho khoảnh khắc này trở nên trọng đại đối với hẳn. Hẳn vội đeo chiếc mặt nạ Tổng thống Bill Clinton - cùng loại với những chiếc đã được dùng trong vụ cướp nhà băng đầu tiên.

Hẳn lặng lẽ đi về phía phòng ngủ chính ở phía sau căn hộ. *Việc này đang tiến triển rất tốt.* Hẳn hầu như cảm thấy rằng giờ đây hẳn đã thuộc về nơi này. Kẻ kiểm soát là kẻ nắm đằng chuôi. Có phải đó là tục ngữ không?

Thời điểm quyết định!

Hẳn nhẹ nhàng mở cánh cửa phòng ngủ. Căn phòng sực nức mùi gỗ đàn hương và hoa nhài. Hẳn dừng lại bên ngưỡng cửa chờ đến khi mắt quen dần với ánh sáng mờ. Hẳn đảo mắt khi nhìn vào căn phòng, hẳn xem xét một cách cẩn thận, xác định vị trí của mình. Hẳn đã thấy nàng!

Ngay lập tức! Bắt đầu! Dừng mắt thì giờ.

Hẳn di chuyển rất nhanh. Dường như hẳn bay qua căn phòng đến bên chiếc giường khổ lớn. Hẳn đè lên cái thân hình còn đang ngủ với cả sức nặng của mình.

Một tiếng ồ ồ phát ra, sau đó là tiếng la. Hẳn dẫn mạnh cuộn băng keo cách điện vào miệng người phụ nữ, đoạn còng cả hai cổ tay thon thả của cô vào thành giường.

Lách cách. Cực nhanh, cực kỳ hiệu quả.

Cơn tin của hẳn cô hét lên, cô vặn, cô xoay và giải thoát. Cô mặc bộ đồ ngủ lụa màu vàng hiệu Teddy. Hẳn khoái cảm giác đặc biệt khi chạm vào nó, thế là hẳn kéo nó ra khỏi người cô. Hẳn vuốt ve bộ đồ lụa, trườn lên mặt rồi kéo đi kéo lại qua hai hàm răng hẳn.

“Công cốc thôi. Cô em không thể thoát được. Dừng cố! Nó làm ta bức mình đấy. Làm ơn thư giãn đi. Cô em sẽ không bị đau đâu,” hẳn nói. “Việc cô em *không* bị hại rất quan trọng đối với ta.”

Hẳn cho cô vài giây để thấm, để hiểu những gì hẳn nói.

Hắn cúi xuống thật gần cho đến khi mặt hắn chỉ cách mặt cô vài phân. “Ta sẽ giải thích vì sao ta tới đây, ta có kế hoạch làm gì. Ta sẽ rất, rất rõ ràng và chính xác. Ta tin rằng cô em sẽ không hó hê với bất kỳ ai về việc này, nhưng nếu thẳng hoặc cô em hé răng, thì ta sẽ quay lại dễ dàng như ta đã làm đêm nay. Ta sẽ giết cô em, nhưng trước tiên ta sẽ làm những điều còn khủng khiếp hơn cái chết nhiều.”

Con mồi gật đầu. Rốt cuộc thì cũng *thông minh* đấy. *Tra tấn* là một từ đầy ma thuật. Có lẽ nó phải được sử dụng nhiều hơn trong nhà trường.

“Ta ngắm nghía và xem xét cô em một lúc rồi. Ta nghĩ cô em đúng là hoàn hảo đối với ta. Ta đoán chắc, và ta thường đúng về những vấn đề này. Ta đúng với xác suất hơn chín mươi chín phần trăm đấy.”

Một lần nữa con tin lại suy sụp. Hắn có thể nhìn thấy điều đó trong mắt cô. *Đèn vẫn sáng, nhưng không có ai ở nhà.*

“Ý đồ, ý niệm chung là thế này. Ta sẽ cố gắng cho cô em một đứa con trong đêm nay. Phải, cô em nghe đúng rồi đấy. Ta muốn cô em có con,” cuối cùng tên Trùm giải thích. “Ta đã nghiên cứu chu kỳ sinh nở, chương trình ngừa thai của cô em. Đừng hỏi bằng cách nào, nhưng ta đã làm. Cứ tin ta. Ta rất nghiêm túc về điều đó.

“Nếu cô em không có con thì ta sẽ quay lại tìm cô em, *Justine* ạ. Nếu cô em nạo cái bào thai đó thì ta sẽ bắt cô em chịu nhục hình khủng khiếp rồi giết cô em. Nhưng đừng lo, đứa bé này sẽ rất đặc biệt,” tên Trùm nói. “Đứa bé này sẽ là một kiệt tác. *Làm tình với ta nào, Justine.*”

Chương 82

TRƯA HÔM SAU, vụ việc dường như có bước ngoặt khủng khiếp và bất ngờ. Tôi đang tiến hành thăm vấn tại MetroHartford thì Betsey ào vào. Cô yêu cầu tôi ra ngoài hành lang. Mặt cô tái mét.

“Ôi, không, có chuyện gì vậy?” tôi gượng hỏi.

“Alex, chuyện này rùng rợn đến nỗi tôi vẫn còn đang run đây. Hãy nghe cho kỹ những gì vừa mới xảy ra. Đêm qua một phụ nữ hai mươi lăm tuổi đã bị cưỡng hiếp trong căn hộ của mình tại vùng ngoại ô bên ngoài Hartford. Kẻ hiếp dâm nói với cô ấy rằng, hắn muốn cô ấy *sinh con cho hắn*. Sau khi hắn chuồn, cô ấy đã tới bệnh viện và cảnh sát được gọi đến. Trong báo cáo của họ ghi rõ kẻ hiếp dâm đeo một chiếc mặt nạ Bill Clinton - giống như cái được dùng trong vụ cướp nhà băng đầu tiên, Alex ạ - và ngoài ra hắn còn nhận mình là một *ông trùm*.”

“Người phụ nữ đó còn ở bệnh viện không? Có cảnh sát ở bên cô ấy không?” tôi hỏi. Đầu óc tôi quay cuồng, lên đây các khả năng, loại bỏ quan điểm có sự trùng hợp ngay lập tức. *Một tên trùm đeo mặt nạ Bill Clinton, ngay bên ngoài Hartford ư? Quá gần.*

“Cô ấy rời bệnh viện và về nhà, Alex à. Người ta vừa phát hiện ra cô ấy đã chết. Hắn *cảnh cáo* cô ấy không được hé răng với bất kỳ ai, và không được *phá thai*. Cô ấy đã không nghe lời hắn. Cô ấy đã phạm sai lầm. Alex, hắn đã đầu độc cô ấy. Thẳng chó chết.”

Betsey Cavalierre và tôi đến căn hộ của người phụ nữ quá cố, và hiện trường còn vượt quá cả sự khủng khiếp. Thiêu phụ nằm trên sàn gian bếp của mình trong tư thế quái dị và co quắp. Tôi nhớ tới thi

thể của Brianne và Errol Parker. Người phụ nữ đáng thương này đã bị *trùng phạt*. Các nhân viên kỹ thuật của FBI có mặt khắp nơi trong căn hộ nhỏ. Tôi và Betsey không làm được gì ở đó. Thằng khốn này đã có mặt ngay tại Hartford - có lẽ hắn vẫn còn ở đây. Hắn đang chế nhạo chúng tôi.

Vụ này cũng căng thẳng như tất cả các vụ mà tôi đã từng tham dự. Bất kể kẻ nào đứng đằng sau các vụ cướp và giết người ghê rợn đều không thể phát hiện, không thể đoán ra theo phương pháp logic.

Tên Trùm là kẻ quái quỷ nào chứ? Hắn thực sự có mặt tại đây, tại Hartford, đêm qua và sáng hôm nay? Tại sao hắn lại liều như thế?

Tôi làm việc tại các văn phòng của công ty MetroHartford đến khoảng bảy giờ. Tôi cố gắng không để lộ, nhưng tôi gần như kiệt sức. Tôi thậm chí thêm vài nhân viên nữa, và rồi tôi đến phòng nhân sự và đọc thư rác gửi đến MetroHartford. Ở đó có cả một đồng thư loại này. Nói chung, thư từ xúc phạm đến từ những thành viên gia đình đang đau lòng và giận dữ, những người đã bị từ chối tiền bồi thường hay cảm thấy quá trình này là quá dài - thường vẫn vậy. Tôi trao đổi khoảng một tiếng đồng hồ với người phụ trách công tác an ninh của tòa nhà, Terry Mayer. Cô ta khác với Steve Bolding - một cố vấn bên ngoài. Terry đưa cho tôi những thủ tục giám sát thư từ, hiểm họa bom, hiểm họa thư điện tử, và cả bản sơ đồ to tướng về cách cảnh giác khả năng có bom thư. “Chúng tôi sẵn sàng ứng phó với nhiều thảm họa tiềm tàng,” Mayer nói với tôi. “Chỉ không sẵn sàng với thảm họa đã xảy ra mà thôi.”

Tôi chỉ làm việc chiếu lệ suốt cả ngày. Tôi tiếp tục hình dung ra người phụ nữ bị đầu độc. Tên Trùm đã muốn cô sinh con cho hắn. Như vậy chắc chắn là hắn không có con. Hắn muốn có người thừa tự, một phần bé nhỏ của sự trường tồn.

Chương 83

TÔI QUAY VỀ WASHINGTON trên chuyến bay cuối cùng đêm hôm đó. Khi tôi về đến nhà thì đã qua mười một giờ ít phút. Ánh đèn rực rỡ chiếu sáng cửa sổ gian bếp. Trên lầu tối thui. Hắn là bọn trẻ đã đi ngủ.

“Cháu đã về,” tôi thông báo khi khẽ mở cánh cửa bếp rệu rạo. Tôi nhận thấy nó cần được tra dầu. Tôi lại không kịp sửa chữa ngôi nhà của mình.

“Anh đã bắt hết bọn xấu rồi chứ?” từ chỗ ngồi thoải mái của mình bên bàn Nana hỏi. Một cuốn sách bìa mềm có tên *Màu nước* được dựng trước mặt bà.

“Bọn cháu đang đi đúng hướng. Cuối cùng thì kẻ xấu này cũng phạm đôi ba sai lầm. Hắn liều lĩnh quá nhiều. Cháu hy vọng nhiều hơn trước. Bà có thích cuốn sách này không?” tôi hỏi. Tôi muốn đổi đề tài. Tôi đã *về nhà*.

Nana bĩu môi, ném vào tôi cái cười nửa miệng. “Tôi hy vọng là có. Dĩ nhiên người ta có thể lãng xê om sòm. Dầu vậy, đừng có đánh trống lảng. Ngồi xuống và nói chuyện với tôi, Alex.”

“Cháu có thể vừa đứng vừa nói, và có lẽ nạp chút dinh dưỡng vào bụng nữa chứ?”

Nana cau mày, bà lắc đầu nghi hoặc. “Người ta không cho anh ăn gì trên máy bay sao?”

“Bữa tối trên chuyến bay là lạc rang tẩm mật ong và một cốc nhựa nhỏ Coca. Vừa vặn cho phần còn

lại của ngày. Món gà và bích quy này có ngon không hả bà?”

Nana nghiêng đầu về một bên. Từ góc nghiêng này bà nhìn mặt với tôi. “Không, nó bị thiu rồi. Tôi để dành đồ ăn thiu mà. Anh nghĩ gì thế hả Alex? Tất nhiên là ngon rồi. Đó là một tác phẩm ẩm thực dân dã đấy.”

Tôi thôi sẫm soi vào tủ lạnh và ngược nhìn bà. “Xin lỗi bà. Chúng ta đang cãi vã chẳng?”

“Không hề. Nếu chúng ta cãi nhau thì anh *biết* ngay thôi. Tôi thấy trong người dễ chịu. Anh lại làm việc quần quật rồi. Nhưng có vẻ anh háo hức về điều đó. Vẫn là Hiệp sĩ giết rồng phải không? Kiếm sống bằng thanh gươm và tất cả những thứ đó sao?”

Tôi lấy món thịt gà ra khỏi tủ lạnh. Tôi đói lả. Chắc hẳn tôi có thể xơi tái món gà lạnh. “Có lẽ vụ án điên khùng này sẽ sớm kết thúc thôi.”

“Rồi sẽ có hết vụ này đến vụ khác nữa. Mới đây tôi có thấy một câu châm ngôn khá hay - *lúc nào cũng có khả năng sửa đổi - cho đến chết*. Anh nghĩ gì về nó hả?”

Tôi gật đầu và buông tiếng thở dài. “Bà cũng mệt mỏi vì phải ở bên một thám tử hình sự chứ? Cháu không thể nói rằng cháu trách bà sao?”

Nana nhìn mặt. “Không, không hề, thật vậy. Tôi thích điều đó. Nhưng tôi hiểu rõ vì sao nó có thể không làm tất cả mọi người hài lòng.”

“Cháu cũng vậy, nhất là trong những ngày như hôm nay. Cháu không thích những gì đã xảy ra giữa cháu và Christine. Thậm chí cháu căm thù chúng. Chúng khiến cháu buồn. Làm cháu đau lòng. Nhưng cháu hiểu cô ấy sợ cái gì. Chúng cũng làm cháu sợ.”

Đầu Nana từ từ lắc nhẹ. “Dù không thể là Christine thì anh cũng vẫn cần một người nào đó. Cả Jannie và Damon cũng vậy. Anh hiểu việc gì phải làm ngay chứ?”

“Cháu dành nhiều thời gian cho bọn trẻ. Nhưng cháu sẽ lo vụ này,” vừa nói tôi vừa thả thịt gà lạnh và đồ trang trí món ăn vào chảo.

“Làm sao anh có thể hả Alex? Anh lúc nào mà chẳng chúí mũi vào các vụ án giết người. Đây có vẻ là ưu tiên của anh trong những ngày này.”

Lời nói của Nana thật đau lòng. Đó có phải là sự thật không? “Những ngày này dường như có nhiều vụ giết người tệ hại. Cháu sẽ tìm ai đó. Ngoài kia phải có người nghĩ rằng cháu đáng bận tâm chút ít.”

Nana khúc khích cười. “Chắc đây là một kẻ giết người hàng loạt nào đó. Loại người đó có vẻ hấp dẫn anh.”

Cuối cùng vào khoảng một giờ tôi lê bước về giường. Khi tôi lên đến đỉnh cầu thang thì điện thoại bắt đầu đổ chuông. “*Mẹ kiếp!*” tôi nguyên rửa và vội vã vào phòng mình. Tôi nhắc ông nghe trước khi nó làm cả nhà thức giấc.

“Tôi nghe đây.”

“Xin lỗi.” Tôi nghe thấy tiếng thì thầm. “Tôi xin lỗi anh, Alex.”

Đó là Betsey.

Dù sao thì tôi cũng mừng vì nghe giọng cô. “Không sao. Có chuyện gì vậy?” tôi hỏi.

“Alex à, chúng ta có *hy vọng* trong vụ này. Đó là tin tốt. Có chuyện gì đó vừa xảy ra. Một cô bé mười lăm tuổi ở Brooklyn đòi phần thưởng của hãng bảo hiểm! Việc này đang được kiểm tra một cách nghiêm túc ở New York. Cô bé nói cha mình là một trong số những kẻ tham gia vụ MetroHartford. Cô bé cũng biết những kẻ liên quan khác. Alex, chúng là cảnh sát New York. Tên Trùm là một cảnh sát.”

Chương 84

TÊN TRÙM LÀ MỘT CẢNH SÁT. Nếu đó là sự thật thì vỡ ra nhiều điều. Nó phần nào giải thích bằng cách nào hắn biết quá nhiều về an ninh của nhà băng, và về chúng tôi.

Vào năm giờ mười lăm phút sáng, tôi gặp Betsey Cavalierre và bốn đặc vụ khác của FBI tại phi trường Bolling. Một chiếc trực thăng đang chờ chúng tôi. Chúng tôi cất cánh bay vào đám mây dày, xám xịt, đám mây khiến cho mặt đất biến mất trong giây lát sau khi chúng tôi đã lên không trung.

Chúng tôi bị lắc lên lắc xuống và hết sức tò mò. Betsey ngồi ở hàng đầu cùng một trong số những đặc vụ cao cấp của cô, Michael Doud. Cô đang mặc bộ đồ màu xám nhạt với áo cánh trắng, và trông cô lại nghiêm trang và trịnh trọng. Đặc vụ Doud phân phát tài liệu về những thám tử New York bị tình nghi.

Tôi đọc thông tin cần thiết khi chúng tôi bay đều đều về phía New York. Những thám tử đang bị tình nghi đến từ Brooklyn. Họ làm việc bên ngoài phân khu 61, gần đảo Coney và vịnh Sheepshead. Những ghi chép nói phân khu này là sự pha trộn của đủ loại tội phạm, bao gồm cả Mafia, bọn du thủ du thực Nga, các băng đảng gốc A, dân Hispanic[1], da đen. Năm thám tử bị tình nghi đã làm việc cùng nhau cả chục năm và theo tường trình là những người bạn thân thiết.

[1] Hispanic: người gốc Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.

Lẽ ra họ phải là “cóm tốt,” hồ sơ viết. Dẫu vậy, ở đây đã có những tín hiệu cảnh báo. Họ đã sử dụng vũ khí nhiều hơn bình thường, ngay cả đối với các thám tử bài trừ ma túy. Ba trong số năm người đã nhiều lần bị kỷ luật. Họ gọi đùa nhau là “cánh hầu.” Thủ lĩnh của đội này là thám tử Brian Macdougall.

Ở đây còn khoảng chục trang về nhân chứng mười lăm tuổi: con gái thám tử Brian Macdougall. Cô bé là sinh viên danh dự của trường Trung học Ursuline. Có vẻ ở độ cô bé là người cô đơn và không có nhiều bạn bè. Theo các thám tử NYPD[2], những người đã thẩm vấn cô bé, thì cô có vẻ có trách nhiệm, vững vàng và có thể tin cậy. Lý do khiến cô bé khai ra cha mình cũng đáng tin cậy - gã say xỉn và khi về nhà gã thường thượng cẳng chân hạ cẳng tay với mẹ cô. “*Và ông phạm tội bắt cóc người của MetroHartford. Ông và đám bạn thám tử của ông đã làm vụ này,*” cô bé nói.

[2] NYPD (New York City Police Department): sở cảnh sát New York.

Trên thực tế, tôi cảm thấy rất mừng vì chuyện này. Đó là tình trạng thường xảy ra trong nghề cảnh sát. Bạn bủa rất nhiều lưới, bạn kiểm tra chúng, và trên thực tế đôi khi có cái gì đó ở một trong số những chiếc lưới. Thường thì nó đến từ thân nhân hay bạn bè của thủ phạm. Chẳng hạn như cô con gái tức giận muốn trả thù cha mình.

Vào lúc bảy giờ rưỡi, chúng tôi vào phòng họp của đồn cảnh sát số một và tình cờ gặp vài thành viên NYPD, trong đó có cả thanh tra cảnh sát. Tôi là đại diện của cảnh sát Washington, và tôi biết Kyle

Craig đã giúp đưa tôi đến cuộc họp này. Anh muốn tôi nghe trực tiếp câu chuyện của bé gái.

Kyle muốn biết *liệu tôi có tin cô bé hay không*.

Chương 85

VERONICA MACDOUGALL đã có mặt trong gian phòng họp rộng lớn. Cô bé mặc chiếc quần jeans xanh có nếp nhăn và chiếc áo lạnh ngắn tay màu lông chuột. Mái tóc đỏ xoắn tít của cô rối bù. Những quầng quầng thâm sung húp dưới cả hai mắt cho tôi biết cô bé đã mất ngủ một thời gian.

Veronica bình thần nhìn chúng tôi khi chúng tôi tự giới thiệu vòng quanh chiếc bàn họp lớn mặt kính làm bằng gỗ dái ngựa bên trong cái mà NYPD gọi là “Tòa nhà lớn.” Sau đó thanh tra trưởng Andrew Gross giới thiệu cô bé. “Veronica là một cô gái trẻ rất dũng cảm,” ông nói. “Cô bé sẽ tự kể câu chuyện của mình.”

Cô bé hít nhanh một hơi dài. Mắt cô là hai hạt trân châu màu xanh nhỏ bé và chúng chứa đầy nỗi khiếp sợ. “Đêm qua cháu đã viết ra chút gì đó. Tự cháu viết. Cháu sẽ trình bày, và sau đó nêu muốn các cô chú có thể đặt câu hỏi.”

Thanh tra cảnh sát Gross lịch sự xen vào. Ông là người vạm vỡ có bộ ria rậm màu xám và tóc mai dài. Thái độ của ông hơi uể oải. “Sẽ ổn thôi, Veronica. Dù thế nào chăng nữa thì cháu cũng muốn làm việc này. Tuy nhiên điều tình cờ xảy ra rất quý đối với chúng tôi. Cứ thông thả cháu ạ.”

Veronica lắc đầu và trông có vẻ rất, rất do dự. “Cháu ổn mà. Cháu cần làm việc này,” cô bé nói. Sau đó cô bắt đầu câu chuyện của mình.

“Ba cháu là người mà các cô chú gọi là bậc trưởng phu. Ba cháu cũng tự hào về điều đó lắm. Ông trung thành với bạn ông, nhất là với những cảnh sát khác. Ông là *“người vĩ đại”* như thế, đúng không? Vậy thì, ở đây còn một khía cạnh khác về ông. Mẹ cháu đã từng rất đẹp. Mười năm nay mẹ cháu đã tăng tới ba mươi pao. Mẹ cháu cần đồ đẹp. Ý cháu là, về mặt vật chất mẹ cháu cần những thứ như quần áo và giày dép. Người đẹp vì lụa mà.

“Mẹ cháu không phải là người thông minh nhất trên đời, nhưng ba cháu nghĩ ông là người như vậy và đó là lý do ông đối xử tàn nhẫn với mẹ cháu. Vài năm trước ông bắt đầu uống nhiều. Và rồi ông bắt đầu trở nên tiêu tụy, ông bắt đầu đánh mẹ cháu. Ông gọi mẹ cháu là ‘thùng tô nô,’ và ‘bao cát’. Như vậy ông có tử tế hay không?”

Veronica dừng lại và nhìn quanh phòng; cô bé kiểm tra phản ứng của chúng tôi trước những gì cô nói. Phòng họp im lặng một cách kỳ lạ. Không ai trong chúng tôi có thể quay đi khỏi cô bé và sự giận dữ toát lên trong đôi mắt xanh kia.

“Đó là lý do hôm nay cháu đến đây. Điều đó lý giải làm sao cháu có thể làm điều khủng khiếp này - tố giác cha đẻ của mình, để phá vỡ Luật im lặng thiêng liêng của cảnh sát.”

Cô bé dừng lại và một lần nữa buống bình nhìn chúng tôi. Tôi không thể rời mắt khỏi cô. Không một ai trong phòng có thể. Việc này có quá nhiều ý nghĩa: sự tuyệt giao đến từ một thành viên gia đình.

“Ba cháu không hề nhận ra rằng cháu thực sự thông minh hơn ông nhiều, và cháu còn tinh mắt. Có lẽ

cháu học được điều đó từ ông. Cháu nhớ khi cháu chừng mười tuổi gì đó, cháu chỉ biết cháu cũng sẽ làm cảnh sát. Khá mĩa mai hả? Các cô chú không nghĩ là vợ vãn chứ?

“Khi cháu lớn hơn, cháu nhận ra - quan sát thấy - rằng ba cháu có nhiều tiền hơn lẽ ra ông có thể. Thỉnh thoảng ông cho mẹ con cháu làm một ‘cuộc hành trình tội lỗi’ tới Ailen, có thể là vùng Caribê. Và ông luôn luôn có tiền cho bản thân mình. Áo quần thật bảnh, những bộ đồ khác thường mua từ hiệu Barneys và Saks. Cứ cách năm lại một chiếc xe mới. Một chiếc thuyền buồm màu trắng tuyệt đẹp bỏ neo trong vịnh Sheepshead.

“Mùa hè năm ngoái vào một đêm thứ Sáu ba cháu say mềm. Cháu nhớ là ngày thứ Bảy ông rời khỏi nhà để đến trường đua Aqueduct cùng đám tay chân thám tử của ông. Ông cuốc bộ đến nhà bà cháu cách nhà cháu vài dặm phố. Cháu đi theo ông đêm đó. Ông quá say xỉn nên thậm chí không thể phát hiện ra.

“Ba cháu đến một nhà kho cũ nằm ở phía sau nhà của bà cháu. Khi đã vào bên trong, ông dọn chiếc bàn làm việc và vài tấm ván gỗ mỏng. Cháu không thể nói chính xác ông đang làm gì, vì thế ngày hôm sau cháu quay trở lại và nhìn vào phía sau những tấm ván. Trong đó có tiền - nhiều lắm. Cháu không biết số tiền ấy từ đâu ra, đến giờ vẫn không. Nhưng cháu biết đó không phải là lương thám tử của ông. *Cháu đếm được ngót ngét hai mươi ngàn đôla.* Cháu lấy vài trăm đô và ông cũng không hề phát hiện ra.

“Sau vụ đó cháu bắt đầu hay quan sát hơn. Mới đây, một lần nữa, vào khoảng tháng trước, ba cháu và bạn ông đã toan tính chuyện gì đó. Đám lâu la của ông ấy mà. Điều đó quá rõ ràng. Họ luôn đàn đúm với nhau sau giờ làm việc. Một đêm cháu nghe thấy ông nói gì đó về Washington D.C. với bạn ông, Jimmy Crews. Sau đó họ đi biệt tới bốn ngày.

“Ông về nhà vào chiều ngày thứ tư. Đó là ngày sau vụ bắt cóc người của hãng MetroHartford. Ông bắt đầu ‘ăn mừng’ vào khoảng ba giờ và ông vui vẻ đến bảy giờ. Đêm hôm đó ông đánh vỡ xương gò má mẹ cháu. Ông rạch mắt mẹ cháu và ông đã có thể móc nó ra. Ba cháu đeo chiếc nhẫn có dấu ấn ngó ngắn của Đại học St. John’s. Đội bóng Redmen - giờ là Red Storm, cô chú biết đấy. Đêm đó cháu đến nhà kho của bà và thấy có nhiều tiền hơn. Cháu không thể nào tin được điều đó. Ở đó có rất nhiều tiền, toàn là tiền mặt.”

Veronica Macdougall thò tay xuống dưới gầm bàn và nhấc lên một chiếc ba lô màu xanh lơ, loại lũ trẻ vẫn đeo tới trường. Cô bé mở ba lô. Cô lôi ra vài tập giấy bạc và cho chúng tôi thấy tiền. Mặt cô bé đượm đầy tủi hổ, đau buồn.

“Đây là mười ngàn bốn trăm đôla. Chúng ở ngay trong nhà kho của bà cháu. Ba cháu đã để chúng ở đó. Ba cháu đã tham gia vào vụ bắt cóc ở Washington. Ông nghĩ ông tài cán lắm.”

Cuối cùng, chỉ sau khi đã kể hết cho chúng tôi những gì ba cô đã làm, Veronica Macdougall mới mất bình tĩnh và òa khóc. “Cháu rất tiếc,” cô bé tiếp tục nói. “Cháu rất, rất tiếc.” Tôi nghĩ cô bé đang tạ lỗi vì những tội ác của cha mình.

Chương 86

TÔI TIN CÔ BÉ, và vẫn còn choáng váng vì nghe lời thú tội lạnh lùng của Veronica Macdougall về người cha cảnh sát của cô. Một câu hỏi hấp dẫn là liệu nhóm thám tử Brooklyn có “vạch kế hoạch”

những vụ cướp nhà băng trước đó hay không. Chúng có giết vài người một cách lạnh lùng trước khi âm mưu vụ bắt cóc MetroHartford? Một trong số những thám tử này là tên Trùm?

Tôi có khá nhiều thời gian để nghĩ về vấn đề này trong một ngày dài lê thê đấu tranh chính trị và đấu tranh nội bộ liên quan đến FBI, ngài thị trưởng, và lãnh đạo cảnh sát New York. Trong lúc đó, năm thám tử Brooklyn đã bị giám sát nhưng chúng tôi vẫn chưa được phép bắt chúng. Điều đó thật khó chịu, thật bức mình, giống như bị kẹt xe cả ngày trên đường cao tốc Long Island hay trên tuyến tàu điện ngầm New York. Thời gian biểu của các thám tử này vào những ngày xảy ra các vụ cướp một lần nữa được kiểm tra lại. Phiếu tin dụng và chỉ tiêu của từng tên trong bọn chúng đã được rà soát. Các thám tử khác, kể cả chỉ điểm, bị lãng lẽ thậm vắn. Số tiền tìm thấy tại nhà mẹ đẻ của Brian Macdougall đã được đưa về và dứt khoát đó là một phần của số tiền chuộc.

Cho đến sáu giờ vẫn chưa có quyết định nào được đưa ra. Không ai trong chúng tôi có thể tin được sự chậm trễ này. Betsey xuất hiện trở lại trong một thời gian ngắn và báo rằng cho đến giờ vẫn chưa đạt được một tiến bộ nào. Vào khoảng bảy giờ, tôi đi đặt phòng khách sạn để nghỉ qua đêm.

Mỗi lúc tôi một trở nên bức bối hơn. Tôi tắm nước nóng và sau đó đọc lướt qua cuốn sách hướng dẫn Zagat để tìm một chỗ tươm tât để ăn tối trong trung tâm thành phố. Cuối cùng, khoảng chín giờ, tôi gọi dịch vụ phòng. Tôi vẫn nghĩ hoài về Christine và con trai chúng tôi. Tôi không muốn ra ngoài. Có lẽ, nếu như Betsey rảnh rỗi, nhưng cô bận bù đầu, cô đang điên tiết với bộ máy ở đồn cảnh sát.

Tôi ngã mình trên giường và cô đọc cuốn *Lẽ cầu mưa* của Dennis Lehane. Thời gian gần đây tôi thích đọc một loạt sách: *Vợ phi công*, *Kẻ lường gạt*, *Harry Potter*, *Hòn đá phù thủy*, sách của Lehane.

Tôi không tài nào tập trung được. Tôi muốn hạ năm thám tử New York này. Tôi muốn về nhà với các con, và tôi muốn tiêu Alex trở thành một phần trong gia đình tôi. Đó là điều duy nhất đã giữ tôi sung sức thời gian qua.

Cuối cùng, tôi bắt đầu nghĩ về Betsey Cavallerie. Tôi đã cố không làm thế, nhưng lúc này tôi lại nhớ đến cuộc “hẹn hò” của hai chúng tôi tại Hartford. Tôi thích cô - đơn giản vậy thôi. Tôi muốn gặp lại cô và hy vọng cô cũng muốn gặp tôi.

Khoảng mười một giờ, điện thoại trong phòng tôi đổ chuông. Đó là Betsey. Giọng cô có vẻ mệt mỏi, chán chường và rõ ràng không hăng hái.

“Tôi gần xong việc tại đồn cảnh sát. Tôi *hy vọng* thế. Tin hay không thì tùy, bọn tôi chuẩn bị bắt chúng vào ngày mai. Anh chắc chắn không tin những điều nhảm nhí đã xảy ra ngày hôm nay đâu. Thảo luận quá nhiều về quyền công dân của các thám tử. Thêm vào đó là tác động đến tinh thần trong nội bộ NYPD. Tiến hành bắt giữ ‘đúng cách.’ Không ai muốn nói đây là năm diễn viên tồi. *Chúng chắc chắn là những kẻ giết người. Hãy bắt những kẻ xấu xa này.*”

“Chúng là năm kẻ cực tồi. Bắt những con lừa ngu xuẩn đó đi,” tôi bảo cô.

Tôi nghe thấy cô cười và tôi có thể hình dung ra nụ cười của cô. “Đó là những gì chúng tôi đang làm, Alex ạ. Mai dậy sớm nhé. Chúng ta sẽ hạ chúng. Có thể chúng ta cũng tóm được tên Trùm đấy. Tôi còn phải ở đây ít nhất là một giờ nữa. Tôi sẽ gặp anh vào ngày mai. *Dậy sớm nhé.*”

Chương 87

BỐN GIỜ ĐẾN RẤT SỚM vào buổi sáng. Đó là thời khắc chúng tôi lên kế hoạch đến nhà năm thám tử. Mọi thứ đã được hoạch định. Công tác vận động được thực hiện, ít ra tôi cũng hy vọng nó đã chấm dứt.

Ba giờ rưỡi còn đến sớm hơn, và đó là lúc chúng tôi gặp nhau ở một nơi nào đó tại quận Nassau bên ngoài Long Island. Tôi không biết nhiều về khu vực này, nhưng đây là khu vực thượng lưu và xinh đẹp, cách xa Phố Năm và Southeast. Ai đó trong đội nói vùng này khác thường bởi có nhiều cốm và cả Mafia cùng chung sống trong sự hòa hợp rõ ràng.

Đây là vụ của liên bang, và Betsey Cavalliere chính thức phụ trách việc bắt giữ. Nó làm sáng tỏ vấn đề cô bị giữ lại Washington, nếu không phải là ở New York.

“Tôi rất vui khi thấy rằng tất cả mọi người đều tỉnh táo và hăm hở hành động sáng nay. Hay là đêm nay? Thôi thì bất kể chúng ta đang ở múi giờ nào.” Cô nói đùa và nhận được vài nụ cười từ đồng đội. Chúng tôi có khoảng bốn mươi người, một thành phần hỗn hợp của cảnh sát và FBI, nhưng dĩ nhiên FBI phụ trách các cuộc bố ráp sáng nay. Betsey chia chúng tôi thành năm đội tám người, và tôi ở đội của cô.

Mọi người đã sẵn sàng và hào hứng đến không ngờ. Chúng tôi đánh xe tới một ngôi nhà có các phòng ở độ chênh lệch khác nhau trên Phố High ở Massapequa. Dường như chưa có ai thức giấc ở khu ngoại ô này. Một con chó cật tiếng sủa trong một sân nhà gần đó. Những hạt sương lấp lánh trên từng thảm cỏ được xén tỉa. Cuộc sống ở đây, nơi thám tử Brian Macdougall sống cùng người vợ héo mòn và cô con gái giận dữ một cách cay đắng của gã, có vẻ vô cùng dễ chịu.

Betsey nói vào máy bộ đàm của cô. Có vẻ cô cực kỳ bình thản trước cuộc tấn công. “Kiểm tra điện đài.” Sau đó là, “Đội A, vào qua cửa trước. Đội B, gian bếp, đội C, phòng kính. Đội C dự bị... *Nào, tiến lên! Hạ hấn đi!*”

Các đặc vụ và thám tử di chuyển về phía ngôi nhà theo hiệu lệnh của cô.

Đội A vào nhà nhanh gọn.

Rồi đội B cũng thế. Từ nơi đỗ xe, chúng tôi không nhìn được đội C. Họ di chuyển ở phía sau.

Trong nhà vang lên tiếng quát. Sau đó chúng tôi nghe thấy một tiếng nổ lớn. Âm thanh khô khốc, dứt khoát là tiếng súng.

“Ôi, chết tiệt.” Betsey ngược nhìn tôi. “Macdougall đang đợi chúng ta. Làm sao chuyện quái này lại xảy ra nhỉ?”

Có thêm vài tiếng súng nữa. Ai đó la lên. Một người phụ nữ bắt đầu la hét và nguyên rủa. Có phải đó là mẹ của Veronica Macdougall không?

Betsey và tôi nhảy ra khỏi xe và tiến nhanh về phía ngôi nhà của Macdougall. Chúng tôi vẫn chưa vào nhà. Tôi nghĩ rằng bốn ngôi nhà khác ngay lúc này cũng đang bị tấn công. Tôi hy vọng không có thêm rắc rối như thế này.

“Hãy cho tôi biết,” Betsey nói vào điện đài của cô. “Có chuyện gì đang xảy ra thế? Mike? Có chuyện quái gì không ổn hả?”

“Rice bị rồi. Tôi đang ở bên ngoài phòng ngủ trên tầng hai. Vợ chồng Macdougall đang ở trong này.”

“Rice ra sao?” cô lo lắng hỏi.

“Bị thương ở ngực. Anh ấy tỉnh. Tuy nhiên vết thương rất nặng. CỬ xe cứu thương đến đây ngay! Macdougall đã bắn anh ấy.”

Bất thành linh cửa sổ trên tầng hai bật mở. Tôi nhìn thấy một bóng người lao ra ngoài cửa sổ và lom khom chạy qua mái nhà để xe liền kề.

Betsey và tôi lao về phía người đó. Tôi nhớ rằng cô là một tuyển thủ la crốt[1] giỏi ở Georgetown. Cô vẫn có thể di chuyển.

[1] Lacrosse trong nguyên bản: môn thể thao dùng vợt để bắt và ném bóng, tương tự môn hockey.

“Gã đã ra khỏi nhà! Macdougall đang ở trên mái nhà để xe,” cô thông báo cho những người khác.

“Tôi thấy gã rồi,” tôi bảo cô. Gã đang di chuyển về nơi mái nhà để xe tiếp giáp với hàng cây lá kim trông giống linh sam. Tôi không thể nhìn thấy cái gì ở phía sau hàng cây, nhưng tôi nghĩ đó phải là một khoảng sân khác, một ngôi nhà khác.

“Macdougall!” tôi hét to hết cỡ. “Đứng lại! Cảnh sát đây! Đứng lại không tôi sẽ bắn!”

Gã không ngoái đầu nhìn lại, không dừng bước và không hề do dự. Macdougall nhảy xuống lùm cây.

Chương 88

TÔI CẮM ĐẦU CHẠY qua một hàng rào những bụi cây rậm rạp. Chúng cào và cứa vào cánh tay tôi đến tóe máu. Brian Macdougall không còn xa lắm trong khoảng sân bên cạnh.

Tôi chạy sau gã chục bước, và rồi tôi túm được gã. Tôi giáng vai phải của tôi vào khuỷu chân gã. Tôi muốn làm Macdougall đau nếu tôi có thể.

Gã ngã vật xuống, nhưng gã đã nạp đầy chất adrenaline hết như tôi. Gã lăn tròn và thoát khỏi tay tôi. Gã nhanh chóng bật dậy, cả tôi cũng thế. “Lẽ ra anh bạn phải nằm im,” tôi bảo gã. “Đáng lẽ anh bạn không được phạm sai lầm. Đứng lên là một sai lầm đấy.”

Tôi đánh Macdougall bằng một cú tay phải thẳng từ trên xuống. Có cảm giác rất tốt. Đầu gã ngật ra sau chừng sáu inch.

Tôi khề lắc lư. Macdougall tung ra một cú đâm dữ dội, nhưng hoàn toàn trượt khỏi tôi. Tôi lại đánh gã. Gối gã khuỷu xuống, nhưng không ngã. Gã *quả là* một cảnh sát đường phố dẻo dai.

“Xin bái phục,” tôi giễu gã. “Dù sao thì lẽ ra anh vẫn nên nằm đó.”

“Alex,” tôi nghe Betsey gọi to khi cô bước vào sân.

Macdougall tung ra một cú đâm khá tốt, nhưng hành động không được kín lăm. Cú đâm sượt qua trán tôi. Nếu trúng thì tôi đã lĩnh đủ. “Tốt hơn rồi đấy,” tôi bảo gã. “Chuyển thể đi nào, Brian.”

“Alex!” Betsey lại gọi. “Hạ tên khốn đó đi! Nhanh lên!”

Tôi muốn hạ Macdougall, thanh toán trận đấu chỉ trong vòng một phút nữa trên võ đài. Tôi có cảm

giác mình làm được điều đó, và gã xứng đáng với tất cả những gì được ban phát tại đây. Gã tung ra một cú đâm vòng, nhưng tôi né được. Gã đã thâm mệt.

“Giờ thì anh sẽ không đánh đập như tử vờ con anh được nữa,” tôi nói. “Anh đang đối phó với người cùng phía với anh. Tôi đánh lại này, Macdougall.”

“Mẹ mày,” gã gầm gừ, nhưng gã đang thở hổn hển. Mặt và cổ gã đầm đìa mồ hôi.

“Anh có phải thằng đó không? Anh có phải là Trùm không hả Brian? Anh giết tất cả những người ấy phải không?”

Gã không trả lời tôi, vì thế tôi đánh mạnh vào bụng gã. Gã gập người lại, mặt gã nhăn nhó vì đau đớn.

Đến lúc này Betsey đã đến chỗ hai chúng tôi. Hai đặc vụ nữa cũng đã đến. Họ chỉ đứng nhìn, họ hiểu. Họ cũng muốn điều này xảy ra.

“Dồn trọng lượng về phía trước đi,” tôi mách nước cho Macdougall. “Anh đánh trả mà trọng tâm vẫn dồn về phía sau đấy.”

Gã làm bằm điều gì đó. Tôi không hiểu được. Tôi không bận tâm nhiều đến những gì gã phải nói. Tôi nện vào bụng gã một lần nữa. “Thấy chưa hả? Hãy đánh vào vùng bụng,” tôi bảo gã. “Tôi cũng dạy các con tôi điều tương tự.”

Tôi tung một cú móc nữa vào bụng gã. Gã không mềm yếu, và cú đâm có cảm giác thật tuyệt, giống như đánh vào một chiếc bao nặng vậy. Sau đó là một cú móc mạnh vào chóp cằm của Macdougall. Gã ngã vật ra thảm cỏ. Gã nằm yên đó. Gã đã bất tỉnh.

Tôi đứng trên mình gã, thở hổn hển và toát mồ hôi đôi chút. “Brian Macdougall. Tôi hỏi anh một câu. Có phải anh là Trùm hay không?”

Chương 89

HAI NGÀY TIẾP THEO thật mệt mỏi và cực kỳ chán nản. Năm thám tử bị giam giữ tại Trung tâm Trừng giới Thủ đô tại quảng trường Foley. Đó là nơi an toàn mà đôi khi cánh chỉ điểm du thủ du thực và cảnh sát biên chat bị giữ lại vì an ninh của chính họ.

Tôi thẩm vấn từng thám tử, bắt đầu từ tên trẻ nhất, Vincent O’Malley, và kết thúc với Brian Macdougall, kẻ có vẻ là thủ lĩnh. Lần lượt từng tên một, các thám tử bác bỏ bất kỳ liên quan nào đến vụ bắt cóc MetroHartford.

Nhiều tiếng đồng hồ sau cuộc thẩm vấn đầu tiên của tôi với Brian Macdougall, gã yêu cầu được gặp lại tôi.

Khi gã thám tử bị cùm được đưa vào phòng thẩm vấn tại quảng trường Foley, tôi có cảm giác rằng có điều gì đó đã thay đổi. Tôi có thể thấy điều đó trên mặt gã.

Macdougall rõ ràng lo lắng khi gã mở miệng: “Việc này khác với những gì tôi đã nghĩ. Xò khám. Ngồi đây bên mặt trái của chiếc bàn. Anh biết đấy, đó là một trò chơi mang tính chất phòng thủ. Người ta cố

găng ném trái bóng trở lại qua lưới.

“Anh muốn gì?” tôi hỏi gã. “Đồ uống lạnh hả?”

“Thuốc lá được chứ?”

Tôi gọi người mang thuốc lá vào phòng thẩm vấn. Ai đó tạt vào với một gói Marlboro, rồi lập tức bỏ đi. Macdougall châm thuốc và nhả khói ngon lành như thể hút một điều Marlboro là lạc thú lớn nhất trên đời. Có lẽ lúc này dường như là thế thật.

Tôi quan sát mắt gã lơ đãng khi mờ khi tỏ. Gã rõ ràng là kẻ lanh lợi và chín chắn. Tên Trùm chẳng? Tôi kiên nhẫn chờ nghe gã muốn gì ở tôi. Gã muốn *điều gì đó*.

“Tôi đã thấy nhiều thám tử làm việc này,” gã nói, đoạn nhả ra một đám khói. “Anh biết cách lắng nghe đấy. Anh không phạm sai lầm.”

Một thoáng im lặng. Cả hai chúng tôi chẳng có gì phải vội. “Anh muốn gì ở chúng tôi hả?” cuối cùng tôi hỏi.

“Hỏi đúng rồi đấy, thám tử ạ. Tôi sắp bắt đầu chuyện đó đây. Anh biết đấy, lúc đầu tôi cũng là một cảnh sát khá tử tế,” gã nói. “Giờ là lúc những lý tưởng cơ bản đó rạn nứt đến mức anh phải thận trọng.”

“Tôi sẽ cố nhớ,” tôi nói và cười nhạt, cố không tỏ ra kẻ cả.

“Cái gì ngăn cản anh hả?” Macdougall hỏi. Gã có vẻ thích thú câu trả lời của tôi. Có lẽ tôi làm gã khoái chí. Dẫu vậy, có vẻ hợp lý hơn là gã đang giỡn tôi. Cái đó lúc này chẳng thành vấn đề.

Tôi nhìn vào mắt gã và tôi thấy sự trống rỗng, có lẽ cả niềm hối tiếc. “Tôi không muốn làm gia đình tôi, hay bản thân tôi thất vọng. Đó là cách tôi trưởng thành. Có thể tôi không giỏi tưởng tượng cho lắm.”

Khói tuôn ra qua kẽ ngón tay gã. “Anh hỏi tôi muốn gì ư? Đó là câu hỏi thích hợp đấy. Tôi luôn luôn hành động hoàn toàn chỉ vì tư lợi, luôn là như vậy.” Gã thở dài rõ to. “Được thôi, để tôi nói cho anh biết tôi đang tìm kiếm cái gì nhé.”

Tôi thừa biết phải lắng nghe, không hỏi han gì hết.

“Trước hết, không có ai bị thương trong vụ MetroHartford. Chúng tôi chưa từng làm người nào bị thương trong tất cả các phi vụ của chúng tôi.”

“Còn về gia đình Buccieri, James Bartlett? Ms. Collins thì sao?” tôi hỏi.

Macdougall lắc đầu. “Tôi không làm mấy vụ đó. Anh biết tôi không làm những vụ đó mà. *Tôi biết là anh biết.*”

Gã nói đúng; ít nhất thì tôi cũng không tin chúng đã làm những vụ trước. Cách thức vụ này khác với những vụ đó. Ngoài ra, sở trực ban của các thám tử cho thấy chúng đã làm việc trùng ngày khi các vụ cướp xảy ra. “Được. Vậy từ đó chúng ta đi đến đâu? Anh cũng thừa biết chúng tôi muốn tóm kẻ đã hoạch định các vụ cướp. Đây là những gì lúc này chúng tôi quan tâm.”

“Tôi biết. Vì thế đây là đề nghị của tôi. Tất cả mọi người đều khó mà chịu nhục, nhưng điều đó là không thể bàn cãi. Tôi muốn một thỏa thuận tốt nhất mà tôi mừng tượng *trên cương vị một cảnh sát*. Nghĩa là có bảo vệ nhân chứng bên trong một câu lạc bộ của quận như Greenhaven. Tôi đa thì tôi cũng

chỉ bọc lịch mười năm. Tôi đã thấy thỏa thuận như vậy trong nhiều vụ án giết người. Tôi biết điều gì có thể làm được và điều gì không thể.”

Tôi không nói gì, nhưng tôi không cần làm như vậy. Macdougall biết bản thân tôi không thể đưa ra thỏa thuận. “Cho tôi nghe điểm hay nhất nào,” tôi nói. “Chúng tôi nhận được gì từ anh hả?”

Gã nhìn sẫm soi vào mắt tôi. Mắt gã không hề chớp.

“Về phần mình - *tôi sẽ nộp hãn cho các vị*. Tôi sẽ cho các vị biết cách tìm thằng đã lên kế hoạch các vụ cướp. Nó được gọi là Ông Trùm. Tôi biết nó đang ở đâu.”

Phần Năm: ĐỒ VỠ HOÀN TOÀN

Chương 90

FBI, NYPD, VÀ BỘ TƯ PHÁP đang tổ chức một loạt cuộc họp cấp cao để đưa ra câu trả lời khả dĩ nhất cho đề nghị của Brian Macdougall. Tôi tương đối chắc chắn rằng sẽ không có gì tiên quyết xảy ra ít nhất là cho đến thứ Hai.

Vào lúc bốn giờ rưỡi tôi đáp xe tuyến về Washington. Betsey Cavaliere và Michael Doud ở lại New York phòng khi có chuyện gì xảy ra.

Chính tôi cũng có một số việc quan trọng. Đêm hôm đó, các con tôi, Nana, và tôi đi xem bộ phim *Chiến tranh giữa các vì sao: Phần 1 - Bóng ma đe dọa*. Chúng tôi có một khoảng thời gian vui vẻ cho dù đã hy vọng thấy Samuel L. Jackson nhiều hơn trong phim. Tôi nhận ra sự thay đổi không dễ phát hiện giữa Jannie và Damon. Từ khi Jannie bị bệnh, Damon đã trở nên kiên nhẫn với em gái hơn nhiều. Jannie thậm chí còn tử tế với Damon, làm cho cu cậu ít bị dằn vặt hơn. Chúng đã trưởng thành lên nhiều trong vài tuần qua. Tôi nghĩ chúng sẽ trở nên thân thiết, và tình cảm đó sẽ theo chúng đến hết đời.

Sáng sớm ngày thứ Bảy tôi quyết định nói chuyện tâm tình với các con. Tôi đã nhận từ Nana ít lời khuyên bổ ích về những gì cần nói với chúng. Phản ứng của bà mang đúng cốt cách của Nana: Bà rất tiếc về những gì đã xảy ra giữa Christine và tôi. Về tiểu Alex, bà nói bà nóng lòng mong chờ nó đến. “Tôi yêu trẻ, Alex. Nó sẽ kéo dài tuổi thọ của tôi *thêm* mười năm đây.” Tôi hoàn toàn tin lời bà.

“Việc này không tốt,” Damon nói, nhìn tôi chăm chú từ bên kia bàn ăn. “Phải không ba?”

Tôi ngoác miệng cười với con. “À, điều đó chỉ đúng một nửa. Ba bắt đầu chuyện này ở đâu bây giờ nhỉ?” tôi nói, ngay từ đầu đã có phần chệch choạc.

“Từ đầu đi ạ,” Jannie đề nghị.

Từ đầu ư? Từ đầu chính xác là chỗ nào?

Cuối cùng tôi đi vào chủ đề. “Cô Christine và ba đã có một thời gian dài gần gũi với nhau. Ba nghĩ cả hai đứa đều biết việc đó. Ba và cô vẫn thân thiết, nhưng gần đây nhiều chuyện đã thay đổi. Sau năm

học này, cô ấy sẽ rời Washington. Ba vẫn chưa biết cô ấy sẽ đi đâu. Tuy nhiên chúng ta sẽ không còn gặp cô thường xuyên như trước nữa.”

Miệng Jannie há hốc đầy kinh ngạc, còn Damon thì nói thẳng, “Ồ trường cô ấy chẳng giống ai, ba à. Tất cả đều nói vậy. Cô ấy dễ cáu. Trông cô ấy lúc nào cũng buồn.”

Tôi đau lòng khi nghe điều đó. Tôi có cảm giác một phần là lỗi của tôi. “Cô ấy đã phải chịu đựng một chuyện rất tồi tệ, rất đáng sợ,” tôi nói với nó. Bất kỳ ai cũng khó mà tưởng tượng ra những gì đã xảy ra với cô ấy. Cô ấy vẫn đang bình phục sau chuyện đó. Việc này có thể kéo dài hơn chút ít.”

Cuối cùng Jannie lên tiếng, và giọng nó nhỏ nhẹ đáng kinh ngạc. Mắt nó đầy áp âu lo. “Còn em con thì sao?” Jannie hỏi.

“Tiểu Alex sẽ đến sống với chúng ta. Đó là tin vui, ba hứa đấy.”

“Hoan hô! Hoan hô!” Jannie reo to và ứng khẩu một trong những khúc vũ nhạc của nó. “Chị yêu tiểu A.J.”

“Điều đó thực tốt,” Damon nói và nở nụ cười hưởng ứng. “Con rất vui vì em sẽ về nhà.”

Tôi cũng vậy, và tôi tự hỏi làm sao một khoảnh khắc lại có thể quá vui nhưng cũng quá buồn như thế. Thăng bé sẽ về sống với chúng tôi, nhưng Christine lại ra đi. Lúc này chuyện đó đã chính thức rồi; tôi đã nói với Nana và bọn trẻ. Tôi đã không cảm thấy trống rỗng và cô đơn như thế suốt một thời gian dài.

Chương 91

CÀNG NGUY HIỂM, CÀNG LI KỲ. Tên Trùm đã biết sự thật ở mức tối đa, và điều này quả là nguy hiểm. Tiền bạc là tốt, nhưng tiền thì không đủ. Chính mỗi nguy hiểm mới làm cho adrenaline tuôn trào và kích thích hắn.

Đặc vụ FBI James Walsh sống độc thân trong một ngôi nhà nông trại đi thuê ở Alexandria. Ngôi nhà đơn sơ và khiêm nhường như chính bản thân đặc vụ Walsh. Nó phù hợp một cách hoàn hảo với nhân cách của anh. Đó là một chỗ ở hết sức “lương thiện” và “thoải mái”.

Tên Trùm gặp rất ít rắc rối khi vào nhà. Các nhân viên cảnh sát có thể cầu thả đến khó tin về hệ thống an ninh trong chính ngôi nhà của họ. Walsh bất cần, hay có thể anh đơn giản là người ngạo mạn.

Tên Trùm muốn vào và ra thật nhanh, nhưng hắn không muốn khinh suất. *Ván sàn kêu cọt kẹt.* Hắn đã biết điều đó - trước đây hắn đã vào trong ngôi nhà này.

Ván sàn tiếp tục phát ra những tiếng ồn buồn não ruột khi hắn đến mỗi lúc một gần hơn phòng ngủ của James Walsh.

Càng nguy hiểm lại càng hay. Càng ác liệt, càng li kỳ.

Đó là cách mọi việc luôn ủng hộ hắn.

Hắn từ từ, lặng lẽ mở cửa phòng ngủ và bắt đầu bước vào, đúng lúc đó tiếng Walsh cất lên từ trong bóng tối nhạt nhòa của căn phòng, “Không được nhúc nhích.”

Hắn chỉ vừa nhìn thấy nhân viên đặc vụ FBI từ phía bên kia phòng ngủ. Walsh nấp sau giường. Khẩu súng lục trong tay anh. Walsh để súng dưới giường, anh không khi nào ngủ mà không để súng ở đó.

“Ông có thể nhìn thấy khẩu súng đây, thưa ông. Nó đang chĩa thẳng vào bộ ngực chết tiệt của ông. Tôi không bắn trượt đâu, tôi hứa.”

“Tôi thấy rồi,” tên Trùm nói và lặng lẽ cười. “Chiều tướng hả? Anh đã bắt được Ông Trùm rồi. Can đảm lắm.”

Vẫn tiếp tục cười, hắn bắt đầu bước tới chỗ Walsh.

Càng nguy hiểm lại càng hay.

“Không! Dừng lại!” Bất thành linh Walsh hét lên với hắn. “Đứng lại không tôi bắn! Đứng lại!”

“Phải, như anh đã hứa mà,” tên Trùm nói.

Hắn không dừng bước, không giảm tốc độ, hắn tiếp tục bước tới, không gì lay chuyển được.

Sau đó hắn nghe thấy đặc vụ Walsh kéo cò súng. Một hành động lẽ ra đã kết liễu đời hắn, cáo chung cái thế giới của hắn, làm sáng tỏ cái cuộc chơi hoang phí, điên rồ này. *Nhưng không có gì xảy ra.*

“À, như anh đã hứa, đặc vụ Walsh.”

Hắn kê nòng súng của hắn vào trán nhân viên đặc vụ FBI. Hắn lướt bàn tay còn lại qua cái đầu húi cua của Walsh.

“Ta là Trùm; mi thì không. Mi rất muốn bắt được ta, nhưng mà ta đã tóm được mi. Ta đã lấy hết đạn trong khẩu súng của mi rồi. Ta sẽ tóm cả lũ các người. Từng đứa một. Các đặc vụ Walsh, Doud, Cavalierre. Có lẽ cả thám tử Alex Cross nữa. Tất cả các người sẽ chết.”

Chương 92

TÔI ĐẾN NHÀ JAMES WALSH ở Virginia vào khoảng nửa đêm ngày Chủ nhật. Vài người hàng xóm đang căng thẳng đi qua đi lại bên ngoài trên đường phố. Tôi nghe thấy một bà lớn tuổi lầm bầm rồi thở dài, “Một người tử tế như thế. Thật tiếc, thật là uổng phí. Cậu ấy là đặc nhiệm FBI, anh biết đấy.”

Tôi *biết*. Tôi hít một hơi thật sâu rồi lao vào bên trong ngôi nhà bình dị nơi Walsh đã sống và đã chết. Một số lượng lớn nhân viên FBI và cảnh sát đã có mặt ở đó. Vì một đặc vụ chết, nên Đơn vị Trọng án đã được phái từ Quantico đến.

Phát hiện ra đặc vụ Mike Doud, tôi vội đi lại chỗ anh. Trông Doud tái nhợt và có lẽ gần đánh mất sự minh mẫn.

“Tôi rất tiếc,” tôi nói với anh. Doud và Walsh là chỗ thân tình. Doud sống gần đây, tại ngoại ô

Virginia.

“Ôi, lạy Chúa. Jimmy chẳng nói gì với tôi cả. Mà tôi lại là bạn thân nhất của cậu ấy, lạy Chúa.”

Tôi gật đầu. “Đến giờ anh biết được những gì rồi? Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

Doud chỉ về phía phòng ngủ. “Jimmy ở trong đó. Tôi đoán cậu ấy tự sát, Alex à. Cậu ấy để lại lá thư. Thật khó tin.”

Tôi băng qua phòng khách được trang hoàng thừa thớt. Từ những lần nói chuyện với Walsh tôi biết rằng anh đã ly dị cách đây hai năm. Anh có cậu con trai mười tuổi đang học trường nội trú và một đứa nữa học tại trường Holy Cross, nơi chính Walsh đã từng học tập.

James Walsh đang chờ tôi trong phòng tắm thông với phòng ngủ. Anh thu mình lại trên sàn nhà lát đá trắng nhờ loang lổ rất nhiều máu của anh. Tôi có thể thấy cái gì còn lại phía sau đầu anh ngay khi bước vào phòng.

Doud bước tới phía sau tôi. Anh chìa ra bức thư tuyệt mệnh được bỏ trong chiếc túi ny lông đựng vật chứng. Tôi đọc nó mà không cần lấy ra khỏi túi. Bức thư gửi cho hai con trai của Walsh.

Cuối cùng thì tất cả đã trở nên quá sức chịu đựng của ba.

Công việc này; vụ án này, tất cả.

Andrew, Peter, ba thành thật xin lỗi về việc này.

Yêu thương các con,

Ba của các con

Một chiếc điện thoại di động đồ chuông. Đó là điện thoại của Doud. Anh trả lời nhưng sau đó đưa nó cho tôi. “Betsey gọi đây,” anh nói.

“Tôi đang trên đường ra phi trường. Mà, Alex này, tại sao anh ấy lại làm một việc như thế hả?” Tôi nghe giọng cô. Rõ ràng cô vẫn ở New York. “Ôi, Jim tội nghiệp. Tội nghiệp Jim. Tại sao anh ấy lại tự sát cơ chứ? Tôi không tin điều đó. Anh ấy không phải là loại người như thế.”

Rồi Betsey khóc to vào điện thoại, và mặc dù cô ở xa, nhưng tôi chưa bao giờ thấy gần gũi cô hơn lúc này.

Tôi không nói tôi đang nghĩ gì. Tôi giữ nó trong lòng và điều đó làm tôi hơi ớn lạnh. *Có lẽ phản ứng theo bản năng của Betsey đã đúng. Có lẽ James Walsh không tự sát.*

Chương 93

TÔI TRỞ LẠI THÀNH PHỐ NEW YORK vào sáng sớm ngày thứ Hai. Chín giờ có cuộc họp phổ biến phương án tác chiến tại đại bản doanh FBI ở Manhattan, và tôi đến vừa kịp giờ. Tôi đang giữ kín rất nhiều điều trong lòng, giữ chặt, tôi đang cố làm ra vẻ không có gì bất ổn.

Tôi đeo kính râm bước vào gian phòng họp trang trọng. Betsey hẳn phải cảm thấy tôi đã đến. Cô ngước lên từ một chồng giấy tờ cao ngất và nghiêm nghị gật đầu. Tôi có thể nói cô đã dành một phần thích đáng của đêm để nghĩ về Walsh. Cả tôi cũng vậy.

Tôi ngồi xuống một chỗ còn trống ngay khi một luật sư từ Bộ Tư pháp chuẩn bị phát biểu với cả nhóm. Ông ta trông trạc ngoài năm mươi tuổi, cứng nhắc và nghiêm nghị, gần như không biểu lộ tình cảm. Ông ta mặc bộ com lê đen bóng có ve áo hẹp trông ít nhất cũng được hai mươi năm.

“Một cuộc hẹn với Brian Macdougall đã được thu xếp,” ông ta nói với cử tọa.

Tôi nhìn qua Betsey và cô lắc đầu, trợn mắt. *Cô đã biết.*

Tôi không thể tin điều đó. Tôi lắng nghe gần như từng lời từ miệng tay luật sư của Bộ Tư pháp.

“Các bạn sẽ không được để lộ bất kỳ điều gì được thảo luận trong căn phòng này. Chúng ta không cung cấp thông tin gì cho báo giới. Thám tử Macdougall đã đồng ý nói chuyện với các nhân viên điều tra về kế hoạch tổng thể và thực hiện nó trong vụ bắt cóc MetroHartford. Hẳn có những thông tin quý giá có thể dẫn đến việc bắt giữ một đối tượng cực kỳ quan trọng chưa xác định được, kẻ được gọi là ông Trùm.”

Tôi hoàn toàn bị sốc, đầu óc quay cuồng, và tôi cảm thấy vô cùng tức giận. Bên Tư pháp chết tiệt này đã đạt được thỏa thuận trong dịp cuối tuần, và tôi hẳn đã cược bất kỳ thứ gì rằng Macdougall đã nhận được đúng những gì gã yêu cầu. Điều đó làm tôi phát ốm, nhưng đó là cách bên Tư pháp vẫn làm kẻ từ khi tôi trở thành cảnh sát.

Brian Macdougall biết đích xác gã có thể nhận được thỏa thuận gì từ phía họ. Lúc này câu hỏi liên quan duy nhất là liệu gã có thể trao tên Trùm cho chúng tôi không. Gã biết nhiều đến đâu? Gã biết chuyện chết tiệt nào chẳng?

Tôi sẽ sớm tìm ra thôi. Cuối buổi sáng hôm đó tôi phải thẩm vấn nhân chứng ngôi sao - thám tử Macdougall - tại Trung tâm Trừng giới Thủ đô. Thám tử Harry Weiss đại diện cho NYPD đã có mặt ở đó. Betsey Cavalierre đại diện cho FBI trong phiên thẩm vấn.

Macdougall có hai luật sư tham dự. Không ai trong số họ đánh bộ cánh cũ đến hai mươi năm. Trông họ láng bóng, rất đắt tiền và lịch sự. Gã thám tử nhìn lên khi chúng tôi bước vào căn phòng nhỏ đặt trước, nơi cuộc gặp được tổ chức. “Vụ này bốc mùi, hả?” gã hỏi. “Tôi tình cờ nhất trí. Nhưng đó là thông lệ.”

Nhà hiền triết Macdougall ngồi xuống giữa hai luật sư của gã, và phiên thẩm vấn bắt đầu.

Betsey ghé sát vào tôi. Cô thì thầm, “Vụ này phải làm cho tốt. Bây giờ chúng ta sẽ biết bên Tư pháp đã mua được gì.”

Chương 94

CUỘC GẶP bắt đầu thật tồi tệ. Thám tử Weiss từ Ban bảo vệ nội bộ của NYPD nhận trách nhiệm phát ngôn cho chúng tôi. Weiss thấy cần phải bắt đầu lại từ đầu và nghiên cứu cẩn thận lời khai trước đây

của Macdougall từng câu một.

Việc này thật tồi tệ. Tôi rất muốn ngắt lời ông ta, nhưng tôi đã không làm. Cứ mỗi lần Weiss đặt thêm một câu hỏi hay chỉ trích vô tội Macdougall thì tôi lại thúc vào chân Betsey dưới gầm bàn. Để đánh dấu câu cho một vài trao đổi bối rối, cô đá vào cẳng chân tôi.

Cuối cùng Macdougall cũng hết chịu nổi. “Ông là đồ khốn!” gã nổi nóng với Weiss. “Ông thật lỗ bịch. Vào vấn đề chính đi, đừng vòng vo nữa. Ông đang làm mất thì giờ của tôi đây. Để người khác hỏi đi.”

Gã trừng mắt nhìn Weiss, người vẫn dường như không hiểu.

“Ông hỏi *toàn những câu vớ vẩn, đồ cà chớn*,” cuối cùng Macdougall đứng dậy và hét toáng lên. Ông làm việc như mèo mửa ấy, đồ khốn, ông đang làm mất thì giờ của tất cả mọi người!”

Đoạn Macdougall nặng nề lê bước về phía ô cửa sổ cáu bụi được che chắn bằng một tấm kim loại nặng nề và các chấn song. Các luật sư của gã ì ạch theo sau. Gã nói điều gì đó và cả bọn phá lên cười. *Ha, ha, ha. Brian Macdougall vãi đái ra rồi.*

Những người còn lại trong chúng tôi ngồi bên bàn và quan sát chúng. Betsey an ủi Weiss, cố gắng duy trì một mặt trận thống nhất.

“Thằng khốn,” Weiss nói một cách rõ ràng và khúc chiết khác thường. “Tôi có thể hỏi hần bất kỳ điều gì tôi muốn. Chúng tôi đã mua thẳng chó đẻ này.”

Betsey gật đầu với ông ta. “Anh nói đúng, Harry. Gã là kẻ ngạo mạn và gã phạm sai lầm. *Thảm tử điển hình*,” cô nói. “Có lẽ gã sẽ trả lời thảm tử Cross. Gã có vẻ không ưa IAD[1].”

[1] *Internal Affair Department: Ban bảo vệ nội bộ.*

Thoạt tiên Weiss lắc đầu, nhưng sau đó ông ta dịu lại. “Tốt thôi, gì cũng được. Bất cứ điều gì tác động được tới thằng khốn này. Tôi cùng đội mà.”

“Tất cả chúng ta đều cùng một đội,” Betsey nói và vỗ nhẹ vào tay Weiss. Cô thật khéo. “Cảm ơn anh đã nhận lời đề nghị.”

Macdougall quay lại bàn và gã có vẻ bình tĩnh hơn. Gã thậm chí còn xin lỗi Weiss. “Tôi xin lỗi. Anh biết đấy, tôi lo lắng và có phần hơi căng thẳng.”

Tôi chờ chờ lời xin lỗi của gã được Weiss chấp nhận trong hai giây, nhưng nhân viên của IAD không nói không rằng. Cuối cùng tôi bắt đầu. “Thảm tử Macdougall, sao anh không cho chúng tôi biết những thông tin quan trọng mà anh có. Anh biết những gì phải nói. Anh cũng biết những gì chúng tôi muốn nghe mà.”

Macdougall nhìn hai luật sư của gã. Cuối cùng gã mỉm cười.

Chương 95

“ĐƯỢC THÔI, TA HÃY THỬ CÁCH ĐÓ,” Macdougall nói. “Câu hỏi đơn giản và câu trả lời đơn

giản nhé. Tôi gặp kẻ được gọi là Trùm ba lần. Cả ba lần đều ở Washington. Mỗi lần tôi gặp hắn, hắn lại cho chúng tôi cái mà hắn gọi là “chi phí đi lại.” Cái khoản năm mươi ngàn đô một chuyến đó cũng bỏ công chúng tôi lắm; và nó còn thu hút sự chú ý của chúng tôi, kích thích mỗi quan tâm của chúng tôi nữa.

“Hắn cực kỳ kiệm lời. Hắn xem xét vấn đề một cách toàn diện. Biết mọi ngõ ngách. Biết rõ hắn đang nói gì. Và hắn nói toẹt với chúng tôi rằng phần của chúng tôi sẽ là mười lăm triệu đôla. Hắn rất tự tin khi nói về MetroHartford. Hắn có dự tính và một kế hoạch cực kỳ chi tiết, hắn nghĩ nó khả thi, mà đúng thế thật.”

“*Làm sao* hắn lại biết các anh?” tôi hỏi. “Hắn liên lạc với các anh bằng cách nào?”

Macdougall thích những câu hỏi kiểu này, hoặc làm ra vẻ gã thích. “Thỉnh thoảng chúng tôi sử dụng một luật sư.” Gã đưa mắt nhìn các luật sư ở hai bên gã. “Không phải là hai quý ông đây. Hắn liên lạc với một luật sư *khác* của chúng tôi. Chúng tôi không biết chính xác làm sao hắn lại biết chúng tôi, nhưng hắn biết *hắn làm gì và chúng tôi làm ăn thế nào*. Đây là thông tin hữu ích đấy, thám tử Weiss ạ. Ghi lại đi. Ai có thể biết về chúng tôi hả? Ai đó trong lực lượng thi hành pháp luật chẳng? Cớm? Ai đó trong chúng ta, phải không thám tử Weiss? Đặc vụ của FBI? Cảnh sát D.C.? Biết đâu lại chả là ai đó trong căn phòng này? Có thể là bất kỳ ai.”

Weiss không kiềm chế nổi. Mặt ông ta đỏ bừng. Cổ chiếc sơ mi trắng gài cúc ở hai đầu của ông ta trông quá nhỏ. “Nhưng anh đã biết hắn là ai rồi chứ, Macdougall? Không đúng thế sao?”

Macdougall nhìn Betsey và tôi. Gã lắc đầu. Gã cũng không thể tin Weiss. “Tôi đang nói đến đó, đến những gì tôi biết, và những gì tôi *không* biết. Đừng đánh giá thấp thông tin hắn biết gì về chúng tôi. Hắn biết thám tử Cross. Và đặc vụ Cavaliere. Hắn biết *tốt mọi thứ*. Điều đó quan trọng đấy.”

“Tôi đồng ý với anh,” tôi nói. “Xin cứ tiếp tục.”

“Tốt. Trước khi nhất trí về cuộc gặp thứ hai, chúng tôi đã làm hết sức mình để tìm ra thằng khốn được gọi là ông Trùm này là ai. Thậm chí chúng tôi còn báo cho FBI về hắn. Chúng tôi đã thực hiện mọi liên lạc có thể. Chúng tôi chẳng tìm được gì. Hắn lặn không sủi tăm.

“Thế rồi chúng tôi đến cuộc gặp thứ hai và hắn vẫn không phạm sai lầm. Bobby Shaw cố bám theo hắn sau khi hắn rời khách sạn. Nhưng rồi Shaw mất dấu hắn.”

“Điều gì khiến anh nghĩ hắn có thể là cảnh sát?” tôi hỏi.

Macdougall nhún vai. “Nó chắc chắn nảy ra trong đầu tôi. Cuộc gặp thứ ba bàn về việc liệu chúng tôi có tham gia hay không. Một nửa trong số ba mươi triệu đôla - *chúng tôi biết ngay từ đầu là sẽ tham gia*. Hắn cũng biết thế. Chúng tôi cố thương lượng về việc ăn chia thỏa đáng hơn. Hắn cười và nói dứt khoát là không được. Chúng tôi đồng ý với những điều kiện của hắn. Nghĩa là theo cách của hắn bằng không thì chúng tôi cuốn xéo.

“Hắn rời khách sạn sau cuộc gặp. Lần này chúng tôi cử hai người theo hắn. Hắn là thằng cao to, râu đen - nhưng chúng tôi nghĩ chắc là râu giả thôi. Một lần nữa hai người của chúng tôi chút nữa lại mất dấu hắn.

“Nhưng họ đã *đeo* được hắn. Lần này họ đã gặp may. Họ thấy hắn vào Bệnh viện Cựu chiến binh Hazelwood ở D.C. Hắn không quay ra nữa. Chúng tôi không biết tướng mạo hắn ra sao, nhưng tên Trùm đã vào và ở lại đó. Hắn không quay ra.”

Macdougall ngừng nói. Hắn chậm rãi đưa mắt nhìn từ Weiss sang Betsey và tôi.

“Hắn là bệnh nhân tâm thần, thừa các vị. Hắn ở Bệnh viện Cựu chiến binh Hazelwood, Washington. Hắn ở khu điều trị bệnh nhân tâm thần. Các vị chỉ phải tìm hắn ở đó thôi.”

Chương 96

CÁC ĐẶC VỤ FBI ngay lập tức lên đường tới Bệnh viện Cựu chiến binh Hazelwood. Hồ sơ về từng bệnh nhân hiện hành và cả đội ngũ nhân viên được lấy ra và đánh giá. Ban quản trị Bệnh viện Cựu chiến binh sẽ bị ngăn không cho tiếp xúc với bệnh nhân, nhưng việc này sẽ không kéo dài.

Tôi dành phần còn lại của một ngày dài lê thê kiểm tra chéo những bản sao hồ sơ về nhân viên và khách hàng của MetroHartford đối chiếu với hồ sơ bệnh nhân lấy từ Hazewood. Ợn Chúa vì có máy tính. Ngay cả khi tên Trùm ở bệnh viện thì cũng không ai biết chính xác mặt mũi hắn ra sao. Một nửa trong số ba mươi triệu đôla của hắn vẫn đang mất đầu đó. Nhưng chúng tôi đã đến gần hắn hơn bao giờ hết. Chúng tôi đã thu hồi gần như toàn bộ số tiền từ các thám tử New York. Tất cả các thám tử đang cố chơi trò “nào ta thỏa thuận nhé.”

Khoảng chín giờ rưỡi đêm hôm đó Betsey và tôi ăn tối ở New York tại một nhà hàng có tên Ecco. Cô mặc chiếc áo khoác màu vàng, đeo đôi bông tai và vòng tay vàng. Trông rất đẹp trong sự tương phản với mái tóc đen của cô và làn da rám nắng cô còn giữ được. Tôi nghĩ cô cũng biết trông cô rất đẹp. Và rất, rất nữ tính.

“Thế này... có giống... một cuộc hẹn hò không?” Betsey hỏi khi chúng tôi ngồi xuống bên một chiếc bàn trong cái nhà hàng âm cúng nhưng ồn ào ở khu Manhattan.

Tôi mỉm cười. “Tôi có thể nói cuộc gặp gỡ này có thể đủ tiêu chuẩn là một cuộc hò hẹn, nhất là nếu chúng ta không nói quá nhiều về công việc.”

“Anh có được bảo đảm của tôi về điều đó rồi. Không nói nhiều về công việc cho dù tên Trùm có vào đây và ngồi xuống bên chiếc bàn này.”

“Tôi rất buồn về Jim Walsh,” tôi nói với cô. Chúng tôi đã không có cơ hội để nói nhiều về chuyện đó.

“Tôi biết, Alex. Tôi cũng vậy. Anh ấy thật tử tế.”

“Nó có làm cô ngạc nhiên không? Việc Walsh tự sát ấy?”

Cô đặt tay cô lên trên bàn tay tôi.

“Có, nhiều nữa là đằng khác. Đừng nói chuyện đó đêm nay. Được chứ?”

Lần đầu tiên, Betsey tỏ ra cởi mở và cho tôi biết chút ít về bản thân mình. Cô đã vào học tại trường Trung học John Carroll ở D.C. và được nuôi dạy trở thành một tín đồ Thiên Chúa giáo. Cô nói sự giáo dục mà cô được hưởng là “nghiêm khắc, nghiêm khắc và nghiêm khắc hơn nữa cùng vô vàn quy định.” Mẹ Betsey làm nội trợ cho đến lúc mất khi cô mười sáu tuổi. Cha cô là một thượng sĩ quân đội, sau này ông làm lính cứu hỏa.

“Tôi đã từng đi chơi với một cô gái ở trường John Carroll,” tôi bật mí với cô. “Một bộ đồng phục nhỏ nhắn và xinh xắn.”

“Mọi đây ư?” cô hỏi. Đôi mắt huyền của cô long lanh. Cô là người hài hước. Cô bảo óc hài hước bắt nguồn từ khu phố cũ của cô ở D.C., và còn từ bầu không khí trong ngôi nhà của cha mẹ cô. “Nếu anh là cậu bé trong khu phố của chúng tôi, thì anh phải hài hước bằng không anh sẽ dính vào nhiều vụ ẩu đả. Cha tôi muốn có con trai nhưng thay vào đó lại sinh ra tôi. Ông là người cứng rắn nhưng vui tính, luôn luôn pha trò. Ông mất vì bệnh tim khi đang làm việc. Tôi nghĩ đó là lý do tôi tập thể dục hàng ngày như một kẻ bị ma ám vậy.”

Tôi kể cô nghe mẹ tôi và cha tôi đều mất trước khi tôi lên mười và rằng bà tôi đã nuôi tôi. “Tôi cũng tập thể dục rất nhiều,” tôi nói.

“Anh đã học tại Georgetown và sau đó là Johns Hopkins phải không?” cô hỏi.

Tôi tròn mắt, nhưng rồi phá lên cười. “Cô đã chuẩn bị cho cuộc gặp này. Phải, tôi đã làm luận văn tiến sĩ tâm lý ở Đại học Hopkins. Tôi có thừa khả năng cho công việc của mình.”

Cô phì cười. “Tôi cũng học tại Georgetown, nhưng tôi học sau anh.”

“Bốn năm. Chỉ có bốn năm ngắn ngủi thôi, đặc vụ Cavalierre ạ. Ở đó cô là một cầu thủ bóng ném xuất sắc.”

Cô chun mũi và mồm lại. “Ồ. Có người đã chuẩn bị cho đêm nay đấy nhé.”

Tôi bật cười. “Không, không. Tôi đã có lần xem cô chơi thật mà.”

“Anh nhớ ư?” cô hỏi có phần ngạc nhiên.

“Tôi nhớ cô. Cô *lướt đi* khi tôi chạy. Lúc đầu tôi không lắp ráp tất cả lại được, nhưng bây giờ tôi nhớ ra rồi.”

Betsey hỏi han về việc học hành môn tâm lý của tôi tại Johns Hopkins, sau đó là ba năm hành nghề tư của tôi. “Nhưng anh thích làm thám tử hình sự hơn chứ?” cô hỏi.

“Phải. Tôi thích hành động.”

Cô thừa nhận đó cũng là điều cô thích.

Chúng tôi tâm sự chút ít về những người đã trở nên quan trọng trong cuộc sống của chúng tôi. Tôi kể cô nghe về Maria, vợ tôi, người đã bị sát hại. Tôi lấy ảnh Damon và Jannie từ trong ví ra cho cô xem.

Tôi nhận thấy rằng giọng cô trở nên dịu dàng hơn. “Tôi chưa từng lập gia đình. Hai trong số các chị em gái của tôi đã có gia đình và con cái. Tôi yêu các cháu. Chúng gọi tôi là Dì Cảnh Sát.”

“Tôi có thể hỏi một câu mang tính riêng tư không?”

Cô gật đầu. “Anh cứ hỏi. Tôi có thể chịu đựng được.”

“Cô đã bao giờ muốn ổn định cuộc sống chưa?” tôi hỏi. “Hả Dì Cảnh Sát?”

“Đó là câu hỏi riêng tư hay nghề nghiệp vậy, thưa tiến sĩ?” Tôi đã có cảm giác rằng cô thận trọng đến khó tin. Sự hài hước của cô rõ ràng là biện pháp phòng vệ tốt nhất.

“Chỉ là câu hỏi thân tình thôi,” tôi bảo cô.

“Tôi biết thế. Tôi có thể trả lời mà, Alex. Trước đây tôi đã có vài người bạn tốt - bạn trai, hai chàng lận. Bất kỳ khi nào mối quan hệ trở nên nghiêm túc là tôi luôn rút êm ả. *Chà*. Tôi lỡ lời rồi.”

“Chính xác là sự thật,” tôi mỉm cười, “đang được xì ra từng tí một.”

Cô nhoài lại gần. Cô hôn lên trán tôi, sau đó cô nhẹ nhàng hôn lên môi tôi. Những cái hôn thật ngọt ngào và không cưỡng lại được.

“Tôi muốn ở bên anh,” cô nói. “Tôi muốn tâm sự với anh kinh khủng. Chúng ta sẵn sàng đi khỏi đây chưa?”

Cô và tôi cùng trở về khách sạn. Tôi tiễn cô về phòng. Chúng tôi hôn nhau ngoài cửa và tôi thích còn hơn cả lần đầu ở Hartford. *Chậm rãi và dễ dàng thắng cuộc đua*.

“Anh vẫn còn chưa sẵn sàng,” cô thản nhiên nói.

“Cô nói đúng... tôi chưa sẵn sàng.”

“Nhưng anh *sắp* rồi.” Cô mỉm cười, đoạn bước vào phòng mình và đóng cửa lại. “Không biết anh đang nhớ cái gì,” cô nói vọng ra từ bên trong.

Tôi cười suốt quãng đường trở lại căn phòng khách sạn của tôi. Tôi nghĩ tôi biết mình đang nhớ điều gì.

Chương 97

“CHÚNG TA ĐI THÔI!” John Sampson nói và vỗ tay. “Đồ tôi, đồ tôi, các cậu trốn đâu rồi hả?”

Vào sáu giờ sáng thứ Ba, Sampson và tôi leo ra khỏi chiếc Porsche cổ lỗ của tôi tại bãi đỗ xe của nhân viên Bệnh viện Cựu chiến binh Hazelwood trên Phố North Capitol ở D.C. Cái bệnh viện rộng lớn và kéo dài này tọa lạc về phía Nam Quân y viện Walter Reed, đứng phía Bắc doanh trại của binh lính và thành viên phi hành đoàn.

Nhà của tên Trùm ư? Tôi tự hỏi. Có lẽ nào thế? Theo Brian Macdougall thì điều đó là có thể - và hẳn đã nhiều lần đến đây.

John và tôi mặc áo thể thao, quần kaki rộng thùng thình và đi giày vải cao cổ. Chúng tôi sẽ làm việc một hai ngày tại bệnh viện. Cho đến lúc này FBI vẫn chưa nhận dạng được tên Trùm trong số bệnh nhân hoặc nhân viên của bệnh viện.

Khuôn viên của bệnh viện Hazelwood được bao quanh bởi những bức tường đá phủ đầy cây trường xuân. Quang cảnh có phần tàn mạt: vại bụi cây rụng lá và xanh lá quanh năm, những con đường hẹp gợi lên hình ảnh những boong ke thời chiến.

“Đây là bệnh viện chính,” tôi nói và chỉ vào một tòa nhà bên cạnh được sơn màu vàng nhạt vươn cao sáu tầng bên trên chúng tôi. Trong khuôn viên còn có nửa chục nhà nhỏ hơn giống hệt như các boong ke.

“Trước kia tôi đã từng đến đây,” Sampson nói. Mắt anh nheo lại. “Tôi biết vài gã từ Việt Nam về đã tới Hazelwood. Họ không đánh giá cao cơ sở y tế này. Nơi đây khiến tôi nghĩ tới bộ phim *Titicut Follies*. Anh còn nhớ cảnh khi một bệnh nhân từ chối dùng bữa không? Thế là người ta nhét ngay ống thông xuống mũi ông ta?”

Tôi nhìn Sampson đoạn lắc đầu. “Đích thị cậu có ác cảm với Hazelwood rồi.”

“Tôi không thích cái hệ thống chăm sóc y tế cho cựu chiến binh. Tôi không thích những gì xảy ra với những người đã bị thương trong các cuộc viễn chinh. Tuy nhiên những người làm việc tại đây thường đúng. Chắc họ không còn sử dụng ống thông mũi nữa.”

“Chúng ta có thể cần đấy,” tôi bảo Sampson, “nếu chúng ta tóm được con mồi của mình.”

“Tìm được tên Trùm dứt khoát chúng ta sẽ sử dụng ống thông mũi, bạn thân mến ạ.”

Chương 98

CHÚNG TÔI LEO LÊN NHỮNG BẬC CẦU THANG ĐÁ DỐC ĐÚNG, sau đó bước vào tòa nhà hành chính của bệnh viện. Chúng tôi được chỉ đường tới phòng trong của đại tá Daniel Schofield, giám đốc đơn vị.

Đại tá Schofield đến gặp chúng tôi bên ngoài căn phòng riêng nhỏ bé. Hai người khác và một phụ nữ

tóc vàng xinh xắn đã có mặt trong đó. “Ta vào trong này,” Schofield nói. Ông ta có vẻ lo lắng và khó chịu.

Ông ta có màn giới thiệu gượng gạo và rất trang trọng quanh phòng, bắt đầu với tôi và Sampson, sau đó là nhân viên của ông ta. Không ai trong bọn họ có vẻ muốn gặp chúng tôi.

“Đây là cô Kathleen McGuigan. Cô ấy là y tá trưởng ở tầng bốn và năm, nơi anh và Mr. Sampson sẽ làm việc. Đây là bác sĩ Padraic Cioffi. Bác sĩ Cioffi là chuyên gia tâm thần học phụ trách các đơn vị điều trị tâm thần. Và bác sĩ Marcuse, một trong số năm bác sĩ trị liệu xuất sắc làm việc tại bệnh viện.”

Bác sĩ Marcuse lịch sự gật đầu với chúng tôi. Trông ông có vẻ là người nhã nhặn, nhưng y tá McGuigan và bác sĩ Cioffi ngồi đây mặt lại lạnh như tiền.

“Tôi đã giải thích tình hình rất tế nhị này với cô McGuigan, bác sĩ Cioffi và bác sĩ Marcuse. Nói thật với các anh, chẳng ai hoàn toàn dễ chịu với chuyện này, nhưng chúng tôi hiểu rằng chúng tôi không có lựa chọn nào khác. Nếu kẻ sát nhân bị tình nghi đó lần trốn ở đây thì chúng tôi rất lo cho sự an toàn của tất cả mọi người. Hẳn phải bị bắt, tất nhiên rồi. Không ai phản đối điều đó cả.”

“Hắn đã ở đây,” tôi nói, “ít nhất là trong một thời gian ngắn. Hắn có thể đang có mặt tại đây.”

“Tôi không tin hắn đang ở đây,” bác sĩ Cioffi lên tiếng. “Tôi xin lỗi. Chỉ là tôi không nhìn thấy thôi. Tôi biết tất cả bệnh nhân của chúng tôi và xin hãy tin tôi, không ai trong số họ là ông trùm cả. Thậm chí gần như thế cũng không. Những người ở đây, cả nam lẫn nữ, đều hết sức, hết sức rối loạn.”

“Hắn có thể là một nhân viên,” tôi nói với Cioffi, đoạn quan sát phản ứng của anh ta.

“Ý kiến của tôi vẫn không thay đổi, thám tử ạ.”

Tôi cần sự hợp tác của họ, vì vậy tôi cho rằng tốt hơn là cố mà kết bạn, nếu có thể. “Thám tử Sampson và tôi sẽ ra vào đây nhanh hết mức mà con người có thể làm được,” tôi nói. “Chúng ta rất cần lý do để tin rằng sát thủ là, hoặc ít nhất đã là, một bệnh nhân tại bệnh viện này. Tôi không biết điều đó làm cho tình hình tốt hơn hay tệ hơn, nhưng tôi là một chuyên gia tâm lý. Tôi đã học tại Hopkins. Tôi đã làm phụ tá tâm lý tại bệnh viện McLean và cả Viện Tâm thần. Tôi có thể làm việc với những người ở phòng bệnh.”

Sampson lên tiếng. “Ồ, phải. Tôi đã có thời làm phu khuân vác ở ga Union. Tôi cũng thích hợp. Khiêng cái vật nặng này đi nào.”

Ban cán sự bệnh viện không cười không nói. Y tá McGuigan và bác sĩ Cioffi chăm chăm nhìn Sampson - người đã đơn giản hóa tính chất nghiêm trọng của tình hình, lạy trời chuyện đó đừng xảy ra.

Tôi nghĩ tôi phải hành động hoàn toàn khác nếu muốn có được sự hợp tác của họ. “Bệnh viện có thuốc Anectine và Marplan chứ?” Tôi hỏi.

Bác sĩ Cioffi nhún vai. “Tất nhiên. Nhưng tại sao anh lại muốn biết về những loại thuốc này?”

“Anectine đã được sử dụng để giết những kẻ cộng tác với tên sát thủ. Hẳn biết nhiều về các loại độc dược, và dường như hẳn thích chứng kiến cảnh người ta đi vào cõi chết. Một trong số các băng cướp có vũ trang đã biến mất tăm, và có khả năng chúng cũng đã bị giết. Thám tử Sampson và tôi sẽ cần xem các bệnh án và tất cả các báo cáo hội chẩn đối với toàn bộ bệnh nhân. Sau đó tôi sẽ kiểm tra biểu đồ hàng ngày từ những manh mối hứa hẹn nhất của chúng ta. Chúng tôi sẽ làm ca bảy giờ đến ba giờ rưỡi ngày hôm nay.”

Vào lúc bảy giờ, Sampson và tôi đi trực tại Hazelwood. Tôi là cố vấn tâm thần và Sampson là nhân

viên khuôn vác. Còn tên Trùm? Mi là ai?

Chương 99

SÁNG HÔM ĐÓ, ở nơi nào đó trên tầng năm của bệnh viện Hazelwood tên Trùm nổi đóa đến khó tin với bác sĩ của hắn. Tay lang băm vô dụng và vô giá trị đã tước đi những đặc quyền được ra khỏi khuôn viên bệnh viện. Tay bác sĩ tâm thần muốn biết vì sao thời gian gần đây hắn có vẻ khác trước. Chuyện gì đang xảy ra vậy? *Hắn đang giấu giếm điều gì, đang giữ kín điều gì?*

Hắn bị bỏ mặc trong căn phòng nhỏ đến thảm hại của mình trên tầng năm. Mỗi lúc hắn lại điên tiết hơn. *Thật ra thì hắn giận dữ ai? Chẳng phải tay bác sĩ tâm thần sao?* Hắn nghĩ về điều đó rồi ngồi xuống và viết một bức thư.

Ngài Patrick Lee

Chủ nhân

Thưa ngài:

Tôi đéch hiểu ngài. Tôi đã ký vào hợp đồng thuê nhà của chúng ta cùng những sửa đổi chúng ta đã đạt được trên tinh thần hoàn toàn tin tưởng lẫn nhau. Tôi đã vui vẻ làm xong bốn phần của mình còn ngài thì không. Ngài cư xử như thể ngài không tuân thủ hợp đồng của chúng ta một cách có chủ ý.

Cho phép tôi nhắc nhở ngài, thưa ngài Lee, rằng dù ngài có thể là chủ của căn hộ này, nhưng một khi ngài cầm tiền của tôi thì nó là nhà tôi.

Bức thư này sẽ cho thấy, nói cho chính xác, những hành động bất hợp pháp ngài đã sử dụng chống lại tôi.

Ngài phải dừng và ngừng dán những thông báo đòi nhà lên cửa nhà tôi. Tôi đã thanh toán tiền thuê nhà hàng tháng và đúng hẹn!

Ngài phải chấm dứt gọi cho tôi, ngưng ngay việc huyền thuyên bằng cái giọng Quảng Đông ồm ồm sai văn phạm đó, và chấm dứt làm phiền tôi.

Hãy chấm dứt quấy rầy tôi!

Tôi yêu cầu ngài một lần cuối.

Hãy chấm dứt quấy rầy tôi!

Ngay lập tức.

Bằng không tôi sẽ quấy quả ngài!!!

Hắn dừng bút. Sau đó hắn nghĩ ngợi hồi lâu về bức thư hắn vừa mới viết. Hắn đang mất tự chủ, phải thế không? Hắn sắp phát điên rồi.

Hắn tắt máy tính cá nhân và bước ra hành lang phòng bệnh. Hắn khoác bộ mặt thờ ơ có phần khó chịu. Những người điên ngoài đó hết thấy đều hân hoan. Người điên trong những cái áo tắm bệ rạc, người điên trên những chiếc xe lăn phát ra tiếng kêu cọt két, người điên trong trạng thái trần truồng.

Thỉnh thoảng, hắn rất thường hay cảm thấy không thể tin rằng hắn có mặt tại đây. Tất nhiên, đó là mấu chốt của vấn đề, chẳng phải thế sao? Không ai có thể đoán rằng hắn là ông Trùm. Không ai có thể tìm thấy hắn ở đây. Hắn tuyệt đối an toàn.

Và rồi hắn thấy thám tử Alex Cross.

Chương 100

CẢ SAMPSON VÀ TÔI đều làm ca từ bảy giờ sáng đến ba giờ rưỡi chiều ngày hôm đó. Khi lên đến tầng năm, tôi có cảm giác mình có thể gần như nghe thấy tiếng kéo căng của một sợi dây mỏng manh màu đỏ giữa người lành và người điên.

Khu phòng bệnh nhận gần như có phong cách chuẩn của hội từ thiện: mọi thứ có màu tím nhạt và xám, đôi chỗ có những vết khắc vào tường, các y tá bê những khay chén nhỏ, những con người dờ dẩn mặc quần dài rút và áo choàng ô bẩn của bệnh viện. Trước đây tôi đã thấy cảnh này, trừ một thứ. Các nhân viên của bệnh viện tâm thần mang còi để báo nguy nếu họ cần trợ giúp. Điều đó chắc chắn nói lên rằng các nhân viên ở đây đã từng bị hại.

Các tầng bốn và năm là khu phòng dành cho bệnh nhân tâm thần. Trên tầng năm có ba mươi một cựu chiến binh tuổi từ hai mươi ba đến bảy mươi lăm. Các bệnh nhân trên tầng năm được xem là nguy hiểm, hoặc với người khác, hoặc với chính họ.

Tôi bắt đầu tìm kiếm trên tầng năm. Hai trong số bệnh nhân trên tầng này cao lớn và vạm vỡ. Họ có phần phù hợp với mô tả người đàn ông đã bị các thám tử Crews và O'Malley bám đuôi. Một trong hai người đó, Cletus Anderson, có bộ râu màu muối tiêu và đã từng dính dáng đến nghề cảnh sát ở Denver và thành phố Salt Lake sau khi giải ngũ.

Tôi thấy Anderson đang lảng vảng trong phòng giải trí trong buổi sáng đầu tiên. Lúc đó là hơn mười giờ, nhưng ông ta vẫn mặc pyjamas và chiếc áo choàng bẩn thỉu. Ông ta đang xem kênh ESPN và không tân công tôi như một tên trùm tội phạm.

Trang trí trong phòng giải trí bạo gồm khoảng chục chiếc ghế nhựa màu nâu, một chiếc bàn chơi bài sê về một bên và một chiếc tivi gắn trên một bức tường. Không khí ngột ngạt mùi khói thuốc. Anderson đang hút thuốc. Tôi ngồi xuống trước tivi và gật đầu chào.

Ông ta quay về phía tôi và phà ra một vòng tròn khói thuốc không hoàn chỉnh. “Cậu là lính mới hả? Chơi pun[1] chứ?” ông ta hỏi.

[1] Pool trong nguyên bản: Trò chơi bi-a lỗ có 16 viên bi-a màu trên một bàn bi-a.

“Tôi sẽ thử.”

“Thử đi,” ông ta nói và mỉm cười như thể tôi đã pha trò. “Có chìa khóa vào phòng chơi pun chứ?”

Ông ta đứng lên không chờ cậu trả lời cho câu hỏi của ông ta. Hoặc là ông ta quên rằng ông ta đã hỏi. Căn cứ vào bệnh án tôi biết rằng ông ta nóng tính, nhưng hiện giờ ông ta dùng cả đồng thuốc Valium[2]. Đó là tin tốt. Anderson cao 6.6 bộ và nặng hơn hai trăm bảy mươi pao.

[2] *Thuốc làm giảm căng thẳng thần kinh.*

Phòng chơi pun vui vẻ đến ngạc nhiên, có hai cửa sổ lớn trông ra một khoảng sân tập thể dục có tường bao quanh. Xung quanh sân là những rặng cây thích màu đỏ và cây đu, và trên cây vang lên tiếng chim hót líu lo.

Tôi ở đó một mình với Cletus Anderson. Liệu con người to lớn này có phải là tên Trùm hay không? Tôi chưa thể nói được. Họa chăng nếu ông ta đánh vỡ đầu tôi bằng viên bi pun hay cây gậy chơi bi-a.

Anderson và tôi chơi một ván tám viên bi-a. Ông ta không phải là tay cơ xuất sắc cho lắm. Tôi để ông ta thì đầu tiếp bằng hai cú cu lê, nhưng có vẻ ông ta không nhận ra. Đôi mắt xanh xám của ông ta gần như mờ dần.

“Giống như vượn cổ lũ chim giẻ cùi chó chết vậy,” ông ta giận dữ càu nhàu sau khi đánh trượt một cú đề lùi cho dù đó vẫn chưa phải là cơ hội tốt nhất của ông ta trên bàn.

“Lũ chim giẻ cùi làm gì sai trái ư?” tôi hỏi ông ta.

“Chúng ở ngoài kia. Tôi thì ở đây,” ông ta đáp và nhìn tôi chằm chằm. “Đừng cố nhìn tôi bằng con mắt của bác sĩ tâm thần, được chứ? Thừa ngài nhân viên Bệnh viện Tâm thần chó chết. Tới phiên ngài đây.”

Tôi đánh trái bi-a có sọc ở trong góc, sau đó tôi đánh trượt một quả mà lẽ ra tôi có thể đánh trúng. Anderson đón cây gậy từ tay tôi và ông ta kiểm tra cú thọc tiếp theo của mình hồi lâu. Quá lâu là đáng khác. Tôi nghĩ ngợi mông lung. Bỗng nhiên ông ta đứng thẳng lên với toàn bộ chiều cao 6.6 bộ của mình. Ông ta trừng mắt nhìn tôi. Người ông ta đang cứng lại, ông ta đang gồng hai cánh tay hộ pháp của mình.

“Cậu vừa nói gì với tôi thế, ngài Tâm thần?” ông ta hỏi. Hai bàn tay của ông ta to bè cầm chắc cây cơ và siết chặt lấy phần thắt vào của nó. Ông ta rất béo, nhưng rắn chắc, hết như trọng tài bóng đá hay các đô vật chuyên nghiệp.

“Không. Không hề.”

“Buồn cười nhỉ? Trò đùa ti tiện *giả tiếng chim giẻ cùi* cậu thừa biết là tôi chúa ghét?”

Tôi lắc đầu. “Tôi không hề ám chỉ điều gì qua chuyện đó.”

Anderson lùi lại khỏi bàn chơi pun, hai tay vẫn cầm chặt cây cơ. “Tôi có thể thề rằng tôi đã nghe thấy cậu gọi thầm tôi là con mèo. Mèo con hả? Con vật yếu đuối ư? Cái gì đó có tính xúc phạm như thế ư?”

Tôi đưa mắt nhìn ông ta. “Tôi nghĩ ván pun của chúng ta đã kết thúc, thưa ông Anderson. Làm ơn bỏ cây cơ xuống.”

“Cậu cho rằng cậu có thể bắt tôi bỏ cây cơ này xuống hả? Chắc thế rồi, nếu cậu nghĩ tôi là một con mèo.”

Tôi đưa chiếc còi của nhân viên làm việc trong bệnh viện tâm thần lên miệng. “Tôi mới đến đây và tôi cần làm việc. Tôi không muốn rắc rối đâu nhé.”

“Vậy thì cậu đã đến nhằm nơi nhóp nhúa rồi, anh bạn ạ,” ông ta nói. “Cậu là đồ chó chết. Quân chỉ điem.”

Anderson ném cây cơ lên bàn rồi giận dữ đi ra cửa. Trên đường đi ông ta va vào vai tôi.

“Xem cái miệng cậu kìa, *đồ mọi*,” ông ta vừa khạc nhổ vừa nói.

Tôi không nhìn Anderson thêm nữa. Tôi tóm lấy ông ta, xoay tròn ông ta, khiến ông ta vô cùng ngạc nhiên. Tôi cho ông ta thấy sức mạnh của cánh tay và vai tôi. Tôi trừng mắt nhìn ông ta cho đến khi ông ta phải quay đi. Tôi muốn thấy điều gì xảy ra nếu ông ta bị chọc giận.

“Ăn nói cho cẩn thận,” tôi nói qua tiếng thì thầm nhỏ nhẹ nhất. “Ông phải hết sức, hết sức thận trọng với tôi đây.”

Tôi buông tay ra khỏi vai Cletus Anderson và ông ta quay đi. Tôi nhìn người đàn ông to lớn đó rời khỏi phòng chơi pun - và tôi phần nào hy vọng ông ta là tên Trùm.

Chương 101

KHẢ NĂNG TÔI TỆ NHẤT MÀ TÔI CÓ THỂ HÌNH DUNG cho đến lúc này là tên Trùm có lẽ đã lặn mất và không bao giờ còn nghe nói về hắn nữa. Săn lùng tên Trùm đã trở nên giống với chờ đợi hắn hơn, hay có lẽ còn giống với việc cầu cho hắn làm điều gì đó có thể dẫn chúng tôi đến chỗ hắn.

Các ca trực tại bệnh viện cựu chiến binh này bắt đầu bằng ba mươi phút giao ban kiêm tán dóc. Trong cuộc họp giao ban, từng bệnh nhân được báo cáo ngắn gọn và những thay đổi đặc quyền được lưu ý. Những từ thông dụng trong báo cáo là *tác động*, *tuân thủ*, *tương tác*, và tất nhiên, cả *PTSD*[1]. Ít nhất có chục người trong các phòng bệnh mắc hội chứng rối loạn căng thẳng sau chấn thương.

[1] PTSD (*Post Traumatic Stress Disorder*: hội chứng rối loạn căng thẳng sau chấn thương).

Cuộc họp giao ban kết thúc, và ngày làm việc của tôi bắt đầu. Nhiệm vụ chính của trợ lý tâm thần là tiếp xúc với bệnh nhân. Tôi đang làm như thế, và nó nhắc tôi nhớ lại vì sao khởi đầu tôi đã nghiên cứu môn tâm lý.

Trên thực tế, phần lớn quá khứ của tôi đang hiện về, nhất là những cảm giác của tôi và hiểu biết của tôi về sức mạnh khủng khiếp của chấn thương. Rất nhiều người trong số những bệnh nhân này mắc chứng đó. Với họ, thế giới dường như không còn an toàn hay có thể quản lý được nữa. Những người xung quanh họ không có vẻ đáng tin hay có thể trông cậy. Sự thiếu tự tin và tội lỗi luôn luôn hiện hữu. Niềm tin và tâm linh không hề tồn tại. *Tại sao tên Trùm lại chọn nơi này để ẩn náu?*

Trong ca làm việc tám tiếng đồng hồ tôi có một lượng lớn nhiệm vụ đặc biệt: kiểm tra đột xuất lúc bảy giờ (tôi phải đếm tất cả những bộ đồ ăn bằng bạc trong nhà bếp, nếu có mất mát, điều này hiếm khi xảy ra, thì các phòng sẽ được rà soát); tám giờ kiểm tra trực tiếp một bệnh nhân tên là Copeland - người được xem là rất muốn tự sát, mười lăm phút kiểm tra vào lúc chín giờ - kiểm tra nơi ở của tất cả bệnh nhân mười lăm phút một lần và ghi điểm cạnh tên họ trên tấm bảng trong hành lang bên ngoài phòng trực; và sọt rác (ai đó cần phải đổ rác).

Mỗi lần đến chỗ tấm bảng, tôi lại tô phần đậm lên những cái tên có vẻ khả nghi nhất. Cuối giờ kiểm tra, tôi đã có bảy ứng cử viên trong bảng danh sách nóng của mình.

Một bệnh nhân tên là James Gallagher có tên trong danh sách đơn giản vì y tương đối phù hợp với mô tả về mặt thể chất về tên Trùm. Hắn đủ cao, ngực nở, có vẻ lạnh lợi và thông minh vừa phải. Chỉ nội bấy nhiêu thôi đã khiến hắn bị nghi ngờ.

Frederic Szabo được hưởng đặc quyền đi lại trên toàn thành phố, nhưng hắn là kẻ nhút nhát và tôi không tin hắn là kẻ giết người. Từ sau chiến tranh Việt Nam, hắn đã rong ruổi khắp đất nước và chưa bao giờ duy trì được việc làm hơn vài tuần. Thỉnh thoảng hắn vẫn khắc nhô vào nhân viên bệnh viện, nhưng đó là điều cần quấy tôi tệ nhất dường như hắn có thể làm.

Stephen Bowen có đặc quyền đi lại trên toàn thành phố và đã có lúc là một đại úy bộ binh đầy triển vọng ở Việt Nam. Ông ta bị PTSD và từ năm 1971 đã ra vào các bệnh viện cựu chiến binh như cơm bữa. Ông ta thận trọng nói rằng ông ta chưa bao giờ có một “công việc thực thụ” kể từ khi rời quân ngũ.

David Hale đã từng làm cảnh sát hai năm tại Maryland trước khi có những ý nghĩ hoang tưởng rằng mỗi một người châu Á y gặp trên đường phố đều được cử đến để giết y.

Michael Fescoe đã làm việc cho hai ngân hàng ở Washington, nhưng y dường như quá mê muội để giữ cân bằng cuốn séc. Có lẽ y đang giả bị PTSD, nhưng bác sĩ chuyên khoa của y tại bệnh viện lại không nghĩ vậy.

Cletus Anderson phù hợp với mô tả nhân dạng thể chất chung về tên Trùm. Tôi không có thiện cảm với ông ta. Và ông ta là người dữ tợn. Nhưng Anderson không làm gì khiến tôi nghi ngờ ông ta thực sự có thể là tên Trùm. Hoàn toàn ngược lại.

Ngay trước lúc thay ca, Betsey Cavalierre liên lạc với tôi ở khu phòng bệnh. Tôi nhận điện thoại trong căn phòng nhỏ của nhân viên ở rìa phòng trực. “Betsey, có chuyện gì vậy?”

“Alex này, có một chuyện rất lạ đã xảy ra,” cô đáp, giọng cô có vẻ hồi hộp. Tôi hỏi cô đó là chuyện gì và câu trả lời của cô làm tôi bị sốc.

“Mike Doud mất tích. Sáng nay anh ấy không đi làm. Chúng tôi đã gọi cho vợ Doud, nhưng chị vợ nói anh ấy rời khỏi nhà như thường lệ.”

“Thế Cục phản ứng ra sao về chuyện đó?” tôi hỏi.

“Chúng tôi không nghĩ anh ấy bị tai nạn xe hơi. Còn quá sớm để ra thông báo đa chiều. Chỉ có điều vụ này không giống với Doud. Anh ấy là người thực sự trung thực, một người hết lòng vì gia đình, hoàn toàn đáng tin cậy. Đầu tiên là Walsh,” cô nói. “Giờ là vụ này. Chuyện quái gì đang xảy ra thể hả Alex? Là hắn phải không?”

Chương 102

CÓ PHẢI HẮN ĐANG SĂN ĐUỔI CHÚNG TÔI KHÔNG? Đầu tiên là cái chết của đặc vụ James Walsh, bây giờ đến lượt Doud mất tích. Không có cách gì để nói rằng liệu những sự kiện này có liên quan đến nhau hay không, nhưng chúng tôi phải thừa nhận rằng chúng có liên quan. Là hắn, phải thế không?

Tôi đã bố trí thời gian để thăm vấn bác sĩ Cioffi tại tòa nhà hành chính của bệnh viện, vì thế tôi đúng hẹn. Tôi đã nghiên cứu ít thông tin cần thiết về Cioffi và vài chuyên gia tâm thần học tại Hazelwood. Bản thân Cioffi cũng là một cựu chiến binh; anh ta đã hai lần sang Việt Nam, sau đó làm việc tại bảy bệnh viện cựu chiến binh trước khi về bệnh viện này. Anh ta có thể là tên Trùm không? Anh ta chắc chắn có quá trình đào tạo về tâm lý không bình thường. Nhưng ngược lại thì tôi cũng vậy.

Khi tôi xuất hiện trong văn phòng của anh ta, bác sĩ Cioffi đang viết tại chiếc bàn gỗ thông của một cộng sự, lưng quay về phía cửa sổ. Anh ta ngồi trên một chiếc ghế mây bọc vải kẻ sọc màu vàng phù hợp với những tấm rèm.

Tôi không nhìn rõ anh ta lắm, nhưng tôi biết anh ta có thể nhìn thấy tôi. Chà, chúng tôi đang đầu trí - dù chúng tôi đều là những chuyên gia tâm lý.

Cuối cùng anh ta cũng nhìn lên và vờ ngạc nhiên vì tôi có mặt ở đó. “Thám tử Cross, tôi xin lỗi. Tôi đồ rằng thời gian đã rời bỏ tôi rồi.”

Anh ta buông ống tay áo xuống rồi đứng lên chỉ tay về phía hàng ghế kê sát bức tường phía xa. “Một đêm, bác sĩ Marcuse và tôi đã nói chuyện về anh. Chúng tôi nhận thấy đã khá bất nhã vào cái ngày anh và đồng nghiệp đến. Tôi nghĩ chúng tôi thấy việc cảnh sát đi quanh các khu phòng bệnh gây ra một chút khó chịu. Dù sao thì tôi cũng đã nghe thấy những lời đồn rằng anh là một *cố vấn tâm thần* xuất sắc.”

Tôi không bị cắn câu. Anh ta là bác sĩ; tôi là cố vấn tâm thần. Tôi nói với Cioffi về danh sách những kẻ tình nghi tôi đã lập ra. Anh ta cầm lấy bản danh sách từ tay tôi và nhanh chóng kiểm tra những cái tên.

“Tất nhiên, tôi biết tất cả các bệnh nhân này. Tôi chắc rằng một vài người đủ nóng tính để trở nên hung tợn. Anderson và Hale thực ra đã từng giết người trong quá khứ. Tuy nhiên, vẫn hết sức nặng nề khi nghĩ rằng bất kỳ ai trong số những người này tổ chức một loạt những vụ cướp liều lĩnh. Và rồi, đương nhiên, tại sao họ vẫn ở đây nếu đã cuỗm toàn bộ số tiền đó?” Anh ta cười phá lên. “Nếu là tôi thì chắc chắn tôi không ở lại.” *Vậy sao, hả bác sĩ Cioffi?* Tôi phải tự hỏi.

Tiếp đó, tôi dành gần một tiếng đồng hồ cho bác sĩ Marcuse, người có một phòng làm việc nhỏ hơn kê bên phòng Cioffi. Tôi thích tiếp xúc với ông ta, và thời gian trôi nhanh. Marcuse là người năng nổ, hoạt bát và đang cố hợp tác với cuộc điều tra. Cũng có thể ông ta làm ra vẻ như vậy.

“Làm sao anh tới được đây, tới bệnh viện Hazelwood này hả?” cuối cùng tôi hỏi ông ta.

“Hỏi thì dễ, trả lời thì khó đây. Cha tôi là phi công quân đội. Ông mất cả hai chân trong Thế chiến thứ hai. Từ năm lên bảy, tôi đã lê la tới các bệnh viện cựu chiến binh rồi. Tôi ghét cay ghét đắng chúng, và có lý do chính đáng cả đấy. Tôi nghĩ tôi muốn biến chúng thành những nơi tốt đẹp hơn cái mà cha tôi biết.”

“Anh thành công chứ?” tôi hỏi.

“Tôi đến đây chưa đầy tám tháng. Tôi thế chỗ của bác sĩ Francis, người đã chuyển đến một bệnh viện cựu chiến binh khác ở Florida. Tiền bạc không sẵn cho những nơi thế này. Đó là quốc nhục và dường như chẳng có ma nào ngó ngang đến. Các chương trình truyền hình *Sáu mươi phút* và *Mười giờ cận phải* có những câu chuyện hàng tuần về các bệnh viện cựu chiến binh - cho đến khi ai đó làm đôi điều về chúng. Alex này, tôi không biết phải nói gì với anh về tên giết người cả.”

“Anh không tin hắn ở đây phải không?” tôi hỏi.

Marcuse lắc đầu. “Nếu hắn ở đây thì hắn đích thị là Trùm. Nếu hắn ở đây thì hắn đã lừa tuốt tuốt mọi

người.”

Chương 103

TA ĐÃ THẤY MI, BÁC SĨ CROSS Ạ. Ta thấy mi, nhưng mi không hề biết ta là ai. Ta có thể đến gần và chạm vào mi nữa.

Ta thông minh hơn mi nhiều - và còn thông minh hơn mi vẫn hình dung đấy. Đó là một chân lý giản đơn. Điều này có thể chứng minh được. Ở đây có hàng loạt cuộc thi trắc nghiệm trí tuệ. Rất nhiều và rất nhiều cuộc kiểm tra tâm lý hoàn hảo nhất. Mi đã thấy điểm kiểm tra của ta chưa? Mi ấn tượng chứ?

Ta đang ngồi *ngay* trên một chiếc ghế cách xa mi trong phòng giải trí vào một sáng khác. Ta quan sát gương mặt mi. Mắt ta nhìn lên cái thân hình được rèn luyện tốt của mi. Ta đang nghĩ có thể ta sai còn mi thì không, thật đấy Alex Cross ạ. Chúng ta gần nhau đến nỗi ta đã có thể nhảy lên tóm lấy họng mi. Điều đó có làm mi ngạc nhiên không hả?

Ta phải thú nhận rằng sự hiện diện của mi ở đây rõ ràng làm ta ngạc nhiên. Ta đã thấy chân dung của mi - mi thật nổi tiếng - và rồi chỉ có thể thôi. Mi đã làm cho tất cả những ước mơ hoang tưởng và trí tưởng tượng của ta trở thành hiện thực.

Tại sao mi dẫn xác đến đây, hả bác sĩ Cross? Tại sao, đúng vậy? Làm thế quái nào mi có thể tìm ra ta? Mi có giỏi đến thế không?

Đó là câu hỏi ta tự vấn mình hết lần này đến lần khác, màn độc thoại đang diễn ra trong đầu ta.

Tại sao Alex Cross lại đến đây. Hẳn giỏi đến cỡ nào?

Bây giờ ta sẽ tạo ra sự ngạc nhiên dành cho mi. Ta đang lên một kế hoạch đặc biệt để tỏ lòng tôn kính mi.

Ta đang theo dõi mi đi lên dãy hành lang, thận trọng để không làm chùn chìa khóa của mi kêu xúng xoảng, và vừa theo dõi mi ta vừa vạch ra một kế hoạch mới.

Bây giờ mi là một phần của nó.

Hết sức cẩn thận, bác sĩ Cross.

Mi dễ bị tổn thương hơn mi tưởng nhiều. Mi không biết đấy thôi.

Mi biết gì nào? Ta sẽ bước tới và chạm vào mi.

Ta tóm được mi rồi.

Chương 104

“BỆNH VIỆN ĐÓ có vẻ giống như một đường hầm không lối thoát vậy, Betsey ạ. Tôi đã gặp tất cả mọi người - bác sĩ, y tá, bệnh nhân. Tôi không biết tôi hoặc Sampson có cần quay lại đó sau tuần này hay không. Có lẽ chúng ta bị Brian Macdougall lừa tới đây. Cũng có thể tên Trùm đang chơi chúng ta. Cô có biết gì hơn về Walsh và Doud không?”

Betsey lắc đầu. Tôi có thể nhận ra nỗi đau và thất vọng trong mắt cô. “Doud vẫn bật vô âm tín. Chẳng có gì sất. Anh ấy đã biến mất.”

Tôi đang ngồi trong phòng làm việc của cô, chặn chúng tôi thương cả lên bàn làm việc. Chúng tôi tụ trà đá từ trong chai. Cùng đàm đạo và than phiền về những gì đã xảy ra. Betsey có thể là người biết lắng nghe khi nào cô muốn, hoặc cô cần.

“Kể tôi nghe đến giờ anh đã biết những gì nào,” cô nói. “Cho tôi nghe đi. Tôi muốn chính mình đánh giá.”

“Chúng tôi không tìm được gì liên quan giữa bệnh nhân hoặc nhân viên bệnh viện với MetroHartford hay các vụ cướp nhà băng trước đó - xem ra không bệnh nhân nào có khả năng gây tội ác. Ngay cả các bác sĩ ở đó cũng không có ấn tượng gì ghê gớm. Có lẽ là Marcuse - nhưng tôi nghĩ ông ta là người tốt. Cả chục đặc vụ của cô đã rũ tung mọi thứ tại Hazelwood rồi. Không gì cả, Betsey. Cuối tuần này tôi sẽ xem lại hồ sơ một lần nữa.”

“Nhưng anh nghĩ chúng ta đã mất dấu hẩn?”

“Cũng vẫn thế thôi - *không có kẻ tình nghi*. Tên Trùm dường như không có mặt trên đời khi hẩn muốn.”

Cô đưa tay lên dụi mắt rồi lại nhìn tôi. “Bộ Tư pháp đã đầu tư nặng vào câu chuyện của Brian Macdougall. Họ phải tiếp tục để mắt đến Hazelwood. Sau đó họ sẽ kiểm tra tất cả các bệnh viện cựu chiến binh khác trên toàn quốc. Nghĩa là tôi phải tiếp tục tìm kiếm. Nhưng anh có nghĩ Macdougall và băng đảng của gã phạm sai lầm không?”

“Có thể sai lầm, có thể là trò bịp. Cũng có thể Macdougall đã phịa ra toàn bộ chuyện này. Chắc chắn Macdougall sẽ nhận được cái gã muốn từ vụ này - Nhà tù Liên bang. Như tôi đã nói, tôi sẽ xem lại hồ sơ. Tôi không bỏ cuộc đâu.”

Betsey tiếp tục nhìn ra phong cảnh thành phố. “Vậy là anh định làm việc cả cuối tuần này? Tiếc thật - anh trông có vẻ cần nghỉ ngơi đây,” cô nói.

Tôi nhấp một ngụm trà đá và nhìn cô. “Cô có ý gì chẳng?”

Betsey cười phá lên, và vẻ mặt bên lên của cô thật hấp dẫn. Cô huyết sáo vào cổ chai trà lạnh của mình. “Tôi nghĩ đã đến lúc rồi, Alex ạ. Cả hai chúng ta đều cần ZUI ZÊ chút đỉnh theo kiểu cũ. Anh nói sao nếu tôi đến đón anh - vào chiều thứ Bảy?”

Tôi khẽ lắc đầu, nhưng lại cười vang.

“Có phải thế là đồng ý không đấy?”

“Đồng ý. Tôi nghĩ tôi cần ZUI ZÊ chút đỉnh theo kiểu cũ. Tôi chắc chắn tôi cần.”

Chương 105

TÔI HÀU NHƯ KHÔNG THỂ CHỜ chiều thứ Bảy tới. Tôi bận lu bù với bọn trẻ - mua tạp phẩm, dùng chân tại một vườn thú kiềng mới mở ở Southeast. Tôi đã gạt tên Trùm ra khỏi tâm trí tôi. Cả các đặc vụ Walsh và Doud, Bệnh viện Cựu chiến binh Hazelwood, án mạng và tình trạng lộn xộn nữa.

Cuối cùng, đúng mười hai giờ Betsey đến đón tôi trên chiếc Saab màu xanh của cô. Chiếc xe đã được cọ rửa, có lẽ đã được đánh bóng bằng chất tẩy Turtle Wax, trông nó bóng loáng gần như mới, và ngày hôm ấy có vẻ đầy hứa hẹn.

Tôi biết rằng Jannie đang quan sát từ cửa sổ phòng ngủ của nó nên tôi quay lại, làm vẻ mặt hài hước và vẫy tay. Jannie vẫy tay đáp lại và nở nụ cười rộng đến mang tai. Nó và còn mèo Rosie đang ở trên đó; cả hai đều hiểu vở kịch nhiều kỳ uy mị đang diễn ra của tôi.

Tôi cúi xuống cửa sổ bên chiếc Saab của Betsey. Cô mặc chiếc áo vest da nhạ màu bên ngoài áo cánh lụa màu trắng. Nếu cô muốn, cô có thể trông thật tuyệt, và tôi đồ chừng hôm nay cô muốn thế.

“Cô luôn luôn đúng giờ. Rất chính xác. Giống hệt tên Trùm vậy,” tôi chọc cô.

“*Bà* Trùm chứ,” Betsey sửa lại. “Đây không phải là một kết thúc có hậu sao, Alex? Tôi là hấn! Anh bắt tôi vì tôi đã phạm phải một sai lầm chết người. Đó là tôi đã bắt đầu mê anh.”

“Cô ư?” tôi vừa hỏi vừa trườn vào băng ghế trước. “Đặc vụ cấp cao Cavaliere?”

Cô phá lên cười, cái cười thật đẹp. Cô đang giở hết ngón nghề ra để đạt được mục đích của mình. “Tôi đang bỏ mất kỳ nghỉ cuối tuần quý giá của mình hay sao nhỉ?”

“Vậy chúng ta đi đâu đây?” tôi hỏi.

“Anh sẽ sớm thấy thôi. Tôi có một kế hoạch tuyệt vời.”

“Tôi không hề ngạc nhiên.”

Mười phút sau cô quành chiếc Saab vào trong một chiếc cổng vòm đến khách sạn Bốn mùa trên đại lộ Pennsylvania. Những lá cờ treo lơ lửng phấp phất bay trong gió. Khoảng sân nhỏ có nhiều gạch được phủ kín bởi cây thường xuân Boston. Tuyệt đẹp.

“Có được không?” Betsey quay lại nhìn tôi. Mắt cô hơi hơi hộp, hơi thiếu tự tin.

“Tôi nghĩ là được,” tôi đáp. “Cũng tiện lợi nữa. Quả là một kế hoạch hoàn hảo.”

“Tại sao lại lãng phí thời gian quý giá trên đường cơ chứ?” Betsey nói và nở nụ cười hấp dẫn không cưỡng nổi. Cô khá khác thường đối với một đặc vụ FBI, nhất là với một người thông minh có tham vọng cao ngất. Tôi rất thích phong cách của cô: cô tìm kiếm những gì cô muốn. Tôi tự hỏi liệu cô có thường đạt kết quả hay không.

Betsey đã đăng ký trước, và chúng tôi được đưa thẳng đến căn phòng trên tầng thượng khách sạn. Suốt chặng đường tôi đi sau cô; *tôi quan sát bước đi của cô*.

“Anh chị có cần tôi giúp gì không?” người rung chuông khách sạn còn trẻ nhưng nhiều sự hỏi khi

chúng tôi đã vào phòng.

Tôi đưa cho anh ta tiền boa. “Cảm ơn vì đã chỉ đường lên phòng cho chúng tôi. Giá mà trên đường ra anh có thể đóng giúp cửa phòng. Nhẹ tay thôi nhé.”

Anh ta gật đầu. “Nhân tiện xin nói thêm, phục vụ phòng ở đây rất tốt. Tốt nhất D.C. đấy.”

“Cảm ơn anh. Đóng cửa nhé,” Betsey nói và vừa vẫy tay vừa mỉm cười. “Nhẹ nhàng thôi nhé. Tạm biệt.”

Chương 106

BETSEY CỎI VỘI CHIẾC ÁO VEST DA của cô. Sau đó, khi cánh cửa lách cách khép lại, cô đã nằm gọn trong vòng tay tôi. Chúng tôi hôn nhau và dính sát vào nhau, và với tôi nó giống như một vũ điệu khoan thai, duyên dáng và không thể cưỡng lại được. Tôi nghĩ, cả hai chúng tôi đều mê mẩn, và việc này không đến nỗi tệ lắm. Thú vui kiểu cũ tuyệt vời. Chẳng phải đó là cái cô đã hứa hay sao?

Betsey cảm thấy xúc động nhưng cũng rất dễ chịu trong vòng tay tôi. Cô là hình ảnh của những tương phản. Cô nhỏ nhắn và nhẹ nhàng, nhưng khỏe mạnh; cô rất thông minh và nghiêm túc nhưng đồng thời cũng vui tính, hài hước, và hay châm biếm. À phải, và cô còn đầy nữ tính nữa.

Chúng tôi tiến dần về phía chiếc giường và buông mình xuống đó. Tôi không biết ai dẫn đầu, ai theo sau. Điều đó không tạo ra bất cứ khác biệt nào. Tôi áp mặt vào chiếc áo cánh lụa của cô.

Tôi nhìn sâu vào đôi mắt nâu của cô. “Em tin vào bản thân mình chứ? Đăng ký phòng trước và tất cả.”

“Đã đến lúc rồi,” cô đáp, chỉ vồn vện bấy nhiêu.

Tôi cởi từng tí một chiếc áo cánh trắng mềm mại và chiếc váy đen của cô. Tôi nhẹ nhàng vuốt ve khuôn mặt mềm mại như nhung của cô, rồi đến cánh tay, chân và bàn chân cô. Chúng tôi phải mất đến nửa tiếng đồng hồ để cởi đồ.

“Anh có xúc giác tuyệt vời nhất,” cô thì thầm. “Đừng dừng lại. Làm ơn đừng dừng tay.”

“Anh không dừng đâu. Anh cũng thích vuốt ve mà. *Em* không ngăn cản chứ?”

“Ôi, Chúa ơi, tuyệt quá! *Alex!*” cô rít lên, hoàn toàn không hợp với tính cách của cô.

Tôi hôn cô vào những nơi ngón tay tôi đã vuốt ve cô. Cô thật nồng nàn cho sự vuốt ve. Cô xúc loại nước hoa hảo hạng mà cô bảo tôi là loại *Mãi mãi Alfred Sung*. Tôi hôn lên môi cô, không phải là *mãi mãi*, nhưng thật lâu, thật lâu.

Chúng tôi khiêu vũ thêm chút ít, đeo cứng lấy nhau, hôn nhau, vuốt ve cơ thể của nhau. Chúng tôi có tất cả thời gian trên thế gian này. Chúa ơi, tôi đến với một người như thế này quá muộn màng.

“Nhanh lên. Nào!” Cuối cùng một trong hai chúng tôi thì thầm.

Dứt khoát đã đến lúc rồi.

Tôi yêu Betsey chậm rãi, thật chậm. Tôi tiếp tục đi xa nhất mà tôi có thể vào trong cô. Tôi ở phía trên, nhưng tôi dồn trọng lượng của mình vào cánh tay. Chúng tôi cùng di chuyển, có vẻ rất tuyệt và không cần nhiều nỗ lực. Betsey bắt đầu ảm ứ, không phải là một bài ca đặc biệt nào, chỉ là chất giọng ngọt ngào làm tôi run lên như dây đàn.

“Anh muốn ở bên em,” tôi nói. “Rất nhiều. Thậm chí nhiều hơn là anh tưởng.”

“Ôi, em cũng vậy. Em chả bảo anh việc này hay hơn là săn đuổi tên Trùm là gì.”

“Việc này hay hơn *nhiều*.”

“*Nhanh lên anh. Được không?*”

Chương 107

BETSEY VÀ TÔI LĂN RA NGỦ trong vòng tay nhau vào một lúc nào đó muộn hơn trong chiều hôm đó.

Tôi thức dậy trước tiên và thấy đã gần sáu giờ. Giờ giấc lúc này không còn là vấn đề. Kể cả là ngày nào thì cũng vậy. Tôi gọi về điểm danh cả nhà. Cả nhà mừng vì tôi đi chơi - và có được niềm ZUI đôi gió.

Mà thế thật. Tôi ngắm nhìn Betsey ngủ khỏa thân, và tôi bằng lòng ngắm cô thật lâu. Tôi nghĩ tới việc xả nước ấm vào bồn tắm cho cả hai chúng tôi. Có nên không? *Có, nên làm. Sao lại không cơ chứ?*

Trong phòng tắm, tôi phát hiện ra một lọ dầu tắm màu xanh nhạt bên cạnh đồ của cô. Cô đã đi trước tôi, đúng thế không? Tôi băn khoăn liệu mình có thích điều đó, và tôi cả quyết rằng tôi thích.

Khi bồn tắm từ từ đầy nước, tôi nghe tiếng cô nói phía sau. “Ôi, tuyệt quá, em hằng mong được tắm cùng anh.”

Tôi quay lại nhìn cô - cô vẫn hoàn toàn khỏa thân.

“Trước đây em đã nghĩ về điều đó à?”

“Ồ, vâng. Và thường xuyên ấy chứ. Anh nghĩ em làm gì trong những buổi họp tác chiến liên miên hả?”

Lát sau, chúng tôi cùng bước vào bồn tắm. Cảm giác dễ chịu đến khó tin: đây là liều thuốc giải cho công việc nặng nhọc, cho sự căng thẳng và thất vọng mà chúng tôi ném trái trong tháng qua.

“Em muốn ở bên anh rất nhiều,” Betsey thì thầm và nhìn chằm chằm vào mắt tôi. “Em không muốn rời khỏi cái bồn này, và anh nữa. Đây đúng là thiên đường.”

“Họ có phục vụ phòng tuyệt hảo. Tốt nhất D.C. đấy,” tôi nhắc cô. “Chắc chắn họ sẽ đến ngay bên *bồn tắm* nếu chúng ta yêu cầu tể nhị.”

“Nào ta tìm hiểu xem,” Betsey nói.

Chương 108

CHUYỆN ĐÓ DIỄN RA NHƯ TRONG MƠ, tuyệt vời, hoàn hảo, qua hết phần còn lại của ngày thứ Bảy và kéo dài sang sáng Chủ nhật. Vấn đề duy nhất là - thời gian trôi quá nhanh.

Càng ở bên Betsey và càng nói chuyện với cô tôi càng mến cô hơn, và tôi đã thích cô trước khi chúng tôi đến khách sạn Bốn mùa. Có điều gì không như ý ở đây ư? Chỉ có một lần vào thứ Bảy chúng tôi đã động đôi chút về vụ tên Trùm. Betsey hỏi liệu tôi có cho rằng chúng tôi đang gặp nguy hiểm hay không. Cô băn khoăn hẳn có thể bám theo chúng tôi không. Không ai trong chúng tôi có câu trả lời cho câu hỏi đó, nhưng cả hai đều rút súng ra.

Vào khoảng mười giờ sáng Chủ nhật, chúng tôi ăn bữa sáng được dọn cho chúng tôi tại bể bơi. Chúng tôi ngồi trên ghế phoai lót đệm cùng những chiếc khăn tắm màu xanh và trắng mịn. Chúng tôi đọc tờ *Washington Post* và *New York Times*. Đôi lúc chúng tôi bắt gặp một ánh mắt hiếu kỳ, nhưng Bốn mùa là một chuỗi khách sạn năm sao và những người có mặt tại đây, nhất là tại khách sạn ở Washington, đã chứng kiến những cảnh như thế này - thậm chí còn nhiều là đằng khác. Ngoài ra, tôi chắc Betsey và tôi trông có vẻ mãn nguyện và hạnh phúc bên nhau.

Lẽ ra tôi phải thấy những gì đang đến. Tôi không biết tại sao, nhưng bỗng dưng tôi lại nghĩ về kẻ đứng đằng sau những vụ cướp cửa, giết người và bắt cóc: tên Trùm. Tôi có xua ý nghĩ đó ra khỏi đầu nhưng không được. Hiệp sĩ giết rồng đã trở lại; công việc đã trở lại.

Tôi nhìn Betsey. Mắt cô khép lại, và có vẻ cô hoàn toàn thư thái. Sáng đó cô đã sơn móng chân móng tay một màu sáng bóng. Cô cũng tô môi màu đỏ. Trông cô không giống một đặc vụ FBI chút nào. Cô thật gợi tình và xinh đẹp, và tôi yêu cái thời khắc chúng tôi bên nhau.

Tôi ghét phải làm phiền cô. Cô có được chút thời gian nghỉ ngơi, và cô đang nằm rất bình yên trên chiếc phoai của mình.

“Betsey?”

Môi cô nở nụ cười. Mắt cô vẫn nhắm nghiền. Cô khẽ cựa mình để có tư thế thoải mái hơn trên chiếc phoai.

“Vâng. Em muốn về phòng cùng anh. Em thậm chí đã đầu hàng cái cảm giác dễ chịu trên cổ và lưng vì nó rồi. Chúng ta có thể để khăn tắm lại trên ghế. Có lẽ chúng vẫn còn ở đây khi chúng ta quay lại.”

Tôi tùm tùm cười rồi nhẹ nhàng mát xa lưng cô. “Anh ghét làm việc này lắm, Betsey. Chúng ta có thể nói về vụ án? Về *hắn*?”

Cô mở mắt ra. Chúng nheo lại và tập trung. Chỉ bấy nhiêu thôi, Betsey lại hoàn toàn là con người của công việc. Tôi sững sờ vì sự thay đổi đó. Thật ra, cô còn tệ hơn tôi. “Có gì về *hắn* nào?” cô hỏi. “Anh đang nghĩ gì thế?”

Tôi xích lại bên ghế của cô. “Chúng ta đã dành ra hai tuần qua để đào xới vụ MetroHartford. Rồi lại thăm vãn Macdougall. Trong suốt thời gian đó chúng ta đã bỏ qua các nhà băng hẳn đã tấn công trước đó. Betsey, anh muốn xem lại toàn bộ hồ sơ cũ một lần nữa. Kể cả hồ sơ cá nhân.”

Cô hơi bối rối. “Được thôi. Em đoán vậy. Nhưng anh mất em đây. Anh đang nghĩ gì hả Alex? Chúng ta tìm kiếm cái gì chứ?”

“Bốn nhân viên bị giết tại nhà băng First Union. Chẳng có lý do gì hết. Chúng ta luôn cho rằng hãn trừng phạt họ để làm gương. Sao lại là bốn người? Anh không hiểu.”

Cô lại nhắm mắt. Tôi có thể thấy bánh xe đang quay - quay rất nhanh; tôi hầu như có thể nghe thấy tiếng hộp số di chuyển. “Hãn muốn trả thù cái nhà băng đặc biệt đó, và hãn muốn tiền của hãn.”

“Nghe giống hãn lắm, phải không? Hãn cẩn thận và hiệu quả. Rất tinh táo. Hãn muốn tất tẩn tặt, cả trả thù và tiền bạc.”

Betsey lại mở mắt ra. Cô nhìn tôi chằm chằm. Cô bấu đôi môi đỏ mọng của mình. “Tuy nhiên, ở đây có một vấn đề. Vấn đề quan trọng.”

Tôi hôn phớt lên môi cô. “Là gì vậy?” tôi hỏi.

“Em vẫn muốn về phòng với anh. *Sau đó* chúng mình có thể kiểm tra kỹ lưỡng tất cả đồng hồ sơ bụi bặm, mốc meo về các nhà băng đó.”

Tôi phá lên cười. “Nghe cứ như là một kế hoạch cực kỳ sáng suốt vậy. Đặc biệt là phần thứ nhất.”

Chương 109

CHÚNG TÔI CÓ MẶT tại văn phòng FBI địa phương vào ba giờ chiều hôm đó. Betsey đã gọi điện trước, và hồ sơ về nhà băng First Union đang chờ tại phòng làm việc của cô. Chúng tôi cúi mũi vào đồng hồ sơ. Rà đi, rà lại. Chúng tôi gọi bánh sandwich và trà đá từ cửa hiệu ở góc phố.

Hai lần.

“Tại sao cả hai chúng ta lại bị cuốn vào vụ này nhỉ?” cuối cùng Betsey nhìn lên và hỏi tôi.

“Chắc chắn hãn đã giết Walsh, và có lẽ cả Mike Doud nữa. Hãn thực sự là một con chó dại và hãn đang ở đâu đó ngoài kia và điều đó *thật đáng sợ*.”

Cô gật đầu nghiêm nghị. “*Chúng ta* hậm hất rồi. Hãy xem chúng ta là ai. Chuyển cái đồng ấy cho em, được không anh? Chúa ơi, khách sạn Bốn mùa mới đẹp, yên tĩnh và *chan hòa ánh nắng* làm sao.”

Vào khoảng mười một giờ tôi cầm lên một bức hình đen trắng nhỏ. Tôi nghiên cứu tỉ mỉ những hồ sơ từ nhà băng First Union.

“Betsey?” Tôi gọi to.

“Mmmm?” Cô cắn cùi bên đồng hồ sơ của mình.

“Người này là nhân viên an ninh tại nhà băng. Betsey, hãn là một bệnh nhân trên tầng năm của bệnh viện Hazelwood. Anh biết hãn là ai. Tuần này anh đã nói chuyện với hãn. Bệnh viện không có hồ sơ

về việc hẩn làm tại First Union. *Đây là kẻ chúng ta truy tìm. Nhất định là hẩn rồi.*” Tôi chuyển tâm hình cho cô.

Chúng tôi nhanh chóng nhất trí rằng Sampson và tôi sẽ quay lại Hazelwood vào buổi sáng. Trong khi đó cô sẽ cố gắng hết sức thu thập thông tin về một bệnh nhân tên là Frederic Szabo. Đồ trời đánh thánh vật!

Có thể Szabo không liên quan, nhưng điều đó không có vẻ hợp lý. Szabo phụ trách an ninh tại nhà băng First Union. Tại bệnh viện Hazelwood hẩn là một bệnh nhân *cao lớn, dễ râu*. Hẩn phù hợp với mô tả của Brian Macdougall. Hồ sơ tâm thần của hẩn bao gồm sự tưởng tượng hoang tưởng theo chu kỳ chống lại nhiều nhân vật có quyền lực nổi bật, kể cả vài công ty trong Câu lạc bộ 500. Hẩn chỉ có vẻ quá lãnh đạm và không tự vệ được để làm Trùm mà thôi.

Chúng cứ gây ấn tượng nhất là hồ sơ của bệnh viện *không cho thấy hẩn đã từng làm việc tại First Union*. Có tin Szabo là một kẻ lang bạt kỳ hồ không việc làm từ sau chiến tranh Việt Nam. Tất nhiên, chúng tôi biết rằng hẩn đã nói dối về những năm tháng đó.

Căn cứ vào hồ sơ tâm thần của hẩn, Szabo mắc chứng rối loạn tính cách hoang tưởng. Hẩn không tin vào con người, đặc biệt là các nhà kinh doanh, và hẩn tin rằng họ đang bóc lột và cố tình lừa dối hẩn. Hẩn tin chắc rằng nếu hẩn giải bày tâm sự với ai, thì thông tin đó sẽ được sử dụng chống lại hẩn. Trong cuộc hôn nhân kéo dài hai năm, từ năm 70 đến hết năm 71, Szabo là kẻ nhạy cảm đến mức bệnh hoạn và ghen vợ mình. Nghe nói khi cuộc hôn nhân đổ vỡ hẩn bắt đầu lên đường. Cuối cùng, ba năm trước khi xảy ra các vụ cướp và một năm sau khi hẩn được phép làm việc tại First Union, hẩn đã có mặt tại Hazelwood tìm kiếm sự giúp đỡ. Trong thời gian thường xuyên có mặt tại Hazelwood hẩn luôn luôn lạnh lùng và xa cách. Hẩn tự tách mình ra khỏi mọi người tại bệnh viện, cả bệnh nhân và nhân viên y tế. Hẩn không bao giờ kết bạn, nhưng về cơ bản hẩn vô hại với những người khác; và *hầu hết thời gian ở đây hẩn được quyền đi lại trong khuôn viên bệnh viện và thành phố*.

Sau khi đọc lại hồ sơ một lần nữa, tôi có ấn tượng rằng công việc của Szabo tại nhà băng hoàn toàn phù hợp với bệnh rối loạn thần kinh của hẩn. Giống như hầu hết những người mắc bệnh hoang tưởng chức năng, Szabo tìm việc nơi hẩn có thể hoạt động theo kiểu trừng phạt và đạo đức - kiểu có thể được xã hội chấp nhận. Với tư cách là người đứng đầu bộ phận an ninh tại nhà băng, hẩn có thể tập trung vào sự cần thiết phải ngăn chặn những cuộc tấn công của bất kỳ ai vào bất kỳ thời gian nào. Bằng việc bảo vệ vòng ngoài nhà băng, vô hình chung hẩn bảo vệ chính mình.

Mĩa mai thay, bằng việc tạo ra một loạt vụ cướp thành công, hẩn đã chứng tỏ, ít nhất cũng là theo lối tượng trưng, rằng không có cách gì bảo vệ chính hẩn khỏi những cuộc tấn công của kẻ khác. Có lẽ đó là mục đích của hẩn.

Tính đa nghi của hẩn khiến cho việc điều trị tại bệnh viện trở nên khó khăn, nếu không phải là bất khả kháng. Trong vòng tám tháng qua hẩn đã bốn lần ra vào Hazelwood. Có phải bệnh viện cự chiến binh là tâm bình phong cho các hoạt động khác của hẩn không? Phải chăng hẩn đã chọn Hazelwood làm nơi ẩn náu?

Và, khó hiểu hơn cả là tại sao hẩn vẫn còn ở đó?

Chương 110

SÁNG THỨ HAI tôi lại đến làm việc tại Hazelwood. Tôi được phát một chiếc áo thun màu trắng và chiếc quần nhung kẻ đủ rộng để che bao súng buộc vào chân tôi. Một đặc vụ FBI tên là Jack Waterhouse được bổ sung vào biên chế bệnh viện với tư cách là phụ tá. Sampson tiếp tục làm nhân viên khâu vá, nhưng bây giờ anh chỉ làm việc ở tầng hầm.

Nhìn chung, Frederic Szabo tiếp tục không làm gì để gây sự nghi ngờ cũng như để lộ mình. Trong ba ngày liên tiếp không rời khu phòng bệnh. Hắn ngủ vùi trong phòng của hắn. Thỉnh thoảng hắn lại làm việc trên chiếc máy tính xách tay cũ hiệu Apple.

Hắn làm cái quái gì thế nhỉ? Hắn có biết chúng tôi đang theo dõi hắn không?

Cuối ngày thứ Tư, sau ca làm việc, tôi gặp Betsey tại tòa nhà hành chính của bệnh viện. Cô mặc bộ com lê màu xanh nước biển và đôi dép cao gót màu xanh, và cô lại là con người của công việc. Đôi khi cô dường như là một người khác, lơ đãng và xa cách.

Cô rõ ràng cũng nản lòng như tôi. “Hắn đã vạch ra kế hoạch tổng thể này ít nhất bốn năm rồi, phải không nào? Có lẽ hắn đã giấu mười lăm triệu đôla ở đâu đó. Để có nó hắn đã xuống tay hạ sát nhiều người. Bây giờ hắn lại ngồi yên vị tại Hazelwood sao? Hãy cho tôi một cơ may!”

Tôi cho cô biết tôi nghĩ gì về Szabo. “Nhân vật này cực kỳ hoang tưởng. Thần kinh hắn không ổn định. Có lẽ hắn còn biết chúng ta đang ở đây. Có thể chúng ta cần rút khỏi bệnh viện. Hãy tiến hành giám sát từ bên ngoài. Hắn có được hậu thuẫn toàn quyền đi lại trong bệnh viện và trong thành phố từ bác sĩ Cioffi. Szabo có thể đến và đi khi nào hắn muốn.”

Khi tôi nói, Betsey không ngừng kéo ve chiếc áo cộc tay của cô. Tôi e rằng kẻ đó cô sẽ còn kéo cả tóc của mình nữa.

“Nhưng hắn *không đi đâu cả!* Hắn là kẻ phát phơ sang tuổi ngũ tuần. Hắn hoàn toàn là kẻ thất bại!”

“Betsey, anh biết mà. Anh đã quan sát Szabo ngủ và chơi game trên Internet trong ba ngày.”

Cô phì cười. “Vì thế hắn đã thực hiện hoàn hảo năm lần gây án - những vụ chúng ta biết. Và bây giờ hắn lui về chôn điên viên.”

“Phải. Về nhà thương điên,” tôi nói.

“Có muốn nghe về ngày làm việc *của em* không?” cuối cùng cô hỏi.

Tôi gật đầu.

“Thế đây, em đã đến First Union và nói chuyện với tất cả những ai em có thể tìm được - những người thời Szabo còn làm việc tại nhà băng. Hắn được xem là rất “tận tụy,” thật thế. Nhưng hắn sâu sát về tính hiệu quả và *chính xác* giờ nào việc này. Một số người khác đã sử dụng điều này để chế nhạo hắn.”

“Chế nhạo hắn thế nào?” tôi hỏi.

“Alex à, Szabo có một *biệt hiệu*. Anh nghe nhé - đó là Ông Trùm! Cái tên này là *trò đùa*. Nó được xem là giễu cợt Szabo.”

“Chà, anh đoán hắn đã đảo ngược trò đùa này rồi. Bây giờ sự giễu cợt là dành cho chúng ta.”

Chương 111

ĐIỀU LA LỪNG NHẤT đã xảy ra vào sáng hôm sau. Khi Szabo đi ngang qua tôi trong hành lang, hắn cạ vào tôi. Hắn cố làm ra vẻ bối rối và xin lỗi vì cái được cho là “*hắn mất thăng bằng*,” nhưng tôi gần như chắc chắn rằng hắn làm thế có chủ ý. Vì sao chứ? Toàn bộ chuyện quái quỷ này là thế nào?

Khoảng một tiếng đồng hồ sau tôi nhìn thấy hắn rời khu phòng bệnh. Tôi tin là hắn biết tôi đang nhìn hắn đi. Ngay sau khi hắn mất dạng, tôi vội vàng đi ra cửa.

“Szabo đi đâu vậy?” tôi hỏi người phụ tá vừa cho hắn ra ngoài.

“PT[1]. Ông ấy đăng ký xin đi. Szabo có quyền đi lại trong toàn bệnh viện và thành phố. Ông ấy có thể đi bất cứ đâu ông ấy muốn.”

[1] PT (*physical therapy*): trị liệu.

Hắn sống vò võ tại khu phòng bệnh lâu đến nỗi khiến tôi kinh ngạc. “Hãy báo với y tá trưởng rằng tôi phải đi bây giờ,” tôi nói.

“Tự anh đi mà báo.” Người trợ tá nhú mày và cố không thêm để ý đến tôi.

Tôi lách qua anh ta. “*Hãy báo với cô ấy*. Việc này quan trọng lắm.”

Tôi cho phép mình rời khỏi đơn vị và đáp chiếc thang máy ọp ẹp và hay trở chứng xuống tiền sảnh. PT là trị liệu, và Frederic Szabo ghét môn thể dục. Tôi nhớ đã đọc được điều đó trong bệnh án của hắn. Thực sự thì hắn đi đâu?

Tôi vội vã đi ra và nhìn thấy Szabo đang lỉnh qua khoảng sân nhỏ giữa các tòa nhà của bệnh viện. *Cao lớn và để râu* - giống như mô tả nhận dạng thể chất mà chúng tôi có được từ Brian Macdougall.

Tôi không hề ngạc nhiên khi Szabo đi qua phòng tập thể dục.

Hắn vẫn đi chuyển!

Hắn tiếp tục đi và tôi bám theo. Hắn có vẻ tượng đờm hôi hóp và rụt rè. Cuối cùng hắn quay đầu về phía tôi, và tôi né khỏi lối đi. Tôi không nghĩ hắn đã phát hiện ra tôi. Phải thế không?

Szabo đi tiếp và bước qua cổng bệnh viện. Con phố bên ngoài người xe đi lại tấp nập. Hắn đi đúng về hướng Nam. Bất cần đời. Có phải đây là tên Trùm hay không?

Hắn nhảy lên một chiếc taxi cách bệnh viện đôi khối nhà. Cả thấy có ba chiếc taxi đỗ phía trước khách sạn Holiday.

Tội vội vã đi về phía một chiếc taxi, nhảy lên và bảo lái xe bám theo.

Bác tài là một người Ấn Độ. “Chúng ta đi đâu đây, thưa ông?” bác ta hỏi.

“Tôi không biết nữa,” tôi đáp. Tôi cho bác ta xem thẻ thám tử.

Người lái xe lắc đầu rồi rên rĩ vào hai bàn tay mình. “Chà, anh bạn. Đúng là cái số tôi chẳng ra gì. Cứ như là xi nê vậy - *bám theo chiếc xe kia*.”

Chương 112

SZABO XUỐNG TAXI trên đại lộ Rhode Island ở Northwest. Tôi cũng vậy. Hắn lang thang một lát - mua kẹo ngô. Ít nhất thì cũng có vẻ như thế. Lúc này trông hắn thư giãn hơn. Chứng máy mặt do căng thẳng của hắn đã giảm bớt khi hắn ra khỏi khuôn viên bệnh viện. Chắc là bởi hắn đã giả bộ như vậy.

Cuối cùng hắn rẽ vào một tòa nhà xây bằng đá kết nâu cũ nát bị chiếm dụng bất hợp pháp vẫn trên đại lộ Rhode Island. Tầng trệt là một tiệm giặt Trung Hoa - A. LEE.

Hắn làm gì ở đây? Hắn có chuồn qua cửa sau không? Nhưng rồi tôi nhìn thấy ánh đèn lóe lên trên một ô cửa sổ tầng hai. Szabo đi qua đi lại nơi đó vài lần. Đích thị là hắn. *Cao và để râu.*

Đầu óc tôi bắt đầu tràn ngập các khả năng. *Không một ai ở Hazelwood biết về căn hộ của Szabo tại D.C.* Trong hồ sơ bệnh viện không hề có một dòng nào đề cập đến nó.

Người ta tưởng Szabo là một kẻ lang thang. Tuyệt vọng, vô hại và *không nhà không cửa*. Đó là màn lừa dối mà hắn đã tạo ra. Cuối cùng tôi cũng đã biết được bí mật của hắn. Điều đó có ý nghĩa gì chứ?

Tôi chờ đợi ở bên dưới, trên đại lộ Rhode Island. Tôi không hề cảm thấy có bất kỳ nguy hiểm đặc biệt nào. Dù sao thì vẫn chưa.

Tôi chờ ngoài đường một lúc lâu. Hắn ở trong tòa nhà gần hai tiếng đồng hồ. Tôi không thấy hắn xuất hiện bên cửa sổ thêm lần nào nữa. Hắn làm gì trong đó? Thời gian trôi vùn vụt khi người ta cố tránh mọi nguy hiểm hay thất bại.

Sau đó đèn trong căn hộ tắt phụt.

Tôi quan sát tòa nhà cùng nỗi sợ đang tăng lên. Szabo không quay ra. Tôi lo lắng. Hắn biến đâu cơ chứ?

Đúng năm phút sau khi đèn trên lầu tắt, Szabo lại xuất hiện ở thềm cửa trước. Chứng máy mặt vì căng thẳng của hắn dường như đã trở lại. Có lẽ chúng là thật.

Hắn liên hồi dụi mắt, sau đó là hàm dưới. Hắn giật và liên tục kéo chiếc sơ mi ra khỏi ngực hắn. Hắn dùng các ngón tay chải mái tóc đen dày hai hoặc ba lần.

Có phải đây là tên Trùm mà tôi đang theo dõi hay không? Điều đó có vẻ gần như không thể. Nhưng nếu không phải hắn thì chúng tôi đã sai sót ở khâu nào?

Szabo tiếp tục bồn chồn nhìn quanh con phố, nhưng tôi ẩn mình trong bóng tối của một tòa nhà khác. Tôi chắc rằng hắn không thể nhìn thấy tôi. Hắn sợ cái gì vậy?

Hắn bắt đầu bước đi. Tôi thấy hắn lại đi lên đại lộ Rhode Island. Sau đó hắn vẫy một chiếc taxi.

Tôi không bám theo Szabo. Tôi muốn lắm - nhưng tôi có một thôi thúc thậm chí còn mạnh mẽ hơn. Đó là một linh cảm mà tôi cần vận dụng. Tôi vội băng qua phố và bước vào tòa nhà xây bằng đá kết nâu, nơi hắn đã có mặt gần trọn buổi chiều.

Tôi phải tìm ra Szabo đã làm gì ở đó. Cuối cùng tôi phải thừa nhận - hắn đang khiến *tôi phát điên*. Hắn đang chuyển những cái máy mặt bồn chồn của hắn sang tôi.

Chương 113

TÔI SỬ DỤNG MỘT CÁI MÓC NHỎ, rất hữu dụng và vào trong căn hộ của Szabo nhanh hơn thời gian cần thiết để nói xong cụm từ “đột nhập bất hợp pháp.” Sẽ không có ma nào biết tôi đã vào đây.

Tôi định kiểm tra nhanh căn hộ rồi lại quay ra. Tôi ngờ hắn đã để lại chứng cứ kết nối hắn với vụ bắt cóc MetroHartford hay bất kỳ vụ cướp nhà băng nào. Dẫu vậy, tôi cần thấy nơi ở của hắn. Tôi phải biết về Szabo nhiều hơn những gì các bác sĩ và y tá tại Hazelwood đã viết trong báo cáo của họ. Tôi cần phải hiểu tên Trùm.

Hắn có một bộ sưu tập dao sắc lẹm, và hắn còn sưu tầm cả súng cổ: súng trường thời Nội chiến, súng Luger của Đức, súng Colt Mỹ. Có các kỷ vật từ Việt Nam: một thanh gươm nghi lễ và lá quân kỳ của tiểu đoàn K10 NVA[1] Bắc Việt Nam. Nói chung, hắn có sách và tạp chí trong căn hộ. *Cái ác con người gây ra. Tội ác và trừng phạt. Báo Shooting. Tạp chí Nước Mỹ Khoa học.*

[1] NVA (North Vietnamese Army): Quân đội Bắc Việt Nam.

Cho đến lúc này vẫn chưa có ngạc nhiên nào lớn ngoài việc hắn có một căn hộ ban đầu.

“Szabo, ông là *hắn*?” cuối cùng tôi hỏi to. “Có phải ông là tên Trùm không? Trò chơi của ông là cái quái gì vậy hả?”

Tôi nhanh chóng lục soát phòng khách, căn phòng ngủ chật hẹp, sau đó là căn phòng nhỏ ngọt ngào rõ ràng được dùng làm phòng làm việc.

Szabo, có phải đây là nơi ông bày mưu tính kế mọi thứ hay không?

Một lá thư viết dở nằm trên bàn làm việc trong căn phòng nhỏ của hắn. Có vẻ như hắn mới viết lá thư này. Tôi bắt đầu đọc.

Mr. Arthur Lee

Tiệm giặt A. Lee

Đây là lời cảnh cáo, và nếu tôi là ông, tôi sẽ xem xét nó một cách nghiêm túc.

Ba tuần trước tôi gửi ông ít đồ giặt là. Trước khi gửi đi, tôi luôn luôn gửi kèm một bản danh sách tất cả các món đồ trong túi giặt là, và mô tả vắn tắt từng món đồ.

Tôi giữ cho mình một bản copy.

Bản danh sách có thứ tự và hiệu lực.

Bức thư quay sang nói rằng một số quần áo của Szabo bị mất. Hắn đã nói với ai đó tại tiệm giặt và được hứa hẹn quần áo sẽ được sớm gửi trả. Việc đó đã không được thực hiện.

Tôi sẽ xuống ngay tiệm giặt của ông. Tôi sẽ gặp ÔNG. Tôi rất tức giận vì ÔNG cũng đứng đó và

bảo tôi ông không giữ quân áo của tôi. Sau đó liên quan đến sự lãng mạ cuối cùng. Ông bảo tôi chắc người gác cổng của tôi đã lấy cắp chúng.

Tôi làm đêch gì có người gác cổng! Tôi sống trong cùng một tòa nhà với ông!

Coi như chính ông đã được cảnh cáo.

Frederic Szabo.

Đây là cái quái gì vậy? Tôi tự hỏi khi đọc xong bức thư kỳ quặc, điên khùng và có vẻ rời rạc này.

Tôi lắc đầu tới lui. Có phải tiệm giặt A. Lee là mục tiêu tiếp theo của hắn hay không? Có phải hắn đang lên kế hoạch chống lại Lee? Tên *Trùm*?

Tôi mở các ngăn kéo của chiếc bàn nhỏ và tìm thấy thêm nhiều thư từ được viết cho các hãng khác: Citibank, Chase, nhà băng First Union, Exxon, Kodak, Bell Atlantic, rất nhiều hãng nữa.

Tôi ngồi xuống và đọc lướt qua các bức thư. Tất cả đều là thư lãng mạ. Những thứ điên khùng. Đây là Frederic Szabo như được mô tả trong hồ sơ bệnh án. Hoang tưởng, tức giận với đời, một kẻ năm mươi tuổi thô lỗ - người đã bị sa thải khỏi tất cả những công việc mà hắn có.

Ở đây có những bản sơ đồ chi tiết về các nhà băng đã bị cướp!

Và cả sơ đồ khách sạn Renaissance Mayflower!

“Chúa ơi, đúng hắn rồi,” tôi thì thầm. Tuy nhiên, những bản sơ đồ chi tiết làm gì ở đây?

Tôi không nhớ chính xác chuyện gì xảy ra tiếp theo. Có lẽ đó là ánh đèn lấp lóe hay chuyển động trong phòng mà tôi nhắc thấy.

Tôi ngoảnh mặt khỏi chiếc bàn làm việc của Szabo. Mắt tôi trợn trừng vì ngạc nhiên, sau đó tôi hoàn toàn bị sốc. Tim tôi đập thình thình.

Một người đàn ông đang lao vào tôi với con dao sẵn nắm chặt trong tay. Hắn đeo chiếc mặt nạ Tổng thống Clinton. Hắn đang réo tên tôi!

Chương 114

“CROSS!”

Tôi vươn cả hai tay ra cố chặn cánh tay đang bỏ xuống phía tôi. Nó đang cầm một con dao sẵn giống như hầu hết những con dao đang được trưng bày trong gian phòng khác. Hai tay tôi nắm lấy cánh tay mạnh mẽ ấy. Đó là Szabo, hắn khỏe hơn và nhanh nhẹn hơn đáng kể ở bệnh viện nhiều.

“Mày làm gì ở đây hả?” hắn gào lên. “Sao mày dám hả? Làm sao mày dám chạm vào tài sản cá nhân của tao?” Hắn có vẻ hoàn toàn phát điên. “Đó là thư từ *riêng tư* đây!”

Tôi xoay quanh chân phải rồi giật mạnh bàn tay cầm dao. Lưỡi dao đâm sâu vài phân vào chiếc bàn gỗ. Kẻ đeo mặt nạ càu nhàu và chửi rửa.

Giờ thì gì nữa đây? Tôi không thể liều cúi xuống để rút khẩu súng ra khỏi bao súng buộc vào mắt cá chân. Kẻ đeo mặt nạ dễ dàng vung dao mà không bị ngăn cản. Hắn vung vẩy con dao theo một vòng cung hẹp chết người. Hắn đâm trượt chỉ có vài phân. Lưỡi dao xẹt qua thái dương tôi.

“Mày sẽ chết, Cross,” hắn gào lên.

Tôi phát hiện ra cái chặn giấy hình quả bóng chày bằng thủy tinh có khắc hoa văn trên bàn làm việc của hắn. Đó là thứ duy nhất tương tự như vũ khí mà tôi thấy ở bất cứ nơi nào. Tôi chớp lấy nó và chĩa vào hắn.

Tôi nghe thấy tiếng lao xạo khi cái chặn giấy đánh trượt qua một bên đầu hắn. Hắn rống âm lên đầy tức giận, hết như một con thú bị thương. Sau đó hắn lao đảo lùi lại. Hắn không ngã.

Tôi cúi nhanh và giật khẩu Glock của mình. Nó bị mắc một lần, rồi nằm gọn trong tay tôi.

Hắn đâm trượt tôi một lần nữa bằng con dao to tướng.

“Dừng lại!” tôi quát to. “Nếu không tôi sẽ bắn!”

Hắn tiếp tục đi tới. Hắn rống lên những từ không thể hiểu nổi. Hắn lại vung dao. Lần này hắn chém trúng cổ tay phải tôi. Vết chém bỏng rát và đau nhói.

Tôi khai hỏa khẩu Glock. Viên đạn trúng vào phía trên ngực hắn. *Nó vẫn không ngăn được hắn!* Hắn lao đảo về một bên, lấy lại thăng bằng rồi vừa lao vào tôi vừa hét, “Đồ chó chết, Cross. Mày chẳng là cái thứ gì!”

Hắn quá gần tôi nên không thể né, mà tôi thì không muốn bóp cò một lần nữa và giết hắn nếu không bị buộc phải làm chuyện ấy. Tôi húc mạnh đầu vào ngực hắn. Tôi nhắm vào chỗ hắn bị thương.

Hắn hét thất thanh, tiếng thét kinh hoàng, the thé. Sau đó hắn buông rơi con dao.

Tôi dùng cả hai tay ghì lấy hắn chặt hết cỡ mà tôi có thể. Chân tôi đẩy mạnh. Tôi tiếp tục đẩy hắn qua căn phòng cho đến khi hắn đụng vào tường. Cả tòa nhà rung lên.

Ai đó trong căn hộ kế bên đập vào tường và phàn nàn về tiếng ồn.

“Gọi cảnh sát đi!” tôi la to. “Hãy gọi cho 911.”

Tôi ghì hắn xuống sàn nhà, và hắn kêu van ậm ỉ rằng tôi làm hắn đau. Hắn tiếp tục vùng vẩy và chống trả. Tôi đánh thẳng vào quai hàm hắn, và cuối cùng hắn chịu trận.

Đó là Szabo.

“Ông là tên Trùm,” tôi hờn hển nói. “Đúng là ông.”

“Tao không làm gì hết,” hắn gầm gừ đáp trả. Hắn lại bắt đầu vùng vẩy. Hắn chửi rửa ồm sòm. “Mày đột nhập vào nhà tao. Đồ ngu! Tất cả chúng mày ngu như chó. Nghe tao nói đây, đồ khốn. Nghe đây! Mày tóm nhầm người rồi!”

Chương 115

ĐÂY LÀ MỘT NHÀ THƯỜNG ĐIÊN, và điều đó chắc có vẻ hợp với vụ bắt giữ đầy kịch tính này. Chưa đầy một giờ đồng hồ sau, một nhóm nhân viên kỹ thuật của FBI đã đến căn hộ của Frederic Szabo. Tôi nhận ra hai người trọng số họ, Greg Wojcik và Jack Heeney, từ những vụ phá án trong quá khứ. Họ là những nhân viên xuất sắc nhất của FBI, và họ bắt đầu rà soát hiện trường một cách thuần thục.

Tôi tiếp tục ở lại và quan sát cuộc khám xét tỉ mỉ. Các kỹ thuật viên đang tìm những chỗ tường giả, những tấm ván lát sàn không khớp, bất kỳ nơi nào Szabo có thể đã giấu chứng cứ, hay có thể đã giấu mười lăm triệu đôla.

Betsey Cavalierre đến căn hộ ngay sau nhóm kỹ thuật. Tôi rất vui được gặp cô. Khi vết thương do đạn bắn của Szabo được điều trị và băng bó thì Betsey và tôi có thăm vấn hân. Hân không hé răng với chúng tôi. Không một lời. Hân dường như điên dại hơn bất cứ khi nào; lúc thì vui buồn thất thường, rồi im lặng và tiếp đó là lãnh đạm. Hân làm cái đã được biết tới ở Hazelwood - hân nhổ vào tôi, vài lần lặn. Szabo khắc khổ cho đến khi miệng hân khô khốc, sau đó hân khoanh tay và câm lặng.

Hân nhắm nghiền mắt lại. Hân không muốn nhìn ai trong hai chúng tôi, cũng không muốn trả lời. Cuối cùng hân được trùm áo bó và đưa đi.

“Thế tiền đâu hả?” Betsey hỏi khi chúng tôi nhìn Szabo rời khỏi tòa nhà.

“Hân là kẻ duy nhất biết rõ, và hân chắc chắn sẽ câm như hến. Anh chưa hề, chưa từng có cảm giác bất an hơn như thế này về một vụ án.”

Ngày hôm sau là một thứ Sáu mưa gió nồm nồm và hết sức tồi tệ. Betsey và tôi đến Trung tâm Tạm giam Thủ đô, nơi Szabo đang bị giam giữ.

Giới truyền thông đã tụ tập với số lượng lớn ở khắp mọi nơi bên ngoài tòa nhà. Không ai trong chúng tôi nói lời nào khi vượt qua họ. Chúng tôi ẩn dưới và đằng sau một chiếc ô đen to đùng và cơn mưa nặng hạt khi vội vã đi vào bên trong.

“Lũ chim ăn xác thối khôn kiếp,” Betsey thì thầm với tôi. “Có *bq thứ* không thể tránh trong đời: cái chết, thuế má và thông tin thất thiệt của báo giới. Họ sẽ làm như thế, anh biết mà.”

“Một khi ai đó đưa tin thất thiệt, thì nó *là* thất thiệt,” tôi nói.

Chúng tôi gặp Szabo trong một căn phòng chật hẹp trông thiếu tính cách dính vào khối xà lim. Hân không còn bị giam hãm trong chiếc áo bó nữa, nhưng trông hân có vẻ lạc lõng. Luật sư của hân do tòa chỉ định đã có mặt. Cô ta tên là Lynda Cole, và có vẻ cô ta không có thiện cảm với Szabo nhiều hơn chúng tôi.

Tôi ngạc nhiên vì Szabo đã không tìm một luật sư tiếng tăm hơn, nhưng hầu như tất cả những gì hân làm đều khiến tôi kinh ngạc. *Hân không suy nghĩ như những người khác.* Đó là sức mạnh của hân, không đúng sao? Đó là cái hân yêu quý ở bản thân mình, và có lẽ đó là cái đã làm hân thất vọng.

Một lần nữa Szabo không nhìn chúng tôi trong vài phút. Betsey và tôi thử một loạt câu hỏi đều đều, nhưng hân bướng bỉnh không đáp lại. Liệu Haldol[1] của hân đã tăng lên, và tôi tự hỏi liệu nó có liên quan gì đến về cơn phờ của hân hay không. Không biết làm sao tôi lại nghi ngờ điều đó. Tôi có cảm

giác có thể hấn lại đang diễn kịch.

[1] *Haldol: Một loại dược phẩm tổng hợp.*

“Việc này chẳng nước non gì,” cuối cùng Betsey lên tiếng sau khi chúng tôi có mặt ở đó hơn một tiếng đồng hồ. Cô đã đứng. Dành thêm thời gian cho Szabo trong ngày hôm ấy chỉ là phù phiếm mà thôi.

Cô và tôi đứng dậy để ra về, cả Lynda Cole, người có thân hình nhỏ nhắn như Betsey và vô cùng hấp dẫn, cũng làm như thế. Trong cả tiếng đồng hồ qua cô ta không nói nhiều hơn chục từ. Cô ta đâu cần phải nói nếu như thân chủ của cô ta không mở miệng. Szabo bất thành linh rời mắt khỏi vết ố trên bàn và ngược nhìn lên. Hấn đã nhìn chòng chọc vào đó ít nhất cũng là hai mươi phút.

Hấn nhìn thẳng vào tôi và cuối cùng hấn lên tiếng. “Mày bắt nhầm người rồi.”

Sau đó Frederic Szabo ngoác miệng cười như người điên khùng nhất mà tôi từng gặp trong đời. Và tôi đã từng gặp vài người điên nặng.

Chương 116

BETSEY CAVALIERRE và tôi quay về Hazelwood và một núi công việc thường nhật vẫn cần phải hoàn thành tại đó. Sampson gặp chúng tôi. Cho đến mười rưỡi đêm hôm đó chúng tôi đã xem xét tất cả những gì có thể tìm được tại bệnh viện. Chúng tôi đã xác định được danh tính mười chín nhân viên bệnh viện, những người đã tiếp xúc với Szabo. Danh sách sơ tuyển gồm có sáu bác sĩ tâm thần đã từng gặp hấn.

Betsey và tôi đính ảnh của họ lên một bức tường. Sau đó tôi đi tới đi lui, mắt dán vào chúng hy vọng nhìn thấu được vào bên trong. Số tiền đó đang ở chỗ quái nào? Trên thực tế, Szabo điều hành các vụ cướp của giết người ra sao?

Tôi lại ngồi xuống. Betsey đang nhấm nháp ngụm Diet Coca thứ sáu hay thứ bảy gì đó. Tôi uống cà phê cũng nhiều như cô uống Coca. Chốc chốc chúng tôi lại đảo qua vụ tự sát bí ẩn của James Walsh và sự biến mất bất ngờ của Michael Doud. Szabo đã từ chối trả lời bất kỳ câu hỏi nào về hai đặc vụ này. Tại sao hấn lại muốn sát hại họ? Kế hoạch thực sự của hấn là gì? Quỷ tha ma bắt hấn!

“Szabo thực sự có thể đứng sau tất cả những vụ này không, Alex? Hấn có thông minh đến thế không? Cái con quỷ khôn kiếp ấy? Thằng khùng ấy?”

Tôi đứng lên khỏi cái bàn nơi tôi đang làm việc. “Anh không biết gì hơn. Lại trễ rồi. Betsey à, anh mệt như cả người rồi. Anh đi đây. Mai lại là một ngày nữa.”

Ánh đèn trên đầu làm quá sáng mắt và có hại. Mắt Betsey có quầng thâm và đờ đẫn khi cô ngược nhìn tôi. Tôi muốn ôm cô một chút nhưng còn đến nửa tá đặc vụ vẫn đang làm việc trong phòng. Tôi khát khao ôm cô trong vòng tay để nói với cô về mọi thứ, ngoại trừ vụ án.

“Chúc ngủ ngon,” cuối cùng tôi nói. “Ngủ chút đi.”

“Ngủ ngon. Alex.” *Em nhớ anh*, cô thì thầm.

“Cẩn thận nhé,” tôi nói. “Đi đường phải cẩn thận.”

“Em luôn luôn cẩn thận mà. *Anh* hãy bảo trọng.”

Không biết làm sao tôi về được nhà và leo lên lầu đi ngủ. Tôi đã làm việc quá sức và quá lâu. Có lẽ tôi cần phải bỏ nghề. Tôi dần mạnh chiếc gối. Vào khoảng hai giờ hai mươi phút tôi thức giấc. Trong mơ tôi đã nói chuyện với Frederic Szabo. Sau đó tôi còn nói với ai đó trong nhóm điều tra. *Ồi chao*.

Đây là thời khắc tồi tệ, rất tồi tệ để thức giấc. Thường thì tôi không nhớ các giấc mơ của mình - điều đó nghĩa là hầu như tôi kiểm chế được chúng - nhưng tôi thức giấc với một hình ảnh rất rõ ràng và đáng lo ngại về đôi phút vừa qua.

Tên cướp nhà băng Tony Brophy đã mô tả cuộc gặp của y với tên Trùm; y đã ngồi dưới ánh đèn sáng rực rạ sao và chỉ nhìn thấy bóng của một người đàn ông. Cái bóng y mô tả không giống với hình dạng cái đầu của Frederic Szabo. Thậm chí chẳng có gì tương tự. Y đã nói về một chiếc mũi to, khoằm và đôi tai to. Hắn nói đến đôi tai tới vài lần. *Tai to, giống chiếc ô tô với hai cánh cửa mở ra vậy*. Trên thực tế Szabo có đôi tai nhỏ và cái mũi bình thường.

Nhưng có một người nào đó hiện về trong tâm trí tôi! Lạy Chúa! Tôi nhảy ra khỏi giường. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ cho đến khi đầu óc tập trung và mình mẫn hơn. Sau đó tôi gọi cho Betsey.

Cô nhắc máy sau hồi chuông thứ hai. Giọng cô là một tiếng than van nhẹ nhàng và bị nghẹt.

“Alex đây. Xin lỗi vì đã gọi cho em, làm em thức giấc. Anh nghĩ anh biết kẻ nào là tên Trùm rồi.”

“Đó là một giấc mơ xấu phải không?” cô lẩm bẩm.

“Ồ, hẳn thế rồi,” tôi bảo cô. “Đó là cơn ác mộng tồi tệ nhất của chúng ta.”

Chương 117

Ở ĐÂY CÓ HAI TÊN TRÙM. Điều đó nghe có vẻ điên khùng đối với tôi, nhưng rồi tôi gần như chắc chắn rằng đây phải là câu trả lời cho rất nhiều vấn đề vô nghĩa liên quan đến cuộc điều tra.

Szabo là một Trùm, nhưng hắn được đặt cho cái tên giống như một trò đùa bởi hắn quá lợi hại, quá hoàn hảo. Ở đây còn một kẻ nữa. Ông Trùm thứ hai. Con người này không phải là trò đùa đối với những kẻ đồng tuế của y - y không có bạn đồng tuế; y không viết thư lăng mạ từ căn phòng của y tại một bệnh viện cựu chiến binh.

Phải mất vài phút tôi mới thuyết phục được Betsey rằng tôi có thể đúng. Sau đó chúng tôi gọi cho Kyle Craig. Lần lượt hai chúng tôi nói mãi cho đến khi Kyle bị thuyết phục đủ để cho phép chúng tôi tiến lên - theo một hướng hoàn toàn mới mẻ và gây ngạc nhiên.

Vào mười một giờ sáng hôm đó, Betsey và tôi đáp máy bay tại phi trường Bolling. Cho đến trước đó vài tuần, tôi chưa từng đến Bolling, nhưng thời gian gần đây tôi dường như cất cánh từ đây thường xuyên hơn là từ sân bay Quốc gia, hay sân bay Ronald Reagan, như bây giờ được gọi.

Hơn một giờ chúng tôi hạ cánh tại sân bay quốc tế Palm Beach ở Nam Florida. Nhiệt độ bên ngoài là 95 độ[1], cực kỳ ẩm ướt. Tôi không để ý đến cái nóng. Tôi đang phấn khích và hào hứng về khả năng giải được bài toán học búa này. Chúng tôi được gặp gỡ các đặc vụ FBI, nhưng Betsey là người phụ trách, kể cả ở Florida. Các đặc vụ địa phương làm theo lệnh của cô.

[1] Ở đây là độ F (Fahrenheit): điểm tan băng là 32 độ F, điểm sôi là 212 độ F.

Sau khi rời khỏi sân bay nhỏ được điều hành rất tốt, chúng tôi đi lên đại lộ Bắc I-95. Chúng tôi đi được khoảng mười dặm thì hướng về phía Đông, về phía đại dương và đảo Singer. Mặt trời trông như một viên kẹo chanh đang tan ra trên bầu trời xanh ngắt.

Trên chuyến bay tôi đã có thời gian suy ngẫm về giả thuyết có hai tên Trùm của mình. Càng xem xét giả thuyết này một cách toàn diện tôi lại càng tin chắc hơn rằng cuối cùng chúng tôi đã đi đúng hướng. Một hình ảnh sống động tiếp tục loé lên trong đầu tôi.

Đó là ảnh của một bác sĩ tâm thần tên là Bernard Francis. Tấm ảnh này được kẹp vào hồ sơ cá nhân của Francis tại Hazelwood. Hai tấm ảnh khác được treo trên tường phòng làm việc của bác sĩ Cioffi. Tôi đã thấy chúng ở đó khi thăm vấn anh ta. Bernard Francis có vóc người cao và đang bắt đầu bị hói, có vàng trán rộng và một cái mũi khoằm. Y còn có cặp tai to, mềm. *Hệt như một chiếc ô tô mở cả hai cánh cửa.*

Năm 1996, Francis từng là bác sĩ tâm thần của Frederic Szabo trong chín tuần, và rồi năm tuần nữa trong năm ngoái. Đến cuối năm y chuyển đến Florida, nghe nói là để làm việc tại bệnh viện cựu chiến binh ở Bắc West Palm. Khi tôi thiết lập được liên kết đến Francis, thì tiếp theo sẽ là vài đầu mối khác. Căn cứ vào ghi chép trong bệnh án thì năm ngoái bác sĩ Francis đã cùng Szabo rời khỏi bệnh viện ít nhất ba lần. Những chuyến đi bản thân chúng không có gì bất bình thường, nhưng vì lẽ đó chúng lại rất thú vị đối với tôi.

Trong chuyến bay đến Florida, tôi còn đọc lại những ghi chép mà bác sĩ Francis viết về Szabo năm 1996 và năm ngoái.

Một trong những bản ghi chép rất có ý nghĩa thời kỳ đầu đưa ra câu hỏi: *Có phải bệnh nhân thực sự dành khoảng hai mươi năm đi lang thang khắp đất nước làm những việc kỳ cục không? Vì một lý do nào đó việc này nghe có vẻ không thật. Bệnh nhân đáng ngờ này có một cuộc sống hoang tưởng rất tích cực và có lẽ khép kín với chúng ta. Năm nay cái gì đã thực sự xô đẩy bệnh nhân lưu lại Hazelwood?*

Betsey và tôi biết câu trả lời cho câu hỏi đó, và chúng tôi ngờ Francis cũng đã tìm ra. Vào tháng Hai năm 1996, Frederic Szabo bị sa thải khỏi chức vụ phụ trách bộ phận an ninh tại First Union. Đã xảy ra một loạt vụ cướp không tìm ra thủ phạm tại các nhà băng First Union ở Virginia và Maryland. Szabo đã đổ lỗi cho mình về sai sót trong công tác an ninh, và sau đó nhà băng cũng làm như thế. Cuối cùng người ta sa thải hẳn.

Ngay sau đó hẳn bị suy nhược thần kinh và tự mình đăng ký vào Hazelwood - nơi mà cuộc vui và trò chơi trí tuệ bắt đầu.

CHÚNG TÔI THIẾT LẬP một vị trí giám sát suốt ngày đêm bên ngoài căn hộ chung cư của bác sĩ Francis trên đảo Singer. Nơi đó là một căn hộ kéo dài ở trên cao có bốn phòng ngủ và sân thượng; nó nằm ngay trên mặt nước. Có vẻ như nó vượt quá mức thu nhập của bác sĩ tâm thần trung bình ở một bệnh viện cựu chiến binh. Đương nhiên, bác sĩ Francis không hề xem mình là một bác sĩ tâm thần thường thường bậc trung.

Francis dành cả buổi tối tiêu khiển với một phụ nữ tóc vàng trông chỉ bằng nửa tuổi y. Công bằng mà nói, y là một người đàn ông mảnh khảnh tuổi bốn mươi lăm và có vẻ còn sung sức. Dầu vậy, cô ả là một người đẹp lông lầy; ả mặc bikini cột bằng dây và đeo đôi giày cao gót mềm màu đen. ả liên tục chỉnh sửa đường xẻ giữa ngực và vén mái tóc dài vàng hoe ra khỏi mắt.

“Rất quyến rũ,” Betsey nói, đoạn nhìn mặt. “Có vẻ như cô ta đã vớ được một cuộc hẹn hò thật ấn tượng.”

Betsey, hai đặc vụ khác và tôi hạ trại trên một chiếc xe Dodge trong bãi để xe phía sau những tòa chung cư. Bãi để xe đã gần hết chỗ và chiếc xe của chúng tôi trà trộn vào trong đó. Nó có một kính viễn vọng cho phép chúng tôi theo dõi Francis và khách của y khi họ nướng thịt bò trên bàn làm việc. FBI đã xác định được người phụ nữ tóc vàng là một gái nhảy tại một “nhà hàng thịt bò lúc lắc cao cấp” ở West Palm. Trước đây ả đã nhiều lần bị bắt vì môi chài khách và làm điểm ở Fort Lauderdale. Tên ả là Bianca Massie và ả hai mươi ba tuổi.

Chúng tôi quan sát tay bác sĩ đắm đuối khi y vừa nấu bữa tối vừa thường xuyên ôm chặt và mơn trớn ả tóc vàng. Sau đó cả hai biến mất vào bên trong khoảng mười phút. Họ lại trở ra, và trong bữa ăn họ chạm nhẹ vào chân và vuốt ve nhau. Họ nốc cạn chai vang Stag’s Leap thứ hai, rồi lại mất hút vào bên trong.

“Chúng ta có thể thấy gì trong đó hả?” Betsey hỏi một trong số các đặc vụ. “Tôi cần một hình ảnh.”

“Người của chúng ta trên mái nhà có thể nhìn được bên trong chung cư qua vài ô cửa sổ quay về hướng Nam,” một đặc vụ báo cáo.

“Đây là nơi ở nhộp nhúa của kẻ độc thân. Đồ đạc đắt tiền, nhiều tranh khắc a xít. Dàn âm thanh Bose, tay tay. Tay bác sĩ còn có đĩa nhạc Black Lab chắc y dùng để làm quen nhiều phụ nữ trên bãi biển hơn.

“Tôi không nghĩ y làm quen với ả,” tôi nói. “Có vẻ hợp lý hơn, y hợp đồng với ả qua đêm.”

“Y và cô gái trẻ lúc này quần lầy nhau *một cách thân mật*. Đĩa nhạc Black Lab có vẻ đã dạy cho tay bác sĩ đôi điều. Y biết vài ngón nghề chó má. Đài quan sát của chúng ta nói rằng tai và mũi của y to hơn nhiều so với bất kỳ bộ phận nào khác trên cơ thể y.”

Câu nói đó làm cả nhóm phá lên cười. Nó còn làm giảm căng thẳng nữa. Chúng tôi hơi lo lắng cho cô gái, nhưng chúng tôi đủ gần để có thể gấp rút lao vào.

Đài quan sát tiếp tục báo cáo những gì nhìn thấy. “*Chà*, tay bác sĩ này xem ra là người xuất tinh sớm. Cô gái trẻ hình như không để ý. ả, cô nàng hôn lên đỉnh đầu y, tội cho cô em quá.”

“Tiền nào thì của nấy,” Betsey nói.

Cuối cùng, cô ả tóc vàng ra về và cuốn phim khiêu dâm kết thúc trong đêm. Bác sĩ Francis nán lại bên ngoài trên bàn làm việc, vừa nhấp từng hớp rượu mạnh vừa nhìn trăng lên cao trên Đại Tây Dương.

“Chà, nhàn nhã thật,” Betsey nói. “Trăng trên Miami và tất cả những thứ trang nhã kia.”

“Y chỉ phải giết khoảng chục người để có được chỗ đứng của mình dưới mặt trời thôi,” tôi nói.

Khoảng nửa đêm điện thoại di động của Francis đổ chuông. Chúng tôi nghe cuộc gọi từ chiếc xe giám sát. Cuộc gọi này dứt khoát thu hút sự chú ý của chúng tôi. Betsey và tôi đưa mắt nhìn nhau.

Giọng người gọi nghe có vẻ lo lắng. “Bernie, chúng lại đến đây lần nữa. Hiện chúng đang tìm kiếm ở chỗ nhân sự. Chúng...”

Francis cắt ngang. “Muộn rồi. *Tôi sẽ gọi cho cô* vào sáng mai. Tôi sẽ gọi cho cô. Đừng gọi về đây cho tôi nữa. Tôi đã bảo cô rồi. Làm ơn đừng lặp lại.”

Bác sĩ Francis tức giận cúp máy. Y nốc cạn chỗ rượu mạnh còn lại.

Betsey hích tôi. Lần đầu tiên kể từ lúc chúng tôi theo dõi Francis cô nở nụ cười. “Alex, anh có nhận ra giọng nói của người bên kia đầu dây không?” cô hỏi.

Tôi chắc là tôi nhận ra. “Kathleen McGuigan dễ thương và có tài. Y tá McGuigan là một phần của vụ này. Tất cả đang bắt đầu liên kết với nhau, đúng không?”

Chương 119

THẬT DỄ DẰNG CẢM GHÉT bác sĩ Bernard Francis. Y là loại người cặn bã, tồi tệ nhất trong số những kẻ tồi tệ nhất, một kẻ giết người thích làm cho các nạn nhân của mình đau đớn. Điều đó làm cho công tác giám sát ban đêm trở nên dễ dàng hơn, hầu như có thể chịu đựng được. Cũng như vậy đối với ý niệm rằng Francis là tên Trùm, và rằng chúng tôi sắp đóng đinh hắn vào bức tường trát vữa xtucô màu hồng của y, cái chung cư mang phong cách Địa Trung Hải ấy.

Kathleen McGuigan không cô gọi lại cho Francis vào đêm hôm đó nữa. Và y cũng không gọi cho cô ta. Vào khoảng một giờ, y vào trong đi ngủ và tắt hệ thống cảnh giới của mình.

“Hãy mơ những giấc mơ ngọt ngào, thẳng khốn,” Betsey nói khi đèn trong nhà tắt phụt.

“Chúng ta biết y sống ở đâu. Chúng ta biết y làm chuyện đó - cho dù không biết chính xác bằng cách nào. Nhưng chúng ta không thể hạ y hay sao?” một trong số các đặc vụ phản nản khi Francis đi ngủ.

“Bình tĩnh, bình tĩnh nào,” tôi nói. “Chúng ta mới tới đây. Chúng ta sẽ bắt bác sĩ Francis. Chúng ta chỉ muốn theo dõi y thêm chút nữa thôi. Lần này chúng ta cần tuyệt đối chắc chắn. Và, chúng ta muốn tìm lại số tiền y đã lấy cắp.”

Cuối cùng, vào khoảng hai giờ sáng, Betsey và tôi rời chiếc xe giám sát. Chúng tôi lên một trong những chiếc xe mui kín của Cục. Cô lái xe rời khỏi đảo Singer. Tất cả những người khác sẽ ngủ tại khách sạn Holiday ở West Palm. Chúng tôi theo xa lộ I-95 đi về phía Bắc.

“Có ổn không?” cô hỏi khi chúng tôi đi trên đường xuyên tiểu bang. Trông cô dễ bị tổn thương hơn tôi từng thấy ở cô. “Cách đây vài nhánh đường về phía Bắc có khách sạn Hyatt Regency đây.”

“Anh muốn ở bên em, Betsey. Ngay từ lần đầu chúng mình gặp nhau,” tôi nói với cô.

“Vâng. Em biết, Alex à. Nhưng không đủ hả?”

Tôi ngược nhìn cô. Tôi mến Betsey còn hơn cả khi cô còn thoáng băn khoăn về bản thân mình. “Em muốn sự thành thật và thái độ ngay thẳng vào hai giờ mười lăm phút sáng chứ?” tôi trêu cô.

“Đúng thế, mọi lúc.”

“Anh biết chuyện này hơi điên, nhưng...”

Cuối cùng cô mỉm cười. “Em có thể xử lý bệnh điên.”

“Anh không biết chính xác chuyện gì đang xảy ra trong đời anh ngay lúc này. Anh đang bồng bênh chút ít theo con nước triều. Nó không giống với anh. Có lẽ đó là điều tốt.”

“Anh vẫn đang cố trở lại bình thường với Christine đấy thôi,” cô nói. “Em nghĩ anh đang hành động đúng. Anh thật can đảm.”

“Hoặc thật ngốc,” tôi nói và mỉm cười.

“Chắc phần nào là cả hai. Nhưng mà là hành động trước. Bề ngoài anh không lo lắng và hồn nhiên - tốt thôi. Nhưng anh là người phức tạp - tốt thôi. Chắc anh đang nghĩ ‘Anh có thể nói những điều tương tự về em.’”

“Không hẳn thế. Thực ra, anh đang nghĩ rằng anh thật may mắn vì đã gặp em.”

“Việc này đâu cần phải quan trọng hóa, Alex. Nó cũng đặc biệt đối với em,” cô nói. Đôi mắt cô tuyệt đẹp, rạng ngời. “Dù sao thì anh có về nhà cùng em đêm nay không? Ngôi nhà xa nhà ấy mà. Đến căn phòng xoàng xĩnh của em ở khách sạn Hyatt chứ?”

“Anh thích lắm, hơn mọi thứ.”

Khi chúng tôi dừng xe bên ngoài cửa vào khách sạn, Betsey xích lại gần và hôn tôi. Tôi ép cô vào ngực tôi và ôm cô thật chặt. Chúng tôi giữ nguyên như thế trong vài phút.

“Em sẽ nhớ anh nhiều lắm đấy,” cô thì thầm.

Chương 120

PHẦN CÒN LẠI CỦA ĐÊM trôi qua và tôi cho rằng cả hai chúng tôi đều không muốn thế. Tôi tiếp tục nghĩ về những gì Betsey đã nói - *rằng cô sẽ nhớ tôi*. Tôi và cô về lại bên trong chiếc xe giám sát vào khoảng chín giờ sáng hôm sau. Chiếc xe đã bốc mùi khó chịu. Đá khô đựng trong hai chiếc xô giống nhau trong góc tỏa ra hơi nước và làm cho khoảng không gian chật hẹp này gần như có thể sống được.

“Chuyện gì đang xảy ra thế, các quý ông?” Betsey hỏi các đặc vụ tụ tập trong xe. “Tôi có bỏ lỡ trò vui nào không đây? Ông Trùm đã dậy chưa?”

Chúng tôi được báo rằng Francis đã dậy, và rằng y vẫn chưa gọi cho Kathleen McGuigan. Tôi có một ý tưởng và đã đề xuất. Betsey rất thích. Chúng tôi gọi cho Kyle Craig và gặp anh ở nhà. Kyle cũng thích ý tưởng đó.

Quá mười giờ sáng ngày hôm đó một chút, các đặc vụ ở Arlington, Virginia, đã bắt y tá McGuigan. ả bị thẩm vấn và phủ nhận có biết về mối quan hệ giữa bác sĩ Bernard Francis và Frederic Szabo. ả còn phủ nhận có liên quan đến âm mưu này. ả nói rằng những lý lẽ chống lại ả là lỗi bịch. Đêm hôm trước ả không hề gọi cho Francis, và chúng tôi cứ việc tha hồ kiểm tra hồ sơ điện thoại của ả.

Trong khi đó các thám tử đang lục soát nhà và sân của McGuigan. Vào buổi chiều họ tìm được một trong số những viên kim cương từ vụ MetroHartford. McGuigan hoảng hốt và ả thay đổi lời khai của mình. ả khai với FBI những gì ả biết về bác sĩ Francis, Frederic Szabo, về những vụ cướp và bắt cóc.

“*Phải, phải, phải, phải,*” Betsey Cavallierre nói và nhảy quanh phần đuôi của chiếc xe khi cô nghe tin. Cô đứng đầu phải trên xe. “Đau đây. Tôi không quan tâm. Chúng ta đã tóm được y! Bác sĩ Francis sẽ bị hạ.”

Hơn hai giờ chiều hôm đó cô và tôi đi qua bãi cỏ được cắt tỉa trước nhà và bước lên những cầu thang gạch vào tòa nhà của Francis. Trông ngực tôi đập thình thình. Chính là nó. Phải là nó. Chúng tôi đi thang máy lên tầng năm - căn hộ trên cao, hang ổ của tên Trùm.

“Chúng ta đã giành được quyền làm việc này,” tôi bảo cô.

“Em không thể chờ để xem cái mặt y được nữa,” Betsey vừa nói vừa nhấn chuông. “Thằng khốn máu lạnh. *Binh boong*, đoán xem ai ở cửa trước hả? Việc này vì Walsh và Doud đây.”

“Và thằng bé nhà Bruccieri - và tất cả những ai đã bị y sát hại.”

Bác sĩ Francis ra mở cửa. Y có nước da rám nắng, y mặc chiếc quần chèn hiệu Florida Gators, áo phông Miami Dolphin, không giày không tất. Trông y không giống một con quỷ máu lạnh và tàn nhẫn. Thì bọn chúng vẫn thường không giống quỷ.

Betsey cho y biết chúng tôi là ai. Sau đó cô giải thích cho bác sĩ Francis rằng chúng tôi là một phần của đội điều tra vụ bắt cóc MetroHartford và vài vụ cướp nhà băng ở miền Đông.

Francis có vẻ lúng túng trong giây lát. “Tôi không nghĩ là tôi hiểu. Tại sao các vị lại đến đây? Tôi đã không đến Washington, chà, gần một năm rồi. Tôi không biết làm sao có thể giúp các vị với các vụ cướp nhà băng trên miền Bắc. Các vị có chắc là đến đúng địa chỉ không đây?”

Tôi lên tiếng, “Chúng tôi vào được không, bác sĩ Francis? Đúng địa chỉ đây. Cứ tin tôi về điều đó. Chúng tôi muốn trao đổi với ông về một bệnh nhân cũ của ông tên là Frederic Szabo.”

Francis có thể trông còn lúng túng hơn. Y đang diễn vai của mình khá tốt, và tôi đoán tôi không hề ngạc nhiên.

“Frederic Szabo ư? Anh đang giễu tôi chắc?”

“Chúng tôi không đùa ông đâu,” Betsey nói dứt khoát.

Francis trở nên nóng nảy. Mặt và cổ y đỏ ran. “Thứ Hai tôi sẽ đến *văn phòng của tôi* tại bệnh viện ở West Palm. Bệnh viện nằm trên Phố Blue Heron. Chúng ta có thể trao đổi về bệnh nhân cũ của tôi ở đó. Frederic Szabo ư. Lạy Chúa! Chuyện đó cách đây gần một năm rồi. Ông ấy đã làm gì? Có phải chuyện này liên quan đến lá thư kỳ quặc của ông ấy gửi Fortune 500[1] không? Các vị lạ thật. Làm ơn

ra khỏi nhà tôi ngay.”

[1] *Fortune 500*: bảng xếp hạng 500 công ty lớn nhất nước Mỹ được phát hành hàng năm trên tạp chí *Fortune*.

Bác sĩ Francis cố đóng sầm cửa ngay trước mặt tôi. Tôi chặn lại bằng lòng bàn tay. Trông ngực tôi tiếp tục đập mạnh. Thật tốt - chúng tôi đã tóm được y.

“Việc này không thể chờ đến thứ Hai, bác sĩ Francis ạ,” tôi nói với y. “Không thể chờ được nữa.”

Y thở dài, nhưng tiếp tục trông có vẻ bức mình đến không ngờ. “Ồ, thôi được. Tôi vừa pha cà phê. Mời vào nếu các vị phải vào.”

“Chúng tôi phải vào,” tôi nói với tên Trùm.

Chương 121

“VÌ LÝ DO QUÁI NÀO MÀ CÁC VỊ ĐẾN ĐÂY?” Francis lại hỏi khi chúng tôi theo y qua một hành lang dài thung toàn kính trông xuống con sóng cuộn cuộn của Đại Tây Dương cách vài tầng nhà bên dưới. Phong cảnh thật ngoạn mục, đáng giá ít nhất là hai vụ án mạng. Mặt trời buổi chiều tạo ra vô vàn ngôi sao và kim cương nhảy múa trên mặt nước. Cuộc sống vô cùng tuyệt diệu đối với bác sĩ Bernard Francis.

“Frederic Szabo đã hiểu tất cả những gì cần làm cho ông phải không?” tôi hỏi, chỉ cốt để làm tan băng. “Hắn có một ý tưởng trả thù tỉ mỉ chống lại các nhà băng. Hắn có tất cả bí quyết, sự ám ảnh, các mối liên lạc. Không phải chuyện đó diễn ra như thế hay sao?”

“Anh đang nói về cái quái quỷ gì thế hả?” Francis hết nhìn Betsey lại nhìn tôi như thể chúng tôi cũng loạn trí như vài bệnh nhân tâm thần của y.

Tôi lờ cái nhìn và sự hạ mình trong giọng nói của y. “Ông đã nghe về kế hoạch của Szabo trong các buổi điều trị của ông với hắn. Ông đã bị ấn tượng bởi các chi tiết và tính chính xác. Hắn đã xem xét toàn diện mọi thứ. Ông cũng biết hắn không phải là một kẻ lang thang trong tất cả những năm tháng sau chiến tranh. Ông hiểu hắn đã làm việc cho nhà băng First Union. Thật ngạc nhiên. Hắn là người điều hành bộ phận an ninh. Hắn *thực sự biết* rõ về các nhà băng và cách cướp chúng. Hắn điên, nhưng không theo cái cách ông đã nghĩ.”

Francis vỗ nhẹ lên cái máy pha cà phê trên quầy bếp. “Đáp lại, tôi thậm chí sẽ không đề cao chuyện vớ vẩn đó. Tôi mời cả hai vị cà phê, nhưng tôi rất bức. Tôi thực sự bức mình đấy. Làm ơn kết thúc câu chuyện nhằm nhí của các vị đi, sau đó cả hai có thể biến.”

“Tôi không muốn cà phê,” tôi nói. “Tôi muốn ông, Francis ạ. Ông đã giết tất cả những người đó mà không hề hối hận. Ông đã sát hại Walsh và Doud. Ông, chứ không phải Frederic Szabo, mới là kẻ điên, là Trùm.”

“Chính anh mới điên. *Cả hai* vị đều điên,” bác sĩ Francis nói. “Tôi là một bác sĩ khả kính, một sĩ quan quân đội đã được tặng huân chương.”

Sau đó y mỉm cười - gần như thể y không thể cưỡng lại được - và vẻ mặt y đã nói hết: *ta có thể làm bất cứ thứ gì ta muốn. Các người chẳng là cái thá gì đối với ta. Ta làm những gì ta muốn.* Tôi đã từng nhìn thấy vẻ mặt hải hùng đó trước đây rồi. Tôi biết rõ về nó. Gary Soneji, Casanova, Mr. Smith, Weasel. Francis cũng là một kẻ tâm thần mà thôi. Y cũng điên như bất kỳ tên sát nhân nào tôi đã tóm được. Có lẽ y đã trải qua một thời gian quá dài bị đánh giá không đúng mức và làm việc tại các bệnh viện cựu chiến binh. Không nghi ngờ gì nữa, chuyện này diễn ra sâu xa hơn thế nhiều.

“Một trong những thành viên băng cướp nhà băng mà ông đã gặp riêng còn nhớ ông. Hẳn tả ông là người cao ráo, trán rộng, mũi to, tai to. Đây không phải là Frederic Szabo.”

Francis quay khỏi chỗ pha cà phê và bật ra tiếng cười chua chát, khó chịu. “Ồ, đó là chứng cứ khá thuyết phục đấy, thám tử ạ. Tôi muốn nghe anh trình nó lên cho công tố viên ở Washington. Tôi cá là D.A.[1] cũng sẽ cười bẽ bụng cho mà xem.”

[1] District Attorney: công tố viên quận.

Tôi cười đáp lễ y. “Chúng tôi đã trao đổi với D.A. rồi. Bà ấy không hề cười. Nhân tiện cho ông biết, Kathleen McGuigan cũng đã khai với chúng tôi. Vì ông không gọi lại cho Kathleen nên chúng tôi phải đến gặp cô ta. Ông bị bắt vì tội ăn cướp, bắt cóc và giết người. Bác sĩ Francis, tôi thấy ông không thể cười được nữa đâu.”

Tội có cảm giác rằng tâm trí y đang vượt lên trước cuộc nói chuyện. “Anh thấy tôi cũng không cần gọi gấp cho luật sư chứ?”

“Ông nên gọi,” tôi bảo y. “Còn chuyện nữa ông cần phải biết. Szabo cuối cùng đã khai báo sáng nay rồi. Frederic Szabo giữ một cuốn nhật ký về những buổi điều trị của ông, bác sĩ ạ. Hẳn giữ các ghi chép. Hẳn viết về mối quan tâm của ông đến các kế hoạch của hắn. Ông biết Frederic có thể lợi hại thế nào rồi. Thật tử mỉ. Hẳn nói trong các buổi điều trị ông hỏi về các vụ cướp nhiều hơn là hỏi về hắn. Hẳn cho ông xem kế hoạch chi tiết về tất cả mọi thứ của hắn.”

“Chúng tôi muốn số tiền đó, số tiền mười lăm triệu đôla,” Betsey nói với Francis. “Nếu chúng tôi tìm được tiền thì khi đó mọi thứ sẽ dễ dàng hơn với ông. Đó là đề nghị tốt nhất mà ông nhận được.”

Francis thể hiện sự khinh bỉ ra mặt. “Chúng ta tạm giả sử tôi là tên Trùm mà các vị đề cập đến nhé. Các vị không nghĩ tôi có thể đã có kế hoạch thoát thân ẩn tượng hay sao? Lúc này các vị không thể đột nhập vào đây và bắt tôi. Ông Trùm không thể cho phép mình bị bắt bởi hai kẻ như các vị.”

Cuối cùng đến lượt tôi mỉm cười. “Tôi không biết về chuyện đó, Francis. Chúng tôi có thể làm ông bất ngờ đấy. Tôi nghĩ lúc này ông chỉ có một mình. Szabo cũng đã đưa ông kế hoạch đào tẩu chứ? Chắc là hắn chưa đưa.”

Chương 122

“TRÊN THỰC TẾ HÃN ĐÃ ĐƯA RỒI,” Francis nói, và giọng y thấp hơn bình thường ít nhất là một quãng tám. “Luôn luôn tồn tại một khả năng mong manh, hết sức mong manh là các vị có thể bắt tội. Là tôi sẽ phải đối mặt với án tử chung thân. Điều đó hoàn toàn không thể chấp nhận được, các vị biết đấy. Nó sẽ không xảy ra. Các vị *hiếu* không hả?”

“Không, thật đấy, nó sẽ xảy ra,” Betsey kiên quyết đáp lại tuyên bố của Francis. Trong lúc đó tay tôi với lấy khẩu súng của mình.

Bất thành linh Francis lao về phía cánh cửa ra vào bằng kính dẫn lên sân thượng. Tôi biết trên đó không có chỗ cho y thoát khỏi đây. *Y làm gì vậy nhỉ?*

“Francis, không!” tôi hét lên.

Betsey và tôi cùng rút súng ra, nhưng chúng tôi không bắn. Không có lý do gì phải giết y. Chúng tôi lao qua cửa ra ngoài và chạy nước rút qua tấm sàn gỗ đã bạc màu vì mưa nắng đuổi theo Francis.

Khi chạy đến bức tường bên kia của sân thượng, Francis làm gì đó mà tôi không hình dung được, kể cả có một trăm đời làm nghề cảnh sát.

Y nhảy cẫng đầu ra khỏi sân thượng- cách mặt đường năm tầng nhà. Bernard Francis rơi lao đầu xuống trước. Chắc chắn y sẽ gãy cổ. Không cách gì y có thể sống sót.

“Em không tin chuyện này!” Betsey rít lên khi chúng tôi đến rìa sân thượng và nhìn xuống.

Tôi cũng không tin vào những gì mình thấy. Francis đã thực hiện cú nhảy từ độ cao năm tầng nhà xuống một bể bơi nước xanh lung linh. Y ngoi lên mặt nước và bắt đầu sải gáp về phía thành bể bên kia.

Tôi không có lựa chọn nào khác và tôi không hề do dự. Tôi nhảy ra khỏi sân thượng cao vút theo sau bác sĩ Francis.

Betsey ở sau tôi không đầy nửa bước.

Cả hai chúng tôi cùng la lên khi lao hết quãng đường xuống bể bơi.

Tôi đập lưng xuống nước trước, và tôi lĩnh đủ. Người tôi rơi cái *bộp*. Có cảm giác như lục phủ ngũ tạng của tôi được sắp xếp lại một cách vội vàng.

Tôi lao xuống đáy bể, va phải nó khá mạnh, nhưng sau đó tôi ngoi lên mặt nước, bơi hết sức bình sinh về phía thành bể bên kia. Tôi cố giữ cho đầu óc mình tỉnh táo, tập trung thị lực, suy nghĩ tỉnh táo về việc ngăn chặn tên Trùm trốn thoát.

Tôi trèo ra khỏi bể bơi và nhìn thấy Francis đang chạy vào khu chung cư gần đó. Y đang cố rũ nước hết như một con vịt vậy.

Betsey và tôi bắt đầu đuổi theo y. Giày của chúng tôi kêu lộp bộp và róc nước. Không có gì là quan trọng, ngoại trừ việc chúng tôi phải bắt y.

Francis đang tăng tốc, và tôi cũng làm như vậy. Tôi đoán y hẳn phải có xe đổ tại một trong những bãi gửi xe gần đó - hay thậm chí là một con tàu ở bên du thuyền kế bên.

Tôi đạt được rất ít tiến bộ trong tất cả những nỗ lực của mình. Francis chạy chân trần, nhưng điều đó dường như không làm giảm tốc độ của y.

Y ngoái lại và nhìn thấy chúng tôi. Rồi y thẳng đầu lên và nhìn thấy cái gì đó - cái làm thay đổi mọi thứ.

Trong bãi đỗ xe phía trước Francis có ba đặc vụ FBI. Họ đã rút súng ra chĩa vào y. Họ đang hét to bắt y dừng lại.

Francis đã đi đến bước đường cùng tại một bãi đỗ xe đông đúc. Y ngoái nhìn chúng tôi, rồi lại quay về phía ba đặc vụ. Y thò tay vào trong túi quần.

“Francis, không được làm thế!” tôi quát to và chạy về phía y.

Nhưng y không rút súng. Y cầm trên tay một cái chai trong suốt. Y đổ chất đựng bên trong vào mồm.

Bác sĩ Francis bất ngờ chụp lấy cổ họng mình. Mắt y trợn trừng to gấp đôi bình thường. Y khụy gối, đầu gối y đập mạnh vào vỉ hè.

“Y uống thuốc độc,” Betsey nói, giọng cô khản đặc. *“Lạy Chúa tôi, Alex.”*

Francis thu hết sức tàn gượng lên khỏi mặt đất. Chúng tôi kinh hoàng quan sát trong khi y quần quai dữ dội quanh bãi đỗ xe, vung mạnh cả hai tay, làm một vũ điệu thẳng lưng kỳ quái. Y sùi bọt mép. Cuối cùng y đập mạnh mặt y vào một chiếc Mercedes SUV màu bạc. Máu bắn tung tóe vào mũi xe.

Y gào lên, cố nói với chúng tôi điều gì đó, nhưng chỉ nghe được tiếng khò khè đau đớn. Máu mũi y chảy dữ dội. Y vịn vẹo và lên cơn co thắt, và không ai trong chúng tôi có thể làm gì để giúp y.

Thêm nhiều đặc vụ ủa vào khu vực bãi đỗ xe. Cả người dân trong các khu chung cư và du khách cũng kéo đến. Không ai trong chúng tôi có thể làm gì cho Francis. Y đã giết nhiều người, đầu độc một số người. Y đã sát hại hai đặc vụ FBI. Bây giờ chúng tôi nhìn y chết, và điều đó thực khủng khiếp. Cái chết diễn ra trong một lúc lâu.

Y ngã huych xuống đất một lần nữa. Đầu y lại đập mạnh xuống vỉ hè. Những cơn co thắt và vịn vẹo chậm lại một cách dễ nhận thấy. Một âm thanh khò khè khủng khiếp thoát ra từ họng y.

Tôi phủ phục xuống bên y. “Đặc vụ Doud ở đâu? Michael Doud ở đâu?” tôi khẩn khoản. “Vì Chúa, hãy cho chúng tôi biết.”

Francis ngược lên nhìn tôi, đoạn y nói những lời cuối cùng mà tôi muốn nghe. *“Các vị bắt nhầm người rồi.”*

Sau đó y tắt thở.

Phần Kết: ĐÍCH DANH THỦ PHẠM

Chương 123

BA TUẦN ĐÃ TRÔI QUA, và cuối cùng cuộc sống của tôi đang trở lại một mức độ nào đó gần như bình thường. Không có ngày nào trôi qua mà tôi không nghĩ đến việc bỏ nghề cảnh sát. Tôi không biết liệu đó có phải là tính chất dữ dội của vụ tên Trùm, hay sự tích tụ các vụ án, nhưng tôi đang trải qua tất cả các triệu chứng của căn bệnh vắt kiệt sức vì làm việc.

Hầu hết số tiền mười lăm triệu đôla từ phần của Francis đã không tìm được, và điều đó làm cho tất cả mọi người tại FBI nổi khùng chút đỉnh. Việc xác định vị trí số tiền đang tiêu tốn toàn bộ thời gian của

Betsey. Cô lại làm việc vào cuối tuần và tôi không gặp cô nhiều lắm. Tôi nghĩ, cô đã nói hết ở Florida rồi. *Em sẽ nhớ anh nhiều lắm.*

Đêm nay là lỗi của Nana; ít ra tôi cũng trách bà về chuyện này. Chúng tôi - Sampson và tôi - bị kẹt lại bên trong nhà thờ First Baptist cổ kính và thiêng liêng trên Phố Năm gần nhà tôi.

Quanh Sampson và tôi tất cả mọi người, đàn ông và đàn bà, đang nức nở. Ông mục sư và vợ ông bận rộn thuyết giảng với mọi người rằng thô lộ xúc cảm là dành cho điều tốt đẹp nhất - cứ trải lòng ra, dù là sự giận dữ, nỗi sợ, những gì độc hại chứa chất trong lòng. Đó là cái gần như tất cả mọi người trong nhà thờ đang làm. Dường như tất cả mọi người đang khóc than thảm thiết, trừ Sampson và tôi.

“Mẹ Nana nợ chúng ta nhiều về cái trò nhỏ nhoi này,” Sampson xích lại và thì thầm.

Tôi mỉm cười với những gì anh nói, sự thiếu hiểu biết của anh về người phụ nữ mà anh biết từ khi lên mười. “Bà không nghĩ thế đâu. Đó không phải là cách nghĩ của bà. Chúng ta vẫn nợ Nana về tất cả những lần bà che chở lũ nhóc chúng ta khi chúng ta đang trưởng thành.”

“Phải, ở đây bà có một phẩm chất tốt, bạn thân mến ạ. Nhưng việc này đã xóa đi nhiều món nợ cũ.”

“Cậu đang thuyết giáo cho dàn đồng ca đây,” tôi bảo anh.

“Không, dàn đồng ca còn đang bận *rên rĩ*,” anh nói và khúc khích cười. “Đây dứt khoát là một đêm suốt mướt.”

John và tôi bị ép chặt vào giữa hai người phụ nữ đầm đìa nước mắt đang gào to kinh cầu và thành tâm thỉnh nguyện. Buổi lễ này là cái gì đó có tên “Thưa xơ, tôi xin lỗi,” một buổi lễ đặc biệt của nhà thờ đang giành được thiện cảm ở D.C. Các đảng mây râu tới nhà thờ và những tụ điểm khác để tỏ lòng khâm phục chị em vì tất cả những lạm dụng thể chất và tinh thần mà họ gây ra, và vì những lạm dụng họ có thể đã gây ra cho chị em trong đời.

“Thật tốt vì anh đã đến,” người phụ nữ sát bên tôi đột nhiên khen ngợi, giọng cô nhỏ nhẹ đủ để tôi nghe được trong những tiếng reo hò và gào thét xung quanh chúng tôi. Cô ôm lấy vai tôi. “Anh là người đàn ông tốt, Alex. Một trong số rất ít người.”

“Phải, đó là vấn đề của tôi,” tôi nói thầm. Nhưng rồi tôi nói to đủ để cô nghe, “Thưa xơ, tôi xin lỗi. Xơ cũng là người phụ nữ tốt. Xơ thật tử tế.”

Cô bầu chặt tôi hơn. Cô thực sự là người nhân hậu. Tên cô là Terri Rashad. Cô trạc ngoài ba mươi, hấp dẫn, kiêu hãnh và thường vui vẻ. Tôi đã gặp cô đâu đó trong khu phố.

“Thưa xơ, tôi xin lỗi,” tôi nghe thấy Sampson nói với người phụ nữ đang đứng bên anh trong hàng ghế dành riêng trong nhà thờ.

“Chà, việc quái gì mà anh phải xin lỗi,” tôi nghe thấy Lace McCray nói. “Dẫu vậy vẫn có lời cảm ơn. Anh không đến nổi tệ như tôi tưởng.”

Cuối cùng Sampson thúc cùi chỏ vào tôi và thì thầm bằng chất giọng trầm của anh, “Cũng có phần cảm động nếu anh bị cuốn vào. Có lẽ Nana đã đúng khi bảo bọn mình tới đây.”

“Bà biết điều đó. Nana luôn luôn đúng,” tôi nói. “Bà giống hệt một Oprah tuổi bát tuần.”

“Anh ổn chứ, bạn thân mến?” John hỏi khi tiếng hát, tiếng thét và tiếng nức nở lên đến cao trào.

Tôi nghĩ về câu hỏi của anh giây lát. “Chà, tôi nhớ Christine quá. Nhưng chúng tôi rất vui khi đón

được Thăng bé về ở cùng. Nana bảo nó sẽ làm bà sống thêm nhiều năm nữa. Cu cậu làm cả nhà vui, từ sáng đến tối. Cu cậu nghĩ tất cả chúng tôi đều là *nhân viên* của nó.”

Christine đã rời đến Seattle vào cuối tháng Sáu. Cuối cùng thì ít nhất nàng cũng cho tôi biết nơi nàng đến. Tôi đã tới Mitchellville để chào tạm biệt nàng. Chiếc SUV mới của nàng đã chất đầy hành lý. Tất cả đã sẵn sàng. Christine ôm tôi và rồi nàng bắt đầu khóc, cơ thể nàng như con sóng đập vào người tôi. “Có lẽ một ngày nào đó,” nàng thì thầm. *Có lẽ một ngày nào đó.*

Nhưng lúc này nàng ở mãi tận tiểu bang Washington, và tôi ở đây trong nhà thờ Baptist ở khu phố tôi. Tôi nghĩ Nana đang cố kiếm cho tôi một cuộc hẹn hò. Đó là một ý tưởng khôi hài, thật thế, và cuối cùng tôi bắt đầu cười phá lên.

“Anh xin lỗi các xơ chứ, Alex?” Sampson hỏi. Anh đang trở nên lảm lòi. Tôi nhìn Sampson rồi nhìn quanh nhà thờ.

“Chắc có. Có nhiều người tốt ở đây đang cố làm những điều tốt nhất mà họ có thể. Họ chỉ muốn thỉnh thoảng được yêu thương chút ít.”

“Không có gì sai trái cả,” Sampson nói và ghì chặt lấy vai tôi.

“Không. Không sai chút nào. Chỉ đang cố làm những gì tốt đẹp nhất mà ta có thể.”

Chương 124

HAI ĐÊM SAU, vào khoảng mười một giờ rưỡi tôi ở nhà chơi piano trên căn phòng kính. Phần còn lại của ngôi nhà chìm trong yên tĩnh, dễ chịu và thanh bình, cái cách mà đôi khi tôi thích. Tôi vừa lên đây, kiểm tra Thăng bé và thấy nó đang ngủ giống như một tiểu thiên thần xinh xắn trong chiếc cũi của mình. Tôi chơi “Rhapsody in Blue” của Gershwin, một trong những nhạc phẩm mà tôi yêu thích.

Tôi đang nghĩ về gia đình tôi, về ngôi nhà cũ của chúng tôi trên Phố Năm và tôi yêu nó nhiều biết bao bất chấp tất cả những rắc rối đã xảy ra với khu phố đó. Một lần nữa tôi đang bắt đầu lấy lại thăng bằng. Có lẽ tất cả những tiếng thét và tiếng khóc trong nhà thờ Baptist đã có tác dụng. Hoặc có lẽ đó là Gershwin.

Chuông điện thoại reo, và tôi vội vàng xuống bếp nghe điện trước khi nó đánh thức cả nhà dậy, nhất là tiểu Alex, hay A.J., như Jannie và Damon bắt đầu gọi đứa em của chúng.

Đó là Kyle Craig.

Kyle hầu như không bao giờ gọi về nhà và không bao giờ gọi muộn thế này.

Đây là cái cách mà mọi chuyện về vụ tên Trùm đã bắt đầu - với Kyle.

“Kyle,” tôi nói, “sao anh lại gọi về đây cho tôi? Có gì không ổn à? Tôi không thể bắt tay vào vụ khác đâu.”

“Tình hình tệ lắm, Alex ạ. Tôi cũng không biết phải nói chuyện này với anh như thế nào,” anh nói bằng

cái giọng nhẹ nhàng nhất, trầm lặng nhất. “Chà, khôn kiếp, Alex... Betsey Cavalierre chết rồi. Tôi đang ở chỗ cô ấy. Anh nên đến đây. Đến ngay đi.”

Một phút sau hay đại loại thế tôi mới gác ống nghe. Hẳn thế - bởi nó nằm sau cái móc. Chân tay tôi run lấy bầy. Tôi cần môi và cảm nhận được vị mặn của máu. Đầu óc tôi quay cuồng. Kyle không nói hết với tôi, mà chỉ nói tôi cần đến nhà Betsey. Có kẻ nào đó đã đột nhập vào đó và giết cô. Kẻ nào đã giết cô? Lạy Chúa! Tại sao cơ chứ?

Tôi đang chụp vội quần áo lên người thì chuông điện thoại reo lần thứ hai. Tôi vô lấy ống nghe. Chắc lại là ai đó báo tin xấu. Chắc là Sampson, hoặc có lẽ là Rakeem Powell.

Tôi nghe thấy một giọng nói trên đường dây. Nó làm đông cứng mọi thứ trong tôi.

“Ta chỉ muốn chúc mừng mi. Mi đã làm một việc tuyệt vời. Mi đã bắt và trừng phạt tất cả đám thuộc hạ của ta, đúng như ta đã nghĩ là mi có thể. Trên thực tế, chúng được sử dụng cho chính mục đích đó.”

“Ai đấy?” tôi hỏi. Nhưng tôi nghĩ tôi biết kẻ đó là ai rồi.

“Mi biết đây là ai mà, bác sĩ Cross. Mi là một gã đủ thông minh. Mi biết rằng bắt tay bác sĩ giỏi Francis là hơi quá dễ. Cả những người bạn thám tử của ta ở New York - Mr. Brian Macdougall và nhóm của hắn. Và tất nhiên vẫn còn vấn đề toàn bộ số tiền đang mất tăm mất tích đó nữa. Ta là kẻ mi gọi là Trùm. Đó là cái tên ta có thể sống cùng. Hợp đây. Ta cũng *giỏi như thế*.”

“Chúc ngủ ngon nhé. Ta sẽ sớm gặp mi thôi. Ồ. Chúc vui vẻ tại nhà Betsey Cavalierre nhé. *Tất nhiên ta làm đấy.*”

Chương 125

TÔI GỌI CHO SAMPSON trước tiên và đề nghị anh đến với Nana và bọn trẻ. Sau đó tôi phóng đến Woodbridge, Virginia, và nhà của Betsey. Cả hành trình tôi lái xe theo đường ưu tiên với tốc độ lên tới một trăm dặm một giờ.

Trước đây tôi chưa từng đến đó, nhưng tôi không gặp khó khăn gì khi tìm nhà cô. Ở đó khắp nơi trên đường phố xe cộ đỗ san sát cạnh nhau. Có vài chiếc Crown Victoria và Grand Marquise. Tôi nghĩ hầu hết trong số chúng là của FBI. Bộ phận cấp cứu cũng đã đến. Tôi có thể nghe thấy nhiều tiếng còi hú inh ỏi đang lao đến hiện trường vụ giết người.

Tôi hít một hơi dài trước khi bước vào bên trong. Đột nhiên tôi cảm thấy hoa mắt. Kyle vẫn còn ở đó, đang chỉ đạo Đơn vị Trọng án của Cục khi đơn vị này bắt đầu thu thập chứng cứ. Tôi lắc đầu: tôi không tin họ sẽ tìm được gì nhiều ở đây. Họ không dò đúng hiện trường vụ án, nơi trước đó tên Trùm đã ra tay.

Vài đặc vụ FBI đang khóc. Tôi thì đã khóc trên đường lái xe tới đây rồi, nhưng ngay lúc này tôi cần tỉnh táo và tập trung ở mức độ cao nhất có thể. Đây là cơ hội duy nhất tôi có để xem xét ngôi nhà của Betsey gần với cái cách mà tên sát thủ đã quan sát, cái cách mà hắn đã để nó lại cho chúng tôi.

Có vẻ như ở đây đã có vụ đột nhập. Một ô cửa sổ trong gian bếp đã bị đập vỡ. Lúc này nó đang được

các nhân viên kỹ thuật của FBI ghi hình. Tôi không thể không để ý đến đồ đạc của Betsey, phong cách của cô, ngôi nhà của cô. Trên chiếc tủ lạnh dán bìa cuốn tạp chí *Newsweek* với hình ảnh nhà vô địch Bóng đá nữ Thế giới người Mỹ Brandi Chastain và dòng tít “Nữ giới thống trị!”

Ngôi nhà trông gần như đã được một trăm năm tuổi và tràn đầy tranh ảnh thôn quê. Tranh của Andrew Wyeth, những bức ảnh chim le le trên một hồ nước tuyệt đẹp vào mùa thu. Trên một chiếc bàn ngoài hành lang, tôi nhận ra một vật gợi nhớ đến thành tích vượt qua vòng loại bắn súng bắt buộc của Betsey tại bãi tập của FBI.

Cuối cùng tôi làm cái việc thực sự khó khăn, một nhiệm vụ bất khả thi. Tôi đi xuống một hành lang dài dẫn từ phòng khách ra phía sau. Phòng ngủ chính nằm ở cuối sảnh. Chẳng khó khăn gì cũng biết cô đã bị sát hại tại đây. Hoạt động của FBI tập trung xung quanh phòng ngủ. Hiện trường vụ giết người. Nó đã xảy ra ngay tại đây.

Tôi vẫn chưa nói gì với Kyle, chưa làm phiền đến anh, chưa kéo anh ra khỏi Đơn vị Trọng án và công tác tìm kiếm tại hiện trường của họ. Có thể lần này chúng tôi sẽ gặp may. Mà cũng có thể không.

Rồi tôi nhìn thấy Betsey và đầu óc tôi mù đi. Bàn tay trái của tôi vụt đưa lên mặt như thể nó cũng có suy nghĩ và ý chí của riêng mình. Chân tôi khụy xuống. Cả người tôi run lẩy bẩy.

Tôi có thể nghe thấy giọng hần văng vẳng trong đầu tôi: *Ồ. Chúc vui vẻ tại nhà Betsey Cavallierre nhé. Tất nhiên ta làm đấy.*

Hắn đã cởi bộ đồ ngủ của cô ra. Tôi không nhìn thấy chúng bất cứ chỗ nào trong phòng ngủ. Thân thể cô đầm máu. Lần này hắn đã dùng dao - hắn đã trừng phạt cô. Tôi nhìn chỗ nào cũng thấy máu, nhưng đặc biệt là giữa hai chân cô. Đôi mắt nâu xinh đẹp của cô đang trợn trừng nhìn tôi, nhưng cô nào có thấy gì, và sẽ không bao giờ nhìn thấy nữa.

Nhân viên pháp y nhìn quanh và thấy tôi đang đứng đó. Tôi biết anh chàng này. Merrill Snyder. Trước đây chúng tôi đã làm việc rất hữu hiệu bên nhau - nhưng không như thế này.

“Có khả năng cô ấy bị hãm hiếp,” anh thì thầm. “Dù sao thì hắn đã giết cô ấy bằng dao. Có lẽ hắn đang cắt chứng cứ. Ai mà biết được, Alex. Vụ này tởm quá. Anh có cao kiến gì không?”

“Có,” tôi khề đáp. “Tôi muốn giết hắn để trả thù, và tôi sẽ làm.”

Chương 126

TÊN SÁT THỦ CÓ MẶT NGAY TẠI ĐÓ trong nhà của Betsey Cavallierre. Hắn đang cảm nhận được nỗi buồn và lòng căm thù - của họ - và hắn vô cùng khoái trá. Đây là rung động lớn lao nhất đối với hắn, là khoảnh khắc trọng đại, hết sức trọng đại trong đời hắn.

Ở đây với cảnh sát và FBI.

Sát cánh bên họ, trò chuyện và nghe họ nguyên rửa hắn và tuân trào nước mắt vì những đồng đội đã ngã xuống của họ, đánh hơi thấy nỗi khiếp sợ của họ. Họ đang điên cuồng - hoàn toàn tương phản với hắn.

Tuy nhiên họ bắt lực không làm nên trò trống gì.

Hắn là *chiến binh*. Hắn là người kiểm soát tình hình.

Hắn đã thăm lại Betsey Cavalierre, người tin rằng một ngày nào đó sẽ leo lên vị trí cao nhất ở Cục Điều tra Liên bang.

Thái độ ngạo mạn không thể tin được đó là của cô ta.

Cô ta có thực sự tin rằng cô ta là một trong số những người giỏi nhất, trong số những bộ óc hàng đầu của FBI hay không? Đương nhiên là có. Những ngày này tất cả bọn chúng đều nghĩ chúng cực kỳ tài giỏi.

Vậy thì cô ta lúc này không có vẻ gì là quá thông minh, cô ta trần truồng và được bọc trong máu của chính mình, bị xâm hại bằng tất cả những cách mà hắn có thể hình dung được.

Hắn nhìn thấy Alex Cross đang ra khỏi phòng ngủ. Cuối cùng thì Cross trông cũng có vẻ tầm thường. Tầm thường, nhưng lại cho mình là chính đáng, và giận dữ.

Hắn yên trí là đã giấu được biểu hiện trên nét mặt, và rồi hắn đi thẳng về phía Alex Cross.

Đã đến lúc rồi.

“Tôi rất tiếc về chuyện Betsey,” Kyle Craig, *ông Trùm*, nói. “Tôi rất tiếc, Alex ạ.”

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>